

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG DÂN TÍCH CỰC



Bộ công cụ dành cho tập huấn viên
chương trình Công dân Tích cực
Globally connected, locally engaged

Thế giới ngày càng trở nên đông đúc. Đối thoại giữa những nền văn hoá khác nhau có lúc khiến người ta hài lòng và cũng có lúc gây nhiều phiền phức, nhưng đối thoại luôn là một phần tất yếu của cuộc sống.

Kwame Anthony Appiah, triết gia và nhà văn

Lời cảm ơn	06
Phần 1 Giới thiệu	07
1.1 Về bộ công cụ.....	08
1.2 Hội đồng Anh.....	08
1.3 Bối cảnh.....	09
1.4 Mục tiêu.....	09
1.5 Kết quả đầu ra.....	11
1.6 Học tập.....	11
1.6.1 Hồ sơ học viên.....	11
1.6.2 Kết quả bài học.....	12
1.6.3 Hành trình học tập Công dân Tích cực.....	13
1.6.4 Kết quả bài học đạt được từ Chương trình Công dân Tích cực.....	14
1.7 Hoạt động.....	15
1.7.1 Mô tả hoạt động.....	16
1.8 Đối tác.....	17
1.8.1 Đối tác cộng đồng.....	17
1.8.2 Tập huấn viên Công dân Tích cực.....	18
1.8.3 Thành viên cộng đồng.....	19
1.8.4 Đối tác quốc gia.....	20
1.9 Các chủ đề phát triển xã hội.....	21
Phần 2 Chuẩn bị tập huấn	22
Phần 3 Thực hiện tập huấn của bạn	31
3.1 Nguyên tắc.....	33
3.2 Sự tham gia và hòa nhập.....	33
3.3 Giám sát và đánh giá.....	34
3.4 Các kỹ thuật điều phối.....	34
3.5 Một số kỹ năng hữu dụng dành cho Công dân Tích cực.....	36
Phần 4 Sau khóa tập huấn	39
Phần 5 Các hoạt động tập huấn	41

Hoạt động Giới thiệu chương trình Công dân Tích cực	43
Hoạt động 0.1 Globingo	45
Hoạt động 0.2 Hẹn hò tốc độ	47
Hoạt động 0.3 Cây kỳ vọng	48
Hoạt động 0.4 Mục tiêu cơ sở	50
Hoạt động 0.5 Tâm nhìn Chương trình Công dân Tích cực	51
Hoạt động 0.6 Hành trình học tập chương trình Công dân Tích cực - dòng sông	53
Hoạt động 0.7 Kết nối mạng lưới xã hội.....	55
Học phần 1 Bản sắc và văn hóa	56
Bản sắc là gì?	57
Bản sắc được thể hiện như thế nào?	57
Tại sao việc hiểu về bản sắc lại quan trọng?	57
Hoạt động 1.1 Tôi và Bản sắc của tôi	59
Hoạt động 1.2 Lăng kính bản sắc	61
Hoạt động 1.3 Hai lời nói thật một lời nói dối	62
Hoạt động 1.4 Câu chuyện về sự giả định	63
Hoạt động 1.5 Những bản sắc nhìn thấy và không nhìn thấy trong mỗi chúng ta.....	64
Hoạt động 1.6 Bức tường tự hào	67
Hoạt động 1.7 Tìm hiểu về văn hóa	68
Hoạt động 1.8 Giới tính hay giới?.....	72
Hoạt động 1.9 Ai, tôi?	74
Hoạt động 1.10 Đóng khung và tái định hình	75
Hoạt động 1.11 Sức mạnh của sự giả định	79
Hoạt động 1.12 Khám phá hành trang văn hóa bản thân	81
Hoạt động 1.13 Trân trọng sự khác biệt	82
Hoạt động 1.14 Tìm hiểu về xung đột	83
Hoạt động 1.15 Một bức tranh bằng cả ngàn lời nói	86
Hoạt động 1.16 Câu chuyện về đôi giày của tôi.....	89
Chiêm nghiệm dành cho tập huấn viên trong học phần 1	91
Học phần 2 Đối thoại đa văn hóa	92
Đối thoại đa văn hóa là gì?	93
Vì sao đối thoại quan trọng?	94
Hoạt động 2.1 Thầy bói xem voi	95
Hoạt động 2.2 Bốn từ	97
Hoạt động 2.3 Đối thoại không phải là... ..	99
Hoạt động 2.4 Lắng nghe 3 cấp độ.....	101

Hoạt động 2.5 Sức mạnh các câu hỏi	104
Hoạt động 2.6 Câu hỏi từ nội tại	106
Hoạt động 2.7 Sức mạnh của ngôn ngữ cơ thể	108
Hoạt động 2.8 Đưa phản hồi	110
Hoạt động 2.9 Thông điệp “Tôi”: đưa phản hồi	111
Hoạt động 2.10 Đối thoại bề cá	112
Hoạt động 2.11 Kịch tương tác	114
Hoạt động 2.12 Đối thoại qua hình thức kể chuyện	116
Hoạt động 2.13 Giao tiếp tích cực	118
Hoạt động 2.14 Điều phối đối thoại trong cộng đồng	121
Chiêm nghiệm dành cho tập huấn viên trong học phần 2	124
Học phần 3 Cộng đồng địa phương và toàn cầu	125
Cộng đồng là gì?	126
Tinh thần công dân tích cực là gì?	127
Tinh thần công dân toàn cầu là gì?	127
Tinh thần công dân hòa nhập là gì?	127
Hoạt động 3.1 Xây dựng bản đồ cộng đồng	128
Hoạt động 3.2 Ai quyết định?	131
Hoạt động 3.3 Bước đi quyền lực	133
Hoạt động 3.4 Quyền lực, sự ảnh hưởng và vận động thay đổi	135
Hoạt động 3.5 Biểu đồ quyền lực	136
Hoạt động 3.6 Quyền lực là gì?	138
Hoạt động 3.7 Quyền lực trong cộng đồng của chúng ta	140
Hoạt động 3.8 Kết nối toàn cầu, gắn kết địa phương	142
Hoạt động 3.9 Các cộng đồng của chúng ta	144
Hoạt động 3.10 Ubuntu - khám phá sự kết nối giữa chúng ta	146
Hoạt động 3.11 Global snap - Thẻ chơi kết nối vấn đề cộng đồng với toàn cầu	147
Hoạt động 3.12 Các hệ thống mà chúng ta thuộc về	149
Hoạt động 3.13 Trò chơi tam giác hệ thống	154
Hoạt động 3.14 Các nguyên tắc hành động vì xã hội	158
Hoạt động 3.15 Nghiên cứu trong cộng đồng	160
Hoạt động 3.16 Chuẩn bị cho chuyến thăm tìm hiểu cộng đồng	162
Hoạt động 3.17 Xác định lĩnh vực cần can thiệp thông qua hành động vì xã hội	163
Hoạt động 3.18 Hình dung về những thay đổi mà bạn muốn thấy	164
Hoạt động 3.19 Thiết lập ưu tiên	165
Hoạt động 3.20 Xây dựng bản đồ xung đột	166

Hoạt động 3.21 Tìm hiểu trạng thái, mối quan tâm và nhu cầu trong cộng đồng	169
Hoạt động 3.22 Những chiếc ghế quyền lực	172
Chiêm nghiệm dành cho tập huấn viên trong học phần 3	175
Học phần 4 Lập kế hoạch và triển khai dự án hành động vì xã hội	176
Hành động vì xã hội là gì?	177
Xây dựng hợp tác và đối thoại đa văn hóa trong cộng đồng	178
Hoạt động 4.1 Chu trình dự án	179
Hoạt động 4.2 Cây vấn đề/mục tiêu	181
Hoạt động 4.3 Các ý tưởng và giả định của chúng ta	185
Hoạt động 4.4 Khám phá các ưu tiên với hoạt động Cafe Thế giới	186
Hoạt động 4.5 Phong bì ý tưởng	188
Hoạt động 4.6 Hình ảnh của sự thay đổi	189
Hoạt động 4.7 Ma trận Boston	190
Hoạt động 4.8: Thông báo, Lấy ý kiến, Thu hút tham gia	191
Hoạt động 4.9 Khung thời gian	193
Hoạt động 4.10 Những chỉ số thành công	194
Hoạt động 4.11 Viết kế hoạch hành động vì xã hội	197
Hoạt động 4.12 Nhận diện rủi ro	200
Hoạt động 4.13 Chợ phiên dự án xã hội	201
Hoạt động 4.14 Truyền thông về dự án xã hội	202
Hoạt động 4.15 Hành động vì xã hội với vấn đề mâu thuẫn nhạy cảm	203
Hoạt động 4.16 Giải quyết mâu thuẫn	205
Hoạt động 4.17 Vẽ bản đồ các bên liên quan thông qua nghệ thuật	207
Hoạt động 4.18. Kinh nghiệm về doanh nghiệp xã hội	209
Hoạt động 4.19 Những thang bậc của doanh nghiệp xã hội	211
Hoạt động 4.20 Trên cả nguồn lực	213
Hoạt động 4.21 Vai trò của bạn là gì?	215
Chiêm nghiệm dành cho tập huấn viên trong học phần 4	217
Phần 6 Các chủ đề phát triển xã hội	218
6.1 Lồng ghép chủ đề người khuyết tật trong Chương trình Công dân tích cực	219
6.2 Chương trình Công dân tích cực trong các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột	220
Bộ công cụ	220
Làm việc trong hoặc về xung đột	221
Đóng khung sự xung đột	221
Hiểu biết về xung đột, bạo lực và hoà bình	222
Chủ đề giới trong các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột	223

6.3	Chương trình Công dân tích cực – Lồng ghép yếu tố nghệ thuật	224
	Giới thiệu	224
	Tại sao lồng ghép nghệ thuật vào chương trình Công dân Tích cực?	224
	Trong bối cảnh của chương trình Công dân tích cực, nghệ thuật được hiểu như thế nào?	225
	Các nội dung lồng ghép nghệ thuật hướng tới đối tượng nào?	226
	Chúng ta làm việc cùng những học viên và cộng đồng nào?	226
	Các tập huấn viên	227
	Áp dụng nội dung nghệ thuật như thế nào?	227
	Học phần 1 – Bản sắc và văn hóa	227
	Học phần 2 – Đối thoại đa văn hóa	228
	Học phần 3 – Các cộng đồng địa phương và toàn cầu	228
	Học phần 4 – Lập kế hoạch và triển khai dự án hành động xã hội	228
6.4	Công dân tích cực và doanh nghiệp xã hội	228
	Doanh nghiệp xã hội là gì?	228
	Lồng ghép nội dung Doanh nghiệp xã hội trong hành trình học tập Công dân tích cực	230
	Giới thiệu về Công dân tích cực	230
	Học phần 1 – Tôi: bản sắc và văn hóa	230
	Học phần 2 – Tôi và bạn: Đối thoại trong đa văn hóa	230
	Học phần 3 – Chúng ta cùng nhau: các cộng đồng địa phương và toàn cầu	230
	Học phần 4 – Lập kế hoạch và triển khai dự án hành động xã hội	230
	Phân tích sâu hơn	231
	Hành trình thử nghiệm và tác động	232
6.5	Công dân tích cực, bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới	232
	Bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái: những khái niệm chính	232
	Vì sao chủ đề “giới” đóng vai trò quan trọng trong chương trình Công dân tích cực?	234
	Lồng ghép nội dung bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái trong chương trình Công dân tích cực	235
	Chuẩn bị cho chương trình Công dân tích cực	235
	Triển khai chương trình Công dân tích cực	237
	Lên kế hoạch và triển khai các dự án hành động xã hội với sự cân nhắc về giới: Danh sách các vấn đề cần quan tâm	239
	Triển khai	239
	Sau khi triển khai chương trình Công dân tích cực	240
	Danh mục tài liệu	243
	Các thuật ngữ	246

Lời cảm ơn

Hội đồng Anh trân trọng cảm ơn những đóng góp quý giá của Dan Smith, tổ chức Citizenship Foundation và Hội đồng Thanh niên Anh trong việc xây dựng bản thảo đầu tiên và các đóng góp liên tục về sau này. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn những đóng góp của Mike Waldron và các chuyên gia phát triển nội dung chuyên môn:

International Alert (nội dung về các cộng đồng dễ bị tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột)

Ceri Hayes (nội dung về lồng ghép giới)

Sue Coe (nội dung về khuyết tật và hòa nhập)

Social Enterprise Academy (nội dung về doanh nghiệp xã hội)

Dan Boyden (nội dung về ứng dụng nghệ thuật trong phát triển)

Đã có nhiều câu chuyện thành công về việc sáng tạo theo chủ đề dựa trên lồng ghép nội dung cốt lõi của chương trình Công dân Tích cực vào các chủ đề giới trẻ, thể thao, doanh nghiệp xã hội, nghệ thuật và giải quyết xung đột. Các nội dung chuyên sâu hiện đã có trong bộ công cụ tương tác số hóa. Các đối tác và nhà tài trợ gần đây đã giúp lan tỏa ảnh hưởng của chương trình Công dân Tích cực ra toàn cầu, bao gồm các tổ chức xã hội dân sự, chính quyền địa phương và trung ương và các tổ chức giáo dục.

Và cuối cùng, không thể không nhắc tới những đóng góp của hàng ngàn tập huấn viên chương trình Công dân Tích cực được đào tạo tại Vương quốc Anh, châu Âu, Trung Đông, châu Á, châu Phi và châu Mỹ, đã dành thời gian phản hồi và giới thiệu các hoạt động và cách tiếp cận mới cho chương trình trong suốt thời gian qua.

Hội đồng Anh là đơn vị duy nhất chịu trách nhiệm về chất lượng và nội dung của tài liệu hướng dẫn này.

Để biết thêm thông tin chi tiết về chương trình, vui lòng liên lạc với nhóm phụ trách chương trình Công dân Tích cực tại địa chỉ Hội Đồng Anh, 10 Spring Gardens, London SW1A 2BN, qua email active.citizens@britishcouncil.org hoặc trang web www.britishcouncil.org/active-citizens.

Phần 1

Giới thiệu

1.1

Về bộ công cụ

Bộ công cụ này được tạo ra nhằm mục đích hỗ trợ các tập huấn viên thiết kế và triển khai chương trình Công dân Tích cực trên toàn thế giới.

Công dân Tích cực là chương trình phát triển kỹ năng lãnh đạo xã hội, thúc đẩy đối thoại đa văn hóa và trách nhiệm với xã hội được coi là những kỹ năng chủ đạo của các lãnh đạo trong thế kỉ 21.

Công dân Tích cực do Hội đồng Anh triển khai cùng các tổ chức dân sự xã hội trên toàn cầu. Các đối tác và nhà tài trợ gần đây đã giúp lan tỏa ảnh hưởng của chương trình Công dân Tích cực ra toàn cầu, bao gồm chính quyền địa phương và trung ương và các tổ chức giáo dục. Chương trình bắt đầu từ năm 2009 và hiện đang được triển khai tại Vương quốc Anh, Châu Âu, Trung Đông, Châu Phi, Châu Á và Châu Mĩ. Đến nay chương trình đã tiếp cận được hơn 210,000 người thông qua các khóa tập huấn, hội thảo, nghiên cứu xã hội và các chuyên thăm quan học tập quốc tế.

Bộ công cụ được chia làm 5 phần: Giới thiệu về chương trình, Các chuyên đề phát triển xã hội, Chuẩn bị khóa tập huấn, Triển khai khóa tập huấn và Sau khóa tập huấn.

Kế hoạch chuẩn bị hoạt động tập huấn cũng được cung cấp để hỗ trợ tập huấn viên xuyên suốt hành trình tập huấn.

1.2

Hội đồng Anh

Hội đồng Anh là tổ chức quốc tế về hợp tác văn hóa và cơ hội giáo dục của Vương quốc Anh. Chúng tôi kiến tạo hiểu biết và chia sẻ tri thức thân thiện giữa người dân Vương quốc Anh và các nước khác. Chúng tôi thực hiện sứ mệnh này thông qua những đóng góp tích cực cho Vương quốc Anh và các quốc gia nơi chúng tôi hoạt động - thay đổi cuộc sống của mọi người bằng việc kiến tạo các cơ hội, xây dựng cầu nối và tạo dựng niềm tin.

Hội đồng Anh hoạt động tại hơn 100 quốc gia trên thế giới trong các lĩnh vực nghệ thuật, văn hóa, ngôn ngữ tiếng Anh, giáo dục và xã hội. Năm trước, chúng tôi tương tác trực tiếp với hơn 75 triệu người và gián tiếp với hơn 758 triệu người qua các ấn phẩm, các chương trình phát thanh, truyền hình và qua mạng trực tuyến. Được thành lập năm 1934, Hội đồng Anh là một tổ chức từ thiện của Vương quốc Anh, hoạt động theo Hiến chương Hoàng gia Anh và là một tổ chức công của Vương quốc Anh.

**Tầm nhìn của chương trình Công dân Tích cực:
“Một thế giới nơi mọi người được trao quyền để cùng tham gia một cách hòa bình và hiệu quả với các nền văn hóa khác trong sự phát triển bền vững tại cộng đồng của chính họ.”**

1. Phát triển bền vững (ND: 'sustainable development'): 'Đáp ứng được những nhu cầu hiện tại mà không ảnh hưởng, tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai.' (Ủy ban Môi trường và Phát triển Thế giới, 1987). Trong tiếng Anh, từ 'sustain' ('bền vững') mang nhiều ý nghĩa, bao gồm hỗ trợ, cung cấp, nuôi dưỡng, xác nhận và kéo dài.

1.3

Bối cảnh

Ngày nay, con người và các quốc gia kết nối với nhau mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Việc di chuyển, di cư, các tôn giáo toàn cầu và công nghệ truyền thông cho thấy chúng ta ngày càng tiếp xúc nhiều hơn với các góc nhìn văn hóa khác nhau tại gia đình, trong khi đó, các hệ thống toàn cầu như khí hậu và kinh tế cho thấy các hành động tại địa phương có thể tạo ảnh hưởng tới những người ở cách xa hàng nghìn dặm.

Việc kết nối với các cộng đồng khác có thể mang đến các thay đổi tích cực với cuộc sống hàng ngày của chúng ta, bao gồm mở ra các mối quan hệ mới, các cơ hội mới và cảm giác được tăng quyền. Tuy nhiên, các mối liên hệ về xã hội, kinh tế, chính trị và văn hóa cũng có thể làm gia tăng bất bình đẳng và mâu thuẫn khi các cộng đồng trải qua sự thay đổi nhanh chóng.

Trong bối cảnh này, thách thức dành cho các nhà lãnh đạo là việc tôn trọng và gắn kết các nền văn hóa và cộng đồng khác nhau hướng tới lợi ích chung về lâu dài cho tất cả mọi người. Họ cần nhận thức được kết quả các hành động của mình, hiểu được mối tương quan lẫn nhau và có trách nhiệm xã hội. Bằng việc tìm hiểu sâu hơn về các cộng đồng và hệ thống mà chúng ta thuộc về, và trân trọng các nhu cầu và quan điểm của những người khác, chúng ta có thể trao quyền để kết nối với những người khác một cách hòa bình và hiệu quả trong sự phát triển bền vững của các cộng đồng của họ.

Điều gì cần thay đổi? Trong một thế giới ngày càng trở nên phụ thuộc lẫn nhau, mối tương quan giữa chúng ta với các cộng đồng và nền văn hóa khác nhau có thể góp phần làm gia tăng xung đột, bất bình đẳng và việc tước quyền.

Tầm nhìn: Mọi người được trao quyền để kết nối với những người khác một cách hòa bình và hiệu quả trong sự phát triển bền vững của cộng đồng của họ.

Cách tiếp cận: Chương trình Công dân Tích cực hướng tới xây dựng niềm tin, sự hiểu biết và thúc đẩy phát triển bền vững thông qua việc kết nối mọi người giữa các nền văn hóa và lĩnh vực khác nhau đồng thời xây dựng kiến thức, thái độ và kỹ năng để tạo ra các xã hội công bằng và có khả năng thích ứng cao hơn.

1.4

Mục tiêu

Chương trình Công dân Tích cực thúc đẩy sự phát triển xã hội được làm chủ bởi cộng đồng thông qua việc xây dựng niềm tin trong cộng đồng, giữa các cộng đồng và với các bên liên quan chủ chốt. Chương trình khuyến khích các thành viên trong cộng đồng nhận trách nhiệm cho các nhu cầu xã hội của mình, đồng thời cung cấp kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm và mạng lưới quan hệ để đáp ứng các nhu cầu này.

Niềm tin, sự hiểu biết và sự phát triển bền vững đạt được thông qua:

- Tăng cường khả năng của các cá nhân trong việc thể hiện và thích ứng các bản sắc của mình trong một thế giới ngày càng gắn kết.
- Tăng cường khả năng của các cá nhân trong việc đáp ứng các nhu cầu của họ và cộng đồng của mình, đồng thời văn ghi nhận và trân trọng nhu cầu của các cá nhân và cộng đồng khác.
- Xây dựng niềm tin trong và giữa các cộng đồng. Cần đặc biệt lưu ý rằng Công dân Tích cực là một chương trình toàn cầu, trong đó các cộng đồng tham gia sẽ trải qua hành trình học tập và tham gia mạng lưới Công dân Tích cực toàn cầu. Chương trình này có thể được áp dụng như một cách tiếp cận (dựa trên lý thuyết) hoặc như một phần trong các chương trình hoặc sáng kiến khác giúp xây dựng niềm tin, sự hiểu biết và sự phát triển bền vững, với sự đồng ý và đồng thuận chính thức của Ban điều phối toàn cầu chương trình Công dân Tích cực thuộc Hội đồng Anh.

Đối tượng hướng tới của chương trình Công dân Tích cực bao gồm lãnh đạo đang làm việc trong, hoặc cùng các cộng đồng thuộc nhóm yếu thế. Đây là những cá nhân và tổ chức được tôn trọng và tin tưởng trong cộng đồng. Họ có thể bao gồm các tổ chức xã hội dân sự đã được thành lập, các tổ chức phi chính phủ, lãnh đạo tôn giáo, chính trị gia, nhân viên công tác xã hội phụ trách thanh thiếu niên, trường đại học, trường học, câu lạc bộ thể thao, chính quyền địa phương và quốc gia, doanh nhân xã hội và nghệ sĩ. Họ có ảnh hưởng và hoạt động nhằm cải thiện cuộc sống của những người trong cộng đồng của họ.

Trong nhiều trường hợp, việc giải quyết các thách thức không mong đợi cần tới sự hợp tác ở nhiều mức độ, đặc biệt giữa các vai trò/cá nhân tại địa phương. Trong đó, việc xây dựng mạng lưới mới hoặc gắn kết các mạng lưới hiện có có thể là chìa khóa thành công. Chương trình Công dân Tích cực hỗ trợ sự phát triển của các mạng lưới địa phương giúp kết nối nhiều nhóm đa dạng khác nhau, trong đó các nhóm này lại phần nào có liên hệ tới những mạng lưới khác trên toàn thế giới. Mạng lưới kết nối các cá nhân, tổ chức và cơ quan chính phủ. Mạng lưới liên ngành cũng rất được khuyến khích, điển hình là giữa các cộng đồng kinh doanh, truyền thông, học thuật và khoa học-công nghệ. Việc xây dựng các mạng lưới này giúp nâng cao tính hòa nhập xã hội và sức chống chịu của cộng đồng trước các áp lực đến từ mâu thuẫn và phát triển xã hội.

Xem Hình 1.

Các mạng lưới và dự án hành động vì xã hội được làm chủ bởi cộng đồng địa phương và đặc thù với từng hoàn cảnh. Chương trình đã được triển khai với nhóm tham dự khác nhau tới từ nhiều cộng đồng đa dạng, từ các cộng đồng biên giới tại tây

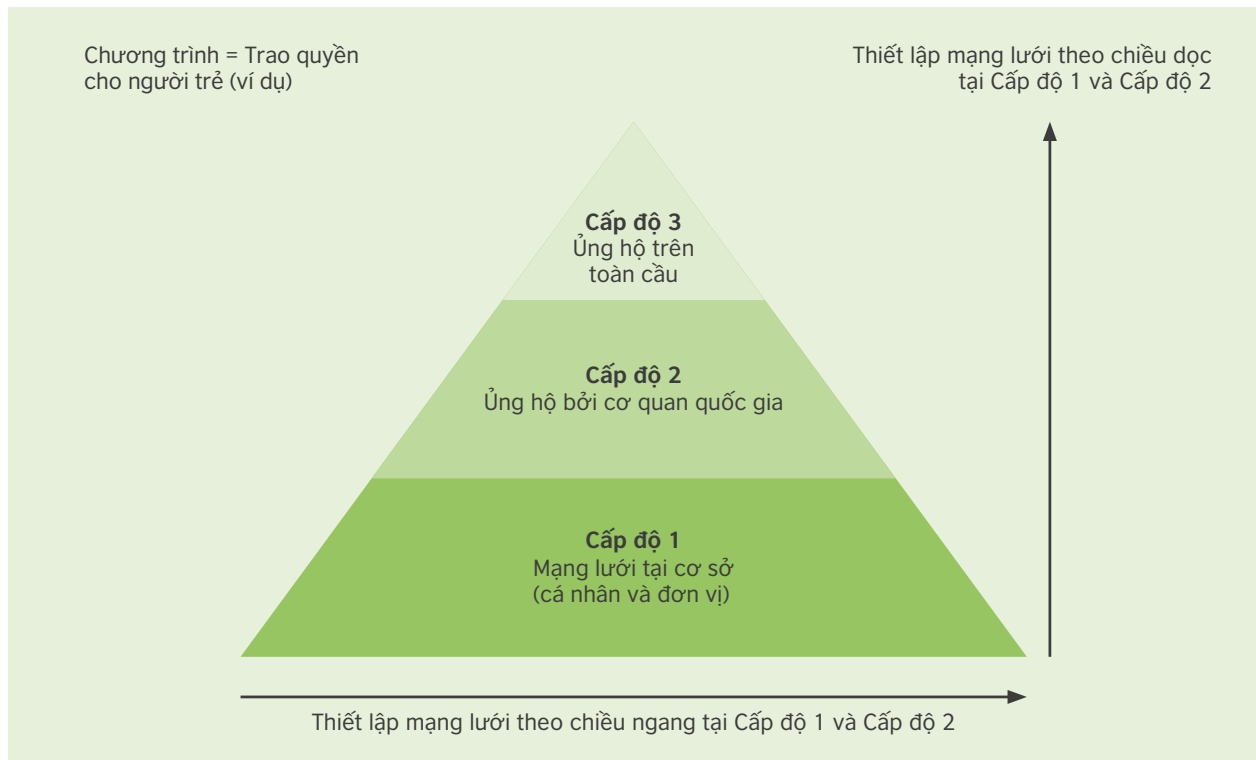
bắc Pakistan, các cộng đồng thành thị tại phía đông London, nước Anh cho tới các cộng đồng dễ bị tổn thương bởi tình trạng bạo lực sau bầu cử tại Kenya và cộng đồng bị thay đổi nơi sinh sống trong nước (ND: internally displaced persons - IDPs) tại Sri Lanka.

Nhằm duy trì mạng lưới toàn cầu đồng thời thích nghi hiệu quả với hoàn cảnh cụ thể của địa phương, chương trình kết hợp các yếu tố “chuẩn/nền tảng” với các yếu tố linh hoạt và sáng tạo ở mức cao.

Chương trình Công dân Tích cực tiếp tục được phát triển thông qua tiếp nhận các phát hiện và sáng tạo mới xuất phát từ địa phương cũng như các can thiệp có chủ đích ở mức độ toàn cầu - gần đây nhất là việc thiết kế các phương pháp mới để làm việc với doanh nghiệp xã hội, nghệ sĩ, các vấn đề giới và người khuyết tật.

Việc xây dựng mạng lưới có thể diễn ra theo nhiều cách khác nhau, bao gồm kết nối đa chiều hoặc hợp tác giữa nhiều bên liên quan để đạt được mục tiêu - xem Hình 1.

Hình 1: Kết nối đa chiều



1.5

Kết quả đầu ra

Chương trình phát triển các tập huấn viên Công dân Tích cực, những tác nhân thay đổi đầy tiềm năng trong cộng đồng của mình. Tập huấn viên tiếp tục triển khai chương trình lan tỏa tới các cá nhân khác trong cộng đồng, tới các tổ chức và đơn vị khác, những người này cũng sẽ phát triển các kỹ năng, mối quan hệ mới và xây dựng các hành động sáng tạo vì xã hội nhằm nâng cao lợi ích chung. Họ áp dụng những kỹ năng mới thông qua hành động vì xã hội và gắn kết những người có nhiều góc nhìn khác nhau.

Học viên xây dựng thái độ và các kỹ năng cho phép họ phản ứng hiệu quả với các thách thức của thế kỉ 21. Những thái độ và kỹ năng này cũng có thể áp dụng tại nơi làm việc, trong cộng đồng họ đang sinh sống và tại nhà. Quá trình này giúp gia tăng sự tự tin, mức độ tôn trọng sự khác biệt, tăng cường hiểu biết về các cộng đồng địa phương và cộng đồng thuộc phạm vi lớn hơn, nâng cao tư duy chiến lược và tăng cơ hội việc làm.

1.6

Học tập**1.6.1 Hồ sơ học viên**

Các học viên cộng đồng tham gia chương trình này nên có:

- Nhận thức rõ về bản sắc và văn hóa địa phương
- Mạng lưới sẵn có tại địa phương (ví dụ: các mối quan hệ xã hội, công việc, tôn giáo)
- Hứng thú với việc học hỏi và mở rộng hiểu biết
- Kỹ năng giao tiếp tốt
- Đề cao sự công bằng và công lý xã hội

Cần lưu ý rằng điểm bắt đầu hành trình học tập của mỗi nhóm học viên có thể khác nhau tùy thuộc hoàn cảnh.



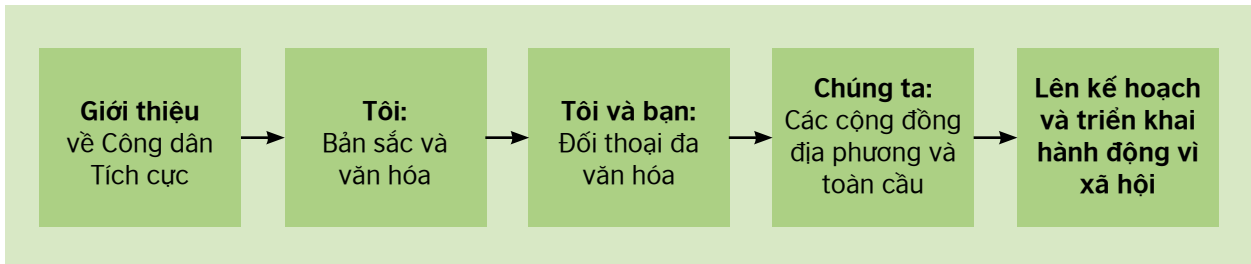
1.6.2 Kết quả bài học

Bảng 1: Kết quả bài học

Học phần	Hành trình	Kết quả bài học	Thời lượng
0	Giới thiệu về Công dân Tích cực	Hiểu về Công dân Tích cực Xây dựng nhóm và làm quen lẫn nhau	1/2
1	Tôi: Bản sắc và văn hóa	Sự tự tin Tự nhận thức bản thân Hiểu các bản sắc và văn hóa cá nhân được hình thành, thể hiện, thay đổi và kết nối với nhau như thế nào. - Bản sắc được thể hiện như thế nào - Các văn hóa cá nhân được kết nối với nhau ra sao - Nhận thức về các văn hóa khác Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau: - Nắm giữ giả định một cách nhẹ nhàng - Có sự tò mò	1
2	Tôi và bạn: Đối thoại đa văn hóa	Hiểu về đối thoại là gì và khi nào đối thoại được sử dụng - Đối thoại là gì? - Các nguyên tắc đối thoại - Mục đích của đối thoại Có khả năng hỗ trợ, học hỏi và chia sẻ thông qua đối thoại: - Các cách tiếp cận trong đối thoại: kỹ năng lắng nghe, kỹ năng đặt câu hỏi, đối thoại trong phát triển cộng đồng, đối thoại trong các cộng đồng dễ chịu tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột - Học hỏi và chia sẻ thông qua đối thoại	1
3	Chúng ta: Các cộng đồng địa phương và toàn cầu	Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu: - Hiểu về khái niệm cộng đồng - Hiểu về cộng đồng của chính mình - Các quan điểm/góc nhìn khác nhau trong cộng đồng của chúng ta. - Mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu Có khả năng xác định các bên liên quan đóng vai trò quan trọng trong cộng đồng: - Hệ thống, tư duy hệ thống và tính phức tạp - Quyền lực và quá trình ra quyết định trong cộng đồng - Giá trị của mạng lưới - Khả năng rút ra nhận định dựa trên quan sát và nghiên cứu - Các cộng đồng dễ chịu tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột - bản đồ xung đột Khả năng nhận diện vấn đề phát triển xã hội cần xử lý trong cộng đồng: - Các hệ thống và tư duy hệ thống trong giải quyết vấn đề - Các cộng đồng dễ chịu tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột Động lực để hành động vì sự phát triển bền vững.	1/2
4	Lên kế hoạch và triển khai hành động vì xã hội	Các kỹ năng lập kế hoạch và quản lý dự án: - Hiểu biết về vòng đời dự án - Hiểu cách phân tích các bên liên quan - Xác định và phân tích vấn đề - Lên nội dung chương trình - Xác định các biện pháp can thiệp - Viết kế hoạch dự án - Theo dõi và đánh giá dự án - Phân tích rủi ro - Truyền thông Trải nghiệm triển khai hành động vì xã hội.	2

1.6.3 Hành trình học tập Công dân Tích cực

Hình 2: Hành trình học tập Công dân Tích cực



Hình 2 thể hiện hành trình học tập dành cho học viên. Hành trình học tập này có thể được triển khai theo nhiều cách trên khắp thế giới thông qua các khóa tập huấn, các hoạt động sáng tạo và các chuyến tham quan học tập. Một hành trình học tập đầy đủ có thể được triển khai liền mạch trong tối thiểu bốn ngày, tuy nhiên chương trình khuyến nghị triển khai trong năm ngày hoặc dài hơn. Hành trình này được sắp xếp thành sáu giai đoạn và kết quả kết quả bài học ở mỗi giai đoạn có thể mang tính trùng lặp hoặc tiếp nối lẫn nhau.

Mỗi học phần đều đóng vai trò quan trọng trong việc đóng góp vào tầm nhìn chung của chương trình. Hành trình này thường được mô tả trong Bộ công cụ như một “Dòng sông” (xem Hoạt động 0.6). Sau khi kết thúc khóa tập huấn, học viên sẽ làm việc cùng với cộng đồng, tổ chức hoặc đơn vị của mình để triển khai các hành động vì xã hội hướng tới lợi ích của cộng đồng.

Trong Học phần 1 (Tôi: Bản sắc và văn hóa), hiểu biết về bản sắc và văn hóa đóng vai trò là cốt lõi trong việc cởi mở tư duy trước những kiến thức, quan điểm, góc nhìn mới, thay đổi thái độ, khuyến khích sự đồng cảm và hứng thú với việc cùng tồn tại một cách hòa bình, đồng thời nâng cao ý thức về trách nhiệm xã hội. Điều này cũng đóng vai trò quan trọng nhằm giúp giải quyết vấn đề và xây dựng mạng lưới. Học viên phát triển sự tự tin và tự nhận thức về bản thân, ghi nhận những giả định vốn ẩn sâu trong niềm tin của họ và của những người xung quanh; điều này ngược lại cũng thiết lập nền tảng cho việc học hỏi và chia sẻ thông qua đối thoại.

Trong Học phần 2 (Tôi và bạn: Đối thoại đa văn hóa), học viên học các kỹ năng đối thoại nhằm hỗ trợ việc học hỏi và là công cụ giúp xây dựng sự đồng cảm và niềm tin trong và giữa các nền văn hóa.

Trong Học phần 3 (Chúng ta: Các cộng đồng địa phương và toàn cầu), học viên xây dựng hiểu biết về khái niệm “cộng đồng” và mối quan hệ giữa cộng đồng với bản sắc và văn hóa, đào sâu thêm hiểu biết của họ về việc các cộng đồng (tương tự như bản sắc) đồng thời mang tính địa phương, toàn cầu và phụ thuộc lẫn nhau như thế nào. Các kĩ năng được phát triển trong việc xây dựng bản đồ cộng đồng từ nhiều quan điểm, góc nhìn khác nhau: phát hiện vấn đề, tư duy hệ thống, sự phức tạp, tính năng động của quyền lực. Những kỹ năng này được áp dụng để rút ra nhận định, xác định các biện pháp can thiệp phù hợp và xây dựng các mạng lưới giúp giải quyết các vấn đề tại địa phương. Cả lớp áp dụng các kiến thức học được vào cộng đồng của mình để xác định vấn đề mà họ muốn giải quyết và đối tượng cần tham gia để đạt được mục tiêu này. Học viên nên tập trung giải quyết các vấn đề đã được xác định và sàng lọc bởi người dân địa phương trong một quá trình diễn ra liên tục, được hợp thức hóa ở nhiều cấp độ (về chính trị và xã hội) nhằm nâng cao tính sở hữu trong suốt quá trình triển khai.

Trong Học phần 4 (Lên kế hoạch và triển khai hành động vì xã hội), học viên tập trung vào việc lên kế hoạch sáng kiến hành động vì xã hội trong cộng đồng của họ, trong đó quy trình thực hiện dựa trên mức độ chi tiết và phức tạp khác nhau của mỗi địa phương. Việc này bao gồm xác định và làm rõ chương trình làm việc, kế hoạch can thiệp cụ thể và cách thức triển khai như thế nào - tìm kiếm những điểm chung và nhận định về những điểm đã triển khai hiệu quả, đồng thời xác định cần tạo điều kiện như thế nào để giúp khai phóng sự thay đổi tích cực. Học viên nên xác định mục đích rõ ràng và chiến thực triển khai linh hoạt. Họ thử nghiệm và quản lý rủi ro bằng cách thí điểm hoạt động, đo lường hiệu quả và sàng lọc những hoạt động có tiềm năng.

Các dự án hành động vì xã hội có thể gắn liền với các sáng kiến hiện có hoặc xuất phát từ sáng kiến mới. Giai đoạn triển khai giúp học viên học được nhiều nhất, giúp học viên trải nghiệm thiết kế và học hỏi từ việc triển khai hành động vì xã hội, đồng thời giúp họ thể hiện trách nhiệm xã hội và các kỹ năng lãnh đạo. Sự hiện diện cá nhân và các cơ hội mở rộng mạng lưới quan hệ thường xuất hiện khi các sáng kiến hành động vì xã hội thể hiện tiềm năng đạt được các tác động có ý nghĩa. Học viên và các đối tác có thể áp dụng các yếu tố này để tham gia đối thoại chính sách, nghiên cứu về cộng đồng, trong các chuyến tham quan học tập tại nước ngoài và các cơ hội xây dựng quan hệ với đối tác quốc tế.

1.6.4 Kết quả bài học đạt được từ Chương trình Công dân Tích cực

Học viên đạt được:

- Các kỹ năng và giá trị liên quan tới đối thoại đa văn hóa và xây dựng mạng lưới
- Tăng cường hiểu biết về các cộng đồng mà mình quan tâm ở mức độ địa phương, quốc gia và toàn cầu
- Các kỹ năng và trải nghiệm liên quan tới hành động vì xã hội tại cộng đồng
- Khả năng truyền đạt lan tỏa kiến thức cho cộng đồng

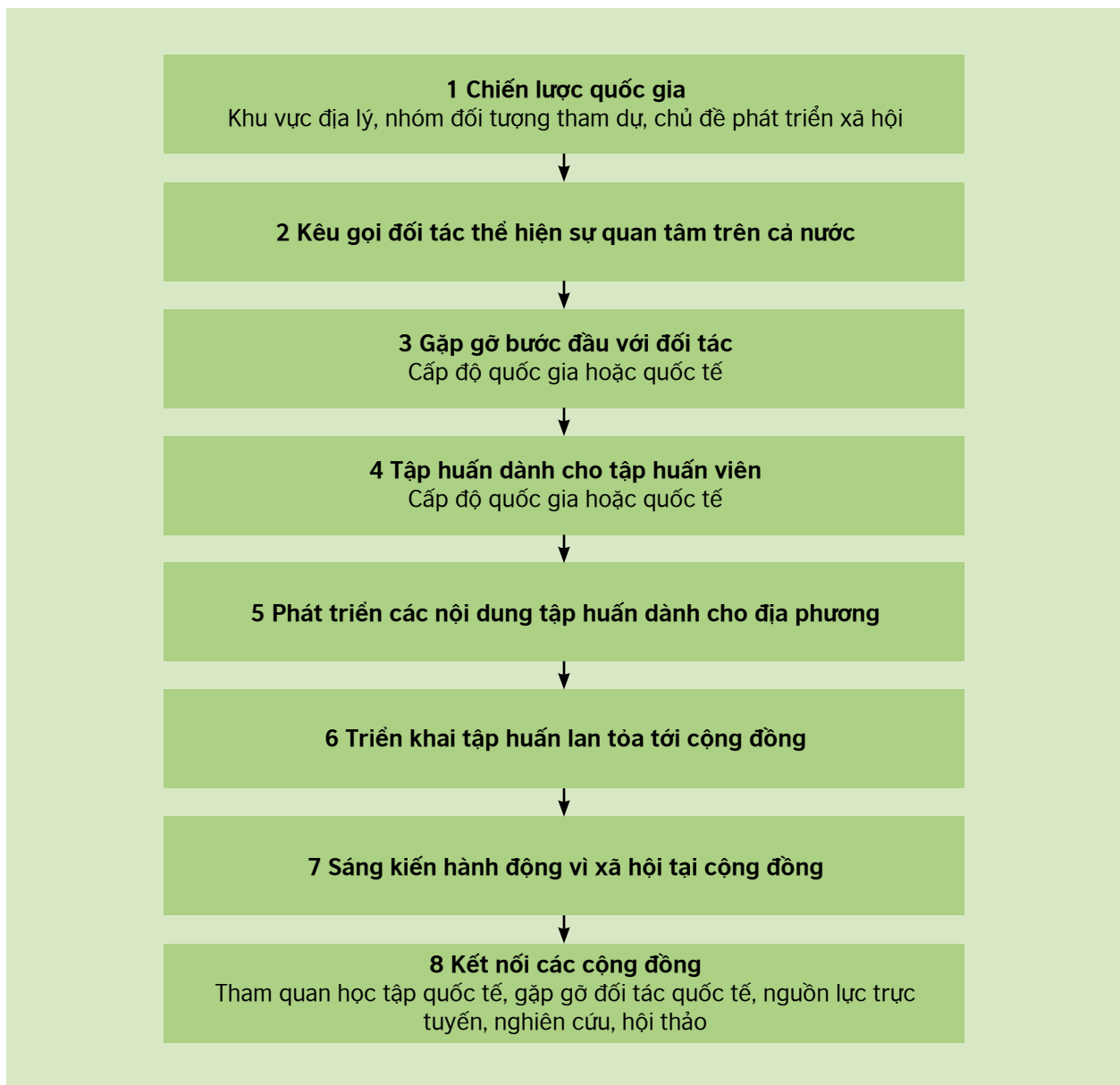
Thông qua các khóa tập huấn, học viên nâng cao nhận thức và các kỹ năng, trở thành Công dân Tích cực; nghĩa là những người học có nhận thức và chiêm nghiệm về bản thân cũng như về các hệ thống địa phương và toàn cầu mà họ thuộc về, đồng thời hiểu được các quyết định và hành động của mình ảnh hưởng tới người khác như thế nào, cũng như hiểu được các quyết định và hành động của người khác ảnh hưởng tới mình ra sao. Đây là các nhân tố đóng góp vào xã hội và văn hóa. Họ tham gia chứ không chỉ quan sát, triển khai các hành động tích cực vì xã hội vì lợi ích của cộng đồng chung. Họ là những người có ảnh hưởng, có kỹ năng và nhiệt huyết muốn lan tỏa niềm tin, sự hiểu biết và sự phát triển bền vững ở cả địa phương và toàn cầu.

1.7

Hoạt động

Hoạt động của chương trình được mô tả trong Hình 3. Các tập huấn viên có thể tham gia vào bất kỳ học phần nào, tuy nhiên bộ công cụ này chủ yếu hỗ trợ các hoạt động từ 3 tới 7.

Hình 3: Biểu đồ triển khai



1.7.1 Mô tả hoạt động

Phần dưới đây mô tả chi tiết về các hoạt động trong chương trình Công dân Tích cực.

Lên chiến lược và kế hoạch quốc gia

Cán bộ quản lý dự án tham khảo các tài liệu lên kế hoạch quốc gia được cung cấp bởi chính phủ và các tổ chức phi chính phủ, xác định nội dung chương trình chiến lược mà dự án sẽ triển khai, các cộng đồng dựa trên phạm vi địa lý và dựa trên mối quan tâm - ai sẽ là người hưởng lợi và học viên của chương trình.

Kêu gọi đối tác thể hiện sự quan tâm trên cả nước

Tùy thuộc vào quy mô dự án, cán bộ quản lý dự án có thể tiến hành kêu gọi đối tác trên cả nước hoặc/và cùng với đối tác cộng đồng thể hiện sự quan tâm hỗ trợ triển khai chương trình.

Gặp gỡ bước đầu với đối tác

Sau khi xác định đối tác, cần tổ chức gặp gỡ bước đầu giữa các đối tác và Hội đồng Anh để thảo luận về mục tiêu, quy trình và xây dựng hiểu biết chung về hướng đi trong tương lai. Giai đoạn này có thể đòi hỏi cần có một số nghiên cứu sâu hơn.

Tập huấn dành cho tập huấn viên (cấp độ quốc gia hoặc quốc tế)

Các tập huấn viên đến từ nhiều quốc gia và đối tác cộng đồng khác nhau tham gia tập huấn về cách tiếp cận và nội dung của chương trình Công dân Tích cực.

Phát triển các nội dung tập huấn tại địa phương

Các đối tác cộng đồng được giới thiệu về các mục tiêu của chương trình, khung chương trình chuẩn toàn cầu và được mời tham gia xây dựng nội dung tập huấn dành tại địa phương.

Triển khai tập huấn lan tỏa tới cộng đồng

Các đối tác trở về cộng đồng của họ và các tập huấn viên tiếp tục triển khai lan tỏa chương trình tới các học viên. Tập huấn này giúp học viên xác định những ưu tiên và giải pháp cho các hành động vì xã hội có giá trị nhất đối với cộng đồng của họ; hiểu được mối liên kết giữa các vấn đề địa phương, sự phát triển quốc gia, các vấn đề toàn cầu và các sáng kiến hành động vì xã hội liên tục diễn ra, đồng thời xác định các nguồn lực tiềm năng giúp thúc đẩy các hoạt động này.

Hành động vì xã hội

Học viên cùng làm việc để triển khai các hoạt động giúp cải thiện đời sống cộng đồng. Các hoạt động này nên được định hướng bởi giá trị (một trong những giá trị cốt lõi của Công dân Tích cực là “tôn trọng sự khác biệt: quan điểm, góc nhìn, văn hóa, nhu cầu và mối quan tâm), có nguyên tắc, được lên kế hoạch chu đáo và ghi nhận mối liên kết giữa địa phương và toàn cầu. Các dự án giải quyết các vấn đề như tiếp cận việc tham gia chính trị, môi trường, biến đổi khí hậu, gắn kết cộng đồng và xã hội, sinh kế và xóa mù chữ. Các đối tác có thể cung cấp nguồn lực tài chính cho các hành động xã hội này và/hoặc cố vấn (ND: mentor) cho học viên trong khuôn khổ mạng lưới hiện có của họ hoặc đưa ra lời khuyên về các nguồn lực tài chính tiềm năng khác. Các hành động nên cân nhắc nhu cầu và tôn trọng quan điểm, góc nhìn của tất cả những người tham gia tiềm năng, bao gồm những người có yêu cầu tiếp cận đa dạng.

Các nguồn lực trực tuyến

Trang web và các nền tảng truyền thông xã hội của Công dân Tích cực giúp lan tỏa văn hóa tham gia và tinh thần công dân toàn cầu thông qua giao lưu xã hội và các nguồn lực học tập trực tuyến. Đây cũng là kênh chia sẻ thành tựu của các cộng đồng riêng lẻ và bối cảnh phát triển tại quốc gia của họ.

Nghiên cứu

Chương trình thúc đẩy nhiều nghiên cứu trên phương diện quốc gia và các khía cạnh cộng đồng về các ưu tiên phát triển.

Thăm quan học tập quốc tế

Một số học viên được mời tham gia chương trình thăm quan học tập quốc tế. Đây là không gian dành cho một nhóm học viên quốc tế tới thăm một quốc gia và các cộng đồng để tìm hiểu về các vấn đề phát triển xã hội cũng như cách thức mà các cộng đồng này đã và đang áp dụng để giải quyết các thách thức này. Đối tác tại quốc gia đóng vai trò quan trọng trong việc lên lịch trình và tổ chức chuyến đi.

Gặp gỡ đối tác quốc tế

Các đối tác xã hội dân sự và các đối tác nhà nước ở cấp quốc gia trong một lĩnh vực phát triển cụ thể cùng gặp gỡ để chia sẻ học hỏi, tham gia đối thoại chính sách và phát triển các dự án hợp tác. Các hoạt động này xoay quanh các chủ đề như xóa mù chữ, xung đột và hàn gắn, doanh nghiệp xã hội và trao quyền cho thanh niên.

1.8

Đối tác**1.8.1 Đối tác cộng đồng**

Chương trình tiếp nối và được triển khai thông qua các tổ chức và cơ quan cung cấp trải nghiệm học tập chất lượng cao, các sáng kiến giáo dục và gắn kết cộng đồng đang hoạt động. Nhóm này bao gồm các tổ chức xã hội dân sự, các trường đại học, các doanh nghiệp xã hội, các đơn vị nghệ thuật, các trường học và chính quyền địa phương; tất cả các nhóm này đều có ảnh hưởng đáng kể tới các mối quan hệ văn hóa. Các tổ chức này và nhân viên của họ là những người vận động cho công bằng xã hội có sức ảnh hưởng, phản ánh văn hóa và mối quan tâm của cộng đồng, đồng thời cũng là những nhà lãnh đạo và tổ chức hiệu quả trong cộng đồng. Ví dụ, họ có thể gắn kết và khuyến khích sự tham gia của các nhóm thanh niên, nghiệp đoàn thương mại, doanh nghiệp địa phương, các nhóm hoạt động tôn giáo và chính quyền. Rất nhiều chương trình xác định các đối tác cộng đồng dựa vào một đơn vị được nhắm sẵn hoặc kêu gọi tất cả các đối tác quan tâm. Dưới đây là hồ sơ năng lực của một đối tác cộng đồng lý tưởng.

Hồ sơ năng lực

- Tiếp cận được với các mạng lưới tập huấn và triển khai ở nhiều tỉnh/huyện khác nhau hoặc nơi xa xôi hẻo lánh;
- Có mối quan hệ tốt với báo đài;
- Hiểu biết sâu sắc về cộng đồng thuộc khu vực liên quan, bao gồm nhận thức về các sáng kiến chính sách của chính quyền địa phương, thường xuyên gắn kết với các nhân vật có ảnh hưởng then chốt, ví dụ như chính quyền địa phương và quốc gia, các tổ chức phi chính phủ quốc tế (NGOs), các cơ quan công, viện nghiên cứu, các tổ chức “bảo trợ”, các quỹ/nhà tài trợ.
- Có kiến thức và hiểu biết sâu rộng về xung đột tại vùng mục tiêu hoặc về chủ đề đã được xác định, bao gồm nhận thức về các bên kết nối (năng

lực hòa bình và chống chịu) và các bên chia rẽ (nguồn gây căng thẳng trong các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột).

- Có liên kết với các nhóm khác. Việc tìm hiểu các liên kết đối tác - về chính trị, tôn giáo, văn hóa, xã hội và kinh tế - và các mối quan hệ này có thể ảnh hưởng tích cực hoặc tiêu cực đến nhận thức của học viên về bản chất chương trình là rất quan trọng. Điều này càng quan trọng hơn khi xác định đối tác trong các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột.
- Có danh tiếng trong việc triển khai và uy tín cao. Kinh nghiệm cụ thể liên quan tới thiết kế các biện pháp can thiệp để giải quyết các vấn đề trong phát triển xã hội, đối thoại đa văn hóa, gắn kết cộng đồng và/hoặc tăng cường việc tham gia và gắn kết một cách dân chủ; sinh kế; kinh nghiệm hoạt động tại cộng đồng địa phương và hiểu biết về cách thay đổi diễn ra tại địa phương.
- Quan tâm tới lãnh đạo dựa trên các giá trị và lãnh đạo xã hội, mối liên hệ phụ thuộc lẫn nhau trên toàn cầu và công dân toàn cầu.
- Hiểu biết và cam kết về các giá trị của chương trình Công dân Tích cực.
- Cam kết làm việc với sự đa dạng và kinh nghiệm làm việc với nhiều nhóm đa dạng về sắc tộc, trình độ học vấn, tôn giáo, dân tộc, tình trạng khuyết tật và giới.
- Có hiểu biết và kinh nghiệm điều phối hoặc tổ chức các dự án tập huấn về các kỹ năng xã hội và kỹ năng ứng dụng.
- Kinh nghiệm làm việc với tình nguyện viên và cam kết tình nguyện.
- Có động lực phát triển mối quan hệ giữa cộng đồng của họ và cộng đồng ở những quốc gia khác; cam kết tìm hiểu về lợi ích của việc đối thoại đa văn hóa ở cả tầm địa phương và quốc tế.
- Khả năng đóng góp tài chính hoặc nguồn lực khác - hiện vật, ví dụ như địa điểm, tập huấn viên.

Hỗ trợ từ Hội đồng Anh dành cho đối tác bao gồm:

- Đào tạo cho tập huấn viên chủ chốt về nội dung Công dân Tích cực. Cung cấp hiểu biết về các rào cản với việc tham gia và cam kết trao quyền tiếp cận cho mọi người
- Tiếp cận với các học liệu Công dân Tích cực
- Tham gia các chuyến thăm quan học tập quốc tế tới các cộng đồng tại nước ngoài
- Hợp tác với các cộng đồng tại nước ngoài về các dự án hành động vì xã hội
- Đóng góp vào các nền tảng số để học hỏi, giao lưu và chia sẻ kinh nghiệm một cách chuyên nghiệp;
- Tham gia nghiên cứu và đối thoại chính sách quốc tế;
- Hỗ trợ một lần một phần chi phí tổ chức và hành chính.

Trách nhiệm của đối tác cộng đồng

- Dẫn dắt các sáng kiến Công dân Tích cực tại cộng đồng và kêu gọi sự tham gia từ các tổ chức liên quan thông qua hợp tác chiến lược, bao gồm chính quyền địa phương và những người có ảnh hưởng
- Xác định tập huấn viên tại cộng đồng và đề xuất các sáng kiến giáo dục dân sự để lan tỏa kiến thức học được từ Công dân Tích cực
- Đóng vai trò cầu nối giữa tập huấn viên, học viên và Hội đồng Anh
- Xác định và chuẩn bị người tham gia cho các chuyến tham quan học tập quốc tế và chương trình thực tập
- Hỗ trợ và cố vấn (ND: mentor) học viên trong suốt quá trình thiết kế và triển khai các dự án hành động vì xã hội và các chuyến tham quan học tập quốc tế
- Hỗ trợ việc sắp xếp các công tác hành chính liên quan tới đi lại
- Thiết kế và tổ chức tham quan học tập quốc tế

- Hỗ trợ học viên xác định các đối tác, mạng lưới quan hệ, nguồn lực và nguồn tài trợ tiềm năng để triển khai sáng kiến
- Xây dựng bản đồ cộng đồng địa phương
- Xây dựng bản đồ xung đột, nếu phù hợp
- Thiết kế/địa phương hóa các nội dung tập huấn
- Cung cấp địa điểm
- Hỗ trợ việc lựa chọn học viên

1.8.2 Tập huấn viên Công dân Tích cực

Mỗi đối tác cộng đồng cần lựa chọn ít nhất một đại diện từ đơn vị của mình để trở thành tập huấn viên Công dân Tích cực. Tính tới thời điểm hiện tại, chương trình đã đào tạo hơn 6000 tập huấn viên Công dân Tích cực. Xác định tập huấn viên phù hợp và chuẩn bị cho họ là chìa khóa thành công trong việc giới thiệu chương trình này tới với công chúng tại cộng đồng lớn. Tập huấn viên là người đại diện cho đối tác cộng đồng và nên có các năng lực sau:

- Kỹ năng giao tiếp ứng xử và tạo lập quan hệ; khả năng quản lý nhóm
 - Kỹ năng tổng hợp, phân tích và trình bày
 - Kinh nghiệm thiết kế và triển khai nội dung tập huấn
 - Nhận thức tốt và hiểu biết về văn hóa và bản sắc địa phương và quốc gia
 - Kỹ năng giao tiếp tốt (với nhóm đối tượng mục tiêu và giao tiếp đa văn hóa)
 - Tôn trọng việc học hỏi
 - Tôn trọng sự đa dạng và làm việc hiệu quả với sự khác biệt
 - Hiểu biết và cam kết phát triển cộng đồng địa phương, hệ thống và quy trình cộng đồng địa phương;
 - Có sẵn mạng lưới quan hệ tại địa phương và quốc gia.
-

Khi làm việc với các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột, tập huấn viên lý tưởng cũng cần có những phẩm chất sau:

- Kỹ năng tốt trong việc phân tích xung đột, các kỹ thuật hóa giải xung đột, hiểu biết và kinh nghiệm về hòa bình/xung đột;
- Kinh nghiệm phát triển cộng đồng, hệ thống và quy trình cộng đồng trong bối cảnh cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột
- Kinh nghiệm làm việc trong cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột
- Hiểu biết và cam kết về thực hành chiêm nghiệm
- Khả năng linh hoạt, sáng tạo và nhạy cảm trong việc xác định và áp dụng các cách tiếp cận khác nhau để chương trình tới được với nhiều người nhất có thể;
- Trong triển khai chương trình, áp dụng cách tiếp cận trong đó giúp người khuyết tật hòa đồng;

1.8.3 Thành viên cộng đồng

Thông qua các đối tác cộng đồng và các sáng kiến hiện có của họ, chương trình giúp các thành viên trong cộng đồng phát triển kỹ năng để trở thành thể hệ lãnh đạo cộng đồng tiếp theo. Điều này đạt được thông qua việc xây dựng năng lực địa phương và các dự án hành động vì xã hội với một góc nhìn đối thoại đa văn hóa và/hoặc toàn cầu. Một số thành viên trong cộng đồng sẽ được mời tham dự các chuyến tham quan học tập quốc tế.



Học viên tiếp tục tham gia hành trình giúp họ từ từ nhận thức về bản thân tới hiểu được vị thế cộng đồng của họ trên thế giới, và cuối cùng là những hành động của họ tại địa phương có tác động lên thế giới như thế nào. Học viên phát triển các kỹ năng đối thoại và nâng cao khả năng tôn trọng sự khác biệt. Kết thúc trải nghiệm này, học viên sẽ đóng góp đáng kể vào công bằng xã hội trong cộng đồng của họ, thiết lập các mối quan hệ công việc và cá nhân mới với mọi người trên khắp thế giới, trở thành một phần trong mạng lưới Công dân Tích cực toàn cầu. Các đối tác và học viên Công dân Tích cực được tuyển chọn thông qua quy trình và các tiêu chí được thống nhất giữa Hội đồng Anh và đối tác quốc gia.

Hồ sơ năng lực học viên:

- Có nhận thức tốt về bản sắc và văn hóa địa phương;
- Có mạng lưới quan hệ tại địa phương (ví dụ, về xã hội, chuyên môn, tôn giáo);
- Quan tâm tới việc học hỏi và mở mang hiểu biết;
- Giao tiếp tốt;
- Tôn trọng sự công bằng, công bằng xã hội và bình đẳng giới.

Sau khi được đào tạo, học viên sẽ trở thành các Công dân Tích cực, những người học có nhận thức và tự chiêm nghiệm về bản thân cũng như các hệ thống địa phương và toàn cầu mà họ thuộc về, nhận thức được các quyết định và hành động của họ sẽ ảnh hưởng tới người khác và các quyết định và hành động của những người khác sẽ ảnh hưởng tới họ như thế nào. Họ là các nhân tố đóng góp vào xã hội và văn hóa trong cộng đồng của họ. Họ tham gia chứ không chỉ quan sát, triển khai các hành động xã hội có tác động tích cực lên lợi ích chung của cộng đồng lớn hơn. Họ là những người có ảnh hưởng, có kỹ năng và nhiệt huyết lan tỏa niềm tin, sự hiểu biết, khuyến khích việc tham gia xã hội trong nội bộ và giữa cộng đồng của họ và các cộng đồng toàn cầu.

Một thế giới không có các Công dân Tích cực có thể dẫn đến các va chạm của các cá nhân, cộng đồng và văn hóa với những kết quả tiêu cực và không mong đợi, khi các phản ứng đều diễn ra một cách phòng ngự và bản năng. Các học viên trở thành một phần mạng lưới quốc tế của các Công dân Tích cực, những người học hỏi, tác nhân thay đổi và có ảnh hưởng trong cộng đồng của mình, lan tỏa niềm tin và sự hiểu biết ở tầm quốc tế và giữa các văn hóa khác nhau. Chương trình Công dân Tích cực giúp học viên tích lũy và áp dụng kiến thức ở cả cấp độ địa phương và toàn cầu.

Công dân Tích cực khuyến khích việc tiếp cận với chương trình theo hướng hòa nhập. Các hạn chế về khuyết tật không nên là trở ngại đối với các Công dân Tích cực tiềm năng muốn tham gia chương trình này. Trách nhiệm của những người triển khai là áp dụng cách tiếp cận tinh tế và linh hoạt để nâng cao tính hòa nhập của chương trình.

1.8.4 Đối tác quốc gia

Tại cấp độ quốc gia, chương trình hợp tác với các cơ quan đối tác có tham gia và tầm ảnh hưởng đến việc đối thoại chính sách quốc gia trong các lĩnh vực liên quan. Ví dụ, trong lĩnh vực trao quyền cho thanh niên tại Vương quốc Anh, các đối tác bao gồm Hội đồng Thanh niên Anh, Hội đồng Trao đổi Thanh niên khối Thịnh vượng chung. Các đối tác này nên (tuy không bắt buộc) có chương trình giáo dục công dân và liên kết với các tổ chức cộng đồng để từ đó có thể tiếp tục lan tỏa chương trình Công dân Tích cực.

1.9

Các chủ đề phát triển xã hội

Trong quá trình phát triển của chương trình, nhiều chủ đề phát triển xã hội đã hình thành với vai trò trọng tâm chiến lược cho các quốc gia và khu vực trên toàn thế giới. Việc nhận diện đúng chủ đề cho nhóm học viên là chìa khóa quyết định sự thành công của việc kết nối hiệu quả và thúc đẩy các dự án xã hội bền vững. Các chủ đề chính bao gồm:

- **Doanh nghiệp xã hội:** Vui lòng xem hướng dẫn và các hoạt động liên quan tới doanh nghiệp xã hội tại chương phụ lục liên quan. Bộ công cụ này cũng cung cấp các hoạt động theo chủ đề.
- **Các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột:** Vui lòng xem hướng dẫn tại chương phụ lục liên quan. Bộ công cụ này cũng gợi ý cách tổng kết hoạt động và các hoạt động theo chủ đề thay thế.
- **Nghệ thuật vì phát triển:** Vui lòng xem hướng dẫn và nhiều hoạt động sử dụng nghệ thuật tại chương phụ lục liên quan. Bộ công cụ này cũng gợi ý cách tổng kết hoạt động và ba hoạt động theo chủ đề thay thế.

- **Bình đẳng giới:** Vui lòng xem hướng dẫn tại chương phụ lục liên quan. Bộ công cụ này cũng gợi ý cách tổng kết hoạt động thay thế trong một số hoạt động chính nhằm hỗ trợ học viên khám phá các vấn đề giới, đồng thời trung lập hóa chủ đề giới trong cách tiếp cận của chương trình.

- **Khuyết tật và hòa nhập:** Vui lòng xem hướng dẫn tại chương phụ lục liên quan. Bộ công cụ này cũng gợi ý một số hoạt động và cách tổng kết hoạt động thay thế nhằm hỗ trợ tập huấn viên làm việc với các nhóm đa dạng về khả năng, đồng thời khuyến khích trao đổi về các vấn đề và cơ hội liên quan tới người khuyết tật.

Thông tin chi tiết được cung cấp trên bộ công cụ số dành cho tập huấn viên tại địa chỉ:

active-citizens-toolkit.britishcouncil.org.

Thế giới với nhiều Công dân Tích cực hơn sẽ mang đến nhiều hơn những tương tác tích cực trong và giữa các cộng đồng, các nền văn hóa, được thể hiện bởi sự cởi mở, mong muốn học hỏi và mang lại lợi ích tích cực chung.

Phần 2

Chuẩn bị tập huấn

Hành trình học tập Công dân Tích cực được các tập huấn viên dẫn dắt trong cộng đồng của mình theo nhiều cách khác nhau. Cách tiếp cận phổ biến nhất là thông qua một chương trình tập huấn dành cho học viên trong cộng đồng, sau đó cố vấn cho các dự án xã hội của họ. Cho dù cách tiếp cận của bạn là gì, nên lưu ý các hướng dẫn cơ bản dưới đây nhằm đảm bảo học viên có một trải nghiệm chất lượng và thống nhất với các sự kiện Công dân Tích cực khác diễn ra trên toàn thế giới.

Những hướng dẫn cơ bản để đảm bảo chất lượng được liệt kê trong những trang sau. Trong vai trò tập huấn viên Công dân Tích cực, bạn nên làm việc với tổ chức của mình để đảm bảo đáp ứng được tất cả các yêu cầu của chương trình.

Bộ công cụ cũng cung cấp một số nội dung chương trình mẫu dành cho các nhóm học viên khác nhau, bao gồm:

- Thanh niên
- Nhân viên các tổ chức phi chính phủ
- Học viên với nền tảng văn hóa hoặc xã hội đa dạng
- Làm việc với các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột



Bảng 2: Danh sách chuẩn bị tập huấn

Danh sách này bao gồm những công việc thiết yếu nhất khi chuẩn bị cho một khóa tập huấn.

Trước tập huấn			
	Tóm tắt	Thông tin chi tiết	Có/ Không
1	Xây dựng hồ sơ học viên	Thu thập trước các thông tin về học viên như tuổi, giới tính, kinh nghiệm và các nhu cầu đặc biệt. Đảm bảo học viên đáp ứng các tiêu chí về hồ sơ năng lực học viên (xem trang 11). Thu thập trước thông tin về học viên về các nhu cầu tiếp cận đặc thù liên quan tới khiếm khuyết hoặc khuyết tật.	
2	Xây dựng kế hoạch triển khai	Việc này yêu cầu hiểu biết về các kết quả đầu ra được mô tả trong Bảng 1 (xem trang 12), từ đó phát triển nội dung tập huấn chi tiết. Bốn lịch trình tập huấn mẫu được trình bày ở trang 26-30. Bộ công cụ này cung cấp một nội dung (6) hướng dẫn về mục đích và phương pháp truyền tải một số học phần và hoạt động nhất định. Các nội dung này cần được điều chỉnh cho phù hợp với đặc thù của nhóm học viên, không gian và nguồn lực có sẵn. Các tập huấn viên và các đối tác nên xác định sẽ hỗ trợ việc triển khai các dự án xã hội như thế nào trước khi tiến hành tập huấn. Danh sách các hoạt động cần thực hiện liên quan tới việc triển khai sẽ được cung cấp.	
i		Học viên cần, nên và có thể học những nội dung gì? Tập trung vào các nội dung “cần” - các kết quả học tập đầu ra chủ chốt.	
ii		Xây dựng lịch trình tập huấn. Các hoạt động trong đó có đáp ứng được yêu cầu đầu ra không?	
iii		Chương trình tập huấn đã hiệu quả với các học viên phù hợp và có hứng thú với các phong cách học tập khác nhau chưa? Chương trình đã bao gồm các hoạt động thực hành, chia sẻ, lắng nghe, quan sát, hình dung, giải quyết vấn đề và chiêm nghiệm chưa? Tập huấn viên nên kết hợp nhiều phong cách học tập xuyên suốt chương trình. Chương trình tập huấn đã phù hợp và dễ tiếp cận với học viên có nhiều dạng khuyết tật chưa?	
iv		Tập huấn viên đã xác định và có kế hoạch xử lý với các trở ngại có thể xảy ra làm cản trở việc học của học viên chưa?	
v		Chương trình có dành đủ thời gian để giải đáp các thắc mắc trong tập huấn? Tập huấn viên sẽ làm gì nếu câu hỏi không thể được trả lời?	
vi		Các hoạt động và nội dung đã phù hợp và dễ tiếp cận với tất cả các học viên chưa?	
vii		Tập huấn viên có sử dụng nhiều loại vật dụng và học liệu không? Các vật dụng và học liệu này có tạo hứng thú cho học viên không? Các vật dụng và học liệu này có mở ra nhiều góc nhìn mới không? Các vật dụng này và học liệu có góp phần nâng cao kết quả học tập đầu ra không? Các vật dụng này và học liệu mà tập huấn viên định sử dụng, cũng như cách tập huấn viên định sử dụng chúng, đã đáp ứng nhu cầu của tất cả các học viên chưa?	
viii		Lịch trình/thời gian chương trình có khả thi không?	

Trước tập huấn			
	Tóm tắt	Thông tin chi tiết	Có/ Không
ix		Có nguy cơ nào liên quan tới mâu thuẫn, đối lập và nếu có, tập huấn viên được xử lý chúng như thế nào?	
x		Tập huấn viên cần ghi chú những nội dung nào trong quá trình tập huấn để hỗ trợ việc tiếp nhận kiến thức, và bằng cách nào?	
3i	Xây dựng và in ấn tài liệu cho học viên để hỗ trợ truyền tải	Chương trình có thể được truyền tải bằng bất kỳ ngôn ngữ nào. Một số chương trình cung cấp bộ công cụ cho học viên nếu học viên là người tiếp tục truyền tải chương trình tới những người khác, tuy nhiên điều này không phải lúc nào cũng cần thiết.	
ii		Nếu chương trình không được truyền tải bằng tiếng Anh, người phiên dịch cần đảm bảo hiểu rõ về chương trình để có thể truyền đạt một cách cẩn trọng để tránh việc sai lệch nội dung. Tuy nhiên, nếu chương trình được truyền tải bằng tiếng Anh và một số học viên không cảm thấy thoải mái với việc sử dụng Tiếng Anh, các hoạt động có thể được triển khai theo cặp hoặc theo các nhóm lớn, trong đó có ít nhất một người có khả năng phiên dịch. Hoặc tập huấn viên có thể viết câu hỏi theo ngôn ngữ được lựa chọn lên bảng và mời học viên thảo luận câu trả lời theo nhóm.	
4	Học liệu	Số lượng tài liệu đã đủ chưa? Ví dụ, học liệu được sử dụng trong các hoạt động, mẫu kế hoạch phát triển cá nhân, phiếu tự đánh giá, v...v...	
5	Kế hoạch hỗ trợ việc thiết kế và triển khai các dự án xã hội	Tập huấn viên và đối tác xác định sẽ hỗ trợ học viên xây dựng các dự án xã hội và cố vấn cho học viên như thế nào.	
6	Đảm bảo sự tiện lợi và an toàn cho học viên khi sắp xếp địa điểm, hậu cần, vật dụng và thời gian	Lưu ý về cấu phần nhóm (ví dụ, nếu nhóm có cả nam và nữ, đảm bảo số lượng học viên nam và học viên nữ đồng đều) và các nhu cầu đặc biệt nếu có (ví dụ, địa điểm thuận tiện cho người khuyết tật di chuyển). Chỗ ở nên được bố trí thoải mái. Phòng học thoải mái. Kiểm tra xem địa điểm có phù hợp cho các hoạt động tập huấn sẽ diễn ra không. Ánh sáng đầy đủ. Các thiết bị như máy chiếu PowerPoint và màn hình nên dễ dàng sử dụng. Đảm bảo các thiết bị trong trạng thái sẵn sàng ít nhất một giờ trước khi tập huấn diễn ra. Kiểm tra thiết bị photocopy và các tiện nghi văn phòng khác tại hoặc gần địa điểm. Kiểm tra học liệu đã đầy đủ cho tất cả các học viên chưa. Đồ ăn chất lượng tốt. Thực đơn phù hợp với văn hóa của nhóm. Lưu ý về các nguy cơ về sức khỏe và an toàn và xử lý/tối thiểu hóa chúng.	
7	Thông tin chính xác về chương trình Công dân Tích cực	Học viên nên có kỳ vọng đúng về kết quả và trải nghiệm học tập, bao gồm các yêu cầu liên quan tới việc chia sẻ hiểu biết với người khác và tình nguyện dành thời gian triển khai các dự án xã hội. Các dự án khác nhau đưa ra các yêu cầu khác nhau về số giờ tham gia tình nguyện tối thiểu. Hãy tìm hiểu về các yêu cầu tại địa phương và nếu Hội đồng Anh tại địa phương có đưa ra yêu cầu nào về số giờ tình nguyện tối thiểu hay không. Gửi thông tin cho các học viên ít nhất hai tuần trước khi khóa tập huấn diễn ra.	

Bảng 3: Lịch trình tập huấn mẫu 1 - Dành cho nhóm đa dạng thành phần học viên

Ngày 1	Ngày 2	Ngày 3	Ngày 4	Ngày 5
Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00
Khai mạc Globingo Giới thiệu Cây kỳ vọng Bảng đánh giá baseline Lịch trình tập huấn & thông điệp chính	Khởi động và suy ngẫm hoạt động Bức tường tự hào	Khởi động và suy ngẫm hoạt động Bốn từ	Khởi động và suy ngẫm hoạt động Bản đồ cộng đồng	Khởi động Viết kế hoạch hành động xã hội
Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao
Cùng xây dựng tầm nhìn	Hai lời nói thật và một lời nói dối Những bản sắc nhìn thấy được và không nhìn thấy được	Lắng nghe ba cấp độ Chia sẻ câu chuyện về quá trình trưởng thành	Cây vấn đề	Chợ phiên dự án xã hội
Nghỉ trưa	Nghỉ trưa	Nghỉ trưa	Nghỉ trưa	Nghỉ trưa
Khởi động Video ngắn về hành động xã hội Hành trình học tập Công dân Tích cực: Dòng sông học tập Hỏi đáp về Công dân Tích cực	Điều tra viên văn hóa Tôi: Chiêm nghiệm về Học phần 1 Cafe thế giới: Các nhóm tự khám phá những câu hỏi về Công dân Tích cực	Tôi và bạn: Chiêm nghiệm 3. Chúng ta: Cộng đồng địa phương và toàn cầu Bước đi quyền lực Tham quan thực địa cộng đồng: di chuyển bằng xe đạp hoặc đi bộ tới cộng đồng	Cafe thế giới vì hành động xã hội	Chiêm nghiệm về hành trình học tập Truyền thông về dự án xã hội của bạn
Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao
1. Tôi: Bản sắc và văn hóa Tôi và Bản sắc của tôi	1. Tôi: Bản sắc và văn hóa Tôi và Bản sắc của tôi 2. Tôi và bạn: Đối thoại đa văn hóa Thầy bói xem voi Đối thoại không phải là...	Tham quan dự án hành động xã hội	Thông báo, lấy ý kiến, thu hút tham gia Khung thời gian	Đánh giá và bế mạc
Kết thúc lúc 16.30	Kết thúc lúc 16.30 Giao lưu văn hóa buổi tối	Kết thúc lúc 16.30	Kết thúc lúc 17.15	Kết thúc lúc 16.30

Bảng 4: Lịch trình tập huấn mẫu 2 - Dành cho người trẻ

Ngày 1	Ngày 2	Ngày 3	Ngày 4	Ngày 5
Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00
Khai mạc Globingo Giới thiệu Cây kỳ vọng Bảng đánh giá baseline Lịch trình tập huấn & thông điệp chính	Khởi động và suy ngẫm hoạt động Tôi: Bản sắc và văn hóa Tôi và Bản sắc của tôi Hai lời nói thật và một lời nói dối Câu chuyện về giả định	Khởi động và suy ngẫm hoạt động Tôi và bạn: Đối thoại đa văn hóa Thầy bói xem voi Đối thoại là gì? Lắng nghe ba cấp độ	Khởi động và suy ngẫm về hoạt động Ai quyết định? Tham quan thực địa cộng đồng: di chuyển bằng xe đạp hoặc đi bộ tới cộng đồng Tham quan dự án hành động xã hội	Viết kế hoạch hành động xã hội
Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao
Cùng xây dựng tầm nhìn	Những bản sắc nhìn thấy được và không nhìn thấy được Điều tra viên văn hóa	Sức mạnh của ngôn ngữ cơ thể Sức mạnh của câu hỏi	Chúng ta: chiêm nghiệm về Học phần 3 Dự án xã hội: Cây vấn đề và cây mục tiêu	Chợ phiên dự án xã hội
Nghỉ trưa	Nghỉ trưa	Nghỉ trưa	Nghỉ trưa	Nghỉ trưa
Khởi động Video ngắn về hành động xã hội Hành trình học tập Công dân Tích cực: Dòng sông học tập Hỏi đáp về Công dân Tích cực	Tôi: chiêm nghiệm về Học phần 1 Giới tính hay giới?	Khởi động The questioner Within Đưa ý kiến: Kịch tương tác Tôi và bạn: chiêm nghiệm	Cafe thế giới vì hành động xã hội	Chiêm nghiệm về hành trình học tập Truyền thông về dự án xã hội của bạn
Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao
Thế giới Cafe : Tự khám phá những câu hỏi của mình	Xây dựng văn hóa: Hoạt động với chuyên gia Chuẩn bị giao lưu buổi tối	Chúng ta: Cộng đồng Bản đồ cộng đồng	Thông báo, lấy ý kiến, thu hút tham gia (dùng lại tới điểm số 6) Khung thời gian	Đánh giá và bế mạc
Kết thúc lúc 16.30	Kết thúc lúc 16.30 Giao lưu văn hóa buổi tối	Kết thúc lúc 16.30	Kết thúc lúc 17.15	Kết thúc lúc 16.30

Bảng 5: Lịch trình tập huấn mẫu 3 - Dành cho các tổ chức phi chính phủ (tập trung vào lên kế hoạch dự án)

Ngày 1	Ngày 2	Ngày 3	Ngày 4	Ngày 5
Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00
Khai mạc Globingo Giới thiệu Cây kỳ vọng Bảng đánh giá baseline Lịch trình tập huấn & thông điệp chính	Khởi động và chiêm nghiệm Tôi: Bản sắc và văn hóa Tôi và Bản sắc của tôi Hai lời nói thật và một lời nói dối: Câu chuyện về giả định	Khởi động và chiêm nghiệm Bốn từ	Khởi động và chiêm nghiệm Chu kỳ dự án Cây vấn đề/Cây mục tiêu	Khởi động Thông báo, lấy ý kiến, thu hút tham gia Viết kế hoạch hành động xã hội
Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao
Cùng xây dựng tầm nhìn	Những bản sắc nhìn thấy được và không nhìn thấy được Giới tính hay giới?	Đưa ý kiến: Kích tương tác Tôi và bạn: chiêm nghiệm	Ý kiến và giả định của chúng ta	Chợ phiên dự án xã hội
Nghỉ trưa	Nghỉ trưa	Nghỉ trưa	Nghỉ trưa	Nghỉ trưa
Khởi động Video ngắn về hành động xã hội Hành trình học tập Công dân Tích cực: Dòng sông học tập Hỏi đáp về Công dân Tích cực	Đóng khung và tái định hình Tôi: chiêm nghiệm về Học phần 1 Tôi và bạn: Đối thoại đa văn hóa	Chúng ta: Cộng đồng Tư duy hệ thống và phát triển bền vững	Cafe Thế giới vì hành động xã hội Ma trận Boston	Chiêm nghiệm về hành trình học tập Truyền thông về dự án xã hội của bạn
Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao
Cafe thế giới : Tự khám phá những câu hỏi của mình	Đối thoại là gì? Thầy bói xem voi Lắng nghe ba cấp độ	Bản đồ cộng đồng	Chỉ số thành công	Đánh giá và bế mạc
Kết thúc lúc 17.00	Kết thúc lúc 16.30 Giao lưu văn hóa buổi tối	Kết thúc lúc 16.30	Kết thúc lúc 17.30	Kết thúc lúc 17.30

Bảng 6: Lịch trình tập huấn mẫu 4 - Dành cho các tổ chức phi chính phủ - các tổ chức đã có kinh nghiệm lên kế hoạch dự án

Ngày 1	Ngày 2	Ngày 3	Ngày 4	Ngày 5
Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00	Bắt đầu lúc 9.00
Khai mạc Globingo Giới thiệu Câu kỳ vọng Bảng đánh giá baseline Lịch trình tập huấn & thông điệp chính	Khởi động và chiêm nghiệm Tôi: Bản sắc và văn hóa Tôi và Bản sắc của tôi Những bản sắc nhìn thấy được và không nhìn thấy được	Khởi động và chiêm nghiệm Lắng nghe ba cấp độ Sức mạnh của câu hỏi Câu hỏi nội tại	Khởi động và chiêm nghiệm Kết nối toàn cầu Ngôi làng toàn cầu Chúng ta: chiêm nghiệm về Học phần 3	Viết kế hoạch hành động xã hội
Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao
Cùng xây dựng tầm nhìn	Hai lời nói thật và một lời nói dối: Câu chuyện về giá định Điều tra viên văn hóa	Tôi và bạn: chiêm nghiệm Chúng ta: Cộng đồng Ubuntu Cộng đồng của chúng ta	Giới thiệu về dự án xã hội	Chợ phiên dự án xã hội
Nghỉ trưa	Nghỉ trưa	Nghỉ trưa	Nghỉ trưa	Nghỉ trưa
Khởi động Video ngắn về hành động xã hội Hành trình học tập Công dân Tích cực: Dòng sông học tập Hỏi đáp về Công dân Tích cực	Tôi: chiêm nghiệm về Học phần 1 Tôi và bạn: Đối thoại Thầy bói xem voi Bốn từ Đối thoại là gì?	Khởi động Hệ thống mà chúng ta thuộc về Suy nghĩ và thay đổi hệ thống	Cafe Thế giới vì hành động xã hội	Chiêm nghiệm về hành trình học tập Truyền thông về dự án xã hội của bạn
Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao	Nghỉ giải lao
Cafe thế giới: Tự khám phá những câu hỏi của mình	Giao lưu văn hóa - tôn vinh các nền văn hóa của chúng ta	Quyền lực là gì? Quyền lực và thay đổi	Thông báo, lấy ý kiến, thu hút tham gia (dừng lại tới điểm số 6) Khung thời gian	Đánh giá và bế mạc
Kết thúc lúc 16.30	Kết thúc lúc 16.30	Kết thúc lúc 16.30	Kết thúc lúc 17.15	Kết thúc lúc 16.30

Phần 3

Thực hiện tập huấn của bạn

Bảng 8: Danh sách công việc cần chuẩn bị

Trong quá trình thực hiện khóa tập huấn		
	Tóm tắt	Thông tin chi tiết
1	Mong đợi của người học viên	Trong ngày đầu tiên, học viên chia sẻ những gì họ mong đợi sẽ đạt được. Tập huấn viên sẽ cùng nhìn lại những mong đợi này với nội dung khoa tập huấn để xem có khả thi đạt được hay không. Tập huấn viên có thể cân nhắc điều chỉnh một số phần sao cho phù hợp nhất.
2	Bảng đánh giá basline	Vào ngày đầu tiên, học viên chia sẻ các thông tin cơ bản về kiến thức và kỹ năng của mình.
3	Thông tin về Hội đồng Anh và tổ chức đối tác được chia sẻ	Học viên nhận thức được Công dân Tích cực là một chương trình của Hội đồng Anh. Trong một số trường hợp nhất định, nếu có được sự đồng ý trước với Hội đồng Anh, phần này có thể bỏ qua.
4	Thông tin về bài học đầu ra của chương trình Công dân Tích cực được đưa ra	Giới thiệu các bài học đầu ra của mỗi học phần. Xem phần Bài học đầu ra và Hành trình Học tập ở trang xxvà xx.
5	Tham gia và làm việc nhóm	Học viên tham gia đầy đủ chương trình, hỗ trợ lẫn nhau, áp dụng các kỹ năng và đưa ra quyết định về trải nghiệm học tập và hành động vì xã hội của mình.
6	Học phần từ 1 - 4 được thực hiện trong 4.5 ngày	Học phần từ 1-4 yêu cầu tối thiểu 4.5 ngày để thực hiện. Sau đó, học viên ứng dụng vào dự án xã hội của mình.
7	Hành động thực tiễn dựa trên các phân tích	Những học viên thực hiện phân tích nhu cầu trước khi lập kế hoạch hành động.
8	Học viên phản ánh lại quá trình học	Học viên dành thời gian suy ngẫm về quá trình học tập của mình.
9	Học viên đưa phản hồi cho người điều phối	Học viên thường xuyên có cơ hội đưa phản hồi cho tập huấn viên về trải nghiệm của họ trong thời gian tham gia khóa tập huấn.
10	Học viên đánh giá Quá trình học và trải nghiệm của mình	Cuối cùng, học viên đưa ra phản hồi về quá trình học và tổng thể trải nghiệm của mình, bao gồm cả cách cải thiện các hoạt động trong tương lai.

3.1

Nguyên tắc

Hội đồng Anh và các đối tác, tập huấn viên và học viên cam kết thực hiện các nguyên tắc sau:

- Cởi mở, trung thực và minh bạch
- Không phân biệt đối xử và hành vi bạo lực, dựa theo Tuyên ngôn Nhân quyền Phổ quát
- Có tinh thần trách nhiệm vì sự phát triển bền vững
- Có cam kết về bình đẳng tiếp cận tham gia chương trình
- Tôn trọng sự đa dạng
- Có cam kết chia sẻ quan điểm bất đồng một cách tích cực
- Từ chối tham gia bất kỳ quan hệ đối tác nào đi ngược lại các nguyên tắc hoặc tầm nhìn của chương trình.

3.2

Sự tham gia và hòa nhập

Sự tham gia và hòa nhập dành cho tất cả mọi người là giá trị cốt lõi của chương trình Công dân Tích cực và cần được khuyến khích trong suốt chương trình cùng với các giá trị và kỹ năng mà học viên học hỏi. Điều này có thể được khuyến khích theo 1 số cách sau:

- Cân nhắc trước mọi vấn đề tiềm ẩn đối với sự tham gia, ví dụ: giới tính, ngôn ngữ hoặc học viên từ một nhóm thiểu số
- Thảo luận và đồng thuận các nguyên tắc trong ngày đầu tiên và cách mọi người sẽ hỗ trợ nhau tham gia một cách trọn vẹn chương trình. Ngoài ra, cùng nhau suy nghĩ về những rào cản và cách để vượt qua những rào cản ấy
- Suy nghĩ về môi trường, bố cục không gian, học liệu, các hoạt động và ngôn ngữ bạn có hoặc không sử dụng trong việc hỗ trợ sự tham gia

- Quan sát mức độ tham gia của mọi người và tìm cách hỗ trợ và gắn kết các thành viên chưa tham gia hết mình. Có thể hỏi một hoặc hai tình nguyện viên giúp theo dõi sự tham gia. Không góp ý với các cá nhân chưa tham gia trong cả nhóm chung; hãy đợi để nói chuyện riêng với họ.

- Cứng rắn trong việc duy trì các nguyên tắc đã thỏa thuận. Điều này giúp những học viên chưa cảm thấy sẵn sàng để tham gia tích cực và khích lệ những người khác cùng chia sẻ khó khăn của mình. Nếu có những học viên mang tinh thần ỉn ả người khác, hãy thảo luận riêng với họ.

- Cân nhắc trước mọi vấn đề tiềm ẩn đối với sự tham gia tiềm ẩn trước, ví dụ: về giới tính, ngôn ngữ hoặc học viên người tham gia từ một nhóm dân tộc thiểu số hoặc liệu học viên có bất kỳ nhu cầu đặc biệt không, đặc biệt là đối với người khuyết tật, những điều này có thể được chuẩn bị trước.

Sử dụng các phương pháp dành riêng cho hội thoại nhóm, ví dụ:

- Một “cây gậy nói”- học viên phải cầm một vật cụ thể để có thể nói
- Cho mọi người cơ hội nói lần lượt
- Chia đều các cơ hội được nói. Ví dụ: Mỗi người có 3 que diêm, và mỗi lần ai đó nói họ sẽ bỏ đi một que diêm
- Thường xuyên chia thành các nhóm nhỏ
- Xếp hạng khả năng nói chuyện - nếu nhóm cảm thấy thoải mái với ý tưởng này, có thể bình chọn vị trí mọi người dựa trên việc họ nói nhiều như thế nào.

Người điều phối nên thực hành những hành vi và cách tiếp cận mà mình muốn học viên thực hiện trong khóa tập huấn.

3.3

Giám sát và đánh giá

Tiến trình và sự tiến triển của các đối tác và học viên được giám sát và đánh giá trong suốt quá trình tham gia là một yêu cầu then chốt về sự tham gia trong chương trình. Hoạt động này được thực hiện bởi các tổ chức đối tác và các cá nhân các tập huấn viên của họ. Chương trình Công dân Tích cực thu thập tất cả các bằng chứng về tác động, cũng như phản hồi về mọi vấn đề để cải thiện chương trình.

Có hai công cụ giám sát và đánh giá chính:

- Tất cả các đối tác được kỳ vọng là sẽ hoàn thành một báo cáo tường thuật dành cho đối tác. Hoạt động này cung cấp phản hồi cho Hội đồng Anh về các dự án hành động vì xã hội và tác động chung của việc thực hiện chương trình Công dân Tích cực. Bạn được yêu cầu cung cấp thông tin định lượng về số lượng học viên cũng như thông tin định tính về sự tham gia của cộng đồng địa phương và tác động
- Tất cả những học viên được kỳ vọng là sẽ hoàn thành một mẫu đánh giá (sau các hội thảo và các sự kiện quốc tế).

Những tài liệu này được Hội đồng Anh cung cấp cho các đối tác như một phần của Bộ công cụ dành cho Đối tác và có sẵn trong phần tài liệu của trang web Công dân Tích cực.

3.4

Các kỹ thuật điều phối

Sử dụng các kỹ thuật dưới đây để thực hiện tập huấn thành công

Lên ý tưởng

Kỹ thuật này cho phép học viên chia sẻ nhiều ý tưởng một cách nhanh chóng mà không lo sợ. Đây là công cụ hữu ích cho tư duy sáng tạo và đối thoại.

Các bước thực hiện:

1. Chọn một chủ đề cần lên ý tưởng và kêu gọi cả lớp chia sẻ ý tưởng của mình. Ví dụ:

Những hoạt động nào chúng ta có thể thực hiện để nâng cao nhận thức về chiến dịch của mình? Các bạn nghĩ điều gì là nguyên nhân của xung đột?

2. Viết những ý tưởng của học viên trên một tờ giấy lớn. Để khuyến khích sự tham gia, hãy nói với cả lớp rằng, ở giai đoạn này, chúng ta sẽ không phán xét, đánh giá xem mình đồng ý hay không với các ý tưởng.

3. Khi cả lớp đã có một lượng lớn ý tưởng, bạn có thể phân nhóm, thảo luận và tập trung vào các mối quan tâm then chốt.

Suy nghĩ theo cặp, chia sẻ

Hoạt động này khuyến khích tất cả những học viên tự chiêm nghiệm suy ngẫm lại trước khi chia sẻ đôi hoặc trong nhóm. Hoạt động giúp mang lại sự tự tin và khuyến khích sự tham gia tích cực hơn.

Các bước:

1. Các học viên tự chiêm nghiệm về một câu hỏi, viết ra suy nghĩ của mình.

2. Các học viên chia sẻ suy nghĩ của mình theo cặp trước khi chia sẻ trong nhóm lớn. Sau đó, bạn có thể lấy ý kiến phản hồi về các điểm chính từ mỗi nhóm.

3. Một cách tiếp cận khác cho bước hai là hỏi học viên chia sẻ những điểm chính của người bạn trong cặp. Điều này khuyến khích mọi người lắng nghe tích cực.

Tổng kết hoạt động

Các phần tổng kết hoạt động được sử dụng nhằm chiêm nghiệm và củng cố bài học trong một hoạt động. Các phần tổng kết này cũng quan trọng trong việc xác định cảm xúc của học viên và những gì cần làm tiếp theo. Tốt hơn hết là nên chuẩn bị nội dung tổng kết hoạt động trước. Chọn các câu hỏi liên quan đến hoạt động và giúp các nhóm chia sẻ những bài học và trải nghiệm của mình.

Ví dụ câu hỏi cho phần tổng kết hoạt động:

- Bạn cảm thấy thế nào trong hoạt động đó?
- Tại sao?
- Bạn đã học được gì trong hoạt động đó?
- Có những quan điểm khác nhau không?
- Làm thế nào chúng ta có thể học hỏi từ hoạt động này để hỗ trợ mình trong khóa tập huấn với vai trò là một Công dân Tích cực?

Thăm quan Triển lãm

Trong khi thăm quan triển lãm, học viên di chuyển quanh phòng, khám phá các bức tranh và thông điệp. Thăm quan triển lãm giúp học viên chia sẻ và chiêm nghiệm về rất nhiều ý tưởng một cách liên tiếp. Hoạt động này tạo cơ hội để đứng lên, di chuyển xung quanh phòng và tham gia trực quan cũng như bằng lời nói.

Các bước:

1. Thông điệp hoặc hình ảnh được thiết kế trong hoạt động được đặt xung quanh phòng. Đảm bảo khoảng cách giữa các thông điệp và hình ảnh đủ lớn để cho phép các nhóm nhỏ đến thăm thuận lợi.
2. Các học viên được mời di chuyển xung quanh phòng. Chia sẻ với họ nội dung mà bạn mong muốn họ chiêm nghiệm và nếu bạn muốn họ đi theo lộ trình cụ thể. Học viên có thể thực hiện thăm quan triển lãm riêng lẻ, theo cặp hoặc trong nhóm nhỏ. Sau khi thăm quan triển lãm, bạn có thể làm tổng kết hoạt động cho cả lớp.

Lựa chọn sự ưu tiên

Kỹ thuật này được sử dụng để chuyển từ thảo luận về một loạt các ý tưởng sang tập trung vào một vài ý tưởng.

Có nhiều cách tiếp cận để ưu tiên và việc làm rõ quy trình trước là rất quan trọng.

- Đánh giá theo tiêu chí: Các học viên đồng ý các tiêu chí để ra quyết định, và sau đó xác định lựa chọn nào phản ánh đúng nhất những tiêu chí này.
- Mở cuộc trò chuyện: mời nhóm chia sẻ các quan điểm về các lựa chọn khác nhau, cân nhắc sự phù hợp của từng lựa chọn trước khi quyết định tập trung vào đâu.

- Quy trình bỏ phiếu: các lựa chọn được viết trên bảng và mời các học viên viết tên viết tắt của họ vào các lựa chọn họ ủng hộ. Mỗi người có 2 phiếu bầu, và các vấn đề có nhiều phiếu nhất sẽ được lựa chọn. Đối với trường hợp bỏ phiếu kín, mời các học viên viết lựa chọn của mình vào một tờ giấy và bỏ vào hộp sau đó đếm kết quả.

Thế giới Cà phê

Học viên lập chương trình thảo luận và kết nối các phần đối thoại. Cà phê Thế giới có thể được sử dụng để hình thành ý tưởng và thảo luận về một loạt các chủ đề. Một ví dụ trong bộ công cụ này: Hoạt động 4.4: Tìm ra các ưu tiên bằng Cà phê Thế giới. Bạn cũng có thể sử dụng công cụ này để khuyến khích học viên tìm câu trả lời cho các câu hỏi của riêng họ, trong đó có tìm hiểu thêm thông tin về chương trình Công dân Tích cực.

Căn phòng được bố trí giống như một quán cà phê với các nhóm người ngồi ở các bàn khác nhau. Mỗi bàn có một câu hỏi khác nhau được đặt ở trung tâm. Các học viên thảo luận về câu hỏi và sau một khoảng thời gian họ sẽ được mời đổi bàn. Cuối cùng, các kết quả thảo luận sẽ được chia sẻ. Hãy tìm câu hỏi quan trọng đối với học viên.

Đảm bảo rằng mỗi câu hỏi có ít nhất năm người hứng thú thảo luận. Xác định một người là “chủ của bàn” cho từng câu hỏi. Vai trò của người chủ bàn là nắm bắt các điểm thảo luận chính. Người chủ bàn không di chuyển sang các bàn khác. Họ tóm tắt các kết quả thảo luận trước đó cho những người mới đến trước khi bắt đầu thảo luận mới.

Không gian mở

Không gian mở là một cách tiếp cận đối thoại khuyến khích các nhóm xác định quy trình, thời gian, vai trò, địa điểm và trách nhiệm của riêng mình. Sau phiên đầu tiên trong nhóm lớn, nhóm lớn được chia thành các nhóm nhỏ. Họ có thể giải quyết bất kỳ vấn đề nào, thảo luận hoàn chỉnh một vấn đề và bắt đầu một vấn đề mới. Các cá nhân được tham gia nhiều nhóm.

Cách tiếp cận này ghi nhận rằng cuộc đối thoại chất lượng nhất xảy ra trong các phần ngẫu nhiên nhất của buổi hội thảo hoặc tập huấn, ví dụ như nghỉ giải lao hoặc giải trí buổi tối. Hoạt động này phát triển khoảng thời gian này và chuyển nó thành một giai đoạn ngắn hơn của sự tham gia có cấu trúc. Để phù hợp với phương pháp này, cả lớp hiếm khi hoạt động đồng loạt cùng trong nhóm lớn (chỉ vào đầu và cuối ngày) và không cần người điều phối.

Cần nhắc khi điều phối trong bối cảnh đào tạo của một “Tập huấn dành cho tập huấn viên” hoặc khi thực hiện chương trình trực tiếp dành cho các Công dân Tích cực, điều phối sẽ làm cho quá trình học tập dễ dàng hơn. Khi tính đến các nhu cầu đa dạng liên quan đến khuyết tật, nên để ý thời gian mọi người đã ngồi và cố gắng tránh ngồi trong một phiên dài quá lâu mà không nghỉ ngơi. Điều này sẽ không chỉ có lợi cho những người khuyết tật, mà tất cả các học viên vào khóa tập huấn.

Cần cần nhắc sự tham gia và các nhu cầu tiếp cận của tất cả những người tham gia trong quá trình lựa chọn các phiên thảo luận. Hãy tinh tế trong các phần có thể hạn chế khả năng tham gia của học viên có giới hạn do khuyết tật như di chuyển quá nhanh xung quanh phòng trong các hoạt động, leo đồi hoặc địa hình gồ ghề, đi bộ dài hoặc thay đổi địa điểm hoặc phòng thường xuyên. Khi thực hiện “thăm quan triển lãm” phải đảm bảo rằng các bức hình được treo ở độ cao phù hợp với tầm nhìn của tất cả mọi người để họ có thể nhìn thấy và thoải mái khi đứng trong một khoảng thời gian. Nếu có người khiếm thị tham gia, phải đảm bảo nội dung của bảng được mô tả trực quan để họ được tham gia vào toàn bộ quá trình thực hiện của học phần.

Hãy tinh tế trong việc sử dụng các phương tiện hỗ trợ trực quan và nắm bắt thông tin, ví dụ như trong phần bản đồ tư duy. Công cụ này hữu ích trong việc âm thanh hóa và tóm tắt lại những gì đang được viết ra cho những người không muốn phụ thuộc vào chữ viết hoặc hình ảnh. Tương tự, việc ghi chép hoặc hình ảnh hóa các điểm chính có thể sẽ hữu ích cho những học viên gặp khó khăn trong việc nghe và học hiệu quả hơn bằng trực quan.

Tập huấn viên nên có sự hòa nhập khi làm việc với các nhóm, sử dụng ngôn ngữ tinh tế và phù hợp với nhu cầu của tất cả mọi người.

3.5

Một số kỹ năng hữu dụng dành cho Công dân Tích cực

Hỗ trợ các Công dân Tích cực phát triển các kỹ năng này thông qua các hoạt động tập huấn giúp họ đạt được các bài học đầu ra.

Nắm giữ nhẹ nhàng các giả định của chúng ta

Thừa nhận rằng các ý kiến và ý tưởng của chúng ta dựa trên kiến thức hạn chế có thể cho phép chúng ta có những cuộc trò chuyện trung thực hơn và khám phá những hiểu biết sâu sắc hơn. Chương trình Công dân Tích cực cho phép học viên kiểm tra các giả định do cá nhân họ nắm giữ, giữ chúng “nhẹ nhàng” và trở nên tò mò để khám phá tính đúng đắn của chúng.

Chúng ta luôn đưa ra các giả định. Các giả định này ảnh hưởng đến hành vi và hành động của chúng ta, và có thể tạo ra kết quả tích cực hoặc hậu quả tiêu cực. Chúng ta không phải lúc nào cũng phải suy nghĩ về các giả định, nhưng chiêm nghiệm về chúng có thể giúp chúng ta thay đổi hành vi và hành động của mình.

Nhận diện và gọi tên

Để chiêm nghiệm hoặc thay đổi một điều gì đó về bản thân hoặc cộng đồng của chúng ta, chúng ta cần “nhận diện”, “gọi tên” và tò mò về nó. Việc mời học viên nhận diện và gọi tên trong suốt hành trình học tập có thể củng cố quá trình học hỏi và thúc đẩy sự tò mò. Mời học viên sử dụng một cuốn sổ ghi chú học tập sẽ hỗ trợ quá trình này.

Chuẩn bị trước những câu hỏi hay

Một trong những yếu tố quan trọng để có một cuộc hội thoại ý nghĩa là chất lượng của câu hỏi. Cách chúng ta định hình một vấn đề sẽ ảnh hưởng đến cách chúng ta trả lời và nói chuyện với người khác về nó.

Các bước thực hiện:

1. Chọn một câu hỏi khiến mọi người phải suy ngẫm và chia sẻ ý kiến một cách cởi mở và không ủng hộ một quan điểm cụ thể nào.

2. Chọn câu hỏi đơn giản.

3. Chọn câu hỏi có liên quan và truyền cảm hứng.

4. Tránh các câu hỏi có câu trả lời ‘có’ hoặc ‘không’.

Ví dụ: câu hỏi ‘Tại sao những người trẻ tuổi không bao giờ tham gia vào xã hội?’ ngụ ý rằng những người trẻ tuổi không tham gia. Cách tiếp cận tốt hơn là đặt những câu hỏi không dựa trên các giả định, ví dụ: ‘Bạn có thể suy nghĩ các ví dụ của các hoạt động mà giới trẻ thường xuyên tham gia?’ hoặc ‘Bạn có nghĩ rằng có những lĩnh vực mà giới trẻ tham gia ít?’ hoặc ‘Những cơ hội và thách thức đối với việc tham gia của giới trẻ?’ ‘Đồng thời, cụm từ “tham gia vào xã hội” là không rõ ràng. Hãy tìm kiếm các từ thay thế hoặc chỉ rõ những ý nghĩa mà bạn muốn đề cập của thuật ngữ “tham gia”.



Hình 4: Kế hoạch phát triển cá nhân

Là tập huấn viên chương trình Công dân Tích cực , mục tiêu phát triển cá nhân của bạn là gì?									
1.									
2.									
3.									
Vui lòng lựa chọn mức độ bạn cảm nhận trong ngày đầu tiên của tập huấn trên thang dưới đây									
Kỹ năng điều phối									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Khả năng hỗ trợ học tập và chia sẻ giữa các nhóm									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Sự tự tin và năng lực để truyền tải hành trình học tập									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Những điểm mạnh cá nhân nào giúp bạn có trải nghiệm học tập tuyệt vời?									

Phần 4
**Sau khóa
tập huấn**

Bảng 9: Danh sách công việc sau khóa tập huấn

Danh sách công việc này bao gồm các lưu ý quan trọng sau khi khóa tập huấn đã được triển khai.

Sau khóa tập huấn		
Tóm tắt	Các thông tin thêm	
Tổng kết sự kiện	Tập huấn viên và đối tác cùng xác định những điểm tốt, những điểm có thể cải thiện và những việc cần thực hiện. Khảo sát và đánh giá kiến thức/kỹ năng cơ sở (ND: Baseline) của học viên sẽ hỗ trợ quá trình này. Đối tác và tập huấn viên nên lưu ý về các hình ảnh và thông điệp liên quan tới việc hòa nhập.	
Chia sẻ thông tin	Các trường hợp điển hình mẫu được chia sẻ với các tập huấn viên và đối tác. Đánh giá về khóa tập huấn được chia sẻ với Hội đồng Anh.	
Lên kế hoạch dự án chi tiết	Nếu dự án lớn, phức tạp và đã/đang tìm kiếm tài trợ từ các quỹ phát triển (ví dụ: Liên minh Châu Âu hoặc DFID), có thể sẽ cần xây dựng một khung dự án hợp lý. Đây là công cụ giúp hoạch định dự án, các vai trò và trách nhiệm, đồng thời được áp dụng để theo dõi tiến độ dự án. Hướng dẫn chi tiết về cách chuẩn bị khung dự án (ND: log frame) và lịch trình các hoạt động tập huấn áp dụng cách tiếp cận này có trên website của Công dân Tích cực.	
Tiếp thị và Truyền thông	Xây dựng kế hoạch tiếp thị và truyền thông cho dự án của bạn. Kế hoạch này có thể bao gồm các hoạt động truyền thông tới các bên liên quan chủ chốt. Lưu ý nhớ gắn kết các đơn vị báo chí địa phương.	
Cố vấn (ND: Mentoring)	Tập huấn viên nên xây dựng kế hoạch hỗ trợ lớp trong quá trình triển khai dự án. Các hình thức hỗ trợ bao gồm đưa lời khuyên, tổ chức các buổi họp nhóm, giới thiệu các bên liên quan chủ chốt có thể hỗ trợ tài chính và phi tài chính.	
Họp nhóm	Lên lịch và tổ chức các buổi họp nhóm thường xuyên.	
Số học viên tham gia x số giờ [ví dụ, 20 giờ] tình nguyện cho hành động vì xã hội	Học viên đóng góp một số lượng giờ tình nguyện tối thiểu dành cho các hành động vì xã hội tại cộng đồng. Liên lạc với văn phòng Hội đồng Anh tại địa phương để nắm được yêu cầu về số giờ tình nguyện.	
Chia sẻ tiến trình triển khai các hành động vì xã hội với Hội đồng Anh	Văn phòng Hội đồng Anh tại địa phương sẽ cung cấp biểu mẫu hoặc một bộ quy chuẩn liên quan tới hoạt động này.	
Tiếp tục xây dựng mạng lưới	Tập huấn viên hoặc đối tác tham gia vào mạng lưới Công dân Tích cực.	

Phần 5

Các hoạt động tập huấn

Có nhiều cách triển khai hành trình học tập Công dân Tích cực. Các hoạt động trong cuốn công cụ này là các cách tiếp cận theo hướng thử-và-kiểm-tra để truyền tải các bài học đầu ra trong suốt khóa tập huấn. Các tập huấn viên nên điều chỉnh hoặc thiết kế các hoạt động mang lại hiệu quả khi triển khai trong cộng đồng và với các nhóm cụ thể.

Chương trình Công dân Tích cực được triển khai trong nhiều bối cảnh khác nhau, từ phòng khách trong nhà cho đến dưới tán cây trong sân trường. Chúng tôi hy vọng rằng những hoạt động này có thể điều chỉnh được để phù hợp với môi trường và các nguồn lực sẵn có. Chúng tôi luôn mong muốn được cập nhật về những sáng tạo dựa trên nền tảng đã được xây dựng và các phương pháp đã được sử dụng của chương trình.

Nếu nguồn lực cho phép, các chương trình tập huấn dựa theo các gợi ý trong bộ công cụ này có thể sử dụng rất nhiều giấy. Hãy cân nhắc về việc sử dụng học liệu, tái sử dụng và tái chế nhiều nhất có thể.

Nhiều hoạt động tập huấn trong bộ công cụ này được thiết kế riêng cho chương trình Công dân Tích cực; trong đó một số là biến thể từ các hoạt động đã rất phổ biến. Tác giả gốc được trích dẫn khi có thể. Chúng tôi cung cấp đường dẫn tới các nguồn tham khảo nếu có.

Vui lòng xem thông tin chi tiết và các hỗ trợ khác tại địa chỉ: www.britishcouncil.org/active-citizens

Mã màu:

- 1 Các hoạt động thử-và-kiểm-tra có thể tăng thêm giá trị cho việc học tập.
- 2 Các hoạt động nâng cao đi sâu hơn vào chủ đề. Các hoạt động này chỉ nên được thực hiện bởi các tập huấn viên hiểu rõ về nội dung và chỉ nên dành cho các học viên có sự hiểu biết và nền tảng kiến thức tốt.
- 3 Phiên bản sáng tạo
- 4 Hoạt động dành cho các nhóm đến từ các cộng đồng dễ bị tổn thương hoặc chịu ảnh hưởng bởi xung đột.
- 5 Hoạt động liên quan tới doanh nghiệp xã hội.

Hoạt động
Giới thiệu
Chương trình
Công dân
Tích cực

Cách thức mọi người tham gia vào khóa tập huấn rất quan trọng. Nó có thể thiết lập không khí cho cả buổi tập huấn.

Ban đầu, học viên có thể sẽ rất ngại ngùng. Họ không biết ai trong buổi tập huấn, hoặc có lẽ sẽ có những giả định về các học viên khác, khiến cho họ cảm thấy không thoải mái. Điều này hoàn toàn tự nhiên. Hãy làm việc với các học viên để xây dựng một môi trường tích cực và hỗ trợ lẫn nhau, nơi mọi người đều có trách nhiệm suy nghĩ “Làm thế nào để tôi có thể khiến buổi tập huấn trở nên tốt hơn?”. Hãy cố gắng dẫn dắt cả phần giới thiệu và các hoạt động giao lưu một cách vui vẻ và khuyến khích học viên thoải mái hơn với những người khác.

Một khía cạnh khác của các hoạt động giới thiệu là xây dựng sự hiểu biết về mục đích và cách tiếp cận của chương trình Công dân Tích cực, cũng như những thông tin hữu dụng về khóa tập huấn.

Kết quả bài học quan trọng của các hoạt động giới thiệu nên được nhấn mạnh trong suốt chương trình. Kết quả bài học bao gồm:

- Hiểu chương trình Công dân Tích cực
- Xây dựng và làm việc nhóm cũng như giao lưu với mọi người trong nhóm



Hoạt động 0.1

Globingo

(20 phút)

Kết quả bài học

Làm quen và kết nối với những người khác

Tóm tắt hoạt động

Mỗi học viên nhận được một bảng các câu hỏi. Mời học viên di chuyển quanh phòng và tìm người trả lời cho từng câu hỏi. Học viên không được tự mình trả lời các câu hỏi.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Chuẩn bị một bảng hỏi globingo (xem ví dụ Bảng 10) và một cây bút. Các câu hỏi trong bảng có thể được lựa chọn dựa trên bối cảnh của từng địa phương nhưng nên đảm bảo có sự pha trộn giữa các câu hỏi liên quan tới cá nhân và những câu hỏi thể hiện nội dung của chương trình Công dân Tích cực.

Cách thực hiện hoạt động

1. Chia sẻ với cả lớp rằng các học viên sẽ cần sử dụng kiến thức của các học viên trong lớp để trả lời các câu hỏi trong bảng hỏi thì mới chiến thắng trò chơi này.
2. Phát bảng hỏi globingo cho tất cả các học viên.
3. Giải thích các học viên có mười phút để di chuyển quanh phòng, nói chuyện với từng người để tìm ra những người có thể trả lời các câu hỏi trong bảng hỏi Globingo. Học viên viết tên và đơn vị hoặc quốc gia của người có câu trả lời phù hợp.

Học viên có thể tìm được một người có câu trả lời phù hợp cho nhiều câu hỏi. Tuy nhiên, học viên cần đảm bảo mỗi tên chỉ được xuất hiện một lần trên bảng hỏi Globingo, đồng thời học viên cũng không được sử dụng tên của chính mình.
4. Người đầu tiên hoàn thành bảng hỏi Globingo sẽ hô lớn “Bingo!” và trò chơi kết thúc.

Tổng kết hoạt động

- Chúc mừng người chiến thắng. Đi nhanh qua từng câu hỏi và với mỗi câu hỏi mời một hoặc hai học viên chia sẻ tên của người trả lời trong bảng hỏi globingo của mình
- Chia sẻ rằng hoạt động này đã cho thấy rất nhiều người trong chúng ta được kết nối cả ở cấp độ toàn cầu và địa phương. Đồng thời cũng cho chúng ta thấy rằng với một nhóm có thể học hỏi thông qua quá trình làm việc cùng nhau.
- Mời cả lớp giữ lại bảng hỏi Globingo cho hoạt động sau

Bảng 10: Ví dụ về bảng hỏi Globingo

Tìm một người chơi một nhạc cụ. Nhạc cụ là gì?	Tìm một người nói nhiều hơn một ngôn ngữ.	Tìm một người đã hoặc đang sống ở nước khác.
Tên: Quốc gia:	Tên: Quốc gia:	Tên: Quốc gia:
Tìm một người đã được nêu tên trên một bài báo. Bài báo viết về điều gì?	Tìm một người đã tham gia một hoạt động nào khác với Hội đồng Anh. Lấy ví dụ	Tìm một người đã tự xây dựng website hay blog của riêng mình.
Tên: Quốc gia:	Tên: Quốc gia:	Tên: Quốc gia:
Tìm một người có nhiều hơn một người con.	Tìm một người biết Mục tiêu Phát triển bền vững số năm là gì.	Tìm một người yêu thích giải bóng đá Ngoại hạng Anh.
Tên: Quốc gia:	Tên: Quốc gia:	Tên: Quốc gia:

Hoạt động 0.2

Hẹn hò tốc độ

(15 phút)

Kết quả bài học

Làm quen và kết nối với những người khác

Tóm tắt hoạt động

Hoạt động này giúp các học viên có cơ hội di chuyển quanh phòng và giao lưu với các học viên khác.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Không có gì

Cách thực hiện

1. Lần 1: Mời các học viên tìm gặp một học viên trong phòng mà họ không biết nhiều về người đó, giới thiệu bản thân mình và chia sẻ với người này về “động lực gì thúc đẩy họ đến tham dự chương trình này”. Mỗi cặp có năm phút để chia sẻ.
2. Lần 2: Mời các học viên tìm gặp một học viên khác trong phòng mà họ không biết nhiều về người đó, giới thiệu bản thân mình và chia sẻ “một điều gì đó khiến người đối diện mỉm cười”. Mỗi cặp có năm phút để chia sẻ.
3. Lần 3: Mời các học viên tìm gặp một học viên khác trong phòng mà họ vẫn không biết nhiều về người này, giới thiệu bản thân mình và chia sẻ về “một điều/việc gì mà họ thích làm trong thời gian rảnh”. Mỗi cặp có năm phút để chia sẻ.

Hoạt động 0.3

Cây kỳ vọng

(30 phút)

Kết quả bài học

Hiểu về chương trình Công dân Tích cực

Tóm tắt hoạt động

Hoạt động này giúp học viên suy ngẫm về những kỳ vọng họ mong muốn đạt được trong khóa tập huấn này, cũng như những điều họ mang tới để đóng góp cho khóa tập huấn này. Hoạt động này là dịp để lắng nghe nhiều hơn về những mối quan tâm và trải nghiệm của các học viên khác.

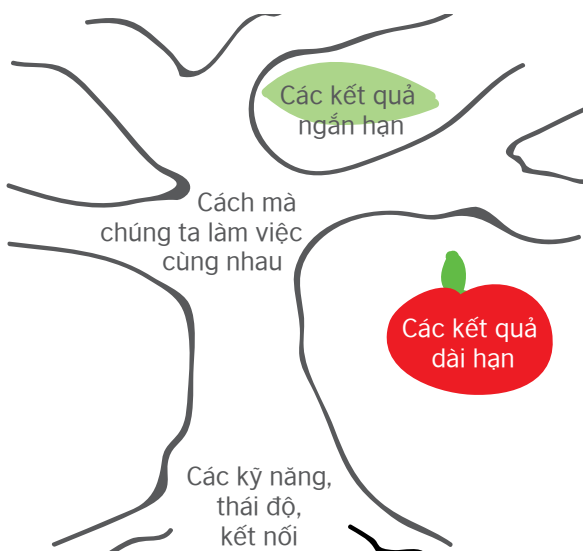
Hoạt động này đồng thời cũng giúp tập huấn viên tìm ra được những điều mà học viên mong muốn đạt được thông qua chương trình. Để từ đó có thể điều chỉnh cách thực hiện chương trình sao cho phù hợp nhất.

Học viên được mời chia sẻ các kỳ vọng về chương trình và những điều mà họ có thể đóng góp vào những tờ giấy nhớ, sau đó được dán lên trên hình một cái cây lớn..

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Vẽ hình một cái cây trên một tờ giấy lớn (bốn tờ giấy flipchart dán với nhau bằng băng dính thành một hình vuông lớn). Chuẩn bị đủ giấy nhớ cho cả lớp, đảm bảo mỗi học viên có ít nhất mười tờ. Viết các câu dưới đây bằng cỡ chữ lớn trên một tờ giấy flipchart dán trên tường.

Hình 7: Cây kỳ vọng



Rễ: Đại diện cho Kỹ năng, thái độ, hành vi và các mối quan hệ mà chúng ta mang tới khóa học

Thân: Các nguyên tắc làm việc cùng nhau.

Lá: Những điều mong muốn đạt được sau khóa tập huấn.

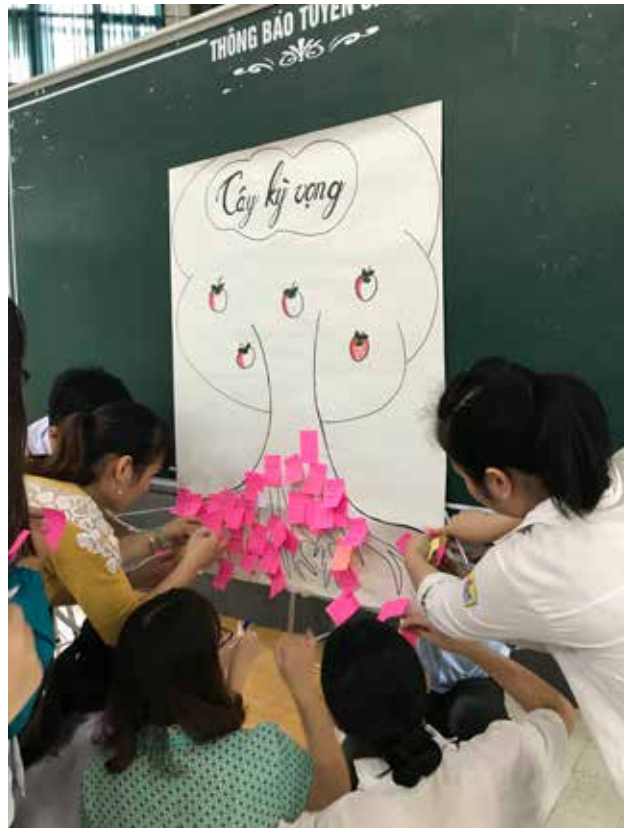
Quả: Những điều mong muốn đạt được dài hạn.

Nguồn gốc sức mạnh của cái cây chính là bộ rễ khỏe mạnh, và sau đó tất cả những thứ khác sẽ xuất hiện. Khi cái cây lớn lên, phần rễ cây sẽ bám chặt và nuôi dưỡng cây. “Bộ rễ” của chúng ta ở đâu và làm sao chúng ta có thể nuôi dưỡng những điều mong muốn ngắn hạn cũng như dài hạn của mỗi chúng ta?

Cách thực hiện hoạt động

1. Dán hình vẽ cây trên một khoảng tường rộng (một mét) với đủ không gian xung quanh và bên dưới. Chia sẻ với học viên rằng chúng ta có thể ví chương trình Công dân Tích cực được hình thành và phát triển giống như sự trưởng thành của một cái cây, trong đó tầm nhìn của chương trình là trái ngọt của cây. Chia sẻ với cả lớp: Để cây có thể phát triển khỏe mạnh ra nhiều trái ngọt là phụ thuộc nhiều vào bộ rễ, và do đó, để chương trình công dân tích cực được phát triển hiệu quả thì cả lớp chúng ta đang đại diện cho phần rễ này.
2. Mời học viên viết bằng chữ in hoa lên các tờ giấy nhớ khác nhau về bất kỳ thái độ/kinh nghiệm/kỹ năng nào mà họ mang đến với chương trình công dân tích cực (không viết quá ba điều). Lưu ý mời các học viên viết tên mình lên mỗi tờ giấy nhớ.
3. Mời học viên dán những tờ giấy nhớ đã hoàn thành vào phần rễ của cây.
4. Tiếp tục mời học viên viết ra những điều họ mong muốn đạt được khi kết thúc chương trình tập huấn công dân tích cực và dán xung quanh các cành cây. Chọn màu giấy nhớ khác với màu của phần rễ.
5. Trong lúc các học viên đang dán giấy nhớ, mời một hoặc hai tình nguyện viên đã hoàn thành phần của mình giúp nhóm các tờ giấy nhớ lại với nhau. Các nội dung tương tự nhau được sắp xếp vào chung nhóm.
6. Cuối cùng, mời học viên đưa ra các đề xuất giúp cả lớp có thể làm việc thuận lợi cùng nhau, ví dụ “tôn trọng ý kiến của người khác” và “tắt điện thoại di động”. Ghi lại những đề xuất này và dán xung quanh phần thân cây.
7. Mời các học viên dán giấy nhớ xung quanh phần lá (ND: trong đó viết những điều họ mong muốn đạt được sau khóa tập huấn), đồng thời viết những điều họ kì vọng chương trình sẽ đạt được trong dài hạn (ND: Hoặc những điều họ mà họ mong muốn bản thân mình đạt được trong dài hạn) và dán xung quanh phần quả. .
8. Tổng kết các kì vọng trước cả lớp.
9. Chia sẻ với cả lớp về lịch trình tập huấn.
10. Giải thích về việc các kì vọng xuất phát từ học viên kết nối như thế nào với lịch trình tập huấn và tầm nhìn của chương trình.

Bảng 10: Cây kỳ vọng đã được hoàn thành



Hoạt động 0.4

Mục tiêu cơ sở

(10 phút)

Kết quả bài học

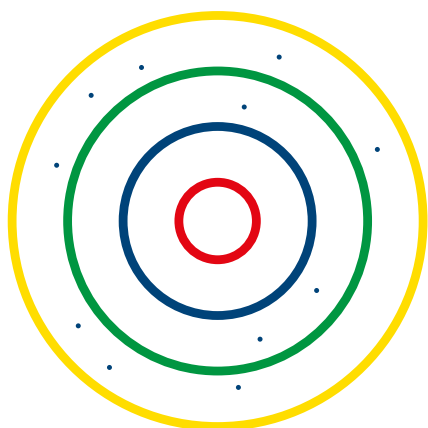
Hiểu về Chương trình Công dân Tích cực

Tóm tắt hoạt động

Các học viên thể hiện sự hiểu biết của mình về các chủ đề trọng tâm thông qua việc đánh dấu vị trí hiểu biết của mình bằng dấu chấm (ND: hoặc ký hiệu, chữ ký cá nhân, v...v...) nhằm thể hiện mức độ hiểu biết của mình. Các vị trí đánh dấu này càng gần với trung tâm càng thể hiện mức độ tự tin về sự hiểu biết. Hoạt động này giúp học viên đánh dấu điểm bắt đầu và thể hiện quá trình tiến bộ của họ xuyên suốt khóa tập huấn.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Bảng flipchart, bút viết bảng và giấy nhớ. Vẽ Hình 9 trên bảng flipchart lớn (sử dụng bốn tờ giấy flipchart ghép lại bằng băng dính). Gắn lên đó các đầu ra của Hoạt động 0.3: Cây kỳ vọng.



Hình 9: Các kỳ vọng

Các vị trí đánh dấu ở vòng tròn bên ngoài thể hiện học viên chưa biết nhiều về chương trình Công dân Tích cực.

Cách thực hiện hoạt động

1. Tóm tắt ba kết quả đầu ra được học viên viết ra nhiều nhất tại phần cành cây, ví dụ như “Hiểu biết về chương trình Công dân Tích cực và vai trò của tôi”.
2. Viết các kỳ vọng này phía trên mỗi bảng mục tiêu.
3. Mời cả lớp lấy bút viết bảng màu xanh chấm lên bảng mục tiêu. Chia sẻ rằng các vị trí đánh dấu càng gần tâm vòng tròn thể hiện rằng chúng ta đã gần đạt được kỳ vọng này, còn nếu đặt dấu chấm xa tâm hơn thể hiện rằng chúng ta còn nhiều việc phải làm.
4. Lưu giữ các bảng mục tiêu này xuyên suốt khóa tập huấn. Vào ngày cuối cùng của khóa tập huấn, hãy mang các bảng mục tiêu này quay trở lại với cả lớp và mời học viên đánh lại vị trí đánh dấu, sử dụng bút viết bảng màu khác. Việc này giúp đánh giá khóa tập huấn đã thành công như thế nào trong việc đáp ứng các kỳ vọng của học viên.

Hoạt động 0.5

Tầm nhìn Chương trình Công dân Tích cực

(90 phút)

Kết quả bài học

Hiểu về Chương trình Công dân Tích cực.

Tóm tắt hoạt động

Các học viên khám phá tầm nhìn chương trình Công dân Tích cực và làm chủ tầm nhìn này. Học viên viết và vẽ để thể hiện các quan điểm của mình về những khó khăn và cơ hội trong việc đạt được tầm nhìn này tại địa phương mình, sau đó dán tầm nhìn lên tường và tham gia hoạt động Thăm quan Triển lãm (ND: Gallery Walk) (xem Hình 10).

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Các loại tạp chí và báo, giấy, bút, bút viết bảng nhiều màu, keo dán, băng dính hoặc đất sét dính. Chuẩn bị không gian cho phần thăm quan triển lãm.

Viết sẵn tầm nhìn Công dân Tích cực lên giấy flipchart và gắn lên tường nơi tất cả mọi người đều nhìn được.

Một thế giới nơi mọi người được trao quyền để kết nối với những người khác một cách hòa bình và hiệu quả trong sự phát triển bền vững của các cộng đồng của họ.

Tuyên bố Tầm nhìn, Chương trình Công dân Tích cực, Hội đồng Anh

Cách thực hiện hoạt động

Giới thiệu với cả lớp tầm nhìn này bao gồm hai trụ cột chính: xây dựng niềm tin và sự hiểu biết tại địa phương và trên toàn cầu, và đạt được sự phát triển bền vững.

Khi làm việc với cộng đồng, tập huấn viên có thể thử khám phá một số thuật ngữ mang tinh thần/ý nghĩa tương tự và gắn liền với ngôn ngữ, phong tục địa phương. (năm phút)

1. Chia lớp thành các nhóm nhỏ (5-6 học viên mỗi nhóm).
2. Phân công nhóm nào tập trung vào phần “xây dựng niềm tin và sự hiểu biết” và nhóm nào tập trung vào phần “phát triển bền vững”.
3. Chuyển cho mỗi nhóm một tờ giấy flipchart đã được chuẩn bị sẵn (xem Hình 10).
4. Học viên thảo luận trong nhóm về mỗi người hiểu như thế nào về “xây dựng niềm tin và sự hiểu biết” hoặc “phát triển bền vững”. Học viên viết chia sẻ của mình trên ô phía trên của tờ giấy flipchart.
5. Sau 20 phút, mời học viên đưa ra các ví dụ từ trải nghiệm bản thân về những thách thức mà cộng đồng của họ phải đối mặt trong việc đạt được niềm tin và sự hiểu biết” hoặc “phát triển bền vững”. Mời mỗi nhóm ghi lại những thách thức này trong cột bên trái của tờ giấy flipchart. Mời nhóm cùng suy nghĩ xem những thách thức này sẽ khác nhau như thế nào đối với các nhóm khác nhau trong cộng đồng (trẻ em trai, trẻ em gái, phụ nữ, đàn ông, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, v.v...). Mời nhóm ghi lại tất cả những thách thức này, thể hiện chúng trên giấy hoặc minh họa bằng việc cắt hình ảnh từ các tạp chí, báo đã được cung cấp sẵn. (30 phút)
6. Lập lại bước bốn và năm nhưng lần này mời nhóm suy nghĩ về những điều họ cảm thấy tự hào trong cộng đồng của họ có thể hỗ trợ “xây dựng niềm tin và sự hiểu biết” hoặc “phát triển bền vững”. (35 phút)

7. Mời cả lớp dán các thông tin/hình ảnh lên tường, trong đó các phần “niềm tin và sự hiểu biết” và “phát triển bền vững” được tách riêng. Mời học viên thực hiện hoạt động Thăm quan Triển lãm (xem trang xxx) với thành viên của các nhóm khác.

8. Chia cả lớp thành cụm nhỏ ba người. Mỗi cụm phải có ít nhất một thành viên từ các nhóm “xây dựng niềm tin và sự hiểu biết” và một thành viên từ các nhóm “phát triển bền vững”. Sau đó, thành viên của các cụm ba người này sẽ chia sẻ kết quả thảo luận của mình với những người khác trong cụm. (20 phút)

Tổng kết hoạt động

- Chúng ta học được điều gì qua hoạt động này? Điều gì truyền cảm hứng cho cả lớp?
- Cần có những thay đổi nào trong cộng đồng để có thể đạt được tầm nhìn?
- Học viên có nhận thấy mối tương quan nào giữa niềm tin và sự hiểu biết, phát triển bền vững và việc gắn kết một cách hòa bình không?
- Học viên có nhận thấy mối tương quan nào giữa hai trụ cột “niềm tin và sự hiểu biết” và “phát triển bền vững” không?
- Có những cơ hội hành động vì xã hội nào?
- Với các nhóm khác nhau, những cơ hội và thách thức liên quan tới hành động vì xã hội khác nhau như thế nào?
- Chia sẻ với cả lớp rằng tầm nhìn của họ cũng chính là tầm nhìn của Công dân Tích cực.

Hình 10: Bài tập vẽ về niềm tin và sự hiểu biết

Anh/chị hiểu như thế nào về khái niệm “xây dựng niềm tin và sự hiểu biết”?	
Các thách thức trong việc đạt được niềm tin và sự hiểu biết trong cộng đồng của anh/chị?	Những điều anh/chị cảm thấy tự hào trong cộng đồng của mình có thể giúp xây dựng niềm tin và sự hiểu biết?

“Phát triển bền vững là việc đáp ứng các nhu cầu hiện tại mà không gây tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai.”

Ủy ban Môi trường và Phát triển Thế giới 1987

Hoạt động 0.6

Hành trình học tập chương trình Công dân Tích cực - dòng sông

(90 phút)

Kết quả bài học

Hiểu về Chương trình Công dân Tích cực.

Tóm tắt hoạt động

Hoạt động này giúp học viên hiểu (và đặt câu hỏi) về logic của hành trình học tập và về việc hành trình này đóng góp cho tầm nhìn chung như thế nào. Học viên sẽ gặp thách thức, nhưng động lực và sự phấn khích sẽ dần xuất hiện khi hiểu được mục tiêu và dòng chảy của hành trình và hiểu được những điều này sẽ giúp họ đạt được thành công như thế nào.

Học viên chia sẻ ý kiến trên hình vẽ một dòng sông về việc tại sao mỗi giai đoạn (ND: học phần) trong hành trình học tập đóng vai trò quan trọng giúp đạt được tầm nhìn chương trình Công dân Tích cực.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

1. Dòng sông trên bảng giấy lớn (flipchart): đặt năm tờ giấy flipchart tách riêng nằm sát nhau theo chiều ngang trên sàn nhà. (xem Hình 11)
2. Vẽ khung của dòng sông ngang qua năm tờ giấy flipchart.
3. Viết ở góc trên của mỗi tờ giấy flipchart tên của học phần. Tờ 1: Bản sắc và văn hóa; tờ 2: Đối thoại đa văn hóa; tờ 3: Cộng đồng địa phương và toàn cầu; và tờ 4: Hành động vì xã hội.
4. Dán tờ giấy lên tường.

Cách thực hiện hoạt động

1. Chia sẻ với học viên về hình ảnh hóa chương trình Công dân Tích cực như hành trình trên một dòng sông. Hành trình này sẽ đưa chúng ta khám phá từ cá nhân cho tới địa phương và toàn cầu. Xuyên suốt hành trình, chúng ta sẽ xây dựng các kỹ năng và kiến thức Công dân Tích cực để đạt được tầm nhìn.

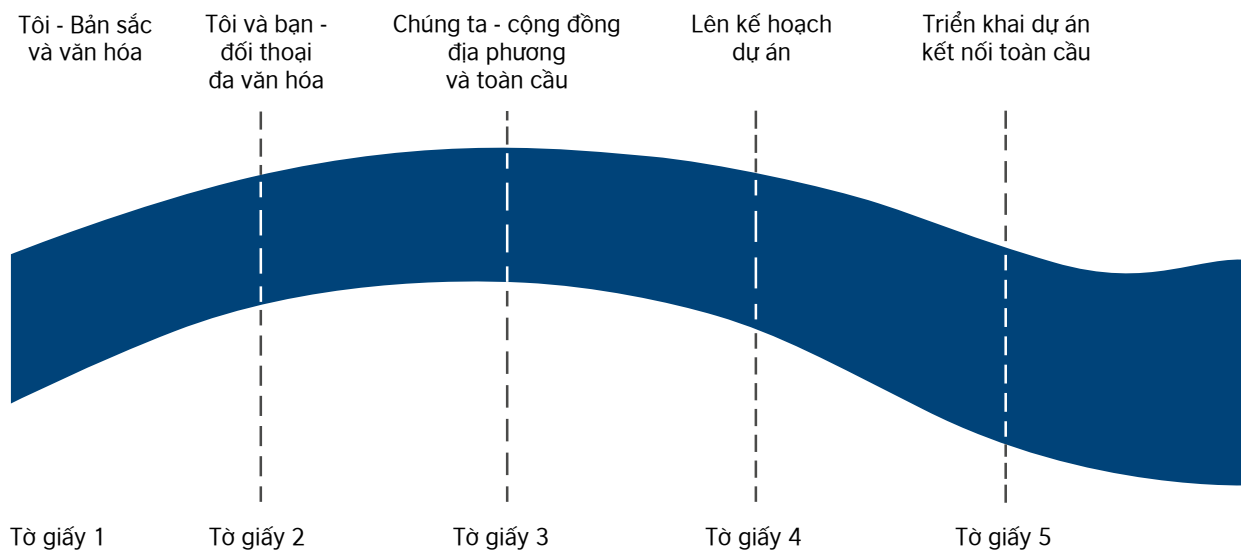
2. Giải thích về quá trình hoạt động diễn ra: học viên lại gần năm tờ giấy flipchart đã được dán xung quanh phòng; mỗi tờ đại diện cho một giai đoạn của hành trình và có một khoảng trống ở giữa để viết lên; khi chúng kết nối với nhau sẽ tạo nên một dòng sông. Học viên viết lên mỗi tờ giấy flipchart lý do tại sao việc tìm hiểu về chủ đề này có thể giúp thúc đẩy việc đạt được tầm nhìn của chương trình.

3. Mời cả lớp thực hiện hoạt động Thăm quan Triển lãm (xem trang xxx) theo cặp và chiêm nghiệm về những ý kiến được đưa ra.

Tổng kết hoạt động

- Những nội dung chính nào xuất hiện?
- Dòng chảy của dòng sông là gì? Học phần 1 (Tôi - bản sắc và văn hóa) giúp đạt được giai đoạn 2 (Tôi và bạn - đối thoại) như thế nào - tương tự cho các phần sau.
- Những nguyên tắc chung nào có thể hỗ trợ hành trình này của chúng ta? Ví dụ: Thái độ cởi mở trong học tập, sự tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng giới và hòa nhập xã hội. Chúng ta có thể thực hành những nguyên tắc này như thế nào?

Hình 11: Dòng sông Công dân Tích cực



Hoạt động 0.7

Kết nối mạng lưới xã hội

(75 phút)

Kết quả bài học

- Làm quen và kết nối với những người khác
- Hiểu về chương trình Công dân Tích cực.

Tóm tắt hoạt động

Các học viên gặp và làm quen lẫn nhau trước khi cùng xây dựng một bức tường theo phong cách mạng xã hội Facebook nhằm chia sẻ thông tin về bản thân và các kỳ vọng của họ dành cho chương trình.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Biểu mẫu mạng lưới xã hội.

Cách thực hiện hoạt động

1. Trao đổi về mục tiêu của chương trình: chia sẻ với học viên rằng cả lớp sẽ trao đổi các thông tin về bản thân, những kỹ năng và kinh nghiệm mà chúng ta mang tới khóa tập huấn.
2. Mời học viên đứng lên và chia thành các nhóm năm người, tốt nhất là lập nhóm với các thành viên không biết rõ về nhau. Sau đó, học viên chia sẻ các thông tin như: tên, quốc tịch, tổ chức, vai trò và một điều họ thích làm trong thời gian rảnh.
3. Chuyển cho các học viên biểu mẫu trang cá nhân hoặc mời các học viên tự thiết kế trang này. Học viên có 15 phút để điền vào biểu mẫu và dán chúng lên tường. Học viên có thể sử dụng các nguyên liệu có sẵn (ví dụ: bưu thiếp hoặc tạp chí) để minh họa.
4. Cả lớp dán trang cá nhân của họ lên tường. Chuyển cho mỗi học viên một vài chấm tròn có thể dán được (phương án thay thế: mỗi người có một chiếc bút màu). Mời các học viên thực hiện hoạt động thăm quan triển lãm, quan sát trang cá nhân của các thành viên trong lớp và tặng một "like" (một chấm tròn có thể dán được hoặc vẽ một chấm để đánh dấu) cho những điều họ thích hoặc tán thành. Mời học viên cùng chú ý tới những kỳ vọng chung của cả lớp cũng như những kỹ năng, thái độ và kinh nghiệm của các thành viên khác.

Tổng kết hoạt động

- Trong nhóm lớn, tóm tắt những ví dụ về các kỳ vọng phổ biến cũng như những kỹ năng và kinh nghiệm hữu ích giúp đạt được thành công.
- Tập huấn viên nên chỉ ra rằng các thông tin trên biểu mẫu trang cá nhân này là một công cụ hữu ích trong việc đưa ra quyết định về lịch trình tập huấn.

Hình 12: Biểu mẫu mạng lưới Facebook

Tên:

Đến từ:

Sở thích và mối quan tâm:

Các kỹ năng, thái độ và kinh nghiệm tối mang tới chương trình:

Điều tôi mong muốn đạt được khi kết thúc chương trình:

Khu vực để các học viên khác chia sẻ bình luận của mình

Học phần 1
**Bản sắc
và văn hóa**

Bản sắc là gì?

Phục vụ mục đích của chương trình, bản sắc là những đặc trưng riêng của mỗi cá nhân. Một vài người cho rằng mỗi người đều đã có sẵn những ý thức về bản thân mình.

Bản sắc cá nhân của mỗi chúng ta được hình thành từ niềm tin, các giá trị và những mối quan tâm giúp định vị mỗi cá nhân theo một cách riêng và bản sắc xã hội của mỗi người bao gồm các yếu tố chủng tộc, tôn giáo, ngôn ngữ, vai trò giới tính và văn hóa mà chúng ta theo đuổi trong cộng đồng rộng hơn.

Mỗi chúng ta có nhiều bản sắc xã hội, ví dụ chúng ta có thể là học sinh, nhà hoạt động xã hội, người mẹ, người hâm mộ một đội thể thao nào đó và là một người dân Băng-la-des. Có một số đặc điểm chịu ảnh hưởng bởi nền tảng lịch sử, bởi hiện tại, bởi bối cảnh hoặc những đam mê.

Khi cuộc sống tiếp diễn, những bản sắc của chúng ta thay đổi khi chúng ta gặp những con người mới, có thêm những trải nghiệm mới và môi trường mới. Những yếu tố này tạo nên những đặc điểm nhận dạng của chúng ta và cả nền văn hóa và cộng đồng mà chúng ta thuộc về. Có nhiều thời điểm mà bản sắc của chúng ta có thể thay đổi, ví dụ như những năm tháng mới lớn, kết hôn, trở thành cha mẹ hoặc vào thời kì biến động của xã hội.

Căng thẳng có thể nảy sinh trong chính chúng ta do có sự khác biệt giữa các bản sắc, hoặc xuất phát từ các yếu tố trái chiều bên ngoài. Ví dụ, người trẻ ngày nay vừa nhận ảnh hưởng từ văn hóa truyền thống của gia đình và từ những văn hóa mới du nhập do kết quả của toàn cầu hóa.

Cũng có thể có sự khác biệt giữa cách chúng ta nhìn nhận bản thân và cách người khác nhìn nhận chúng ta. Một số nhóm như các chính trị gia, báo chí truyền thông, các nhóm tôn giáo và các nhà hoạt động xã hội có ảnh hưởng đáng kể đến cách một số nhóm người được nhìn nhận trong xã hội như thế nào.

Việc các nhóm khác nhau được nhận dạng như thế nào ảnh hưởng tới mức độ bình đẳng và công lý trong xã hội. Ví dụ, một số người cho rằng phụ nữ có năng lực kém hơn đàn ông hoặc chỉ đáng nhận được ít quyền lợi hơn. Điều này có thể được phản ánh trong phong tục tập quán của một xã hội và thậm chí trong các quy định pháp luật. Vì

vậy, điều này có thể làm suy yếu khả năng thúc đẩy năng lực của phụ nữ và việc tiếp cận các cơ hội, nguồn lực và kĩ năng của phụ nữ so với đàn ông.

Tuy nhiên, một số người khác có thể không đồng ý với các quan niệm và hành động này và tìm cách thay đổi các phong tục tập quán đó.

Một số yếu tố thuộc bản sắc của chúng ta có thể nhìn thấy được, một số khác không nhìn thấy được, đồng thời có những yếu tố chúng ta chọn không tiết lộ ra. Do đó, chúng ta không thể tránh khỏi việc đặt ra những giả định về người khác. Trong trường hợp của những người khuyết tật hoặc khiếm khuyết, các giả định thường được đặt ra về năng lực và thậm chí thái độ của họ, dựa trên nguồn thông tin vô cùng hạn chế. Cần hiểu rằng sự khiếm khuyết không bản sắc của một người khuyết tật một cách trọn vẹn, một giả định mà nhiều người không khuyết tật thường đặt ra. Chúng ta cần cẩn trọng về việc đặt ra những giả định về các cá nhân dựa trên những gì mà chúng ta nhìn thấy.

Bản sắc được thể hiện như thế nào?

Bản sắc của chúng ta vừa có thể nhìn thấy được (ví dụ: thông qua cách ăn mặc, loại thực phẩm chúng ta ăn, v...v.) và vừa không nhìn thấy được (ví dụ: niềm tin và giá trị, các cộng đồng mà chúng ta thuộc về, xu hướng tình dục, v...v. Phần lớn các yếu tố trong bản sắc của chúng ta không nhìn thấy được và đó là nguyên nhân tại sao các giả định của chúng ta về người khác thường không chính xác.

Tại sao việc hiểu về bản sắc lại quan trọng?

- Giúp chúng ta tự nhận thức về bản thân, phát triển lòng tự trọng và cảm giác thuộc về.
- Giúp chúng ta khám phá các giá trị và mục tiêu, định hình sự hiểu biết về thế giới và quyết định sự lựa chọn của chúng ta.
- Việc gắn kết quá chặt chẽ với một bản sắc nào đó có thể trở thành nguồn gốc của sự xung đột và lời biện minh cho việc đàn áp các cá nhân và cộng đồng có những bản sắc khác. Điều này ảnh hưởng tới cách chúng ta nhìn nhận người khác, đồng thời giúp phát hiện ra các dấu hiệu bất đồng hay xung đột.

* Hỗ trợ việc xây dựng một mối quan hệ mới và hữu ích.

** Việc khám phá bản sắc có thể giúp chúng ta học và phát triển bản thân. Việc này có thể gia tăng giá trị cho những góc nhìn mới và điều phối những cuộc đối thoại đa văn hóa và đa quốc gia (Xem Học phần 2). Điều này giúp chúng ta mở rộng góc nhìn vượt ra khỏi các giả định hàng ngày và phát triển các quan điểm và các tiêu chuẩn văn hóa mới, điều sẽ giúp chúng ta mở ra những hiểu biết mới và tốt hơn về bản thân và về người khác.

Việc hiểu biết sâu sắc hơn về bản sắc của người khác cho phép chúng ta hiểu về những sự ảnh hưởng, ý kiến, thái độ và nhu cầu của người khác và những nền văn hóa khác. Về lâu dài, điều này giúp chúng ta phát triển kỹ năng tư duy phản biện, phân tích và tìm hiểu chiến lược.

Văn hóa là gì?

Văn hóa là một tổ hợp bao gồm các giá trị, niềm tin, thái độ và hành vi mà được học và chia sẻ trong một cộng đồng.

Một điều gì đó trở thành một phần của văn hóa khi tạo ra một thói quen rõ nét xuyên suốt trong một nhóm hoặc trong một cộng đồng. Văn hóa thường có thể quan sát được thông qua những biểu hiện dễ nhận thấy như đồ ăn, váy mặc, âm nhạc, điệu nhảy và những biểu hiện tinh tế hơn như thái độ dành cho thiên nhiên và gia đình.

Giới tính, chủng tộc, sắc tộc và các bản sắc khác là những thành phần quan trọng của văn hóa vì chúng định hình cuộc sống hàng ngày trong gia đình và trong các cộng đồng lớn hơn như nơi làm việc hay nơi thờ cúng. Điều này có cả tác động tích cực và tiêu cực. Ví dụ, tất cả các nền văn hóa đều có một thông lệ quan trọng liên quan tới việc chuyển tiếp giữa các giai đoạn khác nhau trong cuộc sống, ví dụ như lễ kỷ niệm đánh dấu việc các cô bé và cậu bé trở thành người lớn. Nhiều phong tục trong số này thúc đẩy sự đoàn kết và hợp lực, tuy nhiên một số khác có thể gây tổn

hại tới sức khỏe và sự an lạc của các cá nhân, đặc biệt là của các bé gái và phụ nữ, ví dụ như tục cắt âm vật hoặc tảo hôn.

Các thông lệ văn hóa hình thành nên một hình thức hợp đồng cộng đồng. Điều này giúp mọi người hiểu nhau, tương tác với nhau và tạo nên cảm giác chở che, sự kỳ vọng, sự thuộc về, sự tự hào và bản sắc. Văn hóa cũng có thể tạo ra các thông lệ ứng xử nhằm gắn kết cộng đồng và tìm hiểu, giải thích về những nền văn hóa khác.

Văn hóa, tương tự như bản sắc, không cố định mà liên tục tiến hóa và thay đổi theo thời gian.

Kết quả bài học của học phần 1

- Sự tự tin
- Sự tự nhận thức về bản thân
- Hiểu bản sắc và văn hóa cá nhân được hình thành, thể hiện, thay đổi và kết nối như thế nào
- Bản sắc được thể hiện như thế nào
- Các nền văn hóa được kết nối với nhau ra sao
- Nhận thức về các nền văn hóa khác
- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau
- Nắm giữ giả định một cách nhẹ nhàng

Hoạt động 1.1

Tôi và Bản sắc của tôi

(90 phút)

Kết quả bài học

- Tự nhận thức bản thân.
- Hiểu các bản sắc và văn hóa được hình thành, thể hiện, thay đổi và kết nối với nhau như thế nào.
- Tôn trọng các góc nhìn khác nhau.

Tóm tắt hoạt động

Một cơ hội cho những người tham gia tìm hiểu về nhau và nhận diện những điều mà họ quan tâm. Khám phá khái niệm “bản sắc” và “cộng đồng”. Người tham gia vẽ một bức tranh đại diện cho bản thân họ với một trái tim ở trung tâm. Xung quanh trái tim, họ dán những từ thể hiện những điều quan trọng đối với họ. Những điều càng quan trọng sẽ được dán càng gần với trái tim. Người tham gia chia sẻ theo cặp và trong nhóm lớn trước khi đúc rút bài học.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Bút, giấy bảng flipchart (ND:giấy A4), một ví dụ về một người với một trái tim.

Hình 13: Tôi và bản sắc của tôi



Bạn bè

Gia đình

Thể thao

Cách thực hiện hoạt động

1. Yêu cầu người tham gia mỗi người lấy 1 tờ giấy A4 và vẽ trên giấy hình một người hoặc 1 hình ảnh mà họ cảm thấy có thể đại diện cho bản thân (ví dụ: ngôi sao hoặc con bướm). Ở trung tâm của bức vẽ, họ nên vẽ một hình trái tim nhỏ.

2. Sau đó người tham gia lấy giấy nhớ và viết những điều quan trọng với bản thân họ ra các tờ giấy nhớ, mỗi điều viết ra 1 tờ (ít nhất 5 điều), ví dụ: “Gia đình”, “Tôn giáo”, “Thể thao”, một nguyên tắc nào đó của bản thân, một quan điểm hoặc một địa điểm.

3. Người tham gia dán các tờ giấy nhớ vào trong bức vẽ của mình, những điều càng quan trọng thì được dán càng gần trái tim và xa dần là những điều ít quan trọng hơn.

4. Mời cả nhóm chia sẻ về bản thân theo cặp, trong đó khuyến khích người tham gia chia sẻ với những người mà họ không biết rõ. Người tham gia chỉ nên chia sẻ những điều mà họ cảm thấy thoải mái khi chia sẻ.

5. Sau đó, mời cả nhóm cùng nhau đặt những bức vẽ vào cùng một chỗ (trên tường, bàn hoặc trên sàn). Mời người tham gia đi xung quanh những bức vẽ, để ý những điều giống nhau, khác nhau và những điều khiến họ cảm thấy tò mò.

Hình 14: Hình minh họa



Tổng kết hoạt động

Mời các học viên ngồi hoặc đứng vòng quanh những bức vẽ. Bắt đầu phần tổng kết:

- Anh chị cảm thấy như thế nào sau hoạt động này? Tại sao?
- Giải thích rằng khi nói về những điều mà chúng ta quan tâm giúp tạo động lực cho bản thân và có thể khiến chúng ta cảm thấy tự hào. Điều này cũng góp phần giúp chúng ta cảm thấy kết nối hơn với những người khác. Để có thể tạo động lực, xây dựng niềm tin và hiểu biết lẫn nhau với những người xung quanh, chúng ta cần kết nối với cả trái tim và lí trí của họ.
- Có thể chúng ta sẽ cảm thấy không thoải mái hoặc dễ bị tổn thương khi tiết lộ với người khác những điều về bản thân mình hoặc khám phá thông tin về người khác. Việc chia sẻ với những người khác là một thử thách cần nhiều thời gian và sự tinh tế.
- Có những điểm giống nhau và khác nhau nào trong nhóm?
- Mỗi chúng ta có nhiều điểm chung với những người xung quanh, bao gồm cả những người mà chúng ta cho rằng rất khác biệt với mình.
- Trong nhóm, mỗi chúng ta trải nghiệm cuộc sống theo những cách khác nhau. Bằng việc hiểu thêm về các góc nhìn và trải nghiệm đa dạng của các cá nhân khác trong nhóm, chúng ta có thể nhìn thấy một bức tranh rộng lớn hơn.
- Chia sẻ với nhóm: “Những bức tranh này cho biết một vài điều về bản sắc cá nhân của chúng ta. Có ai có thể chia sẻ một ví dụ khi mà bản sắc cá nhân của họ thay đổi?” (Vị trí những tờ giấy nhớ dán trên bức tranh của bạn có thay đổi trong các giai đoạn khác nhau của cuộc sống?) Bản sắc của bạn đã thay đổi như thế nào? Tại sao bạn nghĩ điều này lại xảy ra? Sự thay đổi này khiến bạn cảm thấy như thế nào?” Ví dụ: Khi tôi trở

thành một người cha hoặc người mẹ. Khi tôi kết hôn. Sau khi chiến tranh nổ ra. Khi tôi đi du lịch tới một đất nước khác.

- Đặt câu hỏi: “Điều này có xảy ra tương tự đối với văn hóa của chúng ta hay không? Ví dụ, văn hóa của đất nước chúng ta hoặc văn hóa của mỗi dân tộc?” Đúng vậy, bản sắc và văn hóa của chúng ta không đứng yên - chúng thay đổi. Để tăng cường sự hiểu biết của chúng ta về bản thân mình và về những người khác, việc tìm hiểu về các điều kiện, bối cảnh và những yếu tố tác động trong mỗi xã hội là rất quan trọng (ví dụ: Những mối quan hệ về giới) - những điều góp phần hình thành bản sắc và văn hóa của chúng ta. Khi trải nghiệm sống của chúng ta tăng lên, yếu tố nào trong văn hóa của chúng ta nên được tiếp tục phát huy và yếu tố nào nên được thay đổi? (Lưu ý về những câu trả lời khác nhau của các cá nhân trong nhóm có). Tại sao cần có những thay đổi này?

Cách tiếp cận khác để thực hiện hoạt động

- Bản sắc dưới áp lực. Nếu muốn thảo luận sâu hơn, hãy tiếp tục chia sẻ điều này với cả nhóm: “Khi chúng ta chia sẻ bản sắc với những người khác, mối quan hệ của chúng ta với họ thường được củng cố. Điều này khiến chúng ta cảm thấy an toàn và yên tâm. Sự đa dạng càng tăng lên, chúng ta càng cảm thấy bớt an toàn và ít kết nối với môi trường xã hội xung quanh. Các sự việc trên thế giới cho thấy con người có thể phản ứng trước sự đa dạng này theo những cách rất khác nhau, từ việc chống đối mãnh liệt và cổ vũ bản sắc của họ cho đến việc tôn trọng sự khác biệt, xây dựng niềm tin và sự hiểu biết lẫn nhau, tìm và chia sẻ những điểm chung trong bản sắc giữa những nhóm khác nhau.” Hãy hỏi nhóm lớn: “Bạn có thể chia sẻ những ví dụ cho điều này không?”

Hoạt động 1.2

Lăng kính bản sắc

(45 phút)

Kết quả bài học

Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau

Tóm tắt hoạt động

Học viên học cách nhìn nhận về bản sắc của một cá nhân thông qua những góc nhìn khác nhau.

Học viên vẽ một hình tròn với một dấu gạch hình chữ thập ở giữa.

Ở mỗi góc của hình tròn, học viên viết ra một bản sắc của mình. Sau đó, học viên chiêm nghiệm về việc góc nhìn của họ về một vấn đề có thể thay đổi như thế nào nếu họ nhấn mạnh vào một trong những bản sắc đó nhiều hơn những bản sắc còn lại.

Học viên được khuyến khích thử nhìn qua những lăng kính khác nhau để hiểu về những vấn đề họ đang đối mặt trong cuộc sống và trong xã hội

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Bút, giấy bảng flipchart

Cách thực hiện hoạt động

1/ Mời các học viên tham gia xác định một số bản sắc xã hội quan trọng của mình (Các nhóm xã hội mà họ thuộc về). Ví dụ, bản sắc dân tộc (ví dụ: người Jordan, người Anh hoặc người Ấn Độ), bản sắc khu vực, bản sắc giới (phụ nữ hoặc nam giới), bản sắc sắc tộc và các bản sắc liên quan đến sở thích cá nhân hoặc nghề nghiệp (ví dụ: người hâm mộ nhạc hip-hop, người hâm mộ bóng đá, bác sĩ).

2/ Mời cả lớp tự suy nghĩ và sau đó chia sẻ theo cặp về một thời điểm khi một bản sắc nào đó bộc lộ rất mạnh mẽ. Tại sao điều này lại xảy ra? Chúng ta cảm thấy như thế nào? Ví dụ: “Khi tôi gặp những người tới từ một đất nước khác, tôi cảm thấy bản sắc quốc gia của tôi mạnh hơn trước đó rất nhiều”, “Tôi cảm thấy tự hào bởi vì những gì mà chúng ta đã đạt được”, “Tôi bị đánh giá bởi người khác chỉ bởi vì bản sắc của tôi và tôi cảm thấy giận dữ.”

Tổng kết hoạt động

*Mời học viên chia sẻ các ví dụ này trong nhóm lớn.

* Đặt câu hỏi cho học viên về những gì họ vừa học được:

- Chúng ta tập trung vào một số bản sắc nhất định như thế nào và điều này ảnh hưởng tới cách chúng ta nhìn mọi thứ như thế nào

- Bằng việc nhìn nhận thông qua những lăng kính khác nhau, chúng ta có thể thấy được một bức tranh rộng lớn hơn

- Việc nhìn nhận thông qua các lăng kính bản sắc khác nhau như thế nào và khi nào có thể giúp ích cho chúng ta trong vai trò của một Công dân tích cực

- Khi nào chúng ta tham gia đối thoại, xây dựng niềm tin và sự hiểu biết lẫn nhau và lập kế hoạch hành động vì xã hội.

Giáo viên

Người hâm mộ bóng đá

Người châu Á

Người mẹ



Hình 15: Nhìn nhận các sự việc thông qua các lăng kính bản sắc khác nhau

Hoạt động 1.3

Hai lời nói thật một lời nói dối

(30 phút)

Kết quả bài học

- Tôn trọng các góc nhìn khác nhau - nắm giữ giả định một cách nhẹ nhàng.
- Xây dựng sự kết nối trong nhóm.

Tóm tắt hoạt động

Giới thiệu với các học viên về khái niệm “sự giả định” và khám phá xem sự giả định đã chi phối hành vi của chúng ta như thế nào. Khuyến khích các học viên giữ giả định của mình một cách nhẹ nhàng.

Tất cả học viên viết 3 điều về bản thân họ, trong đó 2 điều là lời nói thật và 1 điều là lời nói dối. Sau đó, học viên di chuyển trong nhóm, chia sẻ và đoán xem đâu là lời nói dối. Phần tổng kết hoạt động tập trung vào những giả định mà chúng ta đưa ra về người khác và việc giữ giả định nhẹ nhàng có thể giúp chúng ta khám phá nhiều hơn như thế nào.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Bút và giấy

Cách thực hiện hoạt động

1. Mời học viên lấy giấy nhớ và viết 3 điều về bản thân họ, trong đó có 2 điều là lời nói thật và 1 điều là lời nói dối.
2. Tập huấn viên đưa ví dụ về chính mình cho các học viên tham khảo, ví dụ: 1/Tôi có 1 cái xe ô tô; 2/ Tôi có thể nói 3 thứ tiếng; 3/Tôi thích đi leo núi. Mời cả lớp đoán xem đâu là lời nói dối. Sau khi có một vài người đoán, tập huấn viên chia sẻ với cả lớp xem đâu là lời nói dối.
3. Sau khi các học viên viết xong 3 điều về bản thân mình, họ sẽ di chuyển quanh phòng và chia sẻ với những người khác, mỗi lần chia sẻ, người đối diện sẽ đoán xem đâu là lời nói dối. Sau mỗi lần khi nghe phán đoán của người đối diện, học viên chia sẻ sẽ tiết lộ đáp án. Các học viên nên chia sẻ ba điều này với ít nhất 5 người trong lớp.

Tổng kết hoạt động

- Ai trong lớp nhận thấy rằng mình thường xuyên bị mọi người đoán nhầm? Hỏi thêm về những lần đoán nhầm và kết luận bằng cách nói: “À, như vậy là mọi người cho rằng, giả định rằng”. [Bạn có 1 cái xe oto]. Theo bạn tại sao mọi người lại giả định như vậy?” Đặt câu hỏi như vậy ít nhất 3 lần.
- Vậy chúng ta thường làm gì khi chúng ta đặt giả định? Đoán, dự đoán, định hình các khuôn mẫu,.....
- Các giả định là tốt hay xấu? Tổng kết câu trả lời của mọi người.
- Giải thích rằng các giả định là hoàn toàn bình thường, chúng ta đều thường đặt ra những giả định - vì chúng giúp chúng ta định hướng cuộc sống dựa trên những kinh nghiệm và kiến thức mà chúng ta có. Và đồng thời, các giả định cũng có thể gây ra những tác động tiêu cực, dẫn đến những phân biệt đối xử. Hỏi cả nhóm xem ai có thể đưa ra ví dụ về những trường hợp mà trong đó giả định có tác động tiêu cực (liên quan đến giới tính, khuyết tật, chủng tộc, v...v...)
- Hãy nghĩ về một thời điểm khi một ai đó đặt giả định về bạn? Khi đó bạn cảm thấy như thế nào? Chỉ ra rằng, rất dễ để rơi vào thói quen mặc định ngầm (stereotyping), nhưng cần lưu ý tránh làm cho người khác cảm thấy như bạn đã cảm thấy khi ai đó đặt giả định về bạn.
- Lưu ý với cả lớp rằng khi chúng ta tiếp xúc với những người khác và những nền văn hóa khác, hoặc khi chúng ta lập kế hoạch cho một dự án hành động vì xã hội, chúng ta cần ý thức về những giả định mà chúng ta đang giữ và hãy giữ chúng một cách nhẹ nhàng, từ đó giúp chúng ta có không gian để đặt câu hỏi và học hỏi từ những cách nhìn mới. Việc ý thức được về những giả định của mình sẽ giúp chúng ta cởi mở hơn trong việc tiếp nhận những điều mới.

Hoạt động 1.4

Câu chuyện về sự giả định

(10 phút)

Kết quả bài học

- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau
- Nắm giữ sự giả định một cách nhẹ nhàng.

Tóm tắt hoạt động

Các học viên bắt đầu khám phá về những giả định và những khuôn mẫu (stereotype) thường được mặc định sẵn, và tại sao sự thách thức của những giả định này lại là quan trọng.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Bản trình chiếu powerpoint với câu chuyện sau được chiếu lên đó.

Cách thực hiện

1/ Trình chiếu và đọc câu chuyện dưới đây cho cả lớp : “Một người bố và một cậu con trai đang đi tới trường bằng ô tô. Một cái cây bất ngờ bị gãy rơi đè lên xe ô tô; người bố bị bất tỉnh do va chạm và cậu con trai bị gãy 1 chân. Xe cứu thương nhanh chóng đưa cậu con trai tới bệnh viện còn người bố nằm lại hiện trường. Khi xe cứu thương vừa tới bệnh viện, bác sĩ phẫu thuật nhìn cậu bé với cái chân gãy và thốt lên: “Đây là con trai tôi!”

2/ Yêu cầu cả lớp dành một phút để suy nghĩ các khả năng để giải thích cho tình huống câu chuyện này.

3/ Hỏi xem bao nhiêu học viên nghĩ rằng họ biết câu trả lời. Những học viên nào chắc chắn rằng mình biết câu trả lời thì xin mời giơ tay lên cao. Những học viên không chắc chắn lắm nhưng có một hoặc vài ý tưởng về câu trả lời cho tình huống này thì sẽ giơ tay ngang trước mặt. Còn những người không biết câu trả lời thì thả tay hướng xuống dưới mặt sàn.

4/ Chia sẻ với nhóm về tỉ lệ phần trăm những người chắc chắn về câu trả lời. Mời những học viên không biết rõ câu trả lời nhưng có ý tưởng nào đó chia sẻ về ý tưởng của họ trước. Những học viên sẽ thường không đoán được câu trả lời đúng ngay lập tức và thường có một vài đáp án “điên rồ” về việc người bố không thực sự là người bố; cần lưu ý với người tham gia những đáp án như vậy là không chính xác.

5/ Cuối cùng, chia sẻ đáp án: Bác sĩ phẫu thuật là một người phụ nữ. Lưu ý rằng rất nhiều người trong nhóm nhầm lẫn trong việc đưa ra phán đoán vì những giả định liên quan đến văn hóa của họ về phụ nữ. Chia sẻ rằng văn hóa chi phối những giả định của chúng ta, điều mà có thể ngăn cản chúng ta nhìn thấy những khả năng khác. Giải thích rằng các giả định và khuôn mẫu thường được mặc định sẵn dẫn đến việc xem nhẹ khả năng, cơ hội và tiềm năng của người khác. Điều này là xuất phát điểm của một số loại hình phân biệt đối xử. Chia sẻ ví dụ từ chính những hoàn cảnh của bạn, hoặc bạn có thể sử dụng ví dụ sau:

- Các khuôn mẫu giới tiêu cực về phụ nữ, cho rằng phụ nữ là “phái yếu”, đã góp phần hình thành nên những dạng phân biệt đối xử về giới, ví dụ phụ nữ bị từ chối các cơ hội lãnh đạo ngang hàng so với nam giới.

- Các khuôn mẫu giới gắn liền với việc phủ định các điểm yếu khiến nam giới chấp nhận nhiều rủi ro hơn và khá chần chừ trong việc tìm kiếm lời khuyên. Điều này phần nào giải thích cho việc tuổi thọ của nam giới thấp hơn và tỷ lệ mắc các bệnh nguy hiểm đến tính mạng cao hơn.

Kết luận bằng việc lưu ý cả nhóm rằng: “Chúng ta hãy tăng cường nhận thức về những giả định của mình và nắm giữ chúng một cách nhẹ nhàng. Điều này sẽ giúp ta xây dựng niềm tin và sự hiểu biết lẫn nhau, đồng thời thiết kế được những dự án hành động vì xã hội hiệu quả hơn.”

Hoạt động 1.5

Những bản sắc nhìn thấy và không nhìn thấy trong mỗi chúng ta

(30 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu các bản sắc và văn hóa cá nhân được hình thành, thể hiện, thay đổi và kết nối với nhau như thế nào.
- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau.

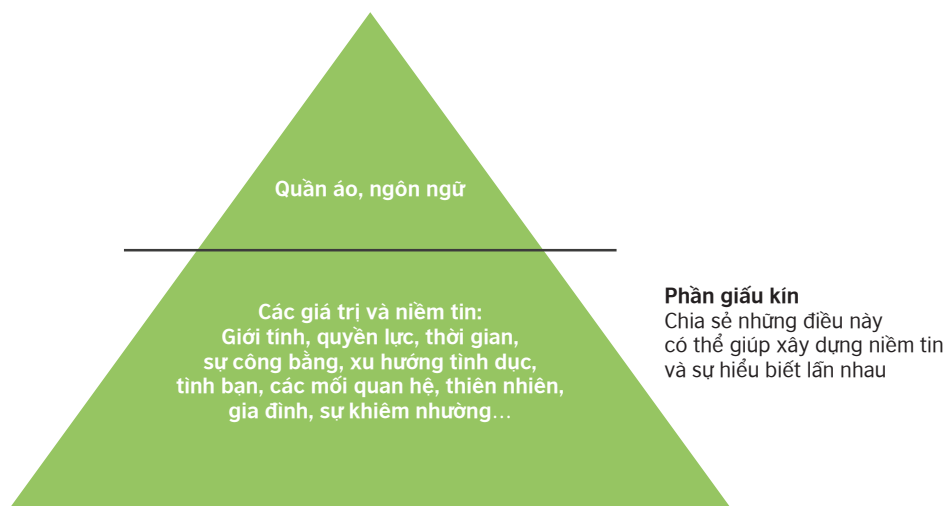
Tóm tắt hoạt động

Học viên cùng tìm hiểu ý kiến cho rằng tất cả chúng ta đều có những phần bản sắc và văn hóa thể hiện ra bên ngoài cũng như những bản sắc không nhìn thấy. Học viên cùng đưa ra các bản sắc dễ dàng nhìn thấy từ bên ngoài và những bản sắc không nhìn thấy và rồi cùng suy nghĩ về điều này tác động như thế nào đến cuộc sống của mỗi chúng ta.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Phác họa hình một tầng băng bản sắc (xem Hình 16)

Hình 16: Tầng băng bản sắc



Tổng kết hoạt động

* Theo anh/chị, việc phần lớn bản sắc của chúng ta được giấu kín có ảnh hưởng như thế nào tới những điều sau đây: 1. Các mối quan hệ mới và 2. Các tiếp cận văn hóa? ví dụ: sự tò mò, hiểu nhầm? Có anh/chị nào trong nhóm có thể chia sẻ một vài ví dụ không?

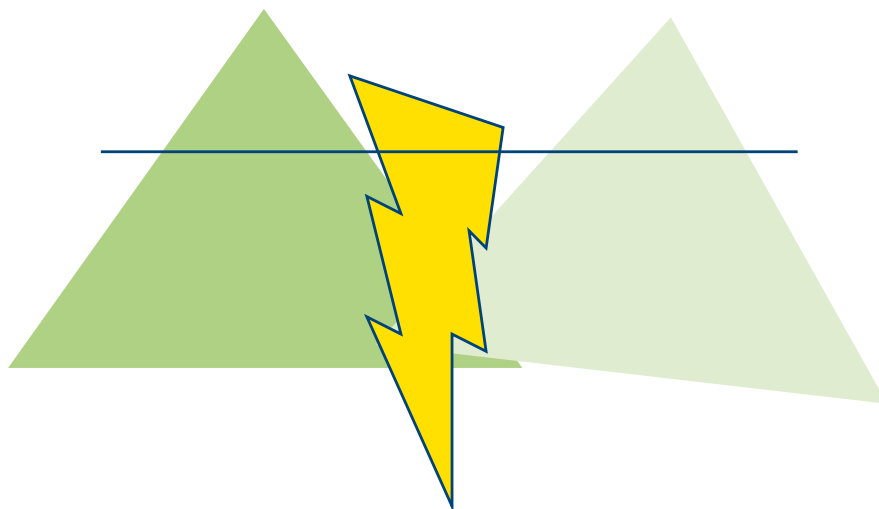
* Chia sẻ với học viên là biểu đồ này cũng có thể được áp dụng đối với văn hóa của chúng ta. Văn hóa cũng có những phần được bộc lộ ra ngoài và những phần được giấu kín.

* Chia sẻ rằng khi các nền văn hóa đến gần nhau, các phần được giấu kín (phần nằm phía dưới bề mặt) làm gia tăng khả năng diễn ra các xung đột không mong muốn. Mời cả lớp suy nghĩ về những vấn đề, thách thức và/hoặc những xung đột thường gặp liên quan như thế nào đến phần được ẩn giấu của văn hóa.

* Chia sẻ rằng do nhiều phần bản sắc được giấu kín, chúng ta thường lệ thuộc vào các giả định của mình về người khác và về các văn hóa khác. Những giả định này có thể mang cả ý nghĩa tiêu cực và tích cực..

* Bằng việc nắm giữ giả định một cách nhẹ nhàng, đặt câu hỏi và tiết lộ những điều ẩn giấu dưới bề mặt, chúng ta có thể xây dựng niềm tin và sự hiểu biết lẫn nhau.

Hình 17: Xung đột tàng băng



Cách thực hiện khác: Phân tích sâu hơn

1/ Cửa sổ Johari cung cấp cho học viên một cách nghĩ khác về bản thân và một cách hiểu khác về giá trị của việc tăng cường chia sẻ về bản thân và đón nhận phản hồi từ người khác.

2/ Chia sẻ với học viên rằng “tảng băng” giúp chúng ta hiểu rằng có những phần bản sắc được bộc lộ và những phần khác được giấu kín, và rằng chúng ta sẽ cùng khám phá những phần trong chính bản thân chúng ta mà vẫn còn là ẩn giấu với chính mình.

3/ Chia sẻ Hình 18 và giải thích như sau.

Cửa sổ đại diện cho chính bạn - toàn bộ con người bạn. Bốn ô cửa sổ có thể được miêu tả như sau:

- Ô mở: Những điều bạn biết và người khác cũng biết về bạn. Đây là khu vực thông tin chung mà chúng ta muốn mở rộng.

- Ô ẩn: Những điều về bản thân bạn mà bạn biết nhưng chưa chia sẻ với người khác - giống như phần tảng băng nằm dưới nước. Những điều được ẩn giấu có thể nên mãi được ẩn giấu, tuy nhiên nếu những thông tin về bạn được biết tới và chia sẻ với mọi người nhiều hơn, việc xây dựng niềm tin, đối thoại và hợp tác sẽ trở nên dễ dàng hơn.

- Ô mù: Những điều về bản thân bạn mà người khác biết nhưng bạn chưa biết. Ví dụ, âm điệu giọng nói, mâu thuẫn nào đó liên quan tới bạn, một điểm tốt trong tính cách của bạn mà bạn chưa nhận ra.

- Ô bí mật: Những điều về bản thân bạn mà cả bạn và những người khác đều chưa biết tới. Đó có thể là những tiềm năng và khả năng mà bạn chưa nhận ra và những người khác cũng chưa nhìn ra ở bạn. Tuy nhiên, những điều này là một phần của bạn và một ngày nào đó sẽ bộc lộ ra. Bằng việc chia sẻ thông tin với người khác, bạn có thể làm giảm những phần ẩn của mình và bằng việc nhận phản hồi, bạn có thể làm giảm những phần mù. Thông qua việc phản hồi và chia sẻ thường xuyên, cửa sổ sẽ được mở ra và chẳng ai đoán được những bí mật nào sẽ được hé lộ về bản thân bạn.

(Theo Joseph Luft và Harry Ingham.)

Tổng kết hoạt động

- Có thể giới thiệu về Cửa sổ Johari một cách đơn giản, sau đó tiếp nối bởi những câu hỏi và phần thảo luận mở từ cả lớp. Hoặc tập huấn viên có thể mời học viên vẽ cửa sổ của chính mình để nhận phản hồi và chia sẻ với những người khác.
- Để xây dựng cho những phản hồi tích cực và mang tính xây dựng, tập huấn viên có thể nối tiếp phần giới thiệu về Cửa sổ Johari bằng hoạt động “Đua phản hồi” ở Học phần 3

Hình 18: Cửa sổ Johari

	Bạn biết	Bạn không biết
Người khác biết	Ô mở	Ô mù
Người khác không biết	Ô ẩn	Ô bí mật

Hoạt động 1.6

Bức tường tự hào

(60 phút)

Kết quả bài học

- Sự tự tin
- Làm quen và kết nối với những người khác
- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau

Tóm tắt hoạt động

Học viên chiêm nghiệm về những điều khiến bản thân tự hào về cộng đồng và văn hóa của mình. Học viên viết, vẽ và trình bày về những điều này, sau đó cả lớp cùng tham gia trưng bày triển lãm (tham khảo trang 35).

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Học viên được thông báo trước về việc mang theo các biểu tượng, tạp chí hoặc báo để thể hiện về những điều khiến bản thân tự hào về cộng đồng của mình.

Cách thực hiện

1. Hỏi học viên từ “cộng đồng” có ý nghĩa như thế nào đối với họ. Ghi lại câu trả lời của học viên lên bảng flipchart, ví dụ: cộng đồng theo khu vực địa lý (địa phương, vùng miền, quốc gia, quốc tế) hoặc cộng đồng có chung các mối quan tâm (như phụ nữ, thanh niên, đạo Hồi, doanh nhân, nghệ thuật) trong đó mọi người đến với nhau vì cùng chung sở thích và hệ giá trị.
2. Hoạt động này có thể được triển khai hoặc theo cá nhân hoặc theo nhóm nhỏ (trong đó các thành viên mỗi nhóm đến từ cùng một cộng đồng). Mời cả nhóm chiêm nghiệm bằng việc trả lời câu hỏi: “Điều gì khiến tôi tự hào về cộng đồng của mình?”
3. Học viên trả lời câu hỏi này bằng việc chuẩn bị các biểu tượng và viết/ minh họa câu trả lời trên giấy. Học viên có thể thực hiện theo cá nhân hoặc theo nhóm nhỏ, nếu trong lớp có nhiều cộng đồng khác nhau.
4. Mỗi cá nhân hoặc nhóm nhỏ có một khoảng không gian trên tường hoặc trên bàn để trưng

bày phần minh họa về những điều khiến họ tự hào. Sắp xếp gần lại các nội dung minh họa trên tường và các biểu tượng trên bàn. (30 phút)

5. Sau đó, học viên chia theo nhóm ngẫu nhiên 3-4 người, các hình ảnh, biểu tượng và chia sẻ về những điều khiến họ thấy tự hào về cộng đồng của mình. Các hình ảnh và biểu tượng này nói lên điều gì? Hãy dành nhiều thời gian để học viên đặt câu hỏi, khám phá và thăm quan các phần minh họa..

Tổng kết hoạt động

- Học viên cảm thấy thế nào trong hoạt động này? Tại sao? Ví dụ: “Tôi cảm thấy thoải mái khi nói về những điều chúng tôi tự hào/ Tôi thấy hoạt động này khá khó/ Tôi chưa bao giờ chiêm nghiệm về những điều khiến tôi tự hào”.
- Có những sự tương đồng/khác biệt trong và giữa các nhóm? Ví dụ, các học viên nữ có góc nhìn/quan điểm nào khác với các học viên nam hay không? Làm thế nào để chúng ta tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau?
- Có giả định nào của chúng ta đã thay đổi về các cộng đồng mà chúng ta tiếp xúc hay không?
- Điều gì làm học viên thấy hứng khởi? Có phải tất cả chúng ta đều học được điều gì đó và có điều gì đó để chia sẻ hay không? Mời học viên chia sẻ một vài ví dụ.
- Chúng ta học được gì về các cộng đồng ảnh hưởng bởi xung đột? Điều gì khiến chúng ta ngạc nhiên?
- Có điều gì về cộng đồng của chúng ta mà chúng ta muốn chia sẻ với toàn cầu hay không?
- Có điều gì chúng ta thấy muốn học hỏi từ các cộng đồng khác trên thế giới hay không?
- Trong quá trình chia sẻ, có điều gì khơi gợi anh/ chị thực hiện một hành động cá nhân hoặc một hành động vì xã hội hay không?

Hoạt động 1.7

Tìm hiểu về văn hóa

(45 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu các bản sắc và văn hóa cá nhân được hình thành, thể hiện, thay đổi và kết nối với nhau như thế nào.
- Làm quen và kết nối với những người khác

Tóm tắt hoạt động

Cả lớp được chia thành những nhóm nhỏ và cố gắng xác định mối liên hệ với những nền văn hóa toàn cầu khác trong lớp.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giấy A4

Cách thực hiện

1/ Chia cả lớp thành các nhóm nhỏ 4 người. Mỗi nhóm bây giờ sẽ là một “Đội thám tử”. Nhiệm vụ của mỗi Đội là tìm ra nhiều nhất có thể các bằng chứng trong phòng về các mối liên hệ toàn cầu. Mỗi đội nên ghi lại các mối liên hệ toàn cầu và bằng chứng trên một tờ giấy flipchart (8 phút).

2/ Mời các đội đặt tờ giấy của họ vào giữa phòng và tiến hành trưng bày triển lãm.

3/ Mời cả lớp chiêm nghiệm và chia sẻ. Học viên có cảm thấy ngạc nhiên về số lượng các mối liên kết được tìm ra hay không? Tại sao?

Tổng kết bài học

*Các Đội đã cân nhắc sự ảnh hưởng toàn cầu lên các yếu tố như thời trang, kiến trúc, công nghệ ở trong phòng, v...v. hay chưa?

* Ví dụ về các mối liên hệ toàn cầu trong phòng tập huấn bao gồm cả đồ ăn và thức uống: bằng chứng đầu tiên về việc uống cà phê xuất hiện tại Yemen. Trà lần đầu tiên được mang từ Trung Quốc tới phương Tây vào thế kỷ 17. Công nghệ: ví dụ về việc sử dụng các chất liệu gần giống như giấy xưa nhất được biết đến là ở Ai Cập (giấy cói). Ví dụ về việc in ấn (in mộc bản) xưa nhất được biết đến là ở Trung Quốc. Nhiều phát minh hiện

đại như bóng đèn, điện thoại, tivi, máy tính và ô tô sẽ không thể được tạo nên nếu không có những khám phá bởi những con người khác nhau đến từ những đất nước và châu lục khác nhau.

- Đặt câu hỏi cho cả lớp: Tại sao có nhiều nền văn hóa hiện diện trong phòng. Ví dụ, quá khứ, hiện tại và tương lai của chúng ta luôn liên kết với những nền văn hóa khác. Một số chủ đề trả lời khác bao gồm chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân, thương mại, hợp tác và chia sẻ.

- Chia sẻ với cả lớp: thay đổi đang diễn ra. Các nền văn hóa của chúng ta cũng đang thay đổi liên tục, thích nghi với các điều kiện, tác động và lựa chọn. Trong vai trò Công dân tích cực, chúng ta nhận thấy sự thay đổi có thể diễn ra với chúng ta hoặc cùng chúng ta.

- Đặt câu hỏi cho cả lớp: “Khi sự thay đổi diễn ra, điều gì từ văn hóa của mình mà chúng ta muốn tiếp nối và chia sẻ với những nền văn hóa khác và điều gì chúng ta muốn thay đổi?”

- Một lần nữa, chỉ ra và chiêm nghiệm về sự tương đồng và khác biệt trong và giữa các nhóm. Những người khác nhau có muốn thấy những sự thay đổi khác nhau hay không?

Cách thực hiện khác: Sáng tạo

Có nhiều điều chúng ta có thể học hỏi từ những nền văn hóa khác. Một cách khám phá những điều này là thông qua nghiên cứu các nhà hoạt động từ khắp nơi trên thế giới. Nếu cả lớp có thể vào mạng Internet, tập huấn viên có thể mời học viên tạo thành các nhóm nghiên cứu. Mỗi nhóm sẽ nghiên cứu về một trong những nhà hoạt động dưới đây vào buổi tối và chia sẻ lại cho cả lớp trong 3 phút vào ngày hôm sau:

- Mahatma Gandhi (Ấn Độ): chúng ta có thể tìm hiểu về các tổ chức phi bạo lực và chính trị.
- Kwame Nkrumah (Ghana): chúng ta có thể tìm hiểu về giới trẻ và các phong trào độc lập.
- Millicent Fawcett (Anh): chúng ta có thể tìm hiểu về các chiến dịch bình đẳng quyền nữ giới.

- Thomas Mann (Đức): chúng ta có thể tìm hiểu về việc thúc đẩy quyền con người.
- Rani of Jhansi (Bắc Ấn Độ): chúng ta có thể tìm hiểu về việc lãnh đạo và phong trào kháng chiến.
- Malala Yousafzai (Afghanistan): chúng ta có thể tìm hiểu về việc thúc đẩy quyền giáo dục cho phụ nữ và trẻ em.
- Martin Luther King (Mỹ): chúng ta có thể tìm hiểu về dân quyền.
- Shirin Ebadi (Iran): chúng ta có thể tìm hiểu về việc thách thức các điều luật phân biệt đối xử
- Augusto Boal (Brazil): chúng ta có thể tìm hiểu về sự tham gia và việc nghệ thuật có thể trao quyền và giải quyết áp bức như thế nào
- Berta Cáceres Flores (Honduras): chúng ta có thể tìm hiểu về quá trình thực hiện chiến dịch về người bản địa và các quyền môi trường.
- William Wilberforce (Anh): chúng ta có thể tìm hiểu về sự ủng hộ và sự cam kết
- Leymah Gbowee (Liberia): chúng ta có thể tìm hiểu về việc thúc đẩy sự an toàn của phụ nữ và sự tham gia của phụ nữ vào trong việc xây dựng hòa bình.
- Nelson Mandela (Nam châu Phi): chúng ta có thể tìm hiểu về phong trào kháng chiến, đấu tranh và sự tha thứ

Dưới đây là một số các điển hình nghiên cứu giúp khám phá về một số cách mà các nền văn hóa thay đổi. Anh/chị có nghĩ ra những ví dụ nào khác về sự thay đổi văn hóa trong cộng đồng của mình hay không?

Nghiên cứu điển hình 1

Văn hóa hình thành con người và con người hình thành văn hóa (Trung Quốc)

Ge Youli được nuôi lớn bởi ông bà và bác cả ở Thượng Hải vào những năm 1970s. Hai người phụ nữ trong gia đình quyết tâm sẽ dạy dỗ Youli thành một người “phụ nữ thực sự”. Bà của cô là một điển hình cho việc này; bà làm tất cả các việc nhà mà không hề phàn nàn, bao gồm giặt quần áo, rửa bát, nấu ăn và dọn dẹp nhà cửa, trong khi ông cô, mặc dù đã về hưu, không làm bất cứ việc gì để giúp bà. Bác cả của cô không bao giờ cho phép Youli nói trong lúc đang ăn cơm và dận dò tí mĩ về những hành vi như thế nào là chấp nhận được đối với một cô gái. Hầu hết các món ăn ngon đều phải được để dành cho anh trai cô. Hàng ngày, anh trai của Youli được phép chơi ở ngoài sau khi tan học, nhưng Youli phải ở trong nhà học thêu thùa hoặc giúp bà chuẩn bị bữa cơm. Cô cảm thấy áp lực dai dẳng về việc phải cư xử “giống như là con gái” hoặc phải kiềm chế cảm xúc và bị gò bó. Ge Youli

phản kháng bất cứ khi nào có thể, nhưng không thể tìm ra hoặc chỉ ra rõ ràng rằng tình huống của mình có gì bất thường. Khi cô lớn lên, cô hiểu rằng hoàn cảnh của mình không phải duy nhất và có nhiều phụ nữ khác ở các quốc gia khác cũng phải trải qua những tư tưởng hà khắc này. Cô đã trở thành một nhà hoạt động xã hội đấu tranh cho quyền của phụ nữ để thay đổi những định kiến ở Trung Quốc và các nơi khác. Ví dụ của cô chỉ ra rằng định kiến xã hội được thể hiện thông qua khuôn mẫu giới như thế nào. Câu chuyện này cũng cho thấy con người không chỉ đơn giản chịu đựng hoàn cảnh mà còn cố gắng thay đổi nó, và thậm chí tạo ra những quy phạm văn hóa mới trong tiến trình đó.

(Trích nguồn từ BRIDGE, Sự thay đổi về giới tính và văn hóa)

Nghiên cứu điển hình 2

Pakistan và âm nhạc bởi Sumrah Ahmad

Pakistan được biết tới bởi sự đa dạng về văn hóa. Chỉ trong một quốc gia, chúng ta có thể trải nghiệm nhiều nền văn hóa khác nhau đến từ các cộng đồng, tôn giáo và hệ tư tưởng khác nhau. Âm nhạc là một phần quan trọng và nổi bật của văn hóa. Mỗi vùng của Pakistan đều có âm nhạc thể hiện văn hóa riêng, không vùng nào giống vùng nào.

Vẻ đẹp của âm nhạc Pakistan nằm ở việc nó hấp thụ các khía cạnh âm nhạc khác nhau từ các nền văn hóa khác nhau và tạo ra một dạng thức âm nhạc mới mà vẫn giữ được bản sắc của mình. Ví dụ, có thể nhận thấy sự kết hợp giữa nhạc cổ điển, nhạc trữ tình Ba Tư,

dân gian, thánh ca Hồi giáo và nhạc pop, rock, hip-hop. Cũng có thể thấy nhạc pop và rock truyền thống, như dòng Sufi rock, là sự pha trộn hài hòa giữa nhạc Pakistan và nhạc nước ngoài.

Sau khi giành độc lập, nhạc truyền thống Pakistan cũng là sự phản chiếu âm nhạc Đông Nam Á và nhạc Ấn Độ. Ngày nay, trong kỷ nguyên toàn cầu hóa, các nhạc sĩ Pakistan cũng cải tiến âm nhạc với các yếu tố toàn cầu. Bây giờ, chúng ta có thể được giải trí với dòng Pashto pop, Punjabi hip-hop, Sindhi jazz và Baluchi rock.

Nghiên cứu điển hình 3

Cuộc gặp gỡ bi kịch: một nhà thám hiểm Bồ Đào Nha chạm trán thổ dân da đỏ Tupi (Brazil) vào tháng 3 năm 1500

“Họ không canh tác hoặc chăn nuôi, cũng không có con bò nào hoặc bất cứ loại gia súc nào. Họ cũng không ăn bất cứ thứ gì ngoài ngô và các loại hạt và quả tự nhiên. Tuy nhiên họ khỏe hơn và được nuôi dưỡng tốt hơn chúng tôi (Họ) nhậy và khiêu vũ với chúng tôi theo âm thanh tiếng trống của chúng tôi, theo cái cách như thể họ là bạn của chúng tôi nhiều hơn chúng tôi là bạn họ” Pedro Alvares Cabral, tháng 3 năm 1500.

Viết trong thời điểm các cuộc xâm chiếm thuộc địa của châu Âu đang được mở rộng, ghi chép của Cabral là ghi chép đầu tiên về một cuộc gặp gỡ giữa người Nam Mỹ và người

châu Âu. Đó là sự kết hợp khác thường giữa kinh ngạc và ngưỡng mộ, mang hơi hướm bề trên. Không may thay, không có ghi chép nào về việc thổ dân da đỏ Tupi nghĩ gì về những vị khách kỳ lạ của họ. Nhiệm vụ của Cabral là chinh phục và thực dân hóa, giúp làm cho Bồ Đào Nha giàu có hơn.

Chỉ trong 1 vài năm, một phần tư dân số thổ dân da đỏ Tupi đã bị bắt làm nô lệ để làm việc trong các đồn điền sản xuất đường thương mại. Hầu hết số này chết vì bị bắt làm việc quá sức hoặc do bệnh dịch lan tới tới Brazil từ châu Âu.

Nghiên cứu điển hình 4

Không phải bạn nói cái gì, mà là cách bạn nói như thế nào trên Facebook

Năm 1964, Marshall McLuhan cho rằng cách chúng ta giao tiếp (qua tivi, sách vở, internet, truyền miệng, phát thanh, v...v...) có thể có ảnh hưởng lớn tới cách xã hội phát triển. Tivi, theo ông, là một trải nghiệm thụ động cổ vũ sự tiêu thụ thụ động. Ngày nay, các trang mạng xã hội mang tính chất ít thụ động hơn. Tuy nhiên, tương tự như tivi, chúng cổ vũ một cách gắn kết nhất định với thế giới. Đó là một trải nghiệm hữu hình, dựa trên việc chia sẻ tiểu sử và thông tin cá nhân; chúng ta trao đổi với những người khác về nhiều chủ đề lẻ tẻ, gửi những cái ôm và nụ hôn ảo, nhận những cập nhật tin tức và những yêu cầu thường xuyên tham gia các nhóm mới. Tất cả những điều này

ảnh hưởng tới cách chúng ta suy nghĩ và hành động trong xã hội, cổ vũ một chuỗi giá trị văn hóa nhất định. Hình ảnh báo chí thường mô tả phụ nữ trong vai trò nội trợ và chăm sóc gia đình, phụ thuộc vào đàn ông, hoặc như một vật thu hút sự chú ý của đàn ông, đồng thời, đàn ông cũng chịu những khuôn mẫu, trong đó không xem trọng những người trong vai trò nội trợ hoặc chăm sóc người khác, hoặc những người không ủng hộ bạo lực. Những mô tả này có thể ảnh hưởng tới nhận thức về các kỳ vọng của xã hội dành cho phụ nữ và nam giới, điều có thể làm giảm chất lượng sống và cản trở các cơ hội, tiềm năng và mức độ tiếp cận nguồn lực của họ.

Nghiên cứu điển hình 5

Nguyên tắc của lợi nhuận

Nhiều nhân hàng quần áo lớn bị cáo buộc sử dụng các công xưởng bóc lột công nhân tàn tệ để sản xuất hàng hóa. Các công xưởng này là những nhà máy bóc lột người lao động ở các nước nghèo hơn. Làm việc ở các công xưởng này nghĩa là phải làm việc với số giờ làm việc trong ngày lớn để nhận được đồng lương ít ỏi, bất chấp các điều luật về tiền lương tối thiểu. Ở một số quốc gia, các điều luật về lao động trẻ em bị xâm phạm, các nhà máy chứa nguyên liệu và thiết bị độc hại, và các cuộc phản kháng của công nhân bị đàn áp một cách bạo lực.

Các công xưởng bóc lột công nhân tàn tệ là một ví dụ về việc áp dụng nguyên tắc lợi nhuận mà không áp dụng các nguyên tắc khác có thể dẫn đến sự bóc lột ở mức độ cao. Giải quyết loại bóc lột này ở mức độ quốc gia có thể là một thách thức khi mà vấn đề cần công ăn việc làm còn các nhà máy đe dọa sẽ chuyển sang quốc gia khác. Các hiệp định toàn cầu kêu gọi nâng cao tính minh bạch và mở rộng việc quản lý có thể giúp giải quyết vấn đề bóc lột và đảm bảo rằng các nhà máy áp dụng khác nguyên tắc không phải là tối ưu hóa lợi nhuận.

Hoạt động 1.8

Giới tính hay giới?

(45 phút)

Kết quả bài học

- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau - nắm giữ sự giả định một cách nhẹ nhàng
- Tự nhận thức

Tóm tắt hoạt động

Khuyến khích học viên suy nghĩ về việc văn hóa có thể ảnh hưởng tới các giả định như thế nào và tác động của việc này đối với xã hội.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giấy nhớ, giấy bảng flipchart

Cách thực hiện

1. Hỏi cả lớp xem học viên hiểu như thế nào về sự khác nhau giữa giới và giới tính.
2. Chia sẻ mệnh đề dưới đây: “Giới là cấu trúc sinh học và giới tính là cấu trúc xã hội”. Đảm bảo rằng học viên có thể trông thấy mệnh đề này trong suốt thời gian tham gia hoạt động. Mời học viên lấy bốn tờ giấy nhớ: hai tờ giấy thuộc cùng một màu (thể hiện nam) và hai tờ giấy còn lại thuộc một màu khác (thể hiện nữ). Học viên viết hai điều lên hai tờ giấy nhớ có màu của nam về những điều họ tin là đúng về nam giới và hai điều lên tờ giấy của nữ về 2 điều họ tin là đúng về phụ nữ.
3. Đặt hai bảng flipchart cạnh nhau. Ở phía trên của một bảng flipchart ghi từ “Giới tính (ND: Gender)” và ở bảng còn lại ghi từ “Giới (ND: Sex)”. Mời học viên dán giấy nhớ lên bảng flipchart mà họ cảm thấy thích hợp.
4. Khi học viên dán giấy nhớ lên bảng flipchart, tập huấn viên có thể nhóm chúng lại (nếu chúng giống nhau) nhưng đừng chuyển chúng từ bảng này sang bảng khác.

5. Bắt đầu với bảng có nhãn “Giới”. Đọc to 8-9 mệnh đề (bỏ qua các mệnh đề trùng lặp) và hỏi cả lớp: “Điều này thuộc sinh học hay văn hóa?”

6. Ở phần “Giới”, có thể tìm thấy các thông tin sinh học, ví dụ như “Đàn ông không sinh con”, “Phụ nữ cho con bú” nhưng thường cũng có những phát biểu thuộc về văn hóa, ví dụ như “Đàn ông phải kiên cường”, “Phụ nữ thích ở nhà”, v.v... Thảo luận về những thông tin này với cả lớp và nếu phù hợp, chuyển chúng sang bảng còn lại. Với những điều nào chưa rõ ràng, đặt chúng ở giữa hai bảng.

7. Thực hiện tương tự với phần “Giới tính”. Hầu hết các phát biểu thường sẽ ở bên bảng “Giới tính”.

Tổng kết hoạt động

- Hỏi cả lớp: “Theo anh/chị, hoạt động này nói lên điều gì về cách chúng ta nhìn nhận phụ nữ và nam giới?” Đó chính là, việc nhìn nhận thường dựa trên những giả định về văn hóa.

-Hỏi học viên liệu họ nghĩ về màu sắc giấy nhớ mà họ chọn cho nam và cho nữ có phù hợp hay không. Lưu ý rằng các giả định văn hóa bao gồm cả việc xác định những màu nhất định nào dành cho giới tính nào.

- Anh/chị nghĩ gì về ảnh hưởng của những giả định này đối với phụ nữ và nam giới? Đó là, chúng giúp củng cố các vai trò xã hội và tạo ra các thách thức khi ai đó không theo như chuẩn mực này, làm giảm giá trị của những cơ hội sẵn có, đặc biệt là đối với phụ nữ; chúng cổ vũ việc phân chia quyền lực một cách bất bình đẳng.

Chia sẻ với cả lớp: “Vai trò giới tính khác nhau đáng kể giữa các xã hội, các nền văn hóa và các thời kỳ lịch sử khác nhau. Trong một nghiên cứu về 224 nền văn hóa, có 5 nền văn hóa mà đàn ông nấu ăn và 36 trong số đó phụ nữ làm tất cả các việc nhà. Ở một số nền văn hóa, đàn ông ở nhà và phụ nữ là trụ cột tài chính, phụ nữ thừa kế tài sản nhưng đàn ông thì không.”

*Chia sẻ với cả lớp: “Chúng ta đang tập trung vào bản sắc giới tính và các giả định văn hóa. Như chúng ta đã biết, tất cả chúng ta đều có nhiều bản sắc khác nhau, không chỉ riêng theo giới tính.”

*Hỏi cả lớp: “Chúng ta còn đặt ra giả định văn hóa cho những nhóm nào khác và ảnh hưởng của những giả định này là gì?” Đó có thể là, chúng ta cho rằng ý kiến của những người lớn tuổi hơn có giá trị hơn ý kiến của những người trẻ hơn, chúng ta thường gắn người trẻ với việc phạm tội, v.v...

*Chia sẻ với lớp: “Những giả định về bản sắc và văn hóa ảnh hưởng tới cách chúng ta được đối xử cũng như các cơ hội và thách thức của những người có những giả định đó. Vì lý do này, với vai trò người trẻ, với vai trò phụ nữ, với vai trò công dân một đất nước hoặc một dân tộc nào đó, chúng ta liên tục thương thuyết về cách chúng ta được nhìn nhận như thế nào

*Mời các học viên nhận biết những giả định văn hóa của mình và tác động của những giả định này.

(Hoạt động này được trích từ tập huấn của Quỹ dân số Liên Hợp Quốc - UNFPA.)

Hoạt động 1.9

Ai, tôi?

(45 phút)

Kết quả bài học

- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau - nắm giữ sự giả định một cách nhẹ nhàng. Tự nhận thức

Tóm tắt hoạt động

Một cách tiếp cận khác để chiêm nghiệm về giả định, tập trung vào việc chúng ảnh hưởng tới các cá nhân như thế nào.

Học viên lấy 1 tờ giấy và vẽ hoặc viết một điều gì đó thể hiện cách họ tự nhìn nhận bản thân mình lên một mặt giấy, và cách họ cảm thấy người khác nhìn nhận về họ vào mặt giấy kia.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

In sẵn các mệnh đề vào các tờ giấy khác nhau.

Cách thực hiện

1. Mỗi học viên lấy một tờ giấy A4. Ở một mặt giấy, học viên viết hoặc vẽ điều gì đó tượng trưng cho cách họ tự nhìn nhận bản thân. Ở mặt giấy kia, họ viết hoặc vẽ một vài những giả định mà họ cảm thấy người khác đang đặt ra về họ.

2. Học viên chia sẻ theo cặp về những điều họ cảm thấy thoải mái chia sẻ với người khác ở cả hai mặt giấy.

3. Tại sao có sự khác nhau giữa hai mặt giấy? Đó chính là, mọi người không biết điều gì mình thực sự thích, hiểu nhầm trong giao tiếp, các quan điểm/góc nhìn khác nhau, v...v...

4. Giá trị và rủi ro của việc nắm giữ giả định là gì?

Tổng kết bài học

* Khi chúng ta trò chuyện với một người, họ để ý và hình thành các giả định về chúng ta. Chúng ta cũng hình thành các giả định về những người chúng ta giao tiếp cùng. Những giả định chúng ta nắm giữ có ảnh hưởng tới cách chúng ta cư xử và những cơ hội, thách thức mà người khác phải đối mặt.

* Những giả định chúng ta nắm giữ về bản thân mình rất quan trọng. Một giả định phổ biến ở một vài người hoặc một vài nền văn hóa đó là chúng ta không có gì để học hỏi hoặc không có gì để chia sẻ với người khác. Cả hai góc nhìn này đều khiến quá trình học hỏi và xây dựng niềm tin và sự hiểu biết lẫn nhau trở nên khó khăn.

* Chia sẻ với cả lớp rằng liên quan tới khả năng tự nhận thức và việc các ý kiến của chúng ta tác động lên người khác như thế nào, chúng ta có thể suy nghĩ về những câu hỏi dưới đây:

- Những giả định bạn nắm giữ về bản thân mình trao quyền cho bạn như thế nào và tước quyền của bạn đi như thế nào? Ví dụ, “Bản thân của tôi luôn luôn động viên tôi làm những điều tôi muốn”

- Những giả định mà người khác nắm giữ về bạn đã trao quyền và tước quyền của bạn như thế nào?

- Những giả định mà bạn nắm giữ về người khác trao quyền hoặc tước quyền của họ như thế nào?

* Hãy kết thúc hoạt động khi học viên nhận ra rằng nắm giữ những giả định là hoàn toàn bình thường và chúng ta thường không chú ý đến chúng, nhưng những giả định của chúng ta có ảnh hưởng đến chúng ta và những người khác.

* Hãy nâng cao nhận thức của bản thân về những giả định và ảnh hưởng của chúng, chúng ta có quyền lựa chọn về những giả định chúng ta nắm giữ.

* Luôn có khoảng cách giữa cách chúng ta tự nhìn nhận bản thân mình và cách người khác nhìn nhận chúng ta. Việc đưa và nhận các phản hồi có tính xây dựng là một kỹ năng quan trọng. Hoạt động này có thể là một điểm bắt đầu tốt để khám phá của sổ Johari, phản hồi và đối thoại (Xem Hình 18 trang 66)

Hoạt động 1.10

Đóng khung và tái định hình

(90 phút)

Kết quả bài học

Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau

Tóm tắt hoạt động

Hoạt động này dành cho các học viên có nhiều kinh nghiệm và kiến thức. Học viên sẽ học về lý thuyết đóng khung, chiêm nghiệm về những điều ảnh hưởng đến quan điểm/góc nhìn của chúng ta, phát hiện các cách nhìn từ các quan điểm/góc nhìn khác nhau và tại sao điều này lại hữu ích trong việc xây dựng niềm tin và sự hiểu biết lẫn nhau và xây dựng kế hoạch hành động vì xã hội.

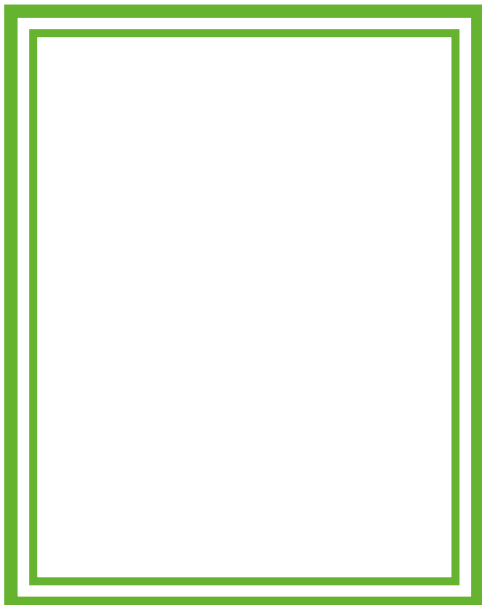
Một bài thuyết trình với phần hỏi đáp được tiến hành trong nhóm lớn, theo sau đó là hoạt động sáng tạo thiết kế các khung và kết thúc bằng hoạt động thảo luận nhóm lớn.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Powerpoint với các trang trình chiếu các thông tin chính và các câu hỏi.

Hình 19: Đóng khung

Cách thực hiện, bước 1



1. Chia sẻ với lớp rằng khi chúng ta nhìn thế giới xung quanh chúng ta, chúng ta nhìn từ một góc nhìn nhất định. Chúng ta để một số thứ vào trong và bỏ lại một số thứ ra ngoài góc nhìn đó. Tập huấn viên có thể giúp học viên hình ảnh hóa điều này bằng cách giữ hai tay về phía trước để tạo thành một cái khung hoặc nếu không, úng biến làm một chiếc khung giống như hình 19

2. Chọn một bức tranh giống như Hình 20 và cắt thành 4 mảnh. Như được minh họa từ trước, bức tranh này nên được cắt theo các dòng kẻ để thể hiện tầm quan trọng của việc nhìn tổng thể bức tranh mới hiểu được nó.

3. Chia cả lớp thành các nhóm nhỏ và đưa cho mỗi nhóm nhỏ một phần của bức tranh. Mời học viên suy nghĩ xem bức tranh này nói về điều gì.

4. Mời các nhóm nhỏ chia sẻ suy nghĩ của họ với cả lớp. Cả lớp sẽ đưa ra các ý tưởng khác nhau về điều mà bức tranh thể hiện.

5. Mời các nhóm nhỏ cùng đặt các mảnh ghép lại với nhau để tạo thành bức tranh hoàn chỉnh và thảo luận với nhau xem họ nghĩ bức tranh bây giờ thể hiện điều gì.

6. Học viên có thể vấn bắt đồng ý kiến với nhau về ý nghĩa của bức tranh. Hãy nói với cả lớp: “Ban đầu, mỗi người có một mảnh ghép khác nhau của câu đố, nhưng bây giờ chúng ta đã đặt tất cả các mảnh ghép lại với nhau, anh/chị đã nhìn thấy bức tranh tổng thể chưa? giờ đây, liệu chúng ta đã chia sẻ sự hiểu của mỗi nhóm với nhau chưa? ? Tại sao/ Tại sao không?”

7. Sự thật là tất cả chúng ta chỉ có một phần của câu đố. Mỗi chúng ta có một quan điểm/góc nhìn khác nhau và trong vai trò Công dân tích cực, chúng ta nhìn thấy một bức tranh rộng lớn hơn thông qua việc khám phá các thực thể đa dạng thông qua đối thoại.

8. Khi chúng ta nghĩ về điều gì đó, hãy lưu ý về những điều nằm trong chiếc khung của bạn và những điều bỏ ra ngoài.

Hình 20: Tranh để cắt

Cách thực hiện hoạt động theo Khung chiều sâu và khung bề mặt

1. Mời cả lớp quan sát Hình 21. Mời học viên chia sẻ cảm nhận và suy nghĩ của họ khi liên tưởng tới cụm từ “mây đồng bão”.

2. Lưu ý rằng tùy theo phương diện văn hóa và cảm xúc, chúng ta có những liên hệ khác nhau về hình ảnh này. Những nơi chịu đựng hạn hán kéo dài có thể liên hệ hình ảnh này với hy vọng và sự khởi đầu mới, trong khi một số nơi khác liên hệ chúng với giá lạnh và sự tàn phá tài sản.

3. Chia sẻ với cả lớp: “Những chiếc khung trong tư duy của chúng ta có thể được nhận biết dưới dạng “khung chiều sâu” (thế giới quan) và “khung bề mặt” (những lời nói và khẩu hiệu chúng ta sử dụng).”

4. Những chiếc khung chiều sâu phản ánh cảm nhận và cách lý giải của chúng ta về thế giới. Chia sẻ ví dụ về khung chiều sâu: “Con người/Sức người được đặt trên tự nhiên”, “ Những người theo đạo Thiên chúa được đặt trên những người không theo đạo Thiên chúa”, “Khoa học thì là cách gần nhất chúng ta chạm tới sự thật”. Mời cả lớp chia sẻ những ví dụ khác.

5. Những chiếc khung bề mặt liên quan tới những lời nói và khẩu hiệu cổ vũ cho một quan điểm/góc nhìn cụ thể. Đưa ra ví dụ, “Cuộc chiến chống khủng bố” là một khẩu hiệu được sử dụng bởi nước Mỹ để biện minh cho phản ứng hung hãn sau sự kiện 11/09. Mời học viên chia sẻ về các góc nhìn/quan điểm mà họ cảm nhận được từ khung quan điểm này.

6. Chỉ ra một ví dụ phản ảnh ngôn ngữ địa phương, ví dụ như trong tiếng Anh có cụm từ “Đất Mẹ”. Hỏi cả lớp “Cụm từ này ám chỉ điều gì?”. khám phá xem liệu trong lớp còn có những ví dụ nào khác không.

7. Chia sẻ với cả lớp: “Việc đóng khung tư duy diễn ra ở khắp mọi nơi. Trong khóa tập huấn này, hình tượng dòng sông là một chiếc khung bề mặt giúp tìm hiểu về hành trình dòng sông học tập. Chúng ta cũng sử dụng chiếc khung bề mặt “giữ sự giả định một cách nhẹ nhàng” như là một cách thực tế để tránh việc vội vã phán xét về một tình huống hay một người nào đó. Chúng ta cũng có thể sử dụng những khung khác, ví dụ như là cụm từ “khuôn mẫu (ND: stereotyping)”. Thậm chí bản thân tiêu đề của bức tranh trong Hình 21, “Mây đồng bão” cũng là một chiếc khung mà đưa ra gợi ý rằng bức tranh nói về những đám mây, thay vì cánh đồng lúa”.

Hình 21: Bão mây



© Mat Wright

Cách thực hiện hoạt động theo cách ba

1. Sau khi mà học viên đã thiết kế xong chiếc khung của mình, mời học viên tham gia với ba cặp đôi khác để chia sẻ về thiết kế của họ và thế giới quan mà chiếc khung thể hiện (15 phút).

2. Mời học viên trao đổi khung của họ cho nhau. Bây giờ, chọn một trong các vấn đề dưới đây và thiết kế một khẩu hiệu cho chiến dịch về vấn đề đó nhằm thu hút những người có góc nhìn/ quan điểm tương tự như chiếc khung mà họ đang nắm giữ (10 phút)

- Tăng cường sự tham gia của giới trẻ
- Bảo vệ môi trường
- Sự thách thức về bất bình đẳng giới
- Cải thiện sức khỏe cộng đồng
- Xây dựng hòa bình ở khu vực có xung đột

Ví dụ: “Hãy khai thác tài sản bị đánh giá thấp nhất của chúng ta: Giới trẻ”. Ngân hàng Thế giới giới thiệu về vấn đề thanh niên trong khung nhìn về kinh tế.

3. Mời các cặp học viên chia sẻ khẩu hiệu của mình trước cả lớp.

4. Hỏi cả lớp: “Điều này có ý nghĩa như thế nào khi áp dụng vào đối thoại hoặc xây dựng kế hoạch hành động vì xã hội?” Điều này giúp chúng ta cởi mở về những chiếc khung mà chúng ta và những người khác mang tới cuộc trò chuyện, nhìn nhận vấn đề từ nhiều góc nhìn/ quan điểm và thu hút những người mà chúng ta muốn tác động tới. Điều này cũng cho phép chúng ta nhận thức rõ hơn về việc chúng ta chịu ảnh hưởng như thế nào bởi ngôn ngữ và nhận ra những góc nhìn/ quan điểm nào mà chúng ta đang củng cố thông qua cách giao tiếp của mình.

5. Cuối cùng, đâu là rủi ro trong những việc như cổ vũ bảo vệ môi trường xét từ góc nhìn/ quan điểm thuần kinh tế, hoặc việc cổ vũ sự tham gia của thanh niên mà sử dụng hình ảnh của các rapper xã hội đen?

6. Bạn có thể củng cố các khung tư duy (và các giá trị) có tác động tiêu cực lên vấn đề này và rộng hơn là cả xã hội trong dài hạn.

7. Hoạt động này có thể là điểm khởi đầu tốt cho các hoạt động vận động thay đổi.

Lưu ý cho tập huấn viên: sau khi giới thiệu khái niệm về đóng khung, tập huấn viên có thể mời học viên tái định hình lại cách mà họ đang nhìn hoặc nói về một vấn đề nhất định trong buổi tập huấn đơn giản chỉ bằng cách tạo ra một chiếc khung bằng tay của bạn và thể hiện sự thay đổi góc nhìn. Việc đóng khung cũng quan trọng với tập huấn viên. Cách mà điều phối viên đóng khung các câu hỏi ảnh hưởng tới cách cả lớp suy nghĩ và phản ứng.

Hoạt động 1.11

Sức mạnh của sự giả định

(45 phút)

Kết quả bài học

- Tự nhận thức bản thân
- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau

Tóm tắt hoạt động

Giới thiệu với học viên về khái niệm “giả định” và khám phá xem các giả định chi phối hành vi của chúng ta như thế nào.

Giúp học viên xác định những giả định giúp định hướng hành vi của chúng ta khác đi. Học viên khám phá ý nghĩa và tác động của các giả định.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Không có

Cách thực hiện

1. Bắt đầu hoạt động bằng việc mời học viên chia sẻ cách hiểu về “giả định”. Cố gắng dẫn dắt những kết luận sau:

- Đôi khi chúng ta cho rằng không nên có giả định nào hết. Thực tế là tất cả chúng ta đều nắm giữ các giả định và chúng không tốt cũng không xấu, chúng đơn giản chỉ tồn tại một cách tự nhiên.

- Chúng ta không nhất thiết luôn phải biết giả định của chúng ta là gì. Tuy nhiên, nếu chúng ta muốn gắn kết một cách tích cực với các cá nhân và các nền văn hóa khác, chúng ta cần xem xét bản chất của các giả định và học cách để đặt chúng sang một bên.

2. Những giả định nào mà anh/chị đã nắm giữ khi tham gia vào khóa tập huấn này? Trong suốt phần trao đổi này, tập huấn viên nên rút ra những điểm sau đây:

- Giả định mà chúng ta nắm giữ thể hiện cách chúng ta tham gia và xử lý tình huống như thế nào

- Trong lớp học này, chúng ta mang theo những giả định tưởng chừng như hoàn toàn khác nhau

- Giả định có thể khác nhau và chúng ta có quyền tự do để lựa chọn những giả định nào mình muốn nắm giữ.

Cách thực hiện khác

1. Ở bước hai, để cả lớp xem xét các giả định một cách chi tiết hơn.

2. Mỗi học viên lấy một tờ giấy A4. Ở một mặt của tờ giấy, học viên vẽ hoặc viết một vài điều tượng trưng cho cách họ tự nhìn nhận bản thân mình. Ở mặt còn lại của tờ giấy, họ vẽ hoặc viết một số giả định mà người khác đặt ra cho họ.

3. Chia học viên thành các cặp hai người và mời học viên chia sẻ về hai mặt tờ giấy của mình với đối phương.

4. Anh/chị nghĩ gì về những giả định mà người khác đặt ra về anh/chị?

5. Chúng ta đặt ra những giả định nào về người khác?

6. Có những giá trị và rủi ro nào trong việc nắm giữ các giả định?

7. Tại sao một Công dân Tích cực nên “nắm giữ giả định một cách nhẹ nhàng”?

8. Theo anh/chị, có cách nào để xác định các giả định và khuôn mẫu đối với cá nhân và trong cộng đồng của chúng ta? Ví dụ, một trong những cách xác định những giả định về giới có thể bao gồm việc thách thức những hình tượng không đúng trên truyền thông, đảm bảo rằng chương trình học tập thử thách những sự rập khuôn, lan tỏa những hình mẫu tích cực và đảm bảo các nhóm thiểu số được đại diện đầy đủ trong tất cả các dạng thức ra quyết định.

Tổng kết hoạt động

* Khi chúng ta nói chuyện với một người, họ chú ý và đặt ra những giả định về chúng ta. Chúng ta cũng đặt ra những giả định về những người mà chúng ta giao tiếp với. Những giả định chúng ta nắm giữ ảnh hưởng tới cách mà chúng ta hành xử.

* Chúng ta có quyền lựa chọn những giả định mà chúng ta nắm giữ.

* Một giả định thông thường trong một số cộng đồng đó là chúng ta không có gì để học hỏi hoặc chúng ta không có gì để chia sẻ với những người khác.

* Khi kết thúc hoạt động, đảm bảo rằng tất cả các học viên đều hiểu rằng các giả định là hoàn toàn tự nhiên, chúng ta thậm chí còn không chú ý đến chúng, chúng ta có quyền lựa chọn về những giả định mà chúng ta nắm giữ và cách chúng ta nắm giữ chúng, đồng thời chúng ta có thể lựa chọn việc nắm giữ giả định một cách nhẹ nhàng hơn.

* Chia sẻ với học viên rằng một trong những giả định mà chương trình này mời học viên nắm giữ, đó chính là sự cảm kích, thiện chí và mục đích tốt.

Hoạt động 1.12

Khám phá hành trang văn hóa bản thân

(45 phút)

Kết quả bài học

- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau - khơi gợi sự tò mò.
- Quan tâm, và có năng lực, học tập, chia sẻ thông qua đối thoại.

Tóm tắt hoạt động

Học viên vẽ những biểu tượng đại diện cho hành trang văn hóa mà họ luôn mang theo (những thứ được chúng ta mang theo từ phong văn hóa của bản thân và có tác động tới quan điểm/hành vi/thái độ sống của mỗi chúng ta). Học viên có cơ hội chia sẻ những điều này và chiêm nghiệm lại với bản thân mình.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giấy A4, bút.

Cách thực hiện

1. Mời học viên cùng suy ngẫm về những điều mà cả lớp đang thảo luận về việc làm thế nào để có thể làm việc hiệu quả trong môi trường có nhiều phong văn hóa khác biệt. Giới thiệu ý tưởng việc nhìn nhận “hành trang văn hóa” có thể giúp chúng ta có những cuộc đối thoại hiệu quả trong môi trường có nhiều phong văn hóa khác biệt.

2. Giới thiệu hình ảnh “hành trang văn hóa”: những thứ mà chúng ta mang theo từ phong văn hóa của mỗi chúng ta và có tác động tới quan điểm/thái độ sống của mỗi chúng ta. Các yếu tố này có thể được hình thành từ lịch sử, từ tôn giáo, nghề nghiệp, quan điểm chính trị, tính cách dân tộc, quốc gia - chúng có thể mang cả tác động tích cực và tiêu cực. Tập huấn viên có thể chia sẻ một ví dụ cá nhân, ví dụ: “Trong phong văn hóa của cộng đồng của tôi, chúng tôi tôn trọng sự thông thái của những người cao tuổi”, hoặc “trong phong văn hóa của cộng đồng của tôi, việc quá tự hào về những thành tựu của mình thường bị cho là không khiêm tốn”.

3. Mời học viên mang theo giấy và bút ra khỏi phòng. Họ có mười phút để vẽ một chiếc vali có chứa ba hoặc bốn từ thể hiện cho hành trang văn hóa của riêng họ.

4. Khi quay lại phòng, các học viên để “hành trang văn hóa” của mình ở ngoài cửa, úp nội dung xuống. Tập huấn viên lựa chọn ngẫu nhiên một số các “hành trang văn hóa” (hoặc bố trí hoạt động đi vòng quanh các “hành trang văn hóa” triển lãm) và (ND: mời cả lớp tham gia) tìm hiểu:

- Hành trang văn hóa của các học viên nói lên những gì

- Tại sao học viên đó lại lựa chọn những hành trang văn hóa đó

- Những hành trang văn hóa đó đến từ đâu. Ví dụ, từ một khía cạnh cụ thể nào của văn hóa, như lịch sử, tôn giáo, chủ nghĩa đế quốc xâm lược, nghề nghiệp, chính trị, cách mạng, tiến hóa, tính cách dân tộc, quốc gia, các khuôn mẫu giới và các giá trị định.

- Những hành trang văn hóa này nhìn chung là tích cực hay tiêu cực

- Điều này có từng gây cản trở, gây nhiều các đánh giá, ảnh hưởng tới các quyết định, hoặc dẫn tới việc ngăn chặn/xa lánh.

5. Tập huấn viên mời cả lớp chiêm nghiệm về sự chấp nhận hành trang văn hóa của mỗi cá nhân có thể sẽ giúp chúng ta giao tiếp trong sự đa dạng (giao tiếp với những người có phong văn hóa khác biệt so với mỗi chúng ta) như thế nào?

Hoạt động 1.13

Trân trọng sự khác biệt

(45 phút)

Kết quả bài học

- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau
- Xây dựng hứng thú và khả năng học hỏi và chia sẻ thông qua đối thoại

Tóm tắt hoạt động

Sau khi tự chiêm nghiệm về bản thân, văn hóa và cộng đồng của chúng ta, hoạt động này giới thiệu cách làm việc với các quan điểm và góc nhìn khác nhau.

Học viên chia sẻ một trải nghiệm tích cực khi tiếp xúc với sự khác biệt và khám phá điều gì giúp chúng ta có thể hợp tác tốt trong sự khác biệt.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Bảng flipchart

Cách thực hiện hoạt động

1. Đọc to câu chuyện “Thầy bói xem voi” (xem Hoạt động 2.1). Mời cả lớp cùng động não về câu hỏi: “Chúng ta tiếp xúc với sự khác biệt khi nào và như thế nào?”
2. Thảo luận với lớp: “Những cơ hội và thách thức nào khi chung sống với sự khác biệt?”
3. Chia học viên thành các nhóm 4 người
4. Mời học viên chọn một câu chuyện mà họ cảm thấy thoải mái để chia sẻ về chủ đề “Khi tôi trải qua sự khác biệt và cảm thấy đó là một trải nghiệm tích cực”. Mời học viên hồi tưởng lại tình huống đó một cách sinh động bằng việc trả lời các câu hỏi: “Có những người nào liên quan?”, “Chuyện này diễn ra khi nào?”, và “Điều gì đã xảy ra?”. Chúng ta đang tìm kiếm những tình huống dù có sự khác biệt, hoặc bởi sự khác biệt, vẫn là những trải nghiệm tích cực.

5. Cả lớp chia sẻ những trải nghiệm của mình và sau đó, cùng nhau chú ý xem điều gì đã đóng góp vào những kết quả tích cực đó. Những yếu tố nào đã tạo ra kết quả tích cực mà học viên vừa nhắc tới? Chia sẻ với cả lớp rằng những câu chuyện được chia sẻ trong phòng học sẽ ở lại trong phòng này, chúng ta không chia sẻ ra bên ngoài.

Tổng kết hoạt động

- * Mời cả lớp quay trở lại sau 15 phút và tập huấn viên đặt lại câu hỏi: “Điều gì hỗ trợ anh/chị trong quá trình làm việc với sự khác biệt?”
- * Có thể dùng việc học viên chia sẻ trong cặp đơn giản bằng cách đặt những câu hỏi dưới đây để tập trung sự chú ý của họ vào những điều tích cực:
 - Anh/chị nhận thấy điều gì giúp mọi người làm việc tốt trong sự khác biệt?
 - Đây là điểm chung trong câu chuyện của cả lớp?
 - Điều gì làm anh/chị ngạc nhiên? Mời anh/chị chia sẻ những phát hiện cá nhân về những điều có thể giúp chúng ta trân trọng và làm việc với sự khác biệt?
 - Những điều gì mà chúng ta đã trải nghiệm trong chương trình Công dân tích cực có thể giúp chúng ta làm việc với sự khác biệt một cách hiệu quả?

Hoạt động 1.14

Tìm hiểu về xung đột

(25 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu các bản sắc và văn hóa cá nhân được hình thành, thể hiện, thay đổi và kết nối với nhau như thế nào - xung đột.
- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau.

Tóm tắt hoạt động

Học viên chiêm nghiệm và thảo luận với những người khác về cách hiểu các khái niệm “xung đột”, “bạo lực” và “hòa bình”.

Chuẩn bị và văn phòng phẩm

3 tờ giấy bảng flipchart với các từ được viết to ở trung tâm: “Xung đột”, “Hòa bình” và “Bạo lực”.

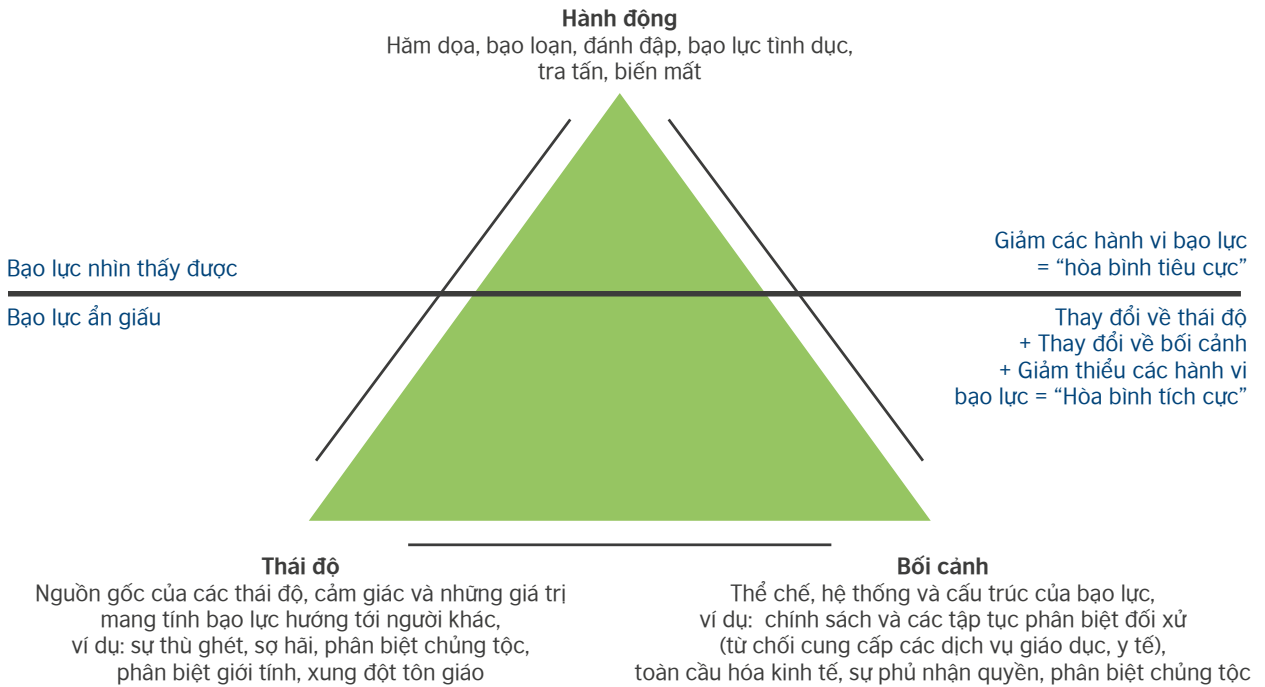
Cách thực hiện hoạt động

1. Mời học viên chia thành các nhóm nhỏ từ 4-8 người/nhóm. Đưa cho mỗi nhóm một tờ giấy flipchart với một trong số các từ đã được chuẩn bị (“xung đột”, “bạo lực” và “hòa bình”). Mời học viên thảo luận trong nhóm nhỏ: “Những từ này có ý nghĩa như thế nào với anh/chị? Điều này luôn là điều tích cực hay luôn là điều tiêu cực?” Mời học viên viết những suy nghĩ của họ lên tờ giấy flipchart để sau đó thuyết trình lại trong nhóm lớn. Cho mỗi nhóm 15 phút để thảo luận câu hỏi này trong nhóm của họ.

Tổng kết bài học

- Mời cả lớp quay trở lại nhóm lớn sau 15 phút và mời các nhóm nhỏ chia sẻ lại kết quả thảo luận của mình.
- Dành ít nhất 20 phút cho việc thảo luận sâu hơn. Khuyến khích đối thoại trên mỗi vấn đề được nêu và khuyến khích chia sẻ các trải nghiệm cá nhân và phong tục từ các quốc gia (ND: địa phương) của học viên.
- Khuyến khích cả lớp chiêm nghiệm về bất cứ sự tương đồng hoặc/và khác biệt nào xuất hiện trong trong mỗi nhóm nhỏ và giữa các nhóm này. Ví dụ, các học viên nam và học viên nữ có định nghĩa những khái niệm này theo cùng một cách? Khuyến khích thảo luận về việc các nhóm khác nhau có thể trải nghiệm sự xung đột, hòa bình và bạo lực khác nhau như thế nào (tham khảo chủ đề về phát triển xã hội liên quan tới xung đột và giới tính)
- Sử dụng Hình 22 và 23 để khép lại các vấn đề được nêu. Giải thích rằng xung đột có thể được thể hiện, bị đàn áp hoặc bị trấn áp, và rằng có một số nguyên nhân gây ra xung đột được công khai, còn một số khác được che giấu.
- Giải thích sự khác nhau giữa “làm việc trong sự xung đột (ND: làm việc trong môi trường có xung đột)” và “làm việc về sự xung đột (ND: giải quyết xung đột)”

Hình 22: Tam giác ABC



Hình 23: Khung định hình xung đột

		Mục đích	
		Mục tiêu tương hợp	Mục tiêu không tương hợp
Hành vi	Hành vi tương hợp	 Không có xung đột	 Xung đột chìm
	Hành vi không tương hợp	 Xung đột bề mặt	 Xung đột mở

Những cách thực hiện hoạt động khác để khám phá bản sắc và văn hóa

Có nhiều cách sáng tạo để khám phá các vấn đề liên quan đến bản sắc và văn hóa. Dưới đây tóm tắt một số những ý tưởng nổi bật được áp dụng bởi những tập huấn viên Công dân tích cực ở nhiều nơi khác nhau trên thế giới.

1. Tổ chức một bữa tiệc văn hóa. Mời học viên tổ chức một bữa tiệc văn hóa vào buổi tối. Đồ ăn, bài hát, điệu nhảy, bài thơ và các trò chơi đều được chào đón. Hoạt động này đặc biệt hiệu quả nếu học viên đến từ nhiều nền tảng khác nhau.

2. Tham gia một sự kiện văn hóa. Tham dự một chương trình nghệ thuật, hát, nhảy và sân khấu. Tất cả những hoạt động này đều mang đến một cơ hội tuyệt vời để chiêm nghiệm và trải nghiệm các nền văn hóa khác nhau. Hãy tìm kiếm những sự kiện liên quan tới những khoảnh khắc lịch sử hoặc văn hóa đặc biệt.

3. Kiến tạo văn hóa. Học và thực hành các nghệ thuật văn hóa truyền thống như các điệu nhảy, dệt vải, làm gốm hoặc nấu ăn. Mời những nghệ nhân địa phương tham gia chủ trì hoạt động.

4. Chia sẻ câu chuyện về sự trưởng thành. Áp dụng cách đối thoại “Bể cá” để tạo không gian cho học viên chia sẻ trải nghiệm của mình khi lớn lên trong cộng đồng của họ. Bản sắc của họ được thành hình như thế nào? Họ chịu tác động như thế nào từ nền văn hóa khác nhau?

5. Nấu ăn thể hiện văn hóa. Mời học viên giới thiệu về văn hóa của mình thông qua việc nấu ăn. Học viên có thể chọn nấu một món ăn phù hợp mang tính đại diện cho một trong những nền văn hóa của họ và giúp đỡ những thành viên khác trong lớp nếu cần. Mỗi buổi tối một món ăn được khác nhau sẽ được phục vụ!

6. Tham quan các địa điểm văn hóa. Xác định địa điểm nào lớp sẽ đến thăm, có thể là một nơi có nhiều nền văn hóa cùng tồn tại song song, một địa điểm các hoạt động văn hóa phổ biến, bảo tàng, triển lãm hoặc tượng đài. Bạn nhận thấy điều gì? Hãy khám phá nhiều cách quan sát (ND: góc nhìn) khác nhau.

7. Xem một bộ phim về các nền văn hóa và những cuộc hội ngộ liên văn hóa. Một vài ví dụ về các bộ phim: Baraka (Ron Fricke, 1992), Babel (Iñárritu, 2006).

8. Tìm những bức tranh/hình ảnh thể hiện bản sắc và văn hóa. Tìm những bức tranh/hình ảnh về nhiều bản sắc và văn hóa khác nhau trên các phương tiện truyền thông phản ánh sâu sắc hoặc phá vỡ các giả định văn hóa. Thảo luận về ảnh hưởng của giả định lên mỗi cá nhân và các nền văn hóa.

9. Mời diễn giả đến từ các nền tảng khác nhau chia sẻ về bản sắc và văn hóa của họ. Điều gì hình thành nên họ? Họ nhìn nhận bản thân mình như thế nào và những người khác nhìn nhận họ ra sao? Câu chuyện của họ là gì?

10. Đồ vật văn hóa. Mời học viên mang theo những đồ vật mà đại diện cho những điều họ cảm thấy tự hào về văn hóa của mình. Sử dụng những đồ vật này để hỗ trợ quá trình làm quen lẫn nhau hoặc kết hợp chúng với hoạt động “Bức tường tự hào”.

11. Nghiên cứu về lịch sử của một nền văn hóa hoặc một nơi nào đó. Học viên tiến hành các nhiệm vụ nghiên cứu, chiêm nghiệm về cách mà một nền văn hóa hoặc một địa điểm nào đó đã phát triển theo thời gian. Học viên có thể thể hiện điều này thông qua từ ngữ, bộ phim, chuyển động, bài luận, v...v... Cần chuẩn bị một không gian cho quá trình chia sẻ.

Hoạt động 1.15

Một bức tranh bằng cả ngàn lời nói

(60 phút)

Việc con người tự sáng tạo ra những bức tranh, thay vì bởi thiên nhiên hay máy móc, cho thấy thế giới này có khả năng tái tạo. Việc sáng tạo ra những bức tranh về thế giới mà chúng ta mong muốn là cách tuyệt vời nhất để đoán định tương lai.

Augusto Boal**Kết quả bài học**

- Sự tự tin
- Xây dựng niềm tin và sự hiểu biết lẫn nhau giữa các học viên trong lớp
- Gia tăng sự thấu cảm
- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau
- Khởi gợi sự tò mò
- Có khả năng giao tiếp phi ngôn từ

Tóm tắt hoạt động

Hoạt động này giúp minh họa ý kiến rằng có nhiều cách để giao tiếp và thể hiện bản thân thông qua việc khám phá cách chúng ta sử dụng cơ thể của mình để kể chuyện. Học viên tạo ra những bức tranh (“bức tượng”) về những lời nói, cảm xúc, con người hoặc ý tưởng, sau đó được xem xét và diễn giải bởi các học viên khác trong lớp. Các hoạt động tương tự như thế này thường thể hiện nhiều những điều về những người nhận xét các bức tranh hơn về bản thân bức tranh. Cách chúng ta diễn giải bức tranh thể hiện câu chuyện và trải nghiệm của chính chúng ta, vì vậy đây là một cách an toàn để tìm hiểu sâu hơn về những giá trị, thái độ, niềm tin khác nhau trong lớp. Hoạt động này cũng là một công cụ hữu ích giúp cộng đồng nhìn nhận những vấn đề hay ý tưởng mà họ gặp khó khăn trong việc trao đổi một cách cởi mở, ví dụ như giới tính, quyền lực hay gia đình. Trước khi bắt đầu hoạt động này,

nên triển khai một vài hoạt động khởi động thể chất khác.

Chuẩn bị và văn phòng phẩm

Không có.

Cách thực hiện hoạt động 1

1. Mời cả lớp đứng thành hình vòng tròn và chia s1. Mời cả lớp đứng thành hình vòng tròn và chia sẻ rằng chúng ta sẽ tạo ra những bức tượng bằng cơ thể của chính mình. Hỏi học viên rằng họ có biết “bức tượng” là gì không? Mời học viên chia sẻ một số ví dụ về những bức tượng họ biết.
2. Chia sẻ với học viên rằng chúng ta chuẩn bị nói ra một từ và họ sẽ tạo ra một bức tượng im lặng và đứng im nhằm thể hiện cho cách mà từ đó khiến họ cảm thấy hoặc điều mà từ đó khiến họ nghĩ về. Hoạt động này không nhằm xác định “đúng” hay “sai” và học viên nên sử dụng toàn bộ cơ thể của mình. Khuyến khích học viên thể hiện sự biểu cảm, tưởng tượng một cách sáng tạo, dùng cảm, đừng nghĩ quá nhiều và đừng lo lắng về việc người khác đang làm gì.
3. Tập huấn viên thể hiện mẫu việc làm “bức tượng” cho một số từ - ví dụ như “quyền lực”, “hy vọng”, “gia đình”, “mạnh mẽ”, “dùng cảm”, v...v. Cũng có thể sử dụng các từ ngữ thuộc về tầm nhìn của chương trình Công dân tích cực như “hòa bình”, “cộng đồng”, “niềm tin” hoặc “sự hiểu biết”. Hãy táo bạo trong việc thể hiện - tập huấn viên càng thể hiện táo bạo/sáng tạo, học viên sau đó sẽ thể hiện càng táo bạo/sáng tạo theo.

4. Mời cả lớp quay lưng lại và hướng mặt ra phía không gian bên ngoài. Chia sẻ rằng tập huấn viên chuẩn bị đếm ngược từ 5 đến 1 và khi nghe tới số 1, tất cả học viên nên quay lưng lại một lần nữa, hướng mặt vào phía trong vòng tròn để có thể nhìn thấy những người khác và tạo ra những bức tượng cá nhân của mình dựa vào từ vừa được hô lên. Sau đó, mời học viên đóng băng tư thế của họ.

5. Mỗi lần như vậy, mời cả lớp nhìn xung quanh, chỉ nhìn bằng mắt, quan sát những “bức tượng” còn lại trong vòng tròn. Có sự tương đồng nào ở đây không? Việc này thể hiện điều gì về cách mà cả lớp cảm nhận về từ này?

6. Tập huấn viên có thể tập trung vào một hoặc hai “bức tượng” đứng cạnh nhau và cho phép các học viên còn lại tạm thoát ra khỏi “bức tượng” của họ. Hỏi cả lớp, “Anh/chị quan sát thấy điều gì?”, “Anh/chị nghĩ tới những từ nào khi quan sát “bức tượng” này?”, “Đây có thể là ai?”

Cách thực hiện hoạt động 2

1. Để thực hiện bài tập này, tập huấn viên có thể mời học viên ghép cặp hai người và đặt tên cho mỗi người là A và B. A là người thợ nặn tượng, một nghệ sĩ đã tạo ra những tác phẩm nghệ thuật đẹp nhất trên thế giới trong nhiều thập kỷ qua. B là một hòn đất sét, đã sẵn sàng để được nhào nặn trở thành một bức tượng tuyệt vời. Triển khai hoạt động theo những hướng dẫn của cách thực hiện trên, A có 30 giây để tạo ra bức tượng thể hiện một từ được đưa ra bởi điều phối viên, bằng cách sử dụng B, người bạn đồng hành đang đứng trước mặt, như là một hòn đất sét để nặn tượng. A có thể tạo ra bất cứ thứ gì thể hiện cảm nhận của A về từ đó.

Nếu là từ “quyền lực”, A có thể “nặn” B thành một “bức tượng” với hai cánh tay giơ cao, nắm đấm giữ chặt, với một chân ở phía trước chân kia.

2. Sau khi “bức tượng” đã được tạo ra và được “đóng băng”, người nghệ sĩ sẽ lùi lại và đi xung quanh để ngắm nhìn những “bức tượng” khác vừa được tạo ra trong “bảo tàng quyền lực”. Khuyến khích các học viên thực hiện hoạt động này một cách nghiêm túc và thể hiện sự cam kết cao, do hoạt động này yêu cầu sự tập trung cao độ.

3. Tập huấn viên cần đặc biệt lưu ý về sự nhạy cảm và nhận thức văn hóa khi dẫn dắt hoạt động này. Đối với một số nhóm hoặc một số văn hóa, việc tiếp xúc cơ thể không được hoan nghênh và do đó, việc di chuyển cơ thể của đối phương sẽ không phù hợp. Trong một số trường hợp, việc chia cặp nam giới với nữ giới cũng không phù hợp.

Cách thực hiện hoạt động 2

1. Một cách tiếp cận khác của hoạt động này là mời cả lớp đứng thành vòng tròn và mời một học viên bất kỳ bước vào trong không gian phía trong để làm một bức tranh bất động và không suy nghĩ quá nhiều về hình ảnh họ đang tạo ra hoặc thông điệp nào họ đang cố gắng truyền tải. Hỏi những học viên còn lại trong lớp: Anh/chị quan sát thấy điều gì? Đặt câu hỏi này một vài lần, sau đó hỏi xem còn điều gì mà học viên nhìn thấy nữa không. Khuyến khích học viên chia sẻ bất cứ điều gì họ nghĩ ra: “Tôi nhìn thấy một phụ nữ đang mang theo một cái túi; Tôi nhìn thấy một cầu thủ bóng đá lớn tuổi đang đi khỏi sân bóng”.

Chấp nhận tất cả các ý kiến mà học viên đưa ra: “À, vậy là có một cầu thủ bóng đá lớn tuổi đang đi khỏi sân bóng, còn điều gì khác nữa không?” Sau đó, mời một học viên khác bước vào không gian bên trong vòng tròn và thể hiện một bức tranh khác có sự liên hệ nhất định với bức tranh đầu tiên. Một lần nữa, khuyến khích học viên không nghĩ quá nhiều, họ không cần suy nghĩ về ý nghĩa mà bức tranh khi bước vào không gian phía trong. Hoạt động này chỉ thể hiện việc trả lời theo bản năng. Sau khi đã hai bức tranh trong không gian giữa vòng tròn, một lần nữa đặt câu hỏi cho cả lớp: “Có gì trong các bức tranh này? Bức tranh này thể hiện điều gì? Bây giờ chúng ta quan sát thấy điều gì? Còn điều gì khác nữa không?”

2. Sau khi “bức tranh” được khám phá xong, mời một học viên khác lại gần và chạm vào vai của một trong các “bức tượng” để “phá băng” cho họ và học viên mới này sẽ trở thành một “bức tượng” khác để tạo ra một bức tranh mới với một câu chuyện mới. Lặp lại quá trình này và sử dụng các câu hỏi tương tự để khám phá xem điều gì đã thay đổi và những điều mà cả lớp quan sát được về bức tranh.

Tổng kết hoạt động

- Học viên cảm thấy như thế nào về hoạt động này? Trải nghiệm này có thoải mái hay không? Chúng ta có tìm hiểu được điều gì về bản thân mình hoặc những người khác trong lớp không? Anh/chị cảm thấy như thế nào về việc thể hiện bản thân mà không sử dụng từ ngữ? Anh/chị có tiếp nhận thêm bất kì nhận định nào về chủ đề mà chúng ta đang khám phá thông qua việc tạo ra và ngắm nhìn các bức tranh trong phòng không?

-Thông qua sân khấu hình ảnh, chúng ta có thể giới thiệu ý kiến rằng có nhiều quan điểm/góc nhìn tồn tại và việc sử dụng cơ thể cũng là một cách giao tiếp và kể chuyện. Đây có phải một cách tiếp cận thú vị khi sử dụng trí tưởng tượng của chúng ta để kể chuyện không? Làm thế nào chúng ta có thể áp dụng những điều vừa học được trong cộng đồng của mình?

- Tập huấn viên có thể sử dụng sân khấu hình ảnh với các nhóm mà gặp khó khăn trong việc đọc và viết. Hoạt động này có thể được vận dụng trong các giai đoạn khác nhau khi triển khai khóa tập huấn. Có thể áp dụng hoạt động này để tạo ra các bức tranh theo các nhóm nhỏ hoặc trong cả nhóm lớn. Tập huấn viên có thể khuyến khích cả lớp khán giả liên hệ tới những bức tranh/nhân vật mà họ nghĩ ra, hoặc nếu sử dụng một âm thanh và một hành động để tổng kết hoạt động này, âm thanh/hành động đó có thể là gì? Sân khấu hình ảnh là một công cụ hữu ích cho tập huấn viên và có thể là nền tảng cho rất nhiều các hoạt động sáng tạo khác.

Hoạt động 1.16

Câu chuyện về đôi giày của tôi

(45 phút)

Kết quả bài học

- Sự tự tin
- Sự tự nhận thức bản thân
- Nhận thức về những văn hóa khác
- Hiểu cách các bản sắc và văn hóa được hình thành, thể hiện, thay đổi và kết nối với nhau như thế nào

Tóm tắt hoạt động

Một hoạt động đơn giản nhưng hiệu quả, trong đó sử dụng việc kể chuyện để giúp mọi người chia sẻ về họ là ai và những trải nghiệm họ có. Hoạt động này đặc biệt hữu ích trong nhóm mà thành viên chưa biết rõ về nhau hoặc có thể cảm thấy không thoải mái khi nói chuyện trực tiếp về cuộc sống cá nhân, ví dụ như nhóm nạn nhân bị bạo hành.

Chuẩn bị và nguyên vật liệu

Không.

Cách thực hiện hoạt động

1/ Chia nhóm lớn thành từng cặp và yêu cầu mỗi cặp chọn một không gian cho riêng mình trong phòng.

2/ Mỗi người sẽ có 5 phút để nói với người bạn của mình câu chuyện về đôi giày của họ chi tiết nhất có thể. Điều này nghe có vẻ là một nhiệm vụ bất khả thi nhưng hãy khuyến khích người kể chuyện chia sẻ càng nhiều chi tiết càng tốt. Đôi giày của bạn được sản xuất ở đâu? Ai là người mua? Đôi giày được mua ở đâu? Đôi giày này đã đi đến nơi nào thú vị? Bạn có gắn bó đôi giày của mình không? Điều gì thú vị nhất mà đôi giày đã trải qua hay nơi xa nhất mà đôi giày đã tới?

3/ Khuyến khích người kể chuyện đừng tự giới hạn bất cứ điều gì, hãy để cho câu chuyện đi bất cứ hướng nào và tận hưởng việc kể câu chuyện. Hãy chi tiết, sáng tạo, tò mò và không sợ những khoảng im lặng nếu nó xảy ra.

4/ Người nghe chỉ nên lắng nghe, không ngắt lời hay bình luận gì - lý tưởng nhất là họ giữ im lặng trong toàn bộ câu chuyện. Điều này có thể khó vì bản năng tự nhiên của chúng ta là đặt câu hỏi, hoặc muốn biết nhiều thêm thông tin, tuy nhiên người nghe nên cố gắng lắng nghe nhiều nhất có thể.

5/ Sau khi hết năm phút, các cặp đổi lại vai trò và lặp lại quá trình.

Tổng kết bài học

- Hỏi nhóm những câu hỏi dưới đây:
 - Bạn đã phát hiện thêm điều gì về người bạn của mình?
 - Có điều gì khiến bạn cảm thấy ngạc nhiên về hướng đi của câu chuyện?
 - Câu chuyện về đôi giày cho ta biết điều gì về cộng đồng, văn hóa hay bản sắc của chúng ta?
 - Chúng ta học được điều gì về sự khác biệt thông qua những câu chuyện?
 - Bạn cảm thấy như thế nào khi chỉ lắng nghe?
 - Có khi nào bạn cảm thấy khó chịu khi mình không được phép phản hồi hay đưa bình luận?
 - Tại sao việc thực hành kỹ năng lắng nghe lại quan trọng?

Tổng kết hoạt động

- Việc kể chuyện giúp chúng ta và cộng đồng của chúng ta trong các giai đoạn khác nhau của hành trình Dòng sông học tập Công dân tích cực như thế nào? Ví dụ, những câu chuyện có thể thúc đẩy đối thoại trong nội bộ và giữa các cộng đồng. Chúng có thể giúp chúng ta tìm hiểu thêm về nhu cầu, cơ hội và thách thức trong nội bộ cộng đồng. Tập huấn viên có thể mở rộng ý nghĩa ẩn dụ của hình ảnh đôi giày trong suốt khóa tập huấn - nghĩ về hành trình mà người tham gia đã vượt qua để tới buổi tập huấn ngày hôm nay. Hành trình đó như thế nào? Bạn có phải hy sinh điều gì để ở đây? Họ có thể nhìn vào hành trình mà người tham gia trải qua để tới được vị trí hiện tại mà họ đang đứng trong cuộc sống của mình.

Mỗi chúng ta đều có những câu chuyện để chia sẻ. Những câu chuyện này là một nguồn tài nguyên tuyệt vời để chúng ta hiểu bản thân mình, hiểu người khác và hiểu về cộng đồng mà chúng ta thuộc về. Kể chuyện cũng là một kỹ năng cần thiết có thể được sử dụng để khuyến khích mọi người hiểu và hỗ trợ các dự án hành động vì xã hội của chúng ta.

Chiêm nghiệm dành cho Tập huấn viên

Học phần 1

Anh/Chị cảm thấy như thế nào sau Học phần 1?

Có ngay câu hỏi nào mà anh/chị muốn khám phá thêm không?

Tại sao việc tự hiểu chính mình và khám phá bản sắc văn hóa lại quan trọng trong việc xây dựng niềm tin, hiểu biết và phát triển bền vững?

Thách thức trong việc thực hiện Học phần 1 tại cộng đồng của bạn là gì?

Cơ hội trong việc thực hiện Học phần 1 tại cộng đồng của bạn là gì?

Ghi chú cá nhân

Học phần 2
**Đối thoại
đa văn hóa**

Đối thoại đa văn hóa là gì?

“Đối thoại” trong chương trình Công dân Tích cực chính là hướng tới các cuộc hội thoại mà những người tham gia đều có những niềm tin và quan điểm khác nhau nhưng lại có thể chia sẻ và học hỏi lẫn nhau từ chính những sự khác biệt đó. Sự tập trung vào việc học hỏi và chia sẻ khiến cho đối thoại khác biệt với các hình thức hội thoại khác, như tranh biện hay thương lượng.

Bởi đối thoại là để học hỏi, nên rất cần được coi trọng các ý tưởng và niềm tin khác nhau. Càng nhiều quan điểm/góc nhìn được đưa ra, càng có nhiều cơ hội để học hỏi; các góc nhìn đa chiều sẽ hòa thành trí tuệ tập thể lớn mạnh.

Dựa trên nguyên tắc về sự tham gia và niềm tin rằng với sự hòa nhập toàn diện trong đối thoại thì không chỉ đóng góp vào việc gia tăng sự học hỏi mà còn xây dựng sự hiểu biết lẫn nhau và cộng đồng vững mạnh hơn. Đối thoại giúp phát triển khả năng thấu cảm với người khác, giúp chúng ta không chỉ nhìn được hành động, lời nói mà còn thấy được các niềm tin, động lực ẩn chứa bên trong. Thông qua đối thoại, chúng ta hướng tới việc thể hiện sự khác biệt để nhằm tìm kiếm nền tảng chung.

Đối thoại có thể giải quyết các câu hỏi mà không có lời giải chính xác. Nó cũng hỗ trợ chúng ta xây dựng các giải pháp cùng với người khác.

Đối thoại có thể được lên kế hoạch trước hoặc bất chợt phát sinh, có thể có cấu trúc hoặc không và cũng có thể theo hình thức trang trọng hoặc không. Nó nảy sinh giữa những con người chân thành quan tâm tới các quan điểm của người khác, vì vậy theo cách này thì không gian ở nhà hay nơi công cộng đều có thể trở thành nơi có những buổi đối thoại chất lượng nhất.

Tuy nhiên, điều quan trọng là cần nhận thức được một số rào cản trong đối thoại đa văn hóa. Sự phân biệt đối xử, bóc lột và nghèo đói đang

là những rào cản mang tính cấu trúc cho đối thoại và ảnh hưởng tới những nhóm ngoài bị lề hóa, nhóm yếu thế. Hãy đảm bảo rằng, trong việc tạo ra không gian cho đối thoại đa văn hóa cần nhìn nhận cả quyền lực và yếu tố chính trị tạo ra những rào cản này. Ví dụ, sự phân biệt đối xử phổ biến trên cơ sở giới và các khuôn mẫu lệ thuộc của nữ giới vào cách nhìn nhận về tính thống trị nam giới của các truyền thống văn hóa, tôn giáo, tạo ra sự đa dạng văn hóa được ưu tiên hơn quyền của nữ giới. Phong tục hiến tế trẻ em gái sơ sinh (giết chết các bé gái sơ sinh vì các lý do văn hóa) là một ví dụ.

Điểm mấu chốt đối với sự thành công của đối thoại đa văn hóa là việc tạo ra được không gian có sự hòa nhập và thúc đẩy các giá trị khoan dung, tôn trọng và hiểu biết lẫn nhau.

Trong trường hợp ở những nơi có xung đột hoặc bất bình đẳng về tương quan quyền lực, đối thoại đòi hỏi một sự chuẩn bị, thiết kế và điều phối kỹ lưỡng. Tùy theo vào mục tiêu và bối cảnh của một cuộc đối thoại mà có thể kéo dài nhiều phút, giờ, ngày hay thậm chí là một quá trình liên tục.

Có rất nhiều kỹ năng, thái độ và hành vi hỗ trợ chúng ta trong đối thoại, ví dụ kỹ năng lắng nghe và đặt câu hỏi. Cũng có rất nhiều phương pháp và quy trình có thể được sử dụng để tổ chức các buổi trao đổi theo hướng tối đa hóa được việc chia sẻ và học hỏi hiệu quả. Bạn sẽ tìm được một số ví dụ trong bộ công cụ này.

Đối thoại có thể giúp chúng ta học hỏi thêm về nhau và chia sẻ hi vọng, nỗi sợ, mơ ước và những thử thách mà chúng ta đang đối mặt. Ví dụ, đối với rất nhiều người khuyết tật, có rất nhiều các rào cản xã hội, bao gồm các rào cản về việc tiếp cận, thái độ/kỹ thi tiêu cực và các chính sách, luật ngăn cấm, đó thực sự là những nhân tố khiến họ thấy bất lực trong cuộc sống hàng ngày. Việc tạo ra được các cơ hội cho những Công dân Tích cực chia sẻ và học thông qua đối thoại về các vấn đề này mang lại những lợi ích phong phú, thiết thực cho từng cá nhân.

Sự va chạm với Bên Ngoài, với những người khác, luôn là một trải nghiệm mang tính cơ bản và phổ quát của giống loài chúng ta. Do vậy mà con người có ba lựa chọn khi có va chạm với Bên Ngoài: Họ có thể chọn chiến tranh, họ cũng có thể chọn xây dựng bức tường bao quanh hoặc họ có thể lựa chọn đối thoại với nhau

Sử gia, nhà báo Ryszard Kapuściński - Ba Lan

Vì sao đối thoại quan trọng?

Toàn cầu hóa khiến mọi người ở khắp thế giới gia tăng những va chạm về những quan điểm và văn hóa khác nhau trong khi vẫn ở tại nhà của mình. Các hệ thống toàn cầu như thị trường, truyền thông, tài chính, khí hậu và niềm tin có ảnh hưởng và tác động mạnh mẽ tới các cộng đồng và đời sống địa phương. Có một số vấn đề được đề cập nhiều nhất như biến đổi khí hậu, là những mối quan tâm toàn cầu mà không thể được thấu hiểu và giải quyết hiệu quả nếu thiếu đối thoại và hợp tác.

Các va chạm với các nền văn hóa mới và các quan điểm đa dạng có thể tạo ra nhiều bài học và cơ hội hơn nhưng cũng có thể tạo một cảm giác của sự tước quyền; thách thức cách chúng ta nhận diện bản thân, tạo sự căng thẳng và khiến chúng ta cảm thấy mắc kẹt bởi sức ép từ bên ngoài. Đối thoại xây dựng niềm tin, hiểu biết và củng cố các cách tiếp cận có sự tham gia vào việc giải quyết các xung đột (Hoạt động 2.2 Bốn từ). Đây là một nhu cầu phổ biến, là điều không thể thiếu trong quá trình lên kế hoạch, thực thi và đánh giá dự án, và có thể được coi như là một phần của quá trình phát triển dự án hoặc chính là các kết quả của hành động vì xã hội. Theo các mục đích của bộ công cụ này, đối thoại được coi là một phần của quá trình học về đối thoại (hơn là học phần 4: Lên kế hoạch hành động vì xã hội) Đây cũng chính là một kỹ năng quan trọng của bất cứ người lãnh đạo nào, làm việc ở bất cứ tầng lớp nào trong xã hội.

Khi ở trong đối thoại, bạn tìm kiếm câu hỏi cho các giả định của mình, bạn cởi mở với những ý tưởng mới; gia tăng sự thấu cảm với những góc nhìn khác biệt; hiểu được những trở ngại mà người khác đang đối mặt để có thể tham gia tích cực vào đối thoại; mở rộng và có thể thay đổi quan điểm của một ai đó; tìm kiếm điểm chung; và giữ đối thoại tiếp tục tiếp diễn. Quá trình này

xây dựng sự đồng thuận, nâng cao khả năng đưa ra quyết định và chuẩn bị nền tảng cho các hành động mang tính bền vững. Theo cách này, đối thoại là một công cụ hiệu quả của kỹ năng lãnh đạo và ra quyết định.

Tóm lại, đối thoại có thể:

- Cải thiện hiểu biết về bối cảnh địa phương
- Cải thiện việc ra quyết định
- Gia tăng sự hợp tác
- Gia tăng sự tự hào về bản sắc của một cá nhân
- Gia tăng sự thấu cảm, quan tâm người khác, niềm tin và sự hiểu biết
- Thúc đẩy đổi mới
- Gia tăng sự hòa nhập trong xã hội và bình đẳng giới.

Một công dân tích cực mang đối thoại không chỉ vào công việc mà còn vào cuộc sống của họ.

Kết quả bài học:

Hiểu về đối thoại được sử dụng như thế nào: - Đối thoại là gì?

- Mục đích của đối thoại
- Phát triển cộng đồng

Có khả năng hỗ trợ, học hỏi và chia sẻ thông qua đối thoại:

- Tự tin để học hỏi và chia sẻ thông qua đối thoại
- Các nguyên tắc của đối thoại
- Các cách tiếp cận trong đối thoại
- Kỹ năng lắng nghe, kỹ năng đặt câu hỏi, phát triển cộng đồng.

Hoạt động 2.1

Thầy bói xem voi

(10 phút)

Kết quả bài học

- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau.

Tóm tắt hoạt động

Câu chuyện giới thiệu với chúng ta rằng để có một mảnh của câu đố và việc chúng ta nhìn nhận thế giới theo nhiều cách khác nhau đều có giá trị.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Không.

Cách thực hiện hoạt động

1. Chia sẻ câu chuyện sau với cả lớp.

Ngày xưa ngày xưa, có sáu người đàn ông thông thái (ND: thầy bói mù), những người đã dành cả cuộc đời để đi khắp đó đây. Trong một ngày trời phủ kín sương mù, họ nghe nói có một con voi đi vào một ngôi làng rất gần nơi họ ở. Họ không hề biết con voi như thế nào, mặc dù họ biết đó là một sinh vật tuyệt diệu, họ quyết định đến và tìm hiểu thêm về con vật này. Khi họ tới gần con voi, tất cả đều chạm vào con voi và khám phá nó.

Hình 24: Thầy bói xem voi



Con voi là một cái cột (ND: cột đình), người đầu tiên nói khi chạm phải cái chân voi.

Không phải! Nó là một sợi dây thừng (ND: chổi xể cùn), người đàn ông thứ 2 nói khi chạm phải cái đuôi.

Oh, Không! Nó là một thân cây lớn (ND: con đĩa), người thứ 3 nói khi chạm vào vòi của con voi

Nó là một cái quạt nan, người thứ 4 nói khi chạm vào cái tai voi.

Nó là một bức tường to (ND: tấm phán), người thứ 5 nói khi chạm vào vào bụng voi

Nó là một cái ống đặc (ND: đòn càn), người thứ 6 nói khi chạm vào cái ngà voi.

Họ tranh cãi nhau con voi trông như thế nào và tất cả đều cho rằng mình đúng, và tranh cãi gay gắt, bảo vệ quan điểm của mình là đúng.

Tồng kết hoạt động:

- Bắt đầu bằng việc hỏi nhóm về câu chuyện vừa được nghe: - Ai là người đúng? (tất cả mọi người? Hay không ai?) - Ai là người nói sự thật? - Chuyện xảy ra trong câu chuyện?
- Sau khi nhóm chia sẻ câu trả lời và suy nghĩ, giới thiệu về khái niệm về quan điểm/góc nhìn nếu như khái niệm này chưa được nêu ra. Nhấn mạnh mỗi ông đều có góc nhìn của mình
- Tiếp tục thảo luận bằng câu hỏi “Làm sao để họ có thể hiểu được rõ hơn một con voi là như thế nào?”
- Khám phá giá trị của những quan điểm/góc nhìn khác biệt và điều mà chúng thể hiện- bằng việc chia sẻ hiểu biết và trải nghiệm và hỏi những người khác. Làm thế nào để quá trình này hiệu quả chính là chủ đề của học phần này.

Cuối cùng, hỏi “Con voi còn có thể đại diện cho điều gì khác? Ví dụ hình ảnh con voi có thể là cộng đồng của chúng ta, một vấn đề, hay chính bản thân mình.

Cách thực hiện hoạt động khác: sáng tạo

1. Câu chuyện con voi có thể truyền đạt thông qua trải nghiệm
2. Đặt một đồ vật ở giữa phòng và các học viên bị bịt mắt sẽ chạm vào đồ vật, cảm nhận và đoán là cái gì.
3. Không nói với họ về việc giao tiếp với người khác khi làm hoạt động này.
4. Có thể lặp lại để tất cả mọi người đều có cơ hội tham gia.

Nghiên cứu điển hình 6

Đối thoại đòi hỏi có niềm tin

Đối thoại đòi hỏi cần có một niềm tin vào con người; sức mạnh của họ khi tạo lập và tái tạo, của việc sáng tạo và tái sáng tạo; niềm tin rằng thiên hướng trở thành con người là tốt đẹp là của tất cả mọi người, chứ không phải chỉ dành cho nhóm tinh hoa. Được hình thành từ tình yêu, sự khiêm tốn và niềm tin, đối thoại trở thành một mối quan hệ ngang bằng của niềm tin chung. Niềm tin được hình thành qua đối thoại; nó không thể tồn tại trừ khi lời nói của các bên đi cùng với hành động. Đối thoại cũng không thể tồn tại mà không có hy vọng. Hy vọng là cội nguồn của con người vốn không hoàn hảo, từ đó chúng ta đi trên hành trình tìm kiếm liên tục, sự tìm kiếm này chỉ có

thể thực hiện trong mối tương quan/tương tác với những người khác. Cuối cùng, đối thoại thực sự không thể xảy ra trừ khi ở đó có tư duy phân biện, tư duy nhìn thực tế như một quá trình, trong sự chuyển đổi, tư duy không thể tách biệt với hành động nhưng có thể liên tục tự duy trì trong các xung đột có thực mà không có nỗi sợ của các nguy cơ có thể có.

(Paulo Freire, Giáo dục của Người bị áp chế)

Hoạt động 2.2

Bốn từ

(60 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về đối thoại là gì và khi nào đối thoại được sử dụng - mục đích của đối thoại
- Hiểu về đối thoại là gì và khi nào đối thoại được sử dụng - các nguyên tắc của đối thoại
- Hiểu về đối thoại là gì và khi nào đối thoại được sử dụng - các cách tiếp cận của đối thoại
- Hiểu về Công dân Tích cực

Tóm tắt hoạt động

Minh họa những thách thức và cơ hội học tập và chia sẻ với những người khác. Sử dụng cách tiếp cận suy nghĩ, chia cặp, chia sẻ (xem trang 34), người tham gia suy nghĩ cá nhân về bốn đặc điểm chính của một Công dân tích cực trước khi tham gia đối thoại và đàm phán để đồng ý thống nhất bốn từ chung nhóm. Bạn có thể sử dụng một tuyên bố khác để bắt đầu cuộc thảo luận về một vấn đề phù hợp hơn với nhóm hoặc bối cảnh cụ thể.

Ví dụ: “Rào cản lớn nhất đối với xã hội hòa nhập là...”

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giấy và bút cho từng học viên

Cách thực hiện

1. Chia sẻ với cả lớp rằng chúng ta sẽ cùng tìm ra các đặc điểm chính của một công dân tích cực. Hoạt động này sẽ khá thách thức đối với chúng ta với tư cách là các cá nhân và một nhóm. Chúng ta sẽ chiêm nghiệm về những thách thức này sau bài tập.

2. Yêu cầu từng người tham gia tự mình nghĩ ra bốn từ thể hiện “bốn đặc điểm quan trọng nhất của một Công dân Tích cực. Cần chú ý không sử dụng câu hoặc cụm từ. Mỗi từ nên là phần cuối của câu: “Một công dân Tích cực nên là người...”

3. Sau khi mỗi học viên trong lớp có bốn từ, chia nhóm thành cặp và yêu cầu mỗi cặp cùng thống nhất bốn từ chung cho “Một công dân Tích cực nên là người!”

4. Sau khi các cặp đã thực hiện xong, yêu cầu họ tìm một cặp khác để tạo thành một nhóm bốn người; một lần nữa họ phải đồng ý chỉ bốn từ chung của cả nhóm.

5. Lặp lại quy trình này cho đến khi chỉ còn hai nhóm lớn trong phòng và mỗi nhóm chỉ có bốn từ chung của mình.

6. Bây giờ cho hai nhóm lớn này mười phút để cùng thống nhất với bốn từ chung cuối cùng sẽ đại diện cho toàn bộ nhận định của nhóm về các đặc điểm chính của một Công dân Tích cực. Nếu nhóm không thể đạt được thỏa thuận trong mười phút, dừng hoạt động lại tại đó.

Tổng kết hoạt động

• Tổng kết trong nhóm lớn. (Ví dụ câu trả lời in nghiêng.)

• Giải thích rằng các từ mà nhóm đã thảo luận bao gồm những thái độ và kỹ năng mà chương trình Công dân tích cực mong muốn xây dựng.

• Hãy cùng chiêm nghiệm về những thách thức và cơ hội khi làm việc với những người khác. (Mời học viên giúp ghi chú lại các câu trả lời của các câu hỏi này.)

- Bạn cảm thấy thế nào? Hải lòng với các cuộc thảo luận, thất vọng, tự hào, bị đẩy ra bên ngoài.

- Tại sao bạn nghĩ bạn cảm thấy như vậy?

Chúng ta cần một người điều phối, toàn bộ quá trình chưa được giải thích ngay từ đầu, chúng ta đã cùng làm việc như một nhóm, bị thiếu thời gian, một số người đã nói liên tục, chúng ta đã đảm bảo rằng tất cả mọi người đều có cơ hội để nói, không phải tất cả mọi người đều được tham gia một cách bình đẳng.

- Bạn đã làm gì trong hoạt động vừa rồi? Đàm phán, suy nghĩ, đưa ra quyết định, khám phá những cách hiểu khác nhau, tiến tới một sự đồng thuận.

- Điều gì trong quá trình vừa rồi, mà chúng ta đã làm để hỗ trợ cuộc đối thoại?

Trong tiến trình này, khi mới bắt đầu tất cả mọi người đều có cơ hội để suy nghĩ và nói ra ý kiến của mình. Thông qua người điều phối nhóm chúng ta đã đảm bảo tất cả mọi người đều được lắng nghe trong cuộc hội thoại. Tôi tập trung vào việc lắng nghe và thấu hiểu.

- Điều gì trong quá trình vừa rồi, điều gì chúng ta đã làm không hỗ trợ cuộc đối thoại?

Chúng ta phải đạt đến thống nhất trong thời gian ngắn, chúng ta đã nói to tiếng rất nhiều.

- Chúng ta có thể làm gì để quá trình này hiệu quả hơn phục vụ cho một cuộc đối thoại?

Chúng ta không biết và không thống nhất về cách làm ngay từ đầu. Tiến trình này cần nhiều thời gian hơn. Đảm bảo cả nữ giới và nam giới có thể tham gia một cách bình đẳng (trong một nhóm có cả hai giới). Một tập huấn viên có thể giúp đảm bảo những người ít nói được lắng nghe. Sắp xếp chỗ ngồi theo vòng tròn hiệu quả hơn việc ngồi đối diện nhau trong các nhóm tách biệt. Chúng ta không nhất thiết phải đạt đến sự đồng thuận; chúng ta có thể có một cuộc đối thoại hiệu quả hơn thông qua việc tập trung học hỏi lẫn nhau. Chúng ta nên tránh chia lớp thành các nhóm đối lập, từ đó tạo ra sự căng thẳng.

- Nhấn mạnh rằng hoạt động này đồng thời cũng cho thấy cách mà mâu thuẫn hình thành ở cấp độ cá nhân, giữa các cá nhân và trong một nhóm với nhau. Lưu ý rằng mâu thuẫn là một phần của quá trình con người tương tác và chúng ta có cả những tiềm năng để phá hủy cũng như sáng tạo.

- Bạn có thể sử dụng đối thoại trong công việc của mình trong bối cảnh và thời điểm nào? Chúng ta có thể ứng dụng các nguyên tắc của đối thoại vào công việc của mình như thế nào?

Đến thời điểm này bạn có một danh sách chung những điều hỗ trợ và gây cản trở đối thoại.

Cách thực hiện hoạt động theo cách khác: sâu hơn

1. Phân tổng kết hoạt động “Bốn từ” đồng thời cũng có thể giúp học viên tự chiêm nghiệm về cách hành xử của mình và những người khác. Một số câu hỏi có thể sử dụng:

- Suy nghĩ về chính bản thân bạn và cách mà bạn hành động. Bạn có hỗ trợ tiến trình đối thoại không?

- Cách bạn hành xử, ngôn ngữ cơ thể và các câu hỏi cũng như hỗ trợ của những người khác như thế nào?

- Có gì khác biệt giữa điều chúng ta nói và hành động? Trong quá trình thảo luận, chúng ta có nắm giữ các niềm tin của mình về đối thoại không?

- Hoạt động này cũng có thể giúp chúng ta học hỏi thêm về sự thuộc hữu. Bạn có bị “ràng buộc với những từ ngữ của mình”? Mặc dù bạn chỉ có một vài phút để suy nghĩ nhưng sự ràng buộc này có thay đổi các từ ngữ tiếp theo trong tiến trình không? Tại sao?

- Ai là người đã cố gắng giữ lại một hoặc các “từ của họ” tới tận phút cuối cùng, ai không như vậy? Tại sao? Mọi người cảm thấy thế nào cả về việc cố gắng giữ lại và từ bỏ “từ của họ”?

- Những từ cuối cùng có thể hiện được ý kiến của cả lớp không, nếu không, tại sao?



Hoạt động 2.3

Đối thoại không phải là...

(45 phút)

Kết quả bài học:

- Hiểu về đối thoại và khi nào đối thoại được sử dụng - cách tiếp cận của đối thoại
- Hiểu về đối thoại và khi nào đối thoại được sử dụng - các nguyên tắc đối thoại

Tóm tắt hoạt động

Các học viên chia sẻ và thảo luận về trải nghiệm của mình khi tham gia hoặc chứng kiến các hình thức khác nhau của giao tiếp.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Mời cả lớp mang theo giấy báo, video, clip và vật dụng khác để mô tả trải nghiệm của họ.

Cách thực hiện hoạt động

1. Bạn sẽ khám phá các dạng giao tiếp khác nhau xảy ra giữa các cá nhân và nhóm. Chúng ta sẽ chiêm nghiệm lại về cách chúng ta hiểu về “Đối thoại” thông qua việc khám phá những hình thức không phải là đối thoại
2. Mời nhóm tách ra thành các nhóm nhỏ 3 - 5 người và chia sẻ về trải nghiệm mà mình đã tham gia hoặc quan sát được các dạng thức khác nhau trong giao tiếp giữa cá nhân hoặc nhóm. Đó có thể là trải nghiệm tích cực, ví dụ một buổi đàm phán đi đến thống nhất, hoặc trải nghiệm tiêu cực như các buổi tranh luận trên truyền hình giữa các chính trị gia và mọi người gay gắt, la hét với nhau.
3. Khi mọi người đã có cơ hội để chia sẻ câu chuyện, mời mỗi nhóm chọn ra một câu chuyện và chuẩn bị để chia sẻ với nhóm lớn để thể hiện xem đó là dạng thức gì trong giao tiếp. Khuyến khích các nhóm sáng tạo, ví dụ diễn kịch hoặc vẽ hoạt hình. Nếu có thể có, cho các nhóm truy cập internet để tìm thêm các video clip. Mỗi nhóm sẽ có 2 phút để chia sẻ.

4. Mời nhóm quay lại vòng tròn lớn và thay phiên nhau chia sẻ

5. Sau các phần trình bày, hỏi để nhóm cùng thảo luận:

- Loại hình giao tiếp nào mà chúng ta vừa được thấy? Loại hình này có phổ biến không? Có ai đó có trải nghiệm trong loại hình này hoặc chứng kiến?

- Giá trị cũng như vấn đề của cách tiếp cận giao tiếp này?

- Cách tiếp cận này có hỗ trợ đối thoại? Nếu có, thì như thế nào?

- Cách tiếp cận này có tính hòa nhập (ví dụ cân bằng đại diện nam - nữ và các đại diện khác, và tránh các khuôn mẫu giới)? Nếu không, làm thế nào để có thể có tính hòa nhập hơn?

Tổng kết hoạt động

- Chúng ta học được gì từ hoạt động này?

- Có những cách trao đổi thông tin nào phổ biến? Các cách trao đổi thông tin khác nhau có tác động tích cực và tiêu cực gì tới xã hội của chúng ta? Vì sao?

- Chúng ta học được gì về đối thoại? Viết lên bảng 2 cột: đối thoại là và không phải là

- Chia sẻ với nhóm: “ Từ khóa đối thoại” ý nghĩa khác nhau với những người khác nhau. Chúng ta cũng có thể hiểu không giống nhau về các từ khóa mà chúng ta dùng để mô tả các cách tiếp cận khác. Điều này giúp chúng ta suy nghĩ về đối thoại trong mối quan hệ với các dạng thức khác của giao tiếp, và cũng giúp chúng ta sử dụng các ví dụ dựa vào trải nghiệm của chính mình để mô tả điều chúng ta đề cập, thay vì chỉ dựa vào từ ngữ.

- Tinh huống sau có thể giúp bạn hỗ trợ cho buổi thảo luận.

Nghiên cứu điển hình 7

Đối thoại không phải là:

- **Đàm phán:** một cuộc thảo luận có mục đích hướng tới một sự thống nhất. Các bên cùng đưa ra các mối quan tâm của họ và thương lượng mang tính trao đổi, mặc cả.

- **Tranh biện:** một cuộc thảo luận thường mà luôn tập trung vào 2 bên đối lập nhau, và có mục đích là một bên chiến thắng. Người thắng là người có lập luận, ý tưởng tranh biện tốt nhất.

- **Vận động:** Là hành động bảo vệ hoặc tranh luận để có lợi cho một vấn đề, ý tưởng hay chính sách cụ thể.

- **Hội thảo:** Cách tổ chức họp một cách trang trọng nhằm lấy ý kiến hoặc thảo luận

- **Lấy ý kiến:** một bên có quyền lực để hỏi ý kiến một người hoặc nhóm người để nhận những lời khuyên, ý kiến đóng góp cho một quyết định.

- **Thảo luận:** Nhìn chung là cách tổng hợp và phân tích các yếu tố của một chủ đề trong một nhóm, phân chia chủ đề thành các phần nhỏ để hiểu

(Chuyển thể từ Bản đồ hóa Đối thoại bởi Marianne 'Mille' Bojer, Marianne Knuth và Colleen Magner)

Hoạt động 2.4

Lắng nghe 3 cấp độ

(45 phút)

Kết quả bài học:

- Khả năng hỗ trợ và học và lắng nghe thông qua đối thoại - lắng nghe
- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau

Tóm tắt hoạt động

Tạo điều kiện để học viên được trải nghiệm và thực hành việc lắng nghe dưới các hình thức khác nhau. Các học viên chia sẻ 1 tình huống đã xảy ra không theo kỳ vọng của học. Các câu chuyện được lắng nghe theo nhiều cách khác nhau và từ đó có những cách tiếp nhận khác nhau về câu chuyện.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu:

Bút và giấy.

Cách thực hiện hoạt động:

1. Chia sẻ với học viên rằng với hoạt động này chúng ta sẽ cùng khám phá khái niệm và giá trị của việc lắng nghe theo ba cấp độ:

- Thông tin
- Cảm xúc
- Mục đích

2. Hoạt động này cũng được biết tới là lắng nghe bằng cái đầu (thông tin), trái tim (cảm xúc) □ bàn chân (mục đích).

3. Chia cả lớp thành các nhóm nhỏ với bốn người. Một người sẽ tự nguyện kể một câu chuyện mà họ cảm thấy thoải mái để chia sẻ: một biến cố hoặc một tình huống chưa được giải quyết hoặc nếu có thể họ muốn thay đổi lại kết quả câu chuyện (ND: Dành 1 -2 phút để mọi người hồi tưởng câu chuyện)

4. Yêu cầu ba học viên còn lại sẽ nhận các vai trò sau và nhắc rằng sau đó họ sẽ được yêu cầu chia sẻ lại câu chuyện mà họ nghe được:

- Một người chỉ tập trung lắng nghe thông tin (cái đầu)

- Một người chỉ tập trung lắng nghe cảm xúc (trái tim)

- Một người chỉ tập trung lắng nghe mục đích (bàn chân).

5. Mời mọi người bắt đầu kể chuyện. (ND: Có thể đặt ra mốc thời gian 3 -5p để kể chuyện)

6. Sau đó, mời những người lắng nghe chia sẻ lại điều họ nghe được. Tránh việc kể lại câu chuyện đã được nghe và chỉ tập chung chia sẻ lại những thông tin mà họ nghe được (có thể là các thông tin, cảm xúc hoặc mục đích đằng sau lý do tại sao người kể chuyện chia sẻ câu chuyện của họ).

Tổng kết hoạt động

- Hỏi cả lớp họ cảm thấy như thế nào khi lắng nghe tại nhiều cấp độ khác nhau. Giá trị của trải nghiệm vừa rồi?

- Một câu chuyện có thể được dịch lại theo những cách khác nhau không? Người kể chuyện học được điều gì qua trải nghiệm vừa rồi?

Tái định hình (ND: reframing) (tái diễn giải các câu chuyện và câu hỏi) là việc sử dụng những lăng kính khác nhau để giúp mọi người có thể chuyển từ một “góc nhìn” sang “các góc nhìn khác nhau”.. Quá trình tái định hình cũng giúp mở ra các khả năng, cho phép mọi người thúc đẩy sự thay đổi. Mục đích của việc tái định hình là giúp mọi người nhận ra luôn có những thực tế khác nhau về cùng một sự kiện. (ND: chúng ta nhiều lần thường hay chỉ nghe thông tin) Là 1 công dân tích cực, chúng ta có thể làm gì để có thể nghe được các cấp độ khác mà không chỉ dừng lại ở phần nghe thông tin?

- Là Công dân tích cực, bạn sẽ lắng nghe nhiều hơn là chỉ đơn thuần là nghe các thông tin?

- Có những trường hợp nào mà chúng ta cần tập trung vào việc lắng nghe thông tin, cảm xúc hay mục đích? Ví dụ, người thẩm phán tại tòa án sẽ cố gắng đảm bảo tập trung vào các thông tin. hi bạn gặp người bán hàng, bạn có thể muốn lắng nghe nhiều hơn mục đích của họ - tại sao người đó lại kể cho bạn một câu chuyện mang tính cá nhân? Có phải vì muốn khuyến khích bạn mua hàng?

Cách thực hiện hoạt động thay thế một: sâu lắng hơn

1. Giới thiệu và/hoặc nhìn lại khái niệm về các khung, đóng khung, định hình và tái định hình (xem Hoạt động 1.10).

- Tái định hình (diễn dịch lại các câu chuyện và câu hỏi) là sử dụng các lăng kính khác nhau nhằm giúp mọi người di chuyển từ một “góc nhìn” tới “các góc nhìn”. Tái định hình có thể mở ra rất nhiều khả năng, Mục đích của hoạt động tái định hình là để giúp mọi người nhận ra rằng có thể có rất nhiều sự thật cùng tồn tại của một trải nghiệm.
- Khi chúng ta khám phá hoạt động “Tôi và Bản sắc của tôi” (Hoạt động 1.1), nhấn mạnh một phần bản sắc của chúng ta trong cuộc nói chuyện cũng có thể gây ảnh hưởng tới cách mà chúng ta trải nghiệm quá trình. Là Công dân Tích cực, bạn sẽ lắng nghe nhiều hơn là chỉ lắng nghe thực tế như thế nào?

Cách thực hiện hoạt động thay thế hai

1. Giới thiệu mô hình bốn tai như một cách để hiểu về giao tiếp (năm phút). Mô hình này (xem Hình 27) thể hiện giao tiếp bao gồm bốn khía cạnh được hiểu và diễn dịch bằng bốn tai:

- Thông tin thực tế - thông tin, dữ liệu
- Tự bộc lộ bản thân/tự tiết lộ bản thân - những điều người gửi (người nói) bộc lộ về bản thân họ (ví dụ: các giá trị, cảm nhận, động cơ) một cách vô tình hay hữu ý
- Mối quan hệ - mối quan hệ giữa người nói và người nhận (người nghe), bao gồm cả những điều người nói nghĩ về người nghe
- Thỉnh cầu - những điều người nói mong muốn xảy ra.

2. Mời học viên chú ý tới quá trình trao đổi ngắn này, sử dụng cách tiếp cận bốn tai từ góc nhìn của nam giới và nữ giới. Lưu ý rằng ví dụ dựa trên các giá định mang tính văn hóa về các vai trò giới có và nên được nắm giữ một cách nhẹ nhàng vì chúng không áp dụng cho nhiều tình huống khác nhau.

Hình 27: Lắng nghe với bốn tai



3. Giải thích rằng có nhiều cách thay thế để diễn dịch điều người phụ nữ đã nói (năm phút). Ví dụ: cô ấy có thể đã nói rằng có thứ gì đó màu xanh trong súp của tôi và tôi thích nó! Trong trường hợp này, có thể người phụ nữ đã lắng nghe thông điệp chủ yếu với tai mối quan hệ. Xu hướng của chúng ta trong giao tiếp là diễn dịch các khía cạnh của thông điệp theo cách quen thuộc với mình, hoặc theo hướng giúp tái khẳng định lại các giả định của chúng ta, thay vì sử dụng cả bốn tai.

Thực hành bốn tai (15 phút)

1. Chia cả lớp thành các nhóm nhỏ bốn người. Trong mỗi nhóm, hai người tình nguyện thực hiện một cuộc trao đổi nhỏ và hai người tình nguyện còn lại quan sát cuộc trao đổi và diễn dịch theo định nghĩa của bốn tai. Cuộc trao đổi và các cách diễn dịch không nên dài quá năm phút. Sau đó thay đổi các vai trò để cặp quan sát thực hiện cuộc trao đổi và cặp kia quan sát. (Tổng thời gian cho hoạt động nhóm nhỏ là: 15 phút.)

Tổng kết hoạt động (30 phút)

- Mô hình này nhấn mạnh một thực tế rằng luôn luôn có bốn lớp của giao tiếp cần được nghe bằng cả bốn tai. Cùng cả lớp khám phá các chiêm nghiệm của việc sử dụng cả bốn tai.
- Bạn có xu hướng lắng nghe theo một tai nào không?

- Điều gì xảy ra khi chúng ta chỉ lắng nghe các thông tin thực tế của một thông điệp? Cảm giác sẽ thế nào khi giao tiếp với những người chỉ tập trung vào các thông tin thực tế?
- Điều gì xảy ra khi chúng ta diễn dịch một thông điệp như là một sự tự bộc lộ bản thân? Cảm giác sẽ thế nào khi giao tiếp với người diễn dịch theo hướng tự bộc bản thân trong quá trình giao tiếp? Làm thế nào bạn có thể điều chỉnh cách giao tiếp của mình để giúp người khác hiểu được những tai khác mà bạn đang giao tiếp?
- Điều gì xảy ra khi chúng ta diễn dịch giao tiếp với tai mối quan hệ? Trong các tình huống khi các mối quan hệ rất yếu hoặc có mâu thuẫn, giao tiếp với tai mối quan hệ thể hiện điều gì? Làm thế nào mà quá trình giao tiếp được điều chỉnh để giúp mọi người lắng nghe với các tai khác?
- Điều gì xảy ra khi chúng ta diễn dịch giao tiếp với tai thỉnh cầu? Những người khác có xu hướng phản ứng như thế nào với sự thỉnh cầu?
- Bạn cảm thấy như thế nào về phần thực hành lắng nghe với bốn tai? Quá trình này có gì hữu dụng?
- Lắng nghe với bốn tai có ý nghĩa như thế nào với Công dân Tích cực?

	Nữ giới	Nam giới
Thông tin thực tế	Có thứ gì đó màu xanh trong súp của tôi.	Có thứ gì đó màu xanh trong súp.
Tự bộc lộ bản thân	Tôi không biết thứ màu xanh trong súp là gì.	Cô ấy không biết thứ màu xanh trong súp là gì. Cô ấy không thích thứ màu xanh trong súp
Mối quan hệ	Bạn đáng lẽ nên biết thứ màu xanh trong súp là gì Bạn biết là tôi không thích thứ màu xanh trong súp của tôi.	Cô ấy không thích đồ tôi nấu.
	Nói cho tôi xem thứ màu xanh trong súp là cái gì	Cô ấy chỉ muốn ăn những đồ ăn mà cô ấy quen thuộc. Tôi chỉ nên nấu thứ cô ấy thích.

Hoạt động 2.5

Sức mạnh các câu hỏi

(30 phút)

Kết quả bài học

- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau.
- Có khả năng hỗ trợ, và học hỏi và chia sẻ thông qua đối thoại - kỹ năng đặt câu hỏi.

Tóm tắt hoạt động

Giới thiệu về kỹ năng đặt câu hỏi như là một công cụ để nhận biết nhu cầu thay đổi. Thúc đẩy mọi người tò mò và áp dụng kỹ năng đặt câu hỏi cho công việc của mình.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Không

Cách thực hiện hoạt động

1. Mời học viên nghĩ về một câu hỏi khiến người khác mỉm cười. Mời học viên đi xung quanh phòng và hỏi câu hỏi đó.
2. Sau 3 phút, mời mọi người thay đổi câu hỏi sang câu hỏi khiến người khác cảm thấy tự hào. Lặp lại quá trình này 2 - 3 lần; mỗi lần học viên sẽ suy nghĩ về một câu hỏi khác nhau mà khơi gợi được cảm xúc hoặc phản ứng cụ thể: làm người khác suy nghĩ và cảm thấy có động lực để hành động.
3. Hỏi cả lớp nếu có bất cứ câu hỏi nào có sức mạnh qua hoạt động vừa rồi? Bạn nên ghi chép lại các câu hỏi này.

4. Hỏi học viên cách họ hiểu về từ khóa “câu hỏi sức mạnh” là gì. Ví dụ, một câu hỏi khiến mình suy nghĩ sâu sắc hoặc làm khác đi hoặc gợi lên những phản ứng xúc động.

5. Dành cho học viên 1-2 phút để suy nghĩ cá nhân về một câu hỏi sức mạnh mà họ đã được hỏi và sẵn sàng chia sẻ lại.

6. Mời mọi người làm việc theo cặp và chia sẻ lại câu hỏi sức mạnh đó và điều gì khiến mình nghĩ câu hỏi đó có sức mạnh.

Tổng kết hoạt động

- Trong nhóm lớn, hỏi cả lớp về suy nghĩ và quan sát của họ về sức mạnh của câu hỏi.
- Một câu hỏi có thể thay đổi cách chúng ta suy nghĩ không?
- Điều gì khiến bạn muốn đặt câu hỏi? Ví dụ: sự tò mò, nhu cầu và học hỏi. Tiếp tục phân trao đổi bằng việc hỏi điều gì thúc đẩy sự tò mò của họ, và tò mò có nghĩa là gì.
- Nếu chúng ta công nhận rằng câu hỏi có sức mạnh, vậy để thay đổi bản thân hoặc cộng đồng của mình, chúng ta có thể bắt đầu từ câu hỏi chúng ta đặt ra.

Ngôn ngữ có sức mạnh rất lớn. Ngôn ngữ không chỉ mô tả thực tế. Ngôn ngữ tạo ra thực tế mà nó mô tả

(Archbishop Desmond Tutu)

Cách thực hiện thay thế một: sáng tạo

1. “Một vật thể quan trọng”. Đây là một hoạt động ngắn có thể sử dụng trước hoạt động Sức mạnh của câu hỏi để học viên có thể suy nghĩ, hoặc sau hoạt động như một cách để củng cố bài học
2. Với vai trò tập huấn viên, bạn cần chuẩn bị một đồ vật có ý nghĩa với bạn và bạn cảm thấy thoải mái nếu được đặt câu hỏi về nó.
3. Mục đích của hoạt động nhằm thúc đẩy các câu hỏi sâu hơn từ cả lớp, chuyển từ những câu hỏi đơn giản như “nó là cái gì? Nó ở đâu ra? Bạn dùng nó làm gì? Tới câu hỏi như “Nó có ý nghĩa gì với bạn? Tại sao bạn lại muốn giới thiệu đồ vật này với chúng tôi?” những câu hỏi sẽ tiết lộ một số điều về bạn. Một số câu hỏi có thể “mở khóa” những hiểu biết sâu sắc hơn.
4. Mời học viên ngồi ở vòng tròn lớn và đặt đồ vật ở giữa.
5. Khuyến khích học viên đặt câu hỏi để hiểu nhiều nhất về đồ vật.
6. Chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi. Không nên trả lời thêm quá nhiều thông tin. Chú ý lắng nghe những câu hỏi tốt giúp bộc lộ sâu hơn và tạo ra các bài học và quan sát sâu hơn.

7. Hi vọng, bạn sẽ chia sẻ nhiều câu chuyện và thông tin cá nhân thông qua các câu hỏi. Cần lưu ý rằng không phải ai cũng cảm thấy thoải mái kể câu chuyện của mình. Nếu trong một nhóm có nhiều thành phần, có thể sẽ hiệu quả hơn nếu làm hoạt động với từng nhóm giới tính trước khi làm trước cả nhóm lớn.

8. Dừng lại vài phút. Mời cả lớp suy nghĩ xem câu hỏi nào là có sức mạnh và giúp gợi mở các bài học sâu sắc hơn. Đó là những câu nào, tại sao đây là những câu hỏi có sức mạnh

Cách tiếp cận hoạt động thay thế 2: Sâu lắng hơn

1. Hoạt động này kết nối với phần Câu hỏi ghi nhận (appreciate inquiry). Đặt các câu hỏi sức mạnh là phần quan trọng nhất trong câu hỏi ghi nhận và tiếp tục cuộc nói chuyện bắt đầu trong phần tổng kết hoạt động bạn có thể đi tới hoạt động câu hỏi ghi nhận (Xem hoạt động 2.13)

Hoạt động 2.6

Câu hỏi từ nội tại

(60 phút)

Kết quả bài học:

- Tự nhận thức về bản thân
- Có khả năng hỗ trợ, học hỏi và chia sẻ thông qua đối thoại - kỹ năng đặt câu hỏi
- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau

Tóm tắt hoạt động

Khuyến khích mọi người để tự chiêm nghiệm và trở nên tích cực thông qua việc kiểm chứng các câu hỏi mà họ tự đặt cho chính mình.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Sổ ghi chép cá nhân

Cách thực hiện hoạt động

1. Mời học viên ngồi thoải mái. Tạo một không gian an toàn để có thể tự chiêm nghiệm (âm nhạc có thể mang lại hiệu quả tốt) và mời mọi người suy nghĩ về những câu hỏi mà họ đang tự đặt cho chính mình.

2. Đảm bảo rằng học viên hiểu về định nghĩa câu hỏi nội tại bằng việc đưa ra các ví dụ mẫu ("Minh đã làm đúng không nhỉ? Làm thế nào để mình đạt được được đó?")

3. Mời học viên viết tất cả câu hỏi vào sổ ghi chép cá nhân.

4. Tập huấn viên tiếp tục chia sẻ kiến thức:

- Câu hỏi là chìa khóa cho thay đổi cá nhân

- Thay đổi bắt đầu từ từng cá nhân thông qua việc đặt các câu hỏi

- Mọi người cần quan tâm tới các dạng câu hỏi mà họ đặt cho chính mình. Ngôn ngữ tạo ra thực tế và câu hỏi cũng tạo ra thực tế; cách câu hỏi được đặt ra sẽ định hướng cách chúng ta phản hồi

- Khi chúng ta hỏi chúng ta có thể trở thành người phán xét hay người kiến tạo (tìm hiểu và khám phá)

- Chú ý tới dạng câu hỏi, cần chú ý để chuyển sự tập trung của câu hỏi từ dạng tập trung vào vấn đề sang tập trung vào tìm kiếm sự khẳng định - từ phán xét sang kiến tạo.

Bảng 11:

Phán xét	Kiến tạo
Ai là người cần đổ lỗi?	Chuyện gì đã xảy ra?
Tôi bị làm sao vậy?	Điều gì có ích ở đây?
Tại sao tôi lại là một kẻ thất bại?	Điều gì mà tôi mong muốn?
Làm thế nào mà tôi lại thất bại?	Tôi có thể học được gì?
Làm sao để tôi có thể nắm quyền kiểm soát?	Mọi người đang nghĩ, cảm thấy, cần và muốn gì?
Tại sao họ lại vô lý và khó chịu như vậy?	Làm thế nào để tình huống có lợi cho cả hai bên?
Làm thế nào mà tôi lại bị mắc kẹt trong cái nhóm tệ thế này?	Có những khả năng nào?
Tại sao lại phải quan tâm làm gì?	Tôi có những lựa chọn nào?
	Điều tốt nhất có thể làm là gì?

5. Giải thích rằng chúng ta sẽ chia câu hỏi thành 2 nhóm: các câu hỏi “phán xét” và các câu hỏi “kiến tạo”. Đưa ra một ví dụ về câu hỏi “phán xét” và câu hỏi “kiến tạo” và mời học viên chia sẻ họ hiểu như thế nào về câu hỏi phán xét và câu hỏi sáng tạo - Ví dụ, 1 câu hỏi phán xét là câu hỏi mang theo sự phán xét của người đặt câu hỏi và câu hỏi kiến tạo thể hiện sự tò mò và thường mang ý nghĩa tích cực.

6. Mời học viên suy nghĩ và ghép cặp chia sẻ câu hỏi kiến tạo và câu hỏi phán xét mà họ đã từng được hỏi.

7. Mời học viên nghĩ tới hai câu hỏi kiến tạo giúp truyền cảm hứng tạo động lực, sự cam kết và tư duy sáng tạo cho bản thân họ và các Công dân tích cực. Câu hỏi số hai nên được tập huấn viên ghi chép và thu thập lại.

8. Thu thập các câu hỏi kiến tạo và chọn một thời điểm (có thể sau hoạt động hoặc trong các phần sau của tập huấn) để trao ngẫu nhiên các câu hỏi kiến tạo để mỗi người đều có một câu hỏi kiến tạo mới.



Hoạt động 2.7

Sức mạnh của ngôn ngữ cơ thể

(30 phút)

Kết quả bài học:

- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau
- Có khả năng hỗ trợ, học hỏi và chia sẻ thông qua đối thoại
- Tự nhận thức bản thân

Tóm tắt hoạt động:

Ba hoạt động nhằm khám phá về ngôn ngữ cơ thể như là một phương tiện của giao tiếp.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu:

Cách thực hiện hoạt động thay thế hai sẽ cần chuẩn bị đũa, hoặc que nhỏ tương tự.

Chia sẻ với cả lớp về việc chúng ta sẽ cùng trải nghiệm về một khía cạnh của giao tiếp: ngôn ngữ cơ thể. Có thể chọn một hoặc các hoạt động dưới đây tùy thuộc vào nhóm và thời gian cho phép.

Cách thực hiện hoạt động 1: Di chuyển và nói chuyện

1. Mời mọi người di chuyển quanh phòng, vai so lại, đầu cúi thấp, mặt cau có, lưng hơi cong. Sau một phút với tư thế đó, mời mọi người bắt đầu giao tiếp với những người khác.
2. Mời mọi người đứng thẳng trên mũi chân di chuyển quanh phòng, đầu ngẩng cao, ưỡn vai. Sau 1 phút mời mọi người lại đi quanh phòng và giao tiếp với người khác.

Tổng kết hoạt động

- Sự khác biệt vừa rồi là gì? Chúng ta học được gì từ đó?
- Ngôn ngữ cơ thể là một phương tiện giao tiếp có sức ảnh hưởng rất lớn. và vị trí cơ thể có ảnh hưởng tới thái độ của chúng ta.

Cách thực hiện hoạt động 2: Xếp hàng cảm nhận

1. Lưu ý: hoạt động này khá nhạy cảm về văn hóa và gây xúc động. 2. Chia học vein thành hai hàng đối mặt nhau, hàng A và hàng B cách nhau ít nhất năm mét. Mỗi người có một đối tác ở hàng đối diện (ở một số bối cảnh văn hóa tốt nhất nên đảm bảo rằng người đứng đối diện cùng giới tính)

3. Hai đối tác nhìn vào mắt nhau trong 30 giây.

4. Hỏi hàng A, “Bạn đang cảm nhận được điều gì về người đối diện? Thể hiện một vị trí hoặc dáng điệu chân thật phản ánh cảm nhận này (nên tự nhiên, tránh làm quá). Những người ở hàng B nếu cảm thấy thoải mái sẽ di chuyển từ từ hướng tới hàng A, tập trung vào cảm nhận của mình và nếu đó là cảm giác thoải mái hay không. Trong quá trình này, hàng A có thể thoải mái ra dấu hiệu “dừng” bất cứ lúc nào nếu họ muốn người từ hàng B từng tiến lại gần mình. Mời họ tập trung vào người đối diện và hỏi nếu cảm xúc có sự thay đổi. Có thể thay đổi tư thế, và khoảng cách gần một cách phù hợp.

5. Tập huấn viên để hoạt động diễn ra trong vài phút rồi sau đó đổi vai. Hàng B sẽ làm tương tự như hàng A.

Tổng kết hoạt động

- Bạn cảm thấy như thế nào trong hoạt động vừa rồi? Vì sao?
- Hoạt động này cho chúng ta thấy gì về vai trò của ngôn ngữ trong việc tạo ra một môi trường hỗ trợ đối thoại?

Cách thực hiện hoạt động ba: chiếc đĩa

1. Mỗi một người tìm kiếm 1 đối tác.
2. Mỗi cặp được giao cho một chiếc đĩa hoặc vật tương tự.
3. Họ được yêu cầu giữ chiếc đĩa giữa hai người, mỗi học viên giữ một ngón tay vào mỗi đầu chiếc đĩa. Chiếc đĩa được giữ giữa hai đầu ngón trỏ của hai người.
4. Sau đó các cặp bắt đầu di chuyển chiếc đĩa theo nhịp điệu. Khi họ đã cảm thấy thoải mái, mời họ thử những điệu mới và bắt đầu di chuyển quanh phòng. Mọi người sẽ không được nói chuyện.

Tổng kết hoạt động

- Bạn cảm thấy như thế nào?
 - Hoạt động này nói lên điều gì về việc kết nối và làm việc cùng nhau? Ví dụ, tìm một nhịp điệu để hai người, tạo nên một nhịp điệu làm việc cùng nhau trong im lặng.
 - Các khó khăn trong việc xây dựng niềm tin hoặc làm việc hiệu quả cùng nhau? Hoạt động này thể hiện cho điều gì? Khám phá xem ngôn ngữ cơ thể được tiếp nhận một cách khác nhau đối với các giới tính khác nhau như thế nào có thể rất hữu ích. Ví dụ, việc đụng chạm có thể biểu hiện sự thân thiết, nhưng cũng có thể là dấu hiệu thể hiện quyền lực hay sự kiểm soát.
-

Hoạt động 2.8

Đưa phản hồi

(45 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về đối thoại và khi nào đối thoại được sử dụng - các nguyên tắc đối thoại.
- Có khả năng hỗ trợ, học hỏi và chia sẻ thông qua phản hồi.

Tóm tắt hoạt động

Cung cấp cho học viên một không gian để suy nghĩ về những trải nghiệm và những quan sát mà họ có được. Giới thiệu khái niệm đưa phản hồi và khám phá sức mạnh của đưa phản hồi, trong việc thay đổi suy nghĩ. Học viên đưa các phản hồi tích cực cho nhau và chiêm nghiệm về trải nghiệm này.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Không

Cách thực hiện hoạt động một

1. Sắp xếp học viên thành 2 vòng tròn (bằng chuyên) với những người ở vòng tròn bên trong đứng đối diện với người ở vòng tròn bên ngoài. Chuyển dịch vòng tròn để mọi người gặp một người mới tại các vòng tiếp theo.
2. “Bạn có ấn tượng đầu tiên về mọi người trong nhóm hôm nay. Hãy suy nghĩ về người mà bạn đang đối diện, một điều gì đó mà người đó đã đóng góp tích cực cho nhóm cộng đồng công dân tích cực chúng ta là gì?”
3. Mỗi cặp thảo luận với nhau những điểm mà họ thấy ở nhau trong 3 phút, sau đó vòng tròn lại di chuyển lặp lại như vậy thêm 3 lượt.
4. Xoay vòng tròn di chuyển thêm 1 lượt nữa và hỏi các cặp “Bạn cảm thấy thế nào khi được nhận phản hồi từ 3 người khác nhau”
5. Dành cho cả lớp một phút để chia sẻ cảm nhận.

Tổng kết hoạt động

- Hỏi học viên:
- Bạn cảm thấy như thế nào khi chia sẻ phản hồi?
- Những yếu tố thường đi kèm cùng với phản hồi là gì (ví dụ: cảm giác, tình huống, ngôn ngữ, cách chúng ta vẫn thường phản ứng lại)?
- Điều gì tạo nên sự khác biệt và giá trị của việc đưa phản hồi trong buổi hôm nay?

Cách thực hiện hoạt động hai

1. Hỏi học viên: “Hãy suy nghĩ về một thời điểm khi bạn nhận được phản hồi rất có ích từ một người khác. Điều gì đã khiến phản hồi đó có ích?”
2. Mời học viên chia sẻ trải nghiệm của mình cặp với nhau.
3. Hỏi học viên “Chúng ta hiểu gì về từ khóa “phản hồi” ?
4. Những nguyên tắc của việc đưa và tiếp nhận phản hồi là gì? Ví dụ: phản hồi nên mang tính xây dựng, tập trung vào hành động không vào con người, nhạy cảm, đưa phản hồi vào một thời điểm phù hợp, tiếp nhận như một món quà.
5. Chúng ta muốn thực hành với phản hồi như thế nào trong công việc và cuộc sống của mình?
6. Trong phần tổng kết, người điều phối đưa ra các điểm chính:
 - Phản hồi là một món quà mà chúng ta có thể sử dụng trong cộng đồng để hỗ trợ quá trình học hỏi
 - Nếu chúng ta muốn đưa phản hồi có sức mạnh, chúng ta cần chú ý cách mà toàn bộ mọi người làm việc với nhau.
 - Mọi người luôn có ấn tượng về chúng ta ngay trong lần đầu tiên. Việc nhận thức được những ấn tượng mà mình tạo ra rất có giá trị, bất kể chúng ta nghĩ đúng hay sai.

Hoạt động 2.9

Thông điệp “Tôi”: đưa phản hồi

(45 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về đối thoại là gì và khi nào đối thoại được sử dụng.
- Có khả năng hỗ trợ, học hỏi và chia sẻ thông qua đối thoại - các cách tiếp cận trong đối thoại - kỹ năng lắng nghe.

Tóm tắt hoạt động

Áp dụng các cách tiếp cận của thực hành tốt, đưa ra quan điểm về và cho người khác.

Cách thực hiện hoạt động

1. Bắt đầu hoạt động bằng việc nói một số “Thông điệp “Tôi”, ví dụ: “Tôi cảm thấy đầu bếp bỏ quá nhiều ớt vào nước sốt dùng trong bữa trưa” “Tôi cảm thấy một số các bài học tuyệt vời nhất của khóa tập huấn được truyền tải qua các hoạt động sáng tạo.” Chia sẻ với cả lớp về khái niệm “Thông điệp “Tôi” (xem phía dưới). “Thông điệp “Tôi” là một cách để chia sẻ bạn cảm thấy thế nào mà không tấn công hay đổ lỗi cho người khác. Thay vì nói điều gì sai về người khác hoặc quan điểm của họ, “Thông điệp “Tôi” giảm lược các xung đột và tạo điều kiện cho đối thoại mang tính xây dựng và giải quyết vấn đề. Đây là một ví dụ về sự khác biệt khi dùng thông điệp “Bạn” và Thông điệp “ Tôi”. : thay vì nói “Bạn sai rồi”, hoặc “thật điên khùng”, chúng ta có thể nói “Tôi không hiểu” hoặc “ Tôi nghĩ đó có thể là một cách khác để nhìn vấn đề.”

2. Giải thích rằng để về việc giao tiếp với người khác và đưa các phản hồi có tính nhạy cảm hiệu quả hơn, chúng ta có thể sử dụng Thông điệp “Tôi ...”

- “Tôi cảm thấy

- Nói ra bạn cảm thấy gì. Tiếp nối với “Tôi cảm thấy” với từ chỉ cảm xúc: “Tôi cảm thấy thất vọng”
- “Khi bạn...” đưa ra lý do của cảm xúc đó. “Tôi cảm thấy thất vọng khi bạn hủy kế hoạch của chúng ta ở phút cuối”

- “Tôi muốn...” Nói ra điều bạn muốn được diễn ra.

3. Chia lớp thành các nhóm ba người. Mời mỗi nhóm suy nghĩ về một bối cảnh có xuất hiện nhu cầu đưa ra phản hồi theo hướng nhạy cảm, ví dụ khi làm việc trong một nhóm hoặc trong một buổi tranh luận. Mời mọi người chuẩn bị một bản mô tả nháp (tối đa 2 phút), đây là phần mà nhóm muốn trình bày cho cả lớp. Bản mô tả nháp nên trình bày bối cảnh và có thể hiện việc sử dụng ngôi Thông điệp “Tôi” để đưa ra phản hồi.

Tổng kết hoạt động

- Hỏi cả lớp về những điều quan sát được trong các bản mô tả nháp. Họ thấy được điều gì xảy ra trong quá trình vừa rồi?

- Câu trả lời nào là hiệu quả nhất, vì sao? Các bài học từ việc sử dụng thông điệp “Tôi” khi đưa ra phản hồi?

Hoạt động 2.10

Đối thoại bề cá

(90 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về đối thoại.
- Mục đích của đối thoại - phát triển cộng đồng.
- Các nguyên tắc của đối thoại.
- Các cách tiếp cận trong đối thoại - phát triển cộng đồng.
- Có khả năng thiết lập và hỗ trợ đối thoại.
- Tôn trọng các quan điểm/góc nhìn khác nhau.

Tóm tắt hoạt động

Cả lớp cùng trải nghiệm đối thoại và chiêm nghiệm về cách phương pháp để cải thiện và điều phối quá trình đối thoại.

Cách thực hiện hoạt động

1. Mời học viên gợi ý các chủ đề cho cuộc thảo luận. Chủ đề nên tập trung vào các vấn đề liên quan tới cả lớp và đưa ra nhiều quan điểm/góc nhìn khác nhau.
2. Mời học viên học viên hình thành một nhóm từ sáu đến tám người, mời nhóm xếp thành một vòng tròn để cùng thảo luận về chủ đề. Mời phần còn lại của lớp xếp thành một vòng tròn lớn bao quanh vòng tròn thảo luận. Vòng tròn thảo luận cùng đối thoại về chủ đề còn vòng tròn lớn quan sát. Vòng tròn lớn không được phép tham gia vào phần đối thoại.
3. Vòng tròn bên ngoài chỉ quan sát và ghi chú. Họ sẽ ghi chú các điểm chính và suy nghĩ xem phần đối thoại có đạt được kết quả thành công hay không, và lý do tại sao, các điểm đã làm tốt và các khó khăn.
4. Nhẹ nhàng nhắc phía bên ngoài suy nghĩ xem các đối tượng nào đang và không tham gia, đâu là các quan điểm thẳng thắn và yếu thế, lý do tại sao.

5. Sau khoảng mười tới mười lăm phút (tùy thuộc vào mức độ tham gia của nhóm) mới ba tới bốn người tình nguyện trong nhóm nhỏ ra ngoài và ba tới bốn người tình nguyện từ phía ngoài tham gia vào nhóm nhỏ để tiếp tục thảo luận. Mời các tình nguyện viên tham gia vào phần đối thoại thực hành những điều mà họ cho rằng có ích cho đối thoại theo quan sát của họ.

6. Tiếp tục thay đổi các học viên ra vào nếu thấy phần đối thoại vẫn hiệu quả và nhóm vẫn tham gia. Kết thúc phần đối thoại ít nhất 15 phút trước phần tổng kết hoạt động.

Tổng kết hoạt động

Cần nhắc các bài học về:

- Đối thoại và khả năng học tập, chia sẻ
 - Bề cá như một cách tiếp cận, và nơi nó có thể có hiệu quả
 - Hành vi cá nhân, bao gồm cả lắng nghe và đặt câu hỏi
 - Thiết lập và quản lý một cuộc đối thoại thành công
 - Ghi chép lại các câu trả lời về những điều có thể hỗ trợ hoặc cản trở đối thoại.
-

Cách thực hiện hoạt động thay thế

1. Có rất nhiều phiên bản của hoạt động này, ví dụ: liên tục thêm những người ở vòng ngoài và vòng trong; dần dần tăng số lượng ở vòng trong; sau phần thảo luận đầu tiên, mỗi thành viên của vòng trong tạo thành một nhóm nhỏ với một vài thành viên của nhóm ngoài và tiếp tục thảo luận về chủ đề; để các thành viên là những người ra quyết định và báo chí ở vòng ngoài trước khi dần dần đưa họ và với cuộc thảo luận.

2. Điều phối một cuộc đối thoại như vậy có thể được thực hiện theo nhiều cách thú vị để hỗ trợ một dự án đối thoại. Nó cũng có thể biến thành một dự án hành động vì xã hội.

Nghiên cứu điển hình 8

Đối thoại bể cá

Bể cá có thể được sử dụng để quản lý phần thảo luận và trao quyền cho các nhóm hoặc cộng đồng không được lắng nghe.

Tập hợp các thành viên trong cộng đồng, báo chí và những người ra quyết định, mời họ bắt đầu thảo luận với vai trò người lắng trong khi những nhóm yếu thế hoặc những người ít có tiếng nói đồng ý tham gia ở vòng trong bắt đầu được mời bắt đầu thảo luận về một chủ đề mà họ chọn. Điều phối cuộc thảo luận này từ vòng phía trong và dần dần để cho vòng ngoài tham gia vào vòng trong - có thể bằng việc mời các thành viên đã lên tiếng di chuyển ra vòng ngoài hoặc thêm một chiếc ghế vào

vòng trong. Hoạt động này cũng giúp tăng quyền cho các nhóm ít được lắng nghe trong môi trường của khóa tập huấn.

Hãy chú ý cân nhắc tới sự đa dạng về quyền lực giữa các nhóm khác nhau trong cộng đồng trước khi bạn thử hoạt động này. Dành thời gian để xây dựng sự tự tin và kỹ năng cho các nhóm yếu thế trước khi mời họ tham gia thảo luận về chủ đề được chọn trước các thành viên khác của cộng đồng.

Hoạt động 2.11

Kịch tương tác

(35 phút)

Kết quả bài học:

- Hiểu về đối thoại là gì và khi nào đối thoại được sử dụng để- phát triển cộng đồng
- Có khả năng hỗ trợ, học hỏi và chia sẻ từ đối thoại
- Hiểu về Công dân Tích cực

Tóm tắt hoạt động:

Hoạt động đóng kịch cho phép học viên thực hành các kỹ năng và phương pháp mà họ được học thông qua việc lắng nghe và đưa ra các ý kiến giải quyết các tình huống mâu thuẫn.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Không.

Cách thực hiện hoạt động:

1. Mời cả lớp chiêm nghiệm lại những gì họ đã trải nghiệm trong các hoạt động của chương trình Công dân Tích cực mà đã hỗ trợ họ có một cuộc đối thoại thành công, thông qua đó họ vừa có thể chia sẻ và học hỏi... Ví dụ: giữ sự giả định của bản thân một cách nhẹ nhàng, đặt các câu hỏi có sức mạnh để khơi gợi, nhìn nhận các yếu tố trong “hành trang văn hóa”, làm rõ các đặc điểm cá nhân còn ẩn giấu, lắng nghe ở các cấp độ khác nhau và giữ các góc nhìn đa chiều. Viết tất cả các điểm đúc rút đó lên bảng một cách thật mạch lạc/ rõ ràng.
2. Chia sẻ với cả lớp rằng họ sẽ cần vận dụng các điểm đúc rút này vào việc nhập vai. Giải thích về quá trình thực hiện.
3. Chia học viên thành 4 nhóm, mỗi nhóm sẽ có 15 phút để hoàn thành nhiệm vụ.
4. Nhóm 1 và 2 làm việc độc lập để tạo ra một tình huống khoảng 3 - 5 phút mà cuộc nói chuyện leo thang trở thành xung đột. Ví dụ, có ai đó mượn đồ nhưng lại không hỏi trước hoặc có ai đó

nói điều gì đó với bạn của bạn khiến bạn bị tổn thương.

5. Nhóm 3 và 4 làm việc độc lập và suy nghĩ về cách mà họ có thể thể hiện các quan điểm của mình trong các tình huống xung đột hỗ trợ cho việc giải quyết các tình huống và tránh xung đột. Họ có thể thực hành các ví dụ về việc cách thức họ phản ứng lại, ngôn ngữ cơ thể cũng như cách họ nói chuyện.

6. Sắp xếp một “nhóm trình diễn” (nhóm 1 hoặc 2) bắt cặp với một “nhóm bày tỏ ý kiến” (3 hoặc nhóm 4) để tạo thành 2 nhóm lớn.

7. Hai nhóm thể hiện phần biểu diễn của mình và dành năm phút cho các nhóm “bày tỏ ý kiến” để thảo luận tình huống mâu thuẫn mà họ vừa thấy và lên kế hoạch “can thiệp”.

8. Cách can thiệp: Đây là lúc các tình huống được diễn lại và một thành viên nào trong nhóm “bày tỏ ý kiến” đưa ra một giải pháp. Một giải pháp được đưa ra khi có một người hô to “đóng băng”, toàn bộ màn kịch sẽ đóng băng lại, và người khán giả sẽ lên thay thế vị trí một nhân vật trung tâm. Họ sẽ đóng vai của nhân vật sử dụng các kỹ năng đã được thảo luận để giải quyết tình huống.

9. Nhắc nhở “nhóm trình diễn” - không nên chọn tình huống quá dễ dàng. Nên tránh các giải pháp mang tính thiếu thực tế, hoặc thần kỳ - giải pháp cần mang tính thực tế.

10. Một quy định là không ai được dùng bạo lực là giải pháp để giải quyết tình huống.

11. Nên có một tập huấn viên tham gia diễn trong mỗi tình huống.

Tổng kết hoạt động

- Điều gì có giá trị với bạn trong trải nghiệm vừa rồi?
 - Những điều gì là phù hợp với bạn và điều gì là hiệu quả và khó với bạn?
 - Làm thế nào để chúng ta sử dụng trải nghiệm này trong cuộc sống hàng ngày như là các Công dân Tích cực?
 - Khám phá các vấn đề trong mối tương quan với xung đột: - Chúng ta học được gì về xung đột?
 - Có phải xung đột luôn là tiêu cực?
 - Trong trường hợp nào xung đột là tích cực?
 - Những người khác nhau có trải nghiệm xung đột có khác nhau không? Nếu có, như thế nào?
-

Hoạt động 2.12

Đối thoại qua hình thức kể chuyện

(90 phút)

Kết quả bài học:

- Tôn trọng quan điểm/góc nhìn khác nhau
- Mục đích của đối thoại - phát triển cộng đồng
- Các cách tiếp cận trong đối thoại - kỹ năng lắng nghe.
- Các cách tiếp cận trong đối thoại - kỹ năng đặt câu hỏi

Tóm tắt hoạt động:

Học viên cởi mở và học tập, chia sẻ thông qua các câu chuyện.

Cách một để thực hiện hoạt động:

1. Giới thiệu hoạt động bằng cách giới thiệu rằng hình thức kể chuyện là một hình thức phổ biến trong nhiều nền văn hóa để truyền đạt lại những kinh nghiệm và chia sẻ những chân lý được đúc kết. Các Công dân Tích cực được mời để cùng thực hành hoạt động này qua việc áp dụng những kỹ năng đã học được trong chương trình.

2. Chia lớp thành nhóm nhỏ 4 - 5 người.

3. Giải thích quy trình cho các nhóm: Mỗi nhóm được yêu cầu chọn 1 chủ đề, có thể là chủ đề quan trọng đối với chương trình Công dân Tích cực hoặc với cá nhân họ. Mời các học viên dành khoảng 10 phút để viết lại câu chuyện của bản thân mình về chủ đề đó. Câu chuyện này nên là một câu chuyện có ý nghĩa đối với cá nhân họ.

4. Mời một người trong mỗi nhóm chia sẻ câu chuyện của mình với các thành viên còn lại của nhóm. Các thành viên còn lại chỉ lắng nghe (tham khảo “lắng nghe 3 cấp độ” - Hoạt động 2.4). Sau đó, từng người trong nhóm chia sẻ những điểm chung và khác biệt gì trong câu chuyện của mình với câu chuyện được kể.

5. Mời mỗi nhóm cùng trao đổi dựa trên các câu hỏi gợi ý sau: “Điều gì (câu chuyện về điều gì)?” “Tại sao (các sự việc trong câu chuyện diễn ra)?” “Chúng ta hiểu gì từ câu chuyện?” và “Chúng ta có thể làm khác đi như thế nào?”

6. Mời từng nhóm ghi lại những điểm chính của câu chuyện cũng như các bài học. Các ghi chép này có thể được chia sẻ với cả lớp, hoặc đưa lên online để chia sẻ với cộng đồng Công dân Tích cực nếu như mọi người cảm thấy thoải mái với việc đó.

Tổng kết hoạt động

- Đặt câu hỏi cho học viên trong nhóm lớn: “Các thách thức và thành công trong việc đối thoại qua kể chuyện là gì?”

Chúng ta có thể sử dụng hình thức này như thế nào trong cộng đồng để xây dựng niềm tin và sự hiểu biết lẫn nhau hoặc chuẩn bị cho, hoặc là một phần của các dự án hành động xã hội?

Cách hai thực hiện hoạt động: Khung hình truyện tranh.

1. Bạn có thể sử dụng khung hình truyện tranh như một cách để bổ sung hoặc thay thế cho việc kể chuyện.
2. Mời các nhóm học viên vẽ 6 khung hình truyện tranh trống, như hình minh hoạt phía dưới.
3. Có thể có nhiều khung hình hơn nhưng nên có giới hạn chỉ vài khung hình để giúp học viên suy nghĩ về những thông tin quan trọng nhất để truyền tải, và đặt nhiều nhất các thông tin có thể vào một hình vẽ.
4. Giải thích rằng họ có thể vẽ các hình ảnh, sử dụng các đoạn phát biểu và chú thích để minh họa câu chuyện.

Ví dụ:

1.	2.	3.
4.	5.	6.

Hoạt động 2.13

Giao tiếp tích cực

(60 phút)

Kết quả bài học

- Tôn trọng các quan điểm khác nhau.
- Có khả năng hỗ trợ, học hỏi và chia sẻ từ đối thoại - cách tiếp cận của đối thoại - phát triển cộng đồng, kỹ năng đặt câu hỏi.

Tóm tắt hoạt động

Học viên học về khái niệm của giao tiếp tích cực thông qua việc tìm hiểu ý nghĩa của cụm từ này.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Định nghĩa giao tiếp tích cực: một lý thuyết quản lý dựa trên giả định rằng luôn luôn có những điều tốt trong tất cả mọi cộng đồng, nhóm hoặc tổ chức. Đồng thời cũng giả định rằng nếu bạn muốn tiếp tục những gì trong quá khứ thì đó nên là những điều tốt nhất.

Cách một thực hiện hoạt động:

1. Mời học viên hồi tưởng các phần thảo luận về khám phá giá trị của việc giữ các giả định của chúng ta nhẹ nhàng. Chia sẻ rằng khi chúng ta làm như vậy chúng ta sẽ tò mò về những người mà chúng ta gặp và bối cảnh mà chúng ta gặp. Hoạt động này tương tự. Hoạt động 2.3 Sức mạnh của câu hỏi, nếu bạn đã thực hiện hoạt động này. Giải thích với các học viên rằng hoạt động này sẽ tìm hiểu một cách tiếp cận hiệu quả để trở nên tò mò và hỏi những câu hỏi hiệu quả.
2. Bắt đầu hoạt động với một câu hỏi tích cực, ví dụ: “Chia sẻ trải nghiệm của bạn về một thời điểm khi bạn được truyền cảm hứng, tiếp thêm động lực?”; “Tới thời điểm này bạn có những hình dung như thế nào về Công dân Tích cực?” Thảo luận các câu trả lời khác nhau trong một vài phút, kết thúc bằng việc chia sẻ quan sát của tập huấn viên

về hoạt động vừa xong chính là một trải nghiệm giao tiếp tích cực.

3. Chia sẻ với học viên rằng họ sẽ cùng tìm hiểu về các từ “tích cực” và “giao tiếp”, viết hai từ này lên bảng flipchart.

4. Hỏi học viên “Tích cực có nghĩa là gì”? Ví dụ: chăm sóc, đánh giá cao, xây dựng, biết ơn, ghi nhận. Hỗ trợ nhóm brainstorm và ghi chép lại quá trình trên bảng flipchart.

5. Lập lại quá trình vừa rồi với từ “giao tiếp”. Các câu trả lời có thể là: tò mò, khám phá, tìm hiểu, tìm hiểu, điều tra, tìm kiếm, khai thác.

6. Ghép hai tờ giấy lại với nhau để nhìn thấy sự kết nối của hai từ này.

7. Sử dụng hoạt động “suy nghĩ, thảo luận theo cặp, chia sẻ” để giúp học viên chiêm nghiệm về hai nhóm từ và sự liên kết giữa chúng, để cùng suy nghĩ về cách định nghĩa cho giao tiếp tích cực, sau đó mời họ chia sẻ suy nghĩ của các cặp với cả lớp.

8. Cuối cùng, giới thiệu định nghĩa “chính thức”, hỏi xem mọi người có hiểu về khái niệm này và có thêm câu hỏi nào không.

9. Một số người có thể sử dụng cách tiếp cận giải quyết vấn đề, hoặc có niềm tin rằng chúng ta có thể học hỏi được từ sai lầm của mình. Giao tiếp tích cực cho chúng ta một góc nhìn và một cách tiếp cận khác, giúp bộc lộ các hướng tốt để quan sát và thực hiện mọi việc.

10. Sử dụng giao tiếp tích cực có thể là một cách tốt để khám phá các vấn đề bản sắc, bởi vì nó không tạo ra mâu thuẫn. Ví dụ: một góc nhìn về giới khi được sử dụng trong nhóm đa dạng có thể giúp cả nam và nữ giới xây dựng câu chuyện và tầm nhìn cá nhân của mình.

Tổng kết hoạt động

- Bạn cảm thấy thế nào về cách tiếp cận này?
- Nó có hỗ trợ công việc của bạn không? Nếu có/không tại sao?
- Bạn nghĩ cách tư duy này là tự nhiên hay cần sự nỗ lực?

Cách hai thực hiện hoạt động: chiêm nghiệm chiều sâu

1. Giới thiệu hai mục tiêu của giao tiếp tích cực:

- Chúng ta có trách nhiệm phải ăn mừng những thành công của mình.

- Chúng ta học hỏi tốt nhất từ những điều hiệu quả.

2. Để (năm phút) cho học viên chiêm nghiệm về ý nghĩa mà họ gán cho mỗi mục tiêu để chia sẻ và thảo luận suy nghĩ của mình trong nhóm lớn trước cả lớp.

3. Chia sẻ rằng giao tiếp tích cực có thể được sử dụng khi một vấn đề của hành động xã hội đã được xác định, như một công cụ để thiết kế và hành động tạo ra sự thay đổi. Nó cũng có thể được sử dụng để xây dựng kế hoạch và xây dựng bản nháp các câu hỏi cho hoạt động nghiên cứu cộng đồng, tăng cường sự tham gia của các cộng đồng và xây dựng kế hoạch hành động vì xã hội.

4. Tiếp theo chia sẻ chi tiết quá trình bốn bước, dẫn đến quy trình 4D

- Bước một: Khám phá các câu hỏi (khám phá điều gì là): Đầu tiên, tìm kiếm những điểm tốt từ những điều đã xảy ra, và những điểm tốt của hiện tại. Bước này phù hợp với cả nhóm nhỏ và nhóm lớn trong các cuộc gặp mặt trực tiếp. Sử dụng các

câu hỏi tích cực để thu thập thông tin, ví dụ: “Điều gì khiến chúng ta tự hào về cộng đồng của mình? Hoặc “Điều gì bạn trân trọng nhất trong tổ chức của mình?” (Câu hỏi tự do, câu hỏi tìm ra nguyên nhân gốc rễ, câu hỏi thay vì, câu hỏi như thế nào, câu hỏi giúp đào sâu hơn.)

- Bước hai: câu hỏi mong ước (điều gì có thể): Trong bước này, học viên sẽ đưa ra mong ước về “điều gì có thể”. Điều này sẽ được dựa vào các khám phá trong bước đầu tiên, có thể thực hiện cá nhân, trong nhóm hành động vì xã hội hoặc với sự tham gia của nhóm các bên liên quan trong cộng đồng.

- Bước ba: thiết kế (điều gì nên): Bước hai sẽ tạo ra một tầm nhìn trong tương lai dựa trên những điểm tốt nhất. Trong bước ba học viên sẽ thiết kế các chiến lược và kế hoạch để thực hiện hành động vì xã hội của họ (xem Mô đun 4).

- Bước bốn: thực hiện (kế hoạch hành động và kết thúc): Bước cuối cùng bao gồm việc thực hiện hành động hướng tới “mong ước” của bạn. Lưu ý dành cho tập huấn viên: có rất nhiều câu hỏi trong cuốn công cụ Công dân Tích cực là câu hỏi tích cực, ví dụ: tự đặt câu hỏi cho chúng ta về cách để thực hiện một “tập huấn tuyệt vời”, và trao hoạt động “bức tường tự hào”.

Hoạt động 2.14

Điều phối đối thoại trong cộng đồng

(90 phút)

Kết quả bài học

Có khả năng hỗ trợ, học hỏi và chia sẻ thông qua đối thoại - các cách tiếp cận của đối thoại - các cộng đồng dễ bị tổn thương và ảnh hưởng bởi xung đột, kỹ năng điều phối và lắng nghe.

Tóm tắt hoạt động

Các học viên tham gia trải nghiệm thực tế đối thoại về một vấn đề mâu thuẫn tại cộng đồng, được thiết kế để phản ánh đúng bối cảnh của họ. Hoạt động này giúp học viên thực hành các kỹ năng và thái độ cần thiết khi đối thoại tại cộng đồng, tổng hợp bài học từ các hoạt động đối thoại khác (Ví dụ, sức mạnh của câu hỏi, lắng nghe ba cấp độ và “Thông điệp tôi: đưa phản hồi) và cho phép các chiêm nghiệm mang tính phản biện về các chiến lược cho các đối thoại tại cộng đồng.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Kịch bản tình huống và giới thiệu các vai trò dành cho các thành viên của cộng đồng (điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh):

- Giới thiệu của tập huấn viên đối thoại
- Giới thiệu của người quan sát
- Giấy và bút cho người quan sát

Cách thực hiện hoạt động

1. Giới thiệu (năm phút): Mời học viên suy nghĩ: đối thoại là gì. Lưu ý rằng có rất nhiều cách tiếp cận về đối thoại, và trong các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi mâu thuẫn đối thoại là tạo nên một không gian để chia sẻ và thấu hiểu các quan điểm khác nhau cũng như để giải quyết mâu thuẫn. Các khái niệm về đối thoại mà bạn có thể chia sẻ bao gồm:

“Đối thoại là một cuộc hội thoại nơi mọi người suy nghĩ cùng nhau trong cùng một mối quan hệ. Cùng nhau suy nghĩ có nghĩa rằng bạn sẽ không lấy ý kiến của mình là ý kiến cuối cùng nữa. Bạn

sẽ buông bỏ sự chắc chắn của mình và lắng nghe những phương án khác là kết quả của việc ở trong một mối quan hệ với các cá nhân khác, các phương án có thể đã không xuất hiện.” William Isaacs, Đối thoại và Nghệ thuật Tư duy Cùng nhau: Một cách Tiếp cận Tiên phong cho Giao tiếp trong Kinh doanh và Đời thường “Đối thoại tập trung vào hội thoại, tham gia có chủ đích với mục tiêu tăng cường sự hiểu biết, giải quyết vấn đề, tư duy và hành động với câu hỏi. Nó bao gồm cả trái tim và lý trí. Đây là một cách tiếp cận khác với hội thoại thông thường hàng ngày là nó có một mục tiêu và có một điểm tập trung. Đối thoại, không giống như tranh biện hoặc là thảo luận, là tập trung vào (các) mối quan hệ giữa những người tham gia khi khám phá chủ đề hoặc bối cảnh. Trên hết, đối thoại thực sự đặt ra tiền giả định về sự cởi mở để thay đổi những giả định sẵn có được định hình một cách sâu sắc.”

Patricia Romney, Nghệ thuật của Đối thoại, http://animatingdemocracy.org/sites/default/files/documents/reading_room/art_of_dialogue.pdf

2. Theo các cách định nghĩa chung, đối thoại tại cộng đồng có thể được hiểu theo các đặc điểm (ví dụ: tình nguyện, tự nhận thức, độc lập, tập trung vào hỏi hỏi và kết thúc mở) và các nguyên tắc bao gồm:

- Lắng nghe - lắng nghe sâu
- Sự tham gia - hỗ trợ tiếng nói chân thật của mọi người
- Đặt câu hỏi - tạo không gian mở và tôn trọng góc nhìn của những người khác
- Chia sẻ - mở rộng nhận thức và góc nhìn của người khác
- Hoà nhập - đảm bảo tất cả mọi người đều có một cơ hội để tham gia một cách có ý nghĩa.

3. Chuẩn bị phần nhập vai (15 phút): Giới thiệu mô tả một tình huống và chia sẻ với các học viên (trên giấy flipchart, tài liệu hoặc PowerPoint). Tình huống nên được điều chỉnh cho phù hợp với từng bối cảnh (tham khảo ví dụ từ Nam Sudan)

4. Chia cho mỗi học viên một vai hoặc là một thành viên của cộng đồng, một người quan sát hoặc một tập huấn viên. Không nên có nhiều hơn hai tập huấn viên đối thoại, tỷ lệ của thành viên cộng đồng trên số lượng người quan sát không nên vượt quá 4:1 (với mỗi bốn thành viên cộng đồng, nên có ít nhất một người quan sát)

Đảm bảo rằng có sự cân bằng giữa nữ giới và nam giới trong số các học viên và các thành viên của cộng đồng. Trong các cộng đồng bảo thủ có thể sẽ cần điều phối các hoạt động này trong các nhóm cùng giới tính, ít nhất là khi bắt đầu.

5. Chuyển cho mỗi học viên một bản miêu tả ngắn phù hợp với họ, mời họ làm quen với nó và có thể hỏi tập huấn viên của phần đó nếu có câu hỏi. Những người quan sát nên cùng thống nhất về các thành viên cộng đồng mặc hỏi sẽ quan sát (không quá bốn thành viên) và ai trong số hai tập huấn viên đối thoại mà họ sẽ quan sát.

6. Nhập vai (40 phút): Giới thiệu rằng phần nhập vai sẽ kéo dài tới khi tập huấn viên phần đó dừng và cần đóng băng phần nhập vai và đối vai trò.

7. Thực hiện phần nhập vai trong 40 phút. Bạn có thể đóng băng phần nhập vai và đổi các thành viên cộng đồng, các tập huấn viên đối thoại và những người quan sát để đảm bảo các học viên thử các vai khác nhau và tiếp tục cuộc đối thoại. Không nên lặp lại việc này quá hai lần trong suốt phần nhập vai.

8. Kết thúc của phần nhập vai, cảm ơn tất cả mọi người. Mời học viên sử dụng các kỹ năng từ các hoạt động đối thoại trước (Ví dụ: câu hỏi sức mạnh, lắng nghe ba cấp độ và Thông điệp Tôi: đưa phản hồi) để tổng kết.

Tổng kết hoạt động (30 phút)

Cấu trúc phần tổng kết làm sao để sau câu hỏi mở tổng quát, các tập huấn viên đối thoại đưa ra phản hồi, sau đó là các thành viên cộng đồng và cuối cùng là những người quan sát. Các câu hỏi tổng kết có thể được xoay quanh các câu hỏi sau:

- Các câu hỏi tổng quát/mở:
 - Bạn cảm thấy phần nhập vai thế nào?
 - Điều gì tốt? Điều gì chưa được tốt?
 - Có những ai đã được lắng nghe? Ai không?
- Dành cho các tập huấn viên của phần đối thoại:
 - Bạn có giữ được phần đối thoại cởi mở và tập trung vào niềm tin và sự hiểu biết không?
 - Những thời điểm khó khăn nhất là gì? Tại sao các thời điểm đó là lại khó khăn? Hỏi đã cố gắng giải quyết chúng như thế nào?
- Dành cho các thành viên cộng đồng:
 - Bạn có nêu ra được góc nhìn của mình trong quá trình đối thoại không? Góc nhìn của bạn về những người khác có thay đổi trong quá trình đối thoại không?
 - Những thời điểm khó khăn nhất là gì? Tại sao? Bạn đã xử lý như thế nào?
- Dành cho người quan sát:
 - Ai là người đặt ra những câu hỏi tốt?
 - Có thành viên nào trong cộng đồng chi phối cuộc đối thoại không? Họ đã chi phối như thế nào?
 - Mọi người có lắng nghe nhau không? Làm sao bạn biết rằng họ đang lắng nghe nhau?
 - Tập huấn viên đã cố gắng để hỗ trợ tiến trình đối thoại như thế nào?
- Câu hỏi chung/kết thúc:
 - Bạn có thể sử dụng đối thoại trong cộng đồng khi nào và ở đâu?
 - Bạn có thể áp dụng các nguyên tắc đối thoại trong công việc của mình như thế nào?
 - Bạn có thể cần làm gì trước khi đối thoại?

Kịch bản tình huống mẫu

Nam Sudan

Đó là một năm đặc biệt khô hạn; thời gian lúc đó là vào mùa khô tại hai huyện (Payams) giáp ranh. Huyện A rất khô hạn và rất đông đúc dân cư là những người chăn gia súc, trong khi Huyện B có nhiều nguồn nước hơn và là nơi sinh sống của nông dân trồng trọt.

Một trại gia súc từ Huyện A đã di chuyển qua Huyện B để tìm kiếm đất để chăn thả. Mâu thuẫn đã xuất hiện giữa nhóm thanh niên của hai bên. Những người từ Huyện B nói rằng gia súc đang ăn, phá hoại mùa màng và xâm

phạm đất đai. Người từ Huyện A nói rằng gia súc của họ đã bị đầu độc và bị đánh cắp.

Trai tráng từ hai Huyện đánh nhau, và một thanh niên từ Huyện B đã bị thương nghiêm trọng.

Lãnh đạo của hai Huyện đã gặp các tập huấn viên từ một tổ chức cộng đồng ở Huyện B để giúp điều phối một cuộc đối thoại giữa hai cộng đồng.



Một bản tóm tắt mẫu miêu tả thành viên cộng đồng **Nam Sudan**

Thanh niên từ Huyện A

Gia súc là kế sinh nhai của bạn và bạn phải nuôi rất nhiều người thân. Bạn chỉ muốn chăn thả gia súc của mình. Bạn

cảm thấy bị bức hại và rất tức giận. Bạn cảm thấy rằng mọi người từ Huyện B ghét người của bạn và không tôn trọng họ.

Thanh niên từ Huyện B

Nông nghiệp là kế sinh nhai của bạn và bạn phải nuôi rất nhiều người thân. Bạn chỉ muốn có thể canh tác cây trồng của bạn.

Bạn muốn có biện pháp trừng phạt cho những thương tích của những người phía bạn. Bạn cảm thấy rằng mọi người từ Huyện A là ngu dốt và hiếu chiến.

Thành viên cộng đồng (nam), Huyện A

Bạn đã chiến đấu trong cuộc chiến cùng với những người từ nhiều bối cảnh khác nhau và tin rằng tất cả mọi người nên chung sống với nhau trong hòa bình. Bạn tin tưởng mạnh mẽ vào công lý và kỷ luật và nghĩ rằng tất cả các thanh niên rất ngang bướng

Thành viên cộng đồng (nữ), Huyện A

Gia đình bạn gặp khó khăn. Nền văn hóa của bạn không khuyến khích bạn nói trước công chúng trừ khi bạn được hỏi ý kiến. Bạn có một cảm giác rất mạnh mẽ rằng cộng đồng từ cả hai Huyện nên trở về khu vực của mình và không nên làm tổn thương thêm một người thanh niên nào nữa.

Thành viên cộng đồng (nam), Huyện B

Bạn đã chiến đấu trong cuộc chiến cùng với những người từ các nền tảng khác nhau và tin rằng tất cả sống với nhau trong hòa bình. Bạn nghĩ rằng tất cả các thanh niên rất ngang bướng. Con cái bạn không ở nhà và trong nông trại. Bạn lo lắng rằng bạn có thể không có khả năng phòng thủ.

Thành viên cộng đồng (nữ), Huyện B

Do cuộc xung đột, bạn đã phải sống rất lâu bên ngoài Nam Sudan. Bạn đang rất buồn vì có chiến tranh giữa nội bộ người Nam Sudan. Bạn cũng tức giận và buồn vì những người thân của bạn đã bị thương nghiêm trọng.

Lãnh đạo của Huyện A

Bạn là một người rất quan trọng với rất nhiều gia súc và đã là lãnh đạo trong 25 năm. Bạn thích lắng nghe mọi đóng góp trước khi đưa ra các quyết định và nghị định. Bạn không hài lòng với thái độ của một số thanh niên nhưng không muốn phán xét mà không biết rõ về thực tế. Bạn không chắc chắn về vai trò của người điều phối.

Giám đốc của Huyện B

Bạn đã là một lãnh đạo trong năm năm. Bạn rất nóng tính và sẽ bỏ đi ngay nếu cảm thấy mình không được tôn trọng. Bạn đang giận dữ vì bạn cảm thấy rằng người ngoài đã xâm phạm đất đai người dân của bạn mà không được phép. Kỳ vọng của bạn là công lý sẽ được thực hiện và bạn sẽ được đền bù và người điều phối sẽ thực hiện điều này.

Linh mục từ một giáo phận bao trùm cả Huyện A và B

Bạn là một linh mục lớn tuổi, được cả hai cộng đồng kính trọng. Bạn nói rất nhiều và thường trích dẫn Kinh thánh.

Trưởng trại bò, Huyện A

Bạn là một chàng trai trẻ, được mọi người tôn trọng vì kỹ năng chiến đấu. Bạn nói rất ít. Khi còn nhỏ bạn đã học ở Huyện B.

Chiêm nghiệm dành cho tập huấn viên

Học phần 2

Bạn cảm thấy như thế nào sau học phần 2?

Có câu hỏi nào bạn mong muốn khám phá sâu hơn nữa?

Các khó khăn khi đưa học phần này tới cộng đồng của bạn?

Những cơ hội để đưa học phần này tới cộng đồng của bạn?

Ghi chú cá nhân

Học phần 3
**Cộng đồng
địa phương
và toàn cầu**

Cộng đồng là gì?

Từ “cộng đồng” thường được sử dụng để chỉ một nhóm người cùng thuộc một khu vực địa lý và chia sẻ những mối quan tâm chung về chất lượng cuộc sống và các cơ hội tại địa phương đó. Khái niệm này cũng có thể chỉ một nhóm người có chung các giá trị và mối quan tâm. Những giá trị hay mối quan tâm này có thể được hình thành bởi:

- Nghề nghiệp, ví dụ như các liên hiệp, nghiệp đoàn, hoặc các cộng đồng chia sẻ phi chính thức.
- Cùng chia sẻ niềm tin tôn giáo
- Những người có cùng nguồn gốc dân tộc
- Những người cùng giới hoặc/và xu hướng tình dục
- Cùng sở thích cá nhân: thể thao, âm nhạc
- Cùng theo đuổi những mục đích cụ thể, ví dụ như biến đổi khí hậu, quyền trẻ em và bình đẳng giới.

Một số cộng đồng mang tính “tự nguyện” hoặc “có mục đích”, trong đó các thành viên quyết định tham gia cộng đồng một cách đầy lý trí, trong khi một số cộng đồng khác được hình thành dựa trên hoàn cảnh hoặc lịch sử.

Một cá nhân có thể thuộc về nhiều cộng đồng khác nhau, và mỗi cộng đồng có tác động mạnh mẽ lên các giá trị và sự lựa chọn của cá nhân đó. Nhìn theo cách này, khái niệm cộng đồng đôi khi cũng là nhân tố quan trọng để hiểu về bản sắc của một con người.

Trong khi một vài cộng đồng chỉ đơn thuần tồn tại và chịu ảnh hưởng bởi những các thay đổi từ môi trường xung quanh, một số khác được hình thành để bảo vệ những mối quan tâm riêng và tác động tới sự thay đổi. Các cộng đồng có tổ chức thường có những quy tắc văn hoá hoặc hành vi ứng xử rõ nét (xem Học phần 1: Bản sắc và văn hoá), mặc dù văn hoá thường gắn liền với các hành vi nhóm và cộng đồng thường gắn liền với với những mối quan tâm của nhóm.

Các cộng đồng có thể có quy mô tương đối nhỏ với những mối quan tâm cụ thể, ví dụ như nơi làm việc. Trong thời đại truyền thông đại chúng toàn cầu và gia tăng sự phụ thuộc lẫn nhau như hiện nay, các cộng đồng có thể có quy mô lớn/toàn cầu và không bị giới hạn bởi các biên giới địa lý và quốc gia, ví dụ như các nhóm hoạt động tôn giáo hoặc các nhóm quan tâm đến môi trường. Trong trường hợp này, các mối quan tâm có thể trừu tượng hơn, các cộng đồng đôi khi mâu thuẫn lẫn nhau hoặc có hành vi không thống nhất.

Một cá nhân thuộc về một cộng đồng địa phương thường cũng thuộc về một cộng đồng toàn cầu có cùng mối quan tâm.

Một cộng đồng có thể được hiểu theo nhiều hướng khác nhau, ví dụ như theo các mối quan tâm, theo quyền lực hoặc như một hệ thống bảo vệ. Cách thức các cộng đồng được sắp xếp để bảo vệ chính những mối quan tâm của mình có thể được hiểu là một hệ thống. Do đó, việc hiểu một cộng đồng theo nhiều góc nhìn, quan điểm khác nhau đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết vấn đề và xây dựng chương trình nghị sự một cách bền vững.

Hiểu được cách một cộng đồng tự nhìn nhận về chính mình là đóng vai trò thiết yếu trong việc tôn trọng một nền văn hoá đang phát triển.

Ví dụ trong cộng đồng người khuyết tật tại Anh, cách tiếp cận đã được sử dụng rộng rãi trên toàn thế giới là “không có gì liên quan tới chúng ta mà không bao gồm chúng ta” đã được giới thiệu và lan tỏa rộng rãi. Điều này cho phép người khuyết tật tham gia vận động các chương trình tham vấn với nhà cung cấp các hàng hoá và dịch vụ liên quan tới họ, nhằm đảm bảo những đơn vị này đáp ứng đúng nhu cầu của họ. Nhiều các giả định (sai) thường được áp đặt lên nhu cầu của những người khuyết tật, từ đó dẫn đến việc thiếu các sản phẩm, dịch vụ dành cho nhóm này. Ví dụ này là minh chứng về một cách tiếp cận hiệu quả thay thế cho cách lên kế hoạch dựa trên giả định đầy thiên chí. Đây là trường hợp một cộng đồng có chung mối quan tâm đã có thể tác động tới việc hoạch định chính sách và thái độ của công chúng.

Tinh thần Công dân tích cực là gì?

Công dân là các thành viên của một tỉnh hoặc một quốc gia có tổ chức. “Quyền công dân” có thể thể hiện địa vị của họ, song song với các quyền lợi và nghĩa vụ của họ đối với quốc gia. Ví dụ, một công dân có quyền được nhà nước cấp hộ chiếu và có nghĩa vụ đóng thuế. Dựa trên cách hiểu này, khái niệm “quyền công dân” đã được mở rộng để thể hiện quá trình tham gia vào đời sống thường nhật của cộng đồng và chương trình “Công dân tích cực” sử dụng khái niệm mở rộng này. “Công dân tích cực” là những người có tầm nhìn vượt khỏi các nghĩa vụ pháp luật cơ bản (xem các ví dụ trên) và tình nguyện tham gia các hoạt động có tác động nhất định tới đời sống chung tại địa phương hoặc cộng đồng của họ. Hoạt động này có thể thông qua xã hội “dân sự” (công dân sử dụng quyền tự do của mình để cùng tham gia với nhau, thường với mục đích tạo ra sự thay đổi tại địa phương) hoặc xã hội “dân chính” (liên quan đến việc quyền lực cầm quyền hoặc những người ra quyết định trong cộng đồng). Chương trình này tập trung vào một mảng cụ thể của tinh thần công dân tích cực: Các dự án phát triển xã hội.

Tinh thần công dân toàn cầu là gì?

Là công dân của một tỉnh thành hay một quốc gia, chúng ta sống trong một cộng đồng toàn cầu nơi mà sự phụ thuộc lẫn nhau về thương mại, chính trị và trao đổi đa văn hóa thông qua truyền thông đại chúng ngày càng gia tăng. “Cuộc sống chung” của cộng đồng toàn cầu đặt ra nhiều thách thức chung đòi hỏi nhiều hành động tập thể và sự tham gia chính trị trên bình diện quốc tế. Việc phát triển năng lực của chúng ta trong vai trò công dân tích cực tại địa phương sẽ giúp chúng ta hiểu hơn bản chất và triển vọng của các hành động tập thể đó, tương tự như cách mà việc nâng cao hiểu biết trong vai trò công dân toàn cầu tác động tới sự lựa chọn và các góc nhìn, quan điểm của chúng ta trong các hành động công dân tại địa phương.

Công dân tích cực là những người hiểu được sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các cộng đồng mà họ thuộc về với những cộng đồng tại các địa điểm khác và là những người tham gia các hoạt động có tác động tích cực vượt ngoài biên giới quốc gia hoặc các hoạt động góc nhìn toàn cầu tới thực trạng địa phương, ví dụ như các vấn đề liên quan tới “lợi ích lớn hơn” của toàn cầu (như công lý, hòa bình và sự bền vững).

Chương trình này mong muốn phát triển các Công dân Tích cực có nhận thức mang tính toàn cầu thông qua các hoạt động tập huấn và đối thoại đa văn hóa, nhưng quan trọng hơn là khuyến khích các học viên luyện tập hiểu thấu hiểu bối cảnh của chính địa phương mình..

Tinh thần công dân hòa nhập là gì?

Tinh thần công dân hòa nhập có nghĩa rằng tất cả mọi người đều có thể tham gia vào các quá trình ra quyết định và giúp người khác chịu trách nhiệm. Việc trao quyền thông qua tinh thần công dân hòa nhập tại địa phương đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy quyền con người vì sự phát triển bền vững, đồng thời cũng giúp các nhóm bị lề hóa, đặc biệt là người nghèo, phụ nữ, trẻ em gái, và người khuyết tật, tham gia vào quá trình ra quyết định và các quá trình chính trị ở cấp độ rộng hơn, có thể bao gồm cấp độ khu vực và quốc gia. Việc lan tỏa tinh thần công dân hòa nhập đòi hỏi sự hiểu biết về các mối quan hệ quyền lực đang tồn tại trong cộng đồng và về những khó khăn thực tế mà các nhóm bị lề hóa gặp phải khi tham gia vào cộng đồng.

Kết quả bài học

- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu:
 - Hiểu về khái niệm cộng đồng
 - Hiểu về cộng đồng của chính mình
 - Các quan điểm/góc nhìn khác nhau về một cộng đồng
 - Sự phụ thuộc lẫn nhau giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu
- Khả năng xác định các bên liên quan đóng vai trò quan trọng trong cộng đồng:
 - Hệ thống, tư duy hệ thống
 - Quyền lực và việc ra quyết định trong cộng đồng
 - Các cộng đồng dễ chịu tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột - bản đồ xung đột
- + Khả năng nhận diện các vấn đề phát triển xã hội cần giải quyết trong cộng đồng:
 - Các cộng đồng dễ chịu tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột
- Động lực để hành động vì sự phát triển bền vững

Hoạt động 3.1

Xây dựng bản đồ cộng đồng

(90 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về các quan điểm/góc nhìn khác nhau trong một cộng đồng.
- Khả năng nhận diện các vấn đề phát triển xã hội cần giải quyết trong cộng đồng và các nhận định về nhu cầu và cơ hội.

Tóm tắt hoạt động

Học viên tạo ra một bản đồ trực quan chung về cộng đồng địa phương của mình, bao gồm các mặt tích cực và các nhóm vấn đề, trong đó thể hiện sự tham gia của cộng đồng ở cấp độ rộng nếu có thể.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giấy và bút nhiều màu, in sẵn các hình biểu tượng (xem Hình 31) và hai ví dụ về bản đồ cộng đồng.

Cách thực hiện hoạt động

1. Nhiệm vụ của cả lớp là tạo ra một tấm bản đồ lớn về địa phương của mình trên giấy khổ lớn. Nếu học viên đến từ nhiều địa phương khác nhau, có thể chia lớp thành nhiều nhóm nhỏ dựa vào vị trí địa lý họ đến từ đâu. Việc xây dựng bản đồ về cộng đồng mà học viên cảm thấy quen thuộc là rất quan trọng trong hoạt động này.
2. Chia sẻ một ví dụ về cộng đồng của bạn cho cả lớp. Mời mỗi nhóm vẽ bằng bút chì (với sự hỗ trợ của các nhóm khác) một bản đồ địa lý đơn giản: đường đi, thành phố, ngọn đồi, đường ranh giới - theo cách phù hợp nhất với quy mô khu vực

đang được đề cập. Nhấn mạnh lại với học viên rằng bản đồ này không cần thiết phải quá chính xác và chi tiết.

3. Sử dụng màu sắc riêng cho các khu vực khác nhau (ví dụ, màu xanh lá thể hiện các nhà máy và cửa hàng, màu đỏ thể hiện nhà ở, màu xanh lục thể hiện các cơ quan nhà nước...). Giới thiệu các biểu tượng và giải thích rằng học viên có thể sử dụng chúng để thể hiện những đặc điểm khác nhau của cộng đồng (tùy chọn).

4. Mời cả lớp cùng xác định những điểm điểm tích cực về cộng đồng địa phương, những tài sản và nguồn lực địa phương của mình:

- Cộng đồng có những dịch vụ và cơ sở vật chất nào?

- Cộng đồng có những kỹ năng nào?

5. Tiếp đó, hãy mời học viên viết ra giấy nhớ những cảm xúc và cảm nhận của họ cho những khu vực khác nhau trong cộng đồng, các tòa nhà và cơ sở vật chất khác nhau mà họ đã đặt vào trong bản đồ. Những điều này có thể tích cực hoặc tiêu cực. Học viên dán giấy nhớ lên bản đồ.

6. Mời cả lớp xác định một số điều mà họ mong muốn cải thiện trong cộng đồng của mình.

7. Xác định các vấn đề và mối quan tâm trong cộng đồng và đánh dấu chúng trên bản đồ.

8. Xác định các thông tin cần được làm rõ hoặc nghiên cứu thêm

Hoạt động 3.1 (tiếp)

Hình 31: Các biểu tượng có thể được sử dụng trong bản đồ cộng đồng



Tổng kết hoạt động

- Mời cả lớp tập hợp thành một vòng tròn lớn và mời học viên chia sẻ cảm nhận của mình về hoạt động này.
- Khám phá các giả định và vấn đề được thể hiện qua phản ứng của học viên và nguyên nhân tại sao những người khác nhau lại có những quan điểm, góc nhìn khác nhau.

Ví dụ: “Chúng ta có những cảm nhận khác nhau về cộng đồng của mình. Có những sự mâu thuẫn ẩn giấu bên dưới.”

- Khám phá các giả định và vấn đề đằng sau phản ứng của học viên và nguyên nhân tại sao những người khác nhau lại có những quan điểm, góc nhìn khác nhau. Hỏi học viên tại sao có những khu vực trên bản đồ thu hút nhiều bình luận tích cực và những khu vực khác thu hút nhiều bình luận tiêu cực.
- Hỏi học viên bản đồ này có thể giúp xác định các dự án hành động vì xã hội như thế nào, cũng như có thể cải thiện bản đồ và quá trình xây dựng bản đồ như thế nào.
- Hoạt động này khiến mọi người cảm thấy như thế nào?
- Mời học viên kết nối suy nghĩ về hoạt động này

với những chủ đề chính xuất hiện trong các hoạt động liên quan tới lên kế hoạch dự án xã hội hoặc dự án cộng đồng.

- Có những chủ đề chính nào xuất hiện? Đặc biệt là các chủ đề liên quan đến các vấn đề xã hội, ví dụ như hệ thống thoát nước, bạo lực giới, sức khỏe, tự do, không gian, chất kích thích và việc làm.
- Có các vấn đề nào liên quan tới an ninh và sự an toàn được nêu ra không? Nếu có, các vấn đề này là gì? Các vấn đề này có ảnh hưởng khác nhau với các đối tượng khác nhau trong cộng đồng như nữ giới, nam giới, trẻ em trai và trẻ em gái không?
- Hoạt động này giúp bạn xác định những giải pháp khả thi cho các hành động vì xã hội như thế nào?
- Bạn có thể sử dụng hoạt động bản đồ cộng đồng để lên kế hoạch dự án hành động vì xã hội hoặc lên kế hoạch phát triển cộng đồng như thế nào?
- Hoạt động này có thể kết nối trực tiếp tới hoạt động xây dựng bản đồ vấn đề/cây vấn đề được nêu ra trong Học phần 4. Bạn có thể lấy các vấn đề được xác định qua hoạt động bản đồ này và sử dụng cây vấn đề để phân tích chúng bằng việc nhìn nhận các nguyên nhân gốc rễ và các cơ hội cho các hành động vì xã hội.

Hoạt động 3.2

Ai quyết định?

(120 phút)

Kết quả bài học

- Có khả năng xác định các bên liên quan đóng vai trò quan trọng trong cộng đồng - quyền lực và quá trình ra quyết định.

Tóm tắt hoạt động

Trong hoạt động này, học viên sẽ khám phá khái niệm về quyền lực và trao quyền và chiêm nghiệm lại với bản thân mình xem ai là người có quyền lực tại địa phương và toàn cầu, các quyền lực này tương quan lẫn nhau và ảnh hưởng tới các dự án hành động vì xã hội của nhóm như thế nào.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giấy, bút, bút viết bảng nhiều màu, băng dính hoặc đất sét dán.

Cách thực hiện hoạt động

1. Chia sẻ với cả lớp: “Suy nghĩ về quyền lực có thể giúp chúng ta suy nghĩ về những người chúng ta cần làm việc cùng và tác động tới, cũng như những điều chúng ta cần lưu ý cẩn thận khi lên kế hoạch hành động vì xã hội.”
2. Mời cả lớp cùng thảo luận: “Quyền lực là gì?” Quyền lực ở khắp mọi nơi, kiến thức, sự lựa chọn, sự ảnh hưởng, khả năng hay năng lực để thực hiện hoặc hành động một cách hiệu quả. Xem hoạt động 3.6 Quyền lực là gì?
3. Chia sẻ với cả lớp: Quyền lực có thể được nhìn nhận theo góc độ năng suất và tích cực, không nhất thiết chỉ theo góc độ hạn chế và tiêu cực. Ví dụ: việc “trao quyền” cho mọi người nhằm giúp chính bản thân họ.
4. Mời cả lớp thực hiện suy nghĩ theo cặp và chia sẻ (sử dụng kỹ thuật điều phối ở trang 34) về một thời điểm mà họ cảm thấy được trao quyền. Điều gì đã xảy ra? Bối cảnh là gì? Các nhân vật là ai? Bạn hoặc những người khác đã trải nghiệm những cảm xúc và cảm nhận nào?
5. Quá trình trao quyền diễn ra như thế nào? Quá trình này cho chúng ta biết được điều gì về quyền lực?

6. Các Công dân Tích cực có quyền lực không? Theo cách nào? Trong các quyết định mà chúng ta đưa ra, các nguyên tắc mà chúng ta có, như là một phần của cộng đồng lớn, những công cụ, nguồn lực và cơ hội mà chúng ta có.

7. Chúng ta cần lưu ý điều gì khi nắm giữ quyền lực? Tập huấn viên có thể đào sâu hơn theo một số nội dung sau: nhìn nhận quyền lực như mục đích, lạm dụng quyền lực, hành động vì người khác.

8. Các bài học nào mà chúng ta học được qua hoạt động này có thể hỗ trợ chúng ta với vai trò Công dân Tích cực?

Cách thực hiện khác 1: ai là người quyết định trong cộng đồng của chúng ta?

1. Chia học viên thành các nhóm nhỏ bốn hoặc năm người, phát bảng hướng dẫn trong trang tiếp theo. Bảng này có thể được điều chỉnh thêm vào các câu hỏi liên quan tới cộng đồng của họ. Giải thích cho học viên rằng hoạt động này có thể giúp xây dựng hành động vì xã hội của họ.
2. Mời nhóm điền vào bảng và trình bày trong nhóm lớn. Thảo luận các câu trả lời khác nhau.
3. Các câu trả lời có sự giống/khác nhau đối với các nam giới và nữ giới như thế nào? Điều này cho chúng ta thấy được mối quan hệ gì về quyền lực giữa nam giới và nữ giới trong cấp độ gia đình, cộng đồng và quốc gia?
4. Làm thế nào mà chúng ta có được quyền lực và gây ảnh hưởng tới các quyết định đó?

Cách thực hiện khác 2: ai là người quyết định trong cộng đồng của chúng ta?

1. Tập huấn viên có thể điều chỉnh bảng hướng dẫn để thể hiện các quyền ra quyết định liên quan tới các học viên và bao trùm cả cấp độ gia đình, cộng đồng và quốc gia.

Bảng 13: Ai quyết định?

Ai quyết định?
1. Tuổi kết hôn hợp pháp?
2. Hình phạt nếu bạn lấy trộm đồ ở chợ hoặc cửa hàng?
3. Một người ở địa phương của bạn có được phép xây nhà hay không?
4. Các cửa hàng trong thành phố được mở cửa đến giờ nào?
5. Các khu đất công có thể được chuyển đổi thành khu vui chơi cho thanh thiếu niên hay không?
6. Ai là người quét dọn đường phố tại địa phương?
7. Các chương trình cộng đồng nào có thể được tổ chức trong cộng đồng của bạn?
8. Ai là thành viên trong hội đồng nhân dân địa phương?
9. Các thủ lĩnh tâm linh có sức ảnh hưởng trong cộng đồng hay không?
10. Bạn có thể sử dụng tiền cá nhân của mình như thế nào?
11. Những thông tin gì có thể được xem trên internet?
12. Việc đi bộ trong khu vực địa phương an toàn như thế nào?
13. Vì có thể định cư - hoặc rời đi - khỏi thị trấn hoặc thành phố?
14. Các mối quan hệ đồng tính có hợp pháp ở đất nước mình hay không?
15. Bạn nên mặc trang phục gì trong một lễ cưới?
16. Mọi người tốt nghiệp ở độ tuổi nào?
17. Khi nào có con?
18. Các chi tiêu trong hộ gia đình hàng ngày có thể bao gồm những gì (ví dụ: thực phẩm, đồ uống, giải trí và quần áo)?
19. Việc di chuyển ở ngoài nhà của mình?

Hoạt động 3.3

Bước đi quyền lực

(60 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu - cộng đồng của chúng ta.
- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu - các quan điểm/góc nhìn khác nhau trong cộng đồng của chúng ta.
- Có khả năng xác định các bên liên quan đóng vai trò quan trọng trong cộng đồng - quyền lực và quá trình ra quyết định.
- Động lực để hành động vì sự phát triển bền vững.

Tóm tắt hoạt động

Một hoạt động đơn giản nhưng hàm chứa rất nhiều ý nghĩa sâu sắc nhằm khơi gợi các suy nghĩ về quyền lực và bất bình đẳng.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Thẻ nhân vật (được điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh địa phương), 1 thẻ cho mỗi người tham gia.

Có thể sử dụng các gợi ý nhân vật dưới đây, trong đó chú ý làm rõ nhân vật là nam hay nữ trong từng trường hợp:

- Một trẻ em trai/trẻ em gái
- Một nam/nữ sinh viên đại học
- Một người nam/nữ mới nhập cư
- Một nam/nữ cán bộ địa phương
- Một nam/nữ đại biểu quốc hội
- Một người bán hàng rong nam/nữ
- Một nam/nữ doanh nhân thành đạt tại địa phương
- Một người phụ nữ đã kết hôn và có con

- Một người nam/nữ sử dụng xe lăn

Danh sách các mệnh đề (được điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh địa phương - vui lòng xem chi tiết bên dưới)

Cách thực hiện hoạt động

1. Giới thiệu ngắn gọn về hoạt động, tránh giải thích quá nhiều. Chia sẻ với người tham gia: “Hoạt động này đòi hỏi bạn cần sử dụng trí tưởng tượng của mình.”
2. Đưa cho mỗi người tham gia một thẻ nhân vật. Tập huấn viên cho người tham gia biết họ sẽ cần tưởng tượng bản thân mình ở trong vị trí và hoàn cảnh của nhân vật. Hãy làm rõ nhân vật là nam hay nữ. Cho dù các thành viên trong nhóm mà bạn đang điều phối có cùng giới tính với nhau hay không, việc cho học viên trải nghiệm đặt mình vào vị trí của giới tính khác đều sẽ hữu ích. Ví dụ, một học viên Công dân tích cực nam có thể nhập vai một người phụ nữ/thiếu nữ, hoặc một học viên nữ có thể đóng vai một người đàn ông sử dụng xe lăn.
3. Mời học viên đứng cạnh nhau thành một hàng ngang và cùng hướng mặt về phía tập huấn viên. (ND: Nếu nhóm tham gia quá đông, hãy thử chia nhóm lớn thành 2 nhóm nhỏ, trong đó 1 nhóm trực tiếp tham gia hoạt động, và nhóm còn lại quan sát; hoặc hãy thử tăng thêm số lượng cho mỗi thẻ nhân vật, chẳng hạn như 2 đại biểu quốc hội thay vì 1.)
4. Yêu cầu người tham gia cần đứng cạnh nhau thành một hàng ngang, mặt cùng hướng về phía tập huấn viên. Tiếp tục hướng dẫn học viên như sau: Sau khi nghe mệnh đề, nếu bạn cho rằng nhân vật trong tấm thẻ của mình trả lời “Có”, hãy tiến một bước về phía trước. Nếu bạn cho rằng nhân vật trả lời “Không”, hãy đứng yên tại chỗ.” (ND: Tập huấn viên nên yêu cầu học viên cân chỉnh bước đi sao cho bằng nhau).

5. Lần lượt đọc to những mệnh đề dưới đây cho cả nhóm:

- Tôi cảm thấy an toàn trong cộng đồng của mình.
- Tôi có thời gian rảnh để xem phim và đi chơi cùng bạn bè.
- Tôi có thể bầu cử.
- Tôi có đủ khả năng đi du lịch nước ngoài.
- Tôi không sợ bị đối.
- Tôi tin rằng con cái tôi sẽ có một tương lai tốt đẹp hơn tôi.
- Tôi tin rằng mình có thể kiếm việc làm (ND: Hoặc “Tôi có việc làm ổn định”).
- Tôi có thể gặp và nói chuyện với bố mẹ của mình.
- Tôi cảm thấy hài lòng với cuộc sống của mình.
- Tôi có tiếng nói trong các quyết định tại cộng đồng địa phương.
- Tôi có khả năng trả viện phí.
- Tôi có thể thể hiện quan điểm cá nhân tại nơi công cộng.
- Tôi không sợ bị nguy hiểm/đánh đập.
- Tôi có thể đưa ý kiến cá nhân khi đi khám bác sĩ.
- Tôi có thể chu cấp cho con cái những gì chúng cần.
- Tôi có thu nhập cao. (ND: Hoặc “Tôi có thu nhập ổn định.”)
- Tôi được hỏi ý kiến trong các quyết định liên quan đến cuộc sống của tôi.

6. Sau khi đi qua tất cả các mệnh đề, hãy mời học viên đặt tấm thẻ nhân vật của mình xuống sàn và di chuyển ra ngoài để cả lớp có thể quan sát được vị trí của tất cả các tấm thẻ. (ND: Hoặc tập huấn viên có thể để học viên đứng yên tại chỗ, sau đó di chuyển tới từng người và mời mỗi học viên chia sẻ về vai trò của mình.)

7. Chia sẻ với học viên rằng hoạt động này được thiết kế để giúp họ có hình dung về quyền lực và sức mạnh khác nhau của các cá nhân khác nhau trong cộng đồng và cách họ tham gia vào cộng đồng như thế nào.

Tổng kết hoạt động

- Có thể điều phối phần thảo luận theo nhiều cách khác nhau, nhưng nội dung trao đổi cần bao gồm những điểm quan trọng sau:
 - Những cá nhân/nhóm bị lề hóa là ai?
 - Tại sao họ bị lề hóa?
 - Tại sao lại có khoảng cách giữa những người ở phía trước, ở giữa và ở phía sau?
 - Có sự khác biệt nào được tạo ra vì khác biệt về tuổi tác và giới tính? Còn những yếu tố nào khác góp phần tạo ra sự khác biệt nữa không?
 - Theo bạn, mỗi người ở đây có những vai trò và trách nhiệm nào?
 - Những người bị lề hóa có những quyền gì?
 - Chúng ta học được điều gì về quyền lực và sự tham gia?
- Cuối cùng, mời cả lớp chia sẻ về quá trình nhập vai của mình, trong đó họ đã đặt ra những giả định nào để nhập vai và điều gì quyết định câu trả lời của các nhân vật đó như vậy. Mời học viên chia sẻ họ cảm thấy như thế nào khi đặt mình vào vị trí của người khác. Với những người nhập vai các nhân vật không có nhiều quyền lực, họ cảm thấy như thế nào về những nhân vật khác có nhiều quyền lực hơn? Tương tự, với những người nhập vai các nhân vật có nhiều quyền lực hơn, họ cảm thấy như thế nào về những nhân vật có ít quyền lực hơn? Hãy kết luận bằng việc chia sẻ với nhóm rằng các hình thức phân biệt đối xử khác nhau, chẳng hạn như bất bình đẳng giới hoặc phân biệt sắc tộc có tác động tiêu cực và có thể dẫn tới việc lạm dụng quyền lực và các đặc quyền.

Hoạt động 3.4

Quyền lực, sự ảnh hưởng và vận động thay đổi

(45 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu.
- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu - các quan điểm/góc nhìn khác nhau trong cộng đồng của chúng ta.
- Khả năng xác định các bên liên quan đóng vai trò quan trọng trong cộng đồng - quyền lực và việc ra quyết định.
- Động lực để hành động vì sự phát triển bền vững

Tóm tắt hoạt động

Học viên tương tác với “bông hoa quyền lực” và khám phá những ai có quyền lực, những ai ảnh hưởng tới quyền lực và cách vận động thay đổi cùng với cộng đồng và cho cộng đồng của chúng ta.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Một tờ giấy có hình “Bông hoa quyền lực”

Cách thực hiện hoạt động

1. Giới thiệu hình ảnh “bông hoa quyền lực” (Hình 32) và không có chữ viết trên đó.
2. Hỏi cả lớp đã từng nghe về khái niệm “grassroots” (tạm dịch: nhóm cơ sở gốc rễ) chưa. Giải thích ngắn gọn rằng “grassroots” là khái niệm thường được sử dụng để miêu tả nhóm đối tượng mục tiêu của các tổ chức trong cộng đồng, bởi vì họ nằm ở phần gốc rễ của bất kỳ hoạt động nào mà các tổ chức này thực hiện. Học viên sẽ có cơ hội xác định những nhóm cụ thể nào là nhóm grassroots của họ, nhưng ở bước này, hãy chỉ viết từ “grassroots” lên trên hình ảnh bông hoa.
3. Giải thích rằng phần giữa của bông hoa là “trung tâm của quyền lực”, ví dụ như bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo. Tương tự, học viên sẽ quyết định ai là người nằm ở phần trung tâm quyền lực trong cộng đồng của họ, và viết từ “quyền lực” vào bên trong bông hoa.
4. Giải thích rằng các cánh hoa đại diện cho những người có sức ảnh hưởng tới trung tâm của bông hoa, ví dụ như các cố vấn hoặc báo chí. Viết từ “người ảnh hưởng” bên cạnh các cánh hoa.

5. Cuối cùng, giải thích rằng phần thân cây đại diện cho việc vận động thay đổi. Vận động thay đổi là việc đấu tranh cho một điều cụ thể, thường là nỗ lực tác động lên các quyết định công cụ thể, ví dụ như các chính sách. Trong trường hợp này, việc vận động thay đổi hướng tới việc đưa tiếng nói của nhóm “grassroots” đến với những người có ảnh hưởng và phần trung tâm của bông hoa.
6. Chia sẻ rằng việc vận động thay đổi có thể được thực hiện:

- Cho và trên danh nghĩa của các cá nhân hoặc các nhóm;
- Với các cá nhân và các nhóm;
- Bởi các cá nhân và các nhóm;

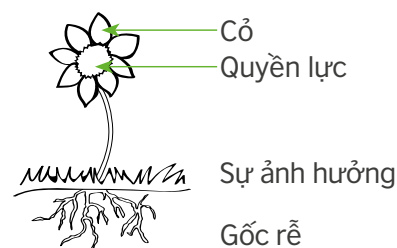
Chia nhỏ học viên thành các nhóm nhỏ từ bốn đến năm người, đưa cho mỗi nhóm một “bông hoa quyền lực” hoặc mời các nhóm tự vẽ bông hoa của họ. Mời học viên cân nhắc về sự thay đổi mà họ muốn tạo ra trong cộng đồng của mình và liệt kê các bên liên quan khác nhau xuống bức tranh: trung tâm của quyền lực, những người có ảnh hưởng (bao gồm những bên chính thức như các cố vấn và những bên phi chính thức như báo chí) và những cá nhân/nhóm ở phần gốc rễ.

7. Quay trở lại nhóm lớn và chia sẻ qua từng bông hoa, hãy để học viên đặt câu hỏi trong quá trình thực hiện.

Tổng kết hoạt động

- Chúng ta nên theo đuổi những nguyên tắc nào trong quá trình thực hiện vận động thay đổi? Ghi chép lại các điểm này
- Chúng ta học được gì thông qua hoạt động này?
- Hoạt động này có thể giúp chúng ta thực hiện vai trò của mình hiệu quả hơn như thế nào?

Hình 32: Quyền lực, ảnh hưởng, vận động thay đổi



Hoạt động 3.5

Biểu đồ quyền lực

(45 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu.
- Có khả năng xác định các vấn đề liên quan tới phát triển xã hội để giải quyết trong cộng đồng.
- Động lực để hành động vì sự phát triển bền vững
- Có khả năng xác định các bên nhóm đối tượng mục tiêu trong cộng đồng - quyền lực và quá trình ra quyết định.

Tóm tắt hoạt động

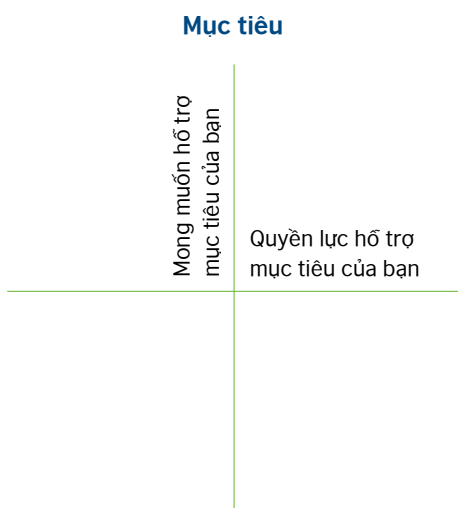
Hoạt động này giúp xác định các bên liên quan nào có thể tác động tới hành động vì xã hội của các Công dân Tích cực.

Hoạt động này sẽ hiệu quả hơn nếu học viên đã xác định được những loại thay đổi mà họ mong muốn thấy, hoặc tập huấn viên có thể lựa chọn một chủ đề nảy sinh từ hoạt động xây dựng bản đồ cộng đồng.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Biểu đồ dưới đây được đặt trên flipchart

Hình 33: Biểu đồ quyền lực



Cách thực hiện

1. Thống nhất về một thay đổi cụ thể nào đó mà lớp mong muốn thấy trong cộng đồng của họ, thay đổi này có liên quan tới vấn đề chung đã được xác định. Cần chú ý đây là một mục tiêu cụ thể chứ không phải một chủ đề chung chung. Viết mục tiêu này lên trên cùng của Hình 33.
2. Mời cả lớp cùng động não và viết ra giấy nhớ tất cả các bên liên quan có liên kết với mục tiêu này - mỗi bên liên quan viết trên một tờ giấy nhớ. Cần lưu ý càng cụ thể càng tốt, ví dụ: thay vì viết “nhà nước” hãy viết “bộ trưởng bộ nông nghiệp”. Hoặc tránh viết “báo chí” nói chung mà hãy nêu tên của một tờ báo, đơn vị hoặc cá nhân cụ thể.
3. Dành thời gian để tất cả các học viên đều viết ra được một vài bên liên quan, sau đó mời học viên đứng lại và hỏi tường về phần thảo luận về quyền lực, các loại quyền lực khác nhau, ai là người có tác động và có thể gây ảnh hưởng tới sự thay đổi mà cả lớp mong muốn thấy.
4. Giới thiệu về hai trục của biểu đồ và giải thích rằng trong hoạt động này, chúng ta sẽ định nghĩa quyền lực là khả năng tạo ra sự thay đổi mà bạn mong muốn thấy. Trong số các bên liên quan đã được liệt kê, một số có thể có quyền lực để đạt được mục tiêu của bạn một cách độc lập; một số khác gặp nhiều khó khăn hơn. Một số bên có thể ủng hộ tuyệt đối mục tiêu của bạn, trong khi một số khác có thể rất phản đối một cách mạnh mẽ.
5. Mời học viên lần lượt đọc lớn các bên liên quan và đặt tờ giấy nhớ tương ứng vào các vị trí trong biểu đồ dựa trên mức độ bên liên quan này đã tác động tới mục tiêu và mức độ ủng hộ hay phản đối của họ đối với mục tiêu. Cần đảm bảo rằng các bên liên quan này được nêu ra một cách cụ thể và với sự đồng thuận chung của cả lớp.
6. Lập lại quá trình này trong nhóm lớn năm tới sáu lần và mời tất cả học viên cùng tiến tới và đặt các bên liên quan của họ lên biểu đồ, tránh các ý trùng lặp nhau

Hoạt động 3.5 (tiếp)

7. Khi tất cả các bên liên quan đã được dán lên, hỏi học viên việc gì cần được thực hiện để có thể đạt được mục tiêu. Qua phần trao đổi, hãy thống nhất rằng nếu tất cả các bên liên quan đều ở góc phần tư phía trên bên phải (ví dụ: họ có quyền lực và ủng hộ mục tiêu) thì mục tiêu sẽ đạt được. Các câu trả lời có thể là:

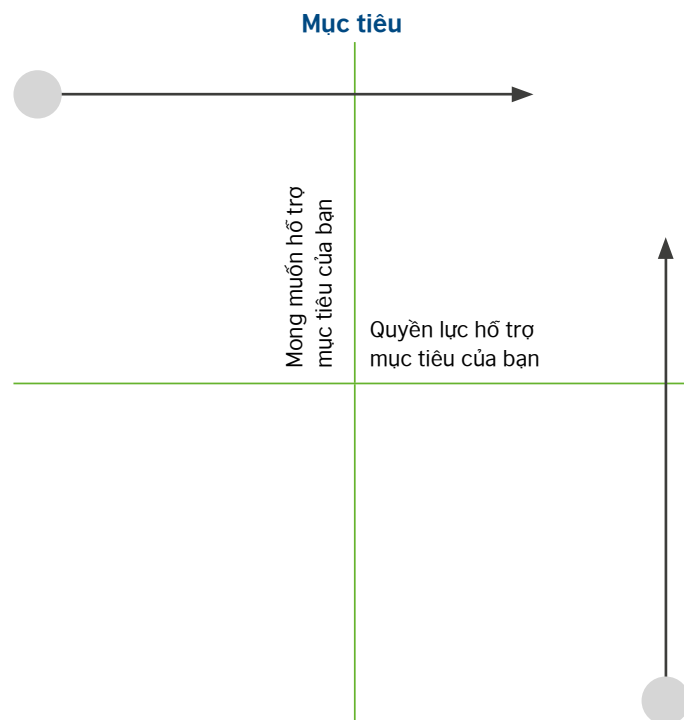
- Khiến những người có quyền lực ủng hộ bạn nhiều hơn - gây ảnh hưởng
- Khiến những người ủng hộ bạn có nhiều quyền lực hơn - trao quyền
- Xây dựng phương án khiến những người không ủng hộ giảm đi quyền lực của họ.

8. Vẽ các mũi tên thể hiện các hướng vận động và viết “Gây ảnh hưởng” và “Trao quyền” trên các mũi tên, hỏi nhóm rằng làm cách nào chúng ta có thể thực hiện điều này. Liên hệ lại phần thảo luận trước đó về gây ảnh hưởng, vận động thay đổi, quyền lực và trao quyền (xem Hình 32)

Tổng kết hoạt động

- Hỏi học viên hoạt động này có giúp phát triển ý tưởng hoặc tập trung các ý tưởng liên quan tới hành động vì xã hội hay không, và nếu có thì như thế nào?
- Ghi chú lại các bài học chính rút ra từ hoạt động này.

Hình 34. Hướng vận động trên biểu đồ quyền lực



Hoạt động 3.6

Quyền lực là gì?

(40 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu - cộng đồng của chúng ta.
- Động lực để hành động vì sự phát triển bền vững.
- Có khả năng xác định các bên liên quan đóng vai trò quan trọng trong cộng đồng - quyền lực và quá trình ra quyết định.

Tóm tắt hoạt động

Hoạt động này khám phá khái niệm về quyền lực và các loại quyền lực khác nhau, giúp học viên chiêm nghiệm lại về trải nghiệm của bản thân về quyền lực.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Viết sẵn định nghĩa về các loại quyền lực. Các tấm thẻ viết các loại quyền lực, mỗi loại một tấm thẻ.

Cách thực hiện hoạt động

1. Giới thiệu hoạt động và hỏi cả lớp xem họ hiểu thế nào về từ “quyền lực” và tại sao chúng ta lại nói về nó trong chương trình này. Để cho học viên tự do chia sẻ trong vài phút, tránh bị ngắt quãng.
2. Giải thích rằng chúng ta sẽ khám phá khái niệm này sâu hơn. Dẫn lại tầm nhìn của chương trình Công dân Tích cực, chia sẻ rằng tất cả những thay đổi, từ cá nhân tới toàn cầu, đều liên

quan đến chuyển đổi quyền lực, và đó là lý do tại sao chúng ta cần tìm hiểu khái niệm này một cách cụ thể hơn.

3. Trong phần thảo luận mở đầu, một khả năng cao có thể xảy ra là mọi người tập trung vào “quyền lực ảnh hưởng”, nói về những người thống trị, các quốc gia... Giới thiệu với cả lớp rằng có bốn loại quyền lực và hỏi học viên đó có thể là những loại quyền lực nào. Viết sẵn bốn loại quyền lực nhưng không tiết lộ trước khi phần thảo luận nhóm tìm ra chúng. Khi tiết lộ, hãy chia sẻ ngắn gọn về mỗi loại dựa theo các thông tin sau:

- Quyền lực “ảnh hưởng” để chỉ khả năng của những người có quyền lực gây ảnh hưởng tới hành động và suy nghĩ của người khác. Quyền lực loại này bao gồm thống trị, áp đặt, ép buộc và lạm dụng.

- Quyền lực “thực hiện” để chỉ khả năng hành động, bao gồm khả năng đòi hỏi các quyền, tinh thần công dân hoặc tiếng nói.

- Quyền lực “nội tại” để chỉ nhận thức về bản sắc cá nhân, hiểu về quyền lợi và vai trò công dân, sự tự tin và nhận thức. Tất cả những điều này có thể là điều kiện tiên quyết cho hành động. Quyền lực loại này thường được miêu tả là “sức mạnh nội tại”.

Quyền lực “song hành” để chỉ sức mạnh có thể xuất hiện trong quá trình hợp tác cùng với nhau, hành động tập thể và xây dựng đồng minh. Thường được miêu tả như “sức mạnh đám đông”.

Hoạt động 3.6 (tiếp)

4. Khi cả lớp đã hiểu về bốn loại quyền lực, giới thiệu khái niệm về quyền lực hữu hình, ẩn và vô hình:

- Quyền lực hữu hình là các dạng quyền lực có thể dễ dàng nhìn thấy và phân tích. Quyền lực dạng này có thể bị tranh cãi trong các không gian chung, thông qua các quá trình ra quyết định chính thức

- Quyền lực ẩn có thể giới hạn quyền lực của những cá nhân/nhóm yếu thế và bị lề hóa (phụ nữ và trẻ em gái, người khuyết tật, người nghèo...) “đằng sau khung hình”. Đây có thể là việc các nhóm thống trị tạo ra “luật chơi”, trong đó loại bỏ một số vấn đề cụ thể nào đó khỏi chương trình đối thoại, định kiến báo chí...

- Quyền lực vô hình để chỉ các ý thức hệ bám rễ sâu sắc, các diễn ngôn phổ biến và các quy chuẩn xã hội tạo ưu thế cho một số nhóm trong xã hội vượt lên những người khác. Nó cũng để chỉ những niềm tin mà mọi người có về chính bản thân họ mà từ đó xoáy sâu thêm sự bất bình đẳng.

5. Chia học viên thành các nhóm bốn người và phát các tấm thẻ, mỗi thẻ ghi một loại quyền lực. Mời từng nhóm chia sẻ các câu chuyện về trải nghiệm của họ với loại quyền lực đó, trong mối tương quan với quyền lực hữu hình, ẩn và vô hình. Ví dụ, một câu chuyện có thể nói về quyền lực nội ẩn nội tại, hoặc quyền lực ảnh hưởng hữu hình. Hỏi nhóm xem hoạt động này khiến họ cảm thấy thế nào. Có sự giống và khác nhau nào giữa trải nghiệm của nữ giới và nam giới trong nhóm?

6. Sau mười phút, mời mỗi nhóm chia sẻ một trong số các câu chuyện của họ trong nhóm lớn.

7. Chuyển sang phần trao đổi bằng việc hỏi cả lớp hiểu thế nào về khái niệm “trao quyền”.

8. Điều phối một phần thảo luận ngắn để tìm hiểu sâu hơn về việc quyền lực đóng vai trò như thế nào trong việc thúc đẩy trao quyền.

Tổng kết hoạt động

- Mời học viên chia sẻ những điều họ học được về quyền lực và trao quyền.
- Chia sẻ một phát biểu rằng “mọi sự thay đổi đều có liên quan đến một sự chuyển đổi quyền lực” và mời học viên đưa ví dụ về sự thay đổi mà họ đã trải nghiệm bằng cách nêu ra những sự chuyển đổi về quyền lực.
- Hỏi học viên cảm thấy như thế nào về việc hiểu về quyền lực sâu hơn.
- Thông thường, khi việc hiểu về sự tồn tại của các loại quyền lực khác nhau, mọi người sẽ cảm thấy được trao quyền.

Cách thực hiện hai: sáng tạo

1. Thay vì mời các nhóm thảo luận về các loại quyền lực, mời họ vẽ một hình ảnh đại diện, xây dựng một “bức tượng” đại diện hoặc phác họa đơn giản nhằm thể hiện ví dụ của họ.

Tổng kết hoạt động

- Hỏi học viên nếu hoạt động này có đã giúp phát triển ý tưởng hoặc tập trung các ý tưởng liên quan tới hành động vì xã hội hay không, và nếu có thì như thế nào?
- Ghi chú lại các bài học chính rút ra từ hoạt động này.
- Hỏi học viên rằng hoạt động này có khiến họ suy nghĩ khác đi về các trải nghiệm liên quan tới quyền lực và trao quyền từ tình huống và quan điểm, góc nhìn của những người khác hay không, và nếu có thì như thế nào?

Hoạt động 3.7

Quyền lực trong cộng đồng của chúng ta

(30 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu.
- Quyền lực và quá trình ra quyết định.
- Có khả năng xác định các bên nhóm đối tượng mục tiêu trong cộng đồng - quyền lực.

Tóm tắt hoạt động

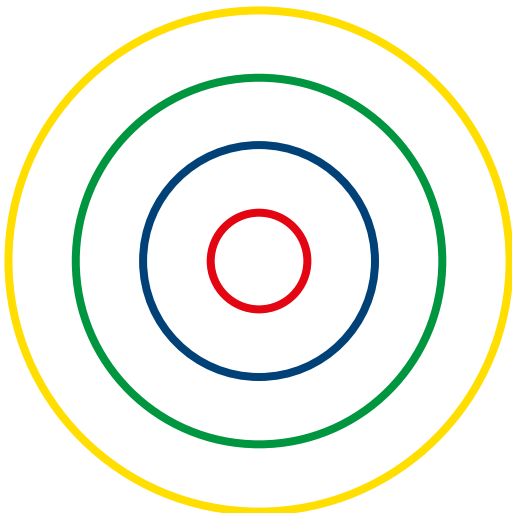
Một hoạt động ngắn giúp bản đồ hóa và khám phá quyền lực từ địa phương tới toàn cầu. Đối với nhiều nhóm, hoạt động này sẽ rất hiệu quả nếu để cho nhóm tự đặt tiêu đề cho mỗi vòng tròn (ví dụ: “bộ lạc”, “bang hội” thay vì địa phương).

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Flipchart hoặc mặt phẳng lớn để vẽ lên.

Hình 35: Các vòng tròn quyền lực

Vẽ một hình tròn với kích thước của một trái bóng đá.



Cách thực hiện hoạt động

1. Bắt đầu bằng cách hỏi cả lớp ai là người có quyền lực “tại địa phương” (hoặc gần với chúng ta). Dẫn lại Hoạt động 3.2. Viết mỗi ví dụ lên một tờ giấy nhớ và đặt vào trung tâm của vòng tròn.
2. Vẽ một vòng tròn khác bên ngoài vòng tròn này và hỏi ai có quyền lực ở cấp độ khu vực. Viết mỗi ví dụ lên một tờ giấy nhớ và đặt vào vành đai bên ngoài này.
3. Vẽ một vòng tròn khác bao bên ngoài vòng tròn này và hỏi ai có quyền lực ở cấp độ quốc gia, lặp lại tiến trình ở trên.
4. Vẽ một vòng tròn khác bao bên ngoài vòng tròn này và hỏi ai có quyền lực ở cấp độ toàn cầu, lặp lại tiến trình ở trên.

Tổng kết hoạt động

- Hình vẽ này đã thể hiện đầy đủ đại diện của các nhóm có quyền lực hay chưa? Có cá nhân hay tổ chức quan trọng nào đang bị thiếu không? Khuyến khích cả lớp suy nghĩ về cả những cấu trúc quyền lực chính thức và phi chính thức ở tất cả các cấp độ. Ví dụ: quyền lực của các mối quan hệ cá nhân và gia đình, quyền lực trong các diễn đàn chính thống có tính quyết định như hội đồng nhân dân địa phương và chính phủ đất nước.
- Vậy còn mọi người ở trong cộng đồng thì sao - nhìn chung, họ có quyền lực không? Giữa nam giới và nữ giới, trẻ em trai và trẻ em gái có giống nhau không? Bạn có thể lấy một vài ví dụ không?
- Các quyền lực khác nhau trong biểu đồ ảnh hưởng lẫn nhau như thế nào? Cộng đồng có thể tác động tới các nhóm vừa được liệt kê ở đâu và như thế nào?
- Các Công dân Tích cực có những cách nào thực hành các quyền lực được liệt kê trong các vòng tròn? Lưu ý rằng các Công dân Tích cực có thể thực hành quyền lực ở cấp địa phương, quốc gia và toàn cầu. Quyền lực có thể được thực hiện thông qua việc tham gia vào đối thoại, quyền lực không nhất thiết là việc áp đặt một hành động.

Cách thực hiện hai: sâu hơn

1. Cuộc trao đổi về quyền lực cũng có thể dẫn tới phần thảo luận về những hệ thống mà chúng ta thuộc về. Đôi khi mọi người giả định rằng quyền lực và sự lựa chọn nằm trong tay các cá nhân lẻ hoặc tổ chức nào đó. Trong nhiều trường hợp, chính hệ thống mà chúng ta thuộc về sẽ định hình những sự lựa chọn mà các cá nhân hay tổ chức có thể thực hiện. Ví dụ, giám đốc điều hành một ngân hàng vì lợi nhuận lớn không thể quyết định việc tái phân phối tiền bạc cho những người nghèo hơn; ngân hàng là một phần của hệ thống quản trị đang tồn tại, các chính sách và các cổ đông sẽ giới hạn khả năng hành động của vị giám

đốc này. Nếu một cá nhân hành động trái ngược với các nguyên tắc chỉ hướng của công ty, họ sẽ bị thay thế. Trong nhiều trường hợp, điều tương tự có thể xảy ra với những người ra quyết định - các hệ thống chính là bên gây ảnh hưởng mạnh mẽ trong cộng đồng của chúng ta và các hệ thống xuất hiện vì nhiều lý do khác nhau, một cách tự nhiên, có chủ đích hoặc không có chủ đích, và tác động của chúng có thể rất lớn. Mời cả lớp chia sẻ các ví dụ về cách mà các hệ thống đóng vai trò gây ảnh hưởng mạnh mẽ cả theo hướng tích cực (trao tiếng nói cho những nhóm yếu thế, các đạo luật và chính sách tiến bộ) và cả tiêu cực (ví dụ, phân bổ nguồn lực một cách bất công) trong cộng đồng của họ.

Hoạt động 3.8

Kết nối toàn cầu, gắn kết địa phương

(30 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu.
- Có khả năng xác định các bên nhóm đối tượng mục tiêu trong cộng đồng - quyền lực và quá trình ra quyết định.
- Hiểu về Công dân Tích cực

Tóm tắt hoạt động

Học viên hình ảnh hóa những sự kết nối toàn cầu và tìm hiểu về khía cạnh toàn cầu của Công dân Tích cực.

Cách thực hiện hoạt động

1. Mời học viên suy nghĩ lại về Hoạt động 0.1 “Globingo” và nhìn lại bảng câu hỏi mà họ đã hoàn thành. Nếu trước đây lớp chưa thực hiện hoạt động này, có thể thực hiện ngay lúc này.
2. Mời học viên cùng tưởng tượng căn phòng này chính là toàn bộ thế giới. Giúp học viên tưởng tượng bằng cách chỉ ra các hướng đông, tây, nam, bắc và các quốc gia của họ nằm ở đâu trên bản đồ thế giới tưởng tượng này.
3. Mời các học viên chọn một câu trả lời (ví dụ, một quốc gia) từ bảng globingo của họ và di chuyển đến đứng tại vị trí của quốc gia đó. Nếu một học viên khác đã đứng “trong quốc gia đó”, họ có thể chọn một câu trả lời khác và đặt vị trí đó trên bản đồ.
4. Dành thời gian để cả lớp ổn định vị trí trên bản đồ.
5. Chia sẻ với cả lớp: họ không cần phải quá lo lắng về vị trí chính xác. Đây không phải là một lớp học địa lý.

6. Khi mọi người đã ổn định, hãy di chuyển trên bản đồ và mời từng học viên giải thích về vị trí mà họ đang đứng, ai là người có liên hệ với quốc gia đó và liên hệ như thế nào. Ví dụ: “Tôi là Susana và tôi ở Bangladesh bởi vì Kam đang mặc một sản phẩm được sản xuất tại đây.”

7. Sau khi tất cả học viên đều đã có cơ hội chia sẻ, mời học viên hô lớn tên của các quốc gia khác trong bảng của họ mà chưa được nêu ra.

8. Mời cả lớp bình luận và thảo luận về bản đồ và nội dung bản đồ.

Chúng ta nhìn thấy điều gì ở đây? Điều này có ý nghĩa gì?

9. Hãy cố gắng tìm ra các mối liên kết mà cả lớp có trên toàn thế giới và giữa các quốc gia khác nhau.

Tổng kết hoạt động

- Chia sẻ với cả lớp: chỉ bằng việc đặt một vài câu hỏi trong một nhóm nhỏ như thế này, chúng ta đã tự trải nghiệm mình ra khắp thế giới. Mặc dù chúng ta không nhìn thấy được những sự kết nối này trong cuộc sống hàng ngày, nhưng chúng kết nối chúng ta với toàn thế giới và tác động tới cuộc sống của chúng ta. Những gì chúng ta làm có ảnh hưởng tới thế giới - nơi chúng ta di chuyển tới, chúng ta mua gì, chúng ta nói chuyện với ai... - đồng thời, những gì xảy ra trên thế giới cũng tác động tới chúng ta.
- Trích dẫn lại khẩu hiệu của Công dân Tích cực, “Kết nối toàn cầu, gắn kết địa phương”, hỏi cả lớp điều này có ý nghĩa gì với họ. Giải thích rằng Công dân Tích cực là một chương trình toàn cầu dựa trên ba khía cạnh cụ thể sau:

- Mạng lưới Công dân Tích cực toàn cầu: có hàng nghìn Công dân Tích cực trên toàn thế giới đã từng tham gia hành trình học tập như bạn và họ cũng đang hành động trong chính cộng đồng của họ.
 - Các vấn đề địa phương và quốc gia tương đồng: Công dân Tích cực làm việc trong các cộng đồng để giải quyết các vấn đề địa phương như vệ sinh, tiếp cận giáo dục, tăng quyền cho phụ nữ và trẻ em gái. Đây những vấn đề phổ biến trong tất cả cộng đồng trên khắp thế giới. Chúng ta có thể cùng hợp tác, học hỏi và đoàn kết với những người khác cũng đang trải nghiệm các vấn đề tương tự và đang cố gắng hành động giải quyết vấn đề.
 - Các vấn đề toàn cầu: Công dân Tích cực cũng giải quyết các vấn đề toàn cầu như suy thoái môi trường, bạo lực giới, bất bình đẳng kinh tế và bạo lực cực đoan. Mạng lưới Công dân Tích cực cho chúng ta cơ hội hành động ở cấp độ toàn cầu với các vấn đề toàn cầu.
-

Hoạt động 3.9

Các cộng đồng của chúng ta

(30 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu.
- Có khả năng xác định các bên liên quan đóng vai trò quan trọng trong cộng đồng - quyền lực và quá trình ra quyết định.
- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu □ các quan điểm/góc nhìn khác nhau về một cộng đồng.

Tóm tắt hoạt động

Học viên khám phá các cộng đồng khác nhau từ cấp địa phương tới toàn cầu mà họ thuộc về.

Cách thực hiện hoạt động

1. Cho cả lớp ba phút để suy nghĩ về tất cả các cộng đồng mà họ cảm thấy bản thân mình thuộc về và viết mỗi cộng đồng lên một tờ giấy nhớ.
2. Giải thích rằng chúng ta có thể suy nghĩ về hai loại cộng đồng: một loại cộng đồng dựa trên khu vực địa lý, và một loại cộng đồng có chung mối quan tâm, trong đó các thành viên tương tác dựa trên các mối quan tâm, trải nghiệm và giá trị chung.
3. Giới thiệu với cả lớp về Bảng 14. Giải thích rằng các ô này giúp chúng ta suy nghĩ về các loại cộng đồng khác nhau, nhưng cũng có sự trùng lặp giữa các loại cộng đồng này.
4. Đưa ra ví dụ về mỗi loại cộng đồng, tốt nhất là các ví dụ thực tế của chính bạn, bao gồm vị trí của cộng đồng ở cả cấp độ địa phương và toàn cầu, ví dụ:
 - Bạn là thành viên của một nhà thờ Hồi giáo địa phương nhưng đồng thời cũng là thành viên của

cộng đồng Hồi giáo toàn cầu.

- Bạn là cổ động viên cho Câu lạc bộ Bóng đá Arsenal và cảm thấy có sự kết nối với các cổ động viên bóng đá toàn cầu, bạn cũng đồng thời chơi bóng đá ở câu lạc bộ địa phương.
5. Sau đó, tập huấn viên có thể hình ảnh hóa một số cộng đồng khác nhau mà các học viên thuộc về, hỏi học viên điều gì khiến một cộng đồng trở thành một cộng đồng - các cộng đồng này có những điểm chung gì? Ghi chú lại các câu trả lời rõ ràng trên bảng flipchart.

Tổng kết hoạt động

- Tóm tắt những điểm chính được nêu, làm rõ các câu hỏi xuất hiện trong quá trình này.
- Tổng kết hoạt động bằng cách hỏi nếu có bất kỳ ai mong muốn chia sẻ chiêm nghiệm của mình về cộng đồng của họ và những điều họ đã học được.

Cách thực hiện hai: sâu hơn

1. Hai câu hỏi bổ sung có thể giúp hiểu sâu hơn về các cộng đồng và kết nối các phần thảo luận này với Học phần 1.
 - Trong số này, cộng đồng nào sở hữu “văn hóa”? Một số cộng đồng hoạt động dựa trên một văn hóa chung và một số khác phát triển văn hóa của họ theo thời gian. Một số cộng đồng bao gồm nhiều văn hóa khác nhau, ví dụ như một thành phố.
 - Cộng đồng nào trong số này thay đổi và cộng đồng nào đứng yên? Tại sao chúng lại thay đổi?
2. Để giúp dịch chuyển cuộc đối thoại từ việc tìm hiểu sang suy nghĩ về sự thay đổi, tập huấn viên có thể hỏi rằng chúng ta học được điều gì từ các phần thảo luận này về việc xây dựng và giúp các cộng đồng vững mạnh hơn

Bảng 14: Các loại cộng đồng

	Các loại cộng đồng	Điểm chung về khu vực địa lý
Địa phương		
Quốc gia		
Quốc tế/toàn cầu Bao gồm cả trực tuyến		

Hoạt động 3.10

Ubuntu - khám phá sự kết nối giữa chúng ta

(30 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu.
- Có khả năng xác định các bên liên quan đóng vai trò quan trọng trong cộng đồng - hệ thống và tư duy hệ thống.

Tóm tắt hoạt động

Các học viên khám phá khái niệm “ubuntu” và khám phá khái niệm này trong bối cảnh cuộc sống của chính họ.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Viết sẵn ý nghĩa của ubuntu.

Cách thực hiện hoạt động

1. Giới thiệu khái niệm “ubuntu”: đây là một thổ ngữ Bantu của vùng Nam phi được sử dụng để thể hiện một tư tưởng hay thế giới quan. Cụm từ này thể hiện mối quan hệ giữa một cá nhân với những người khác, miêu tả tinh thần cộng đồng, việc làm việc cùng nhau và trách nhiệm đối với người khác.
2. Tính kết nối liên đới: theo quan niệm “ubuntu” về cách nhìn nhận thế giới, không tồn tại sự mất kết nối nào - một cá nhân là toàn vẹn khi là chính mình và là một phần của một tổng thể lớn hơn, cả hai đều được kết nối với nhau từ nội tại.
3. Tổng giám mục Desmond Tutu nói: “Một cá nhân có “ubuntu” luôn cởi mở và sẵn sàng với những người khác, quả quyết với những người

khác, không cảm thấy bị đe dọa khi những người xung quanh tử tế và có tư cách, người này có sự tự tin vào chính bản thân mình khi biết rằng mình thuộc về một thực thể toàn diện to lớn hơn và mình cũng mất giá trị khi những người khác bị mất giá trị và bị sỉ nhục.” Điều này thường được thể hiện thông qua câu nói “Tôi tồn tại, bởi vì bạn tồn tại và chúng ta tồn tại”.

4. Hỏi cả lớp hiểu như thế nào về khái niệm “ubuntu”. Mời học viên động não và ghi chú lại các từ ngữ, cụm từ, ý tưởng, cách diễn giải hoặc khái niệm tương tự trong ngôn ngữ của họ. Mời cả lớp đưa ra ví dụ về ubuntu trong công việc của mình.

Tổng kết hoạt động

- Xác định khái niệm nào được nêu ra phù hợp nhất với cả lớp. Suy nghĩ về “ubuntu” có thể giúp chúng ta tiếp tục thực hiện vai trò Công dân Tích cực như thế nào?
- “Ubuntu” đòi hỏi chúng ta ghi nhận giá trị đặc biệt của mỗi cá nhân, chúc mừng thành công của những người khác và trân trọng những đóng góp họ mang lại cho sự thịnh vượng chung của toàn bộ hệ thống.
- Mời học viên tự suy nghĩ về cách dùng “ubuntu” trong cuộc sống hàng ngày của mình.
- Các kỹ năng và thái độ mà chúng ta đã cùng nhau tìm hiểu có thể hỗ trợ sự đóng góp này như thế nào.

Hoạt động 3.11

Global snap - Thẻ chơi kết nối vấn đề cộng đồng với toàn cầu

(30 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu.
- Có khả năng xác định các bên nhóm đối tượng mục tiêu trong cộng đồng - các hệ thống và các kỹ năng trong tư duy hệ thống.

Tóm tắt hoạt động

Một hoạt động đơn giản, nhưng mang lại không khí vui vẻ, thông qua hình thức thi đấu theo đội để tìm ra mối liên hệ giữa các vấn đề tại địa phương với các vấn đề của toàn cầu.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giấy hoặc bìa hoặc giấy nhớ, bút.

Cách thực hiện hoạt động

1. Tập huấn viên giải thích cho cả lớp rằng lớp sẽ được chia thành 2 đội để tham gia một cuộc thi vui, tuy nhiên lưu ý không giải thích cho học viên về mục đích của hoạt động này.
2. Tập huấn viên chia cả lớp thành 2 đội và đưa ra hướng dẫn riêng cho mỗi đội, chú ý không để 2 đội biết được yêu cầu của đội đối phương, đồng thời không giải thích tại sao lại đưa ra yêu cầu như vậy. Hãy yêu cầu một đội liệt kê nhiều nhất có thể những vấn đề tại địa phương, và đội còn lại liệt kê nhiều nhất có thể những vấn đề của toàn cầu. Yêu cầu các đội viết mỗi vấn đề lên một tấm thẻ hoặc một mẩu giấy riêng (gọi là thẻ vấn đề). Cho các đội khoảng ba - bốn phút để thực hiện việc này, nhưng hãy đảm bảo mỗi đội liệt kê được tối thiểu 20 vấn đề trước khi dừng lại để chuyển sang bước tiếp theo.
3. Yêu cầu hai đội tự đặt tên cho đội của mình, sau đó tập huấn viên viết tên hai đội lên bảng giấy flipchart, mỗi đội chiếm một nửa bảng. Phần này được sử dụng để ghi điểm.

4. Yêu cầu hai đội xếp hàng ngồi đối diện nhau, sau đó tập huấn viên giải thích mục đích và luật chơi.

5. Trò chơi global snap nhằm giúp các học viên nhận ra sự liên hệ chặt chẽ giữa các vấn đề tại địa phương với các vấn đề của toàn cầu. Một đội đã liệt kê danh sách các vấn đề địa phương và đội còn lại đã liệt kê danh sách các vấn đề toàn cầu. Các đội sẽ ghi các vấn đề của đội mình vào thẻ vấn đề và bắt đầu đọc từng thẻ vấn đề từ đầu hàng mà có thành viên hai đội đang đối diện nhau

6. Một người ở đội này sẽ đọc to thẻ vấn đề được đặt ở trên cùng trong danh sách họ đang giữ và một người từ đội kia sẽ đọc to tờ vấn đề được đặt ở trên cùng trong danh sách của họ. Bất kỳ ai trong lớp nghĩ ra mối liên hệ giữa hai vấn đề này sẽ hô lớn “Snap”. Hãy mời người đầu tiên nói (hoặc hô!) “snap” đứng lên chia sẻ về mối liên hệ mà họ nghĩ tới. Nếu mối liên hệ này hợp lý, thuyết phục được đội kia, đội của họ sẽ được thưởng một điểm. Nếu học viên này không thể nêu được mối liên hệ hoặc đưa ra mối quan hệ không hợp lý, không thuyết phục, đội còn lại sẽ giành được cơ hội giải thích mối liên hệ và nhận một điểm.

7. Nếu không có ai hô “Snap”, hoặc khi đội đã ghi được một điểm, tập thẻ vấn đề được chuyển tới người tiếp theo trong hàng và cả lớp cùng lặp lại các bước trên.

8. Tập huấn viên chủ động xác định cả lớp sẽ chơi tới mức điểm tối đa là bao nhiêu.

9. Ví dụ về một lượt chơi:

Đội A (địa phương): “Giá lương thực”

Đội B (toàn cầu): “Biến đổi khí hậu”

Học viên: “Snap! Việc biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến các điều kiện canh tác nông nghiệp do tác động từ thời tiết khắc nghiệt và quỹ đất canh tác còn lại. Điều này ảnh hưởng đến giá lương thực.”

10. Luật chơi:

Hai đội luân phiên nhau nói vấn đề trước.

Người đọc to vấn đề không được phép nói “Snap” trong lượt đó. Thẻ vấn đề phải được đặt úp xuống sao cho các thành viên trong đội không thấy trước được thẻ vấn đề tiếp theo.

Khi hô “Snap”, bạn phải trả lời ngay lập tức.

11. Hoạt động này có thể khá ồn ào và khó để nhận ra ai là người hô “Snap” trước, do đó sẽ rất hữu ích nếu có một người cùng điều phối hoặc một tình nguyện viên hỗ trợ. Hãy đảm bảo cả lớp tránh việc tập trung quá nhiều vào cuộc thi thay vì vào bài học

Tổng kết hoạt động

- Chúng ta đã thấy được gì về các mối liên hệ giữa các vấn đề tại địa phương và các vấn đề của toàn cầu?
- Điều gì đang xảy ra ở cấp độ toàn cầu mà có thể ảnh hưởng đến cuộc sống tại địa phương chúng ta?
- Điều gì đang xảy ra ở cấp độ địa phương lại có thể tạo ra tác động tới toàn cầu?

Phân tích sâu hơn

- Mối liên hệ được hình thành trong hoạt động này mang đến cho chúng ta một cơ hội khám phá sâu hơn về sự kết nối toàn cầu. Bạn có thể ghi lại những mối liên quan mà cả lớp vừa nêu và có thể sử dụng các thông tin này để mở đầu phần trao đổi trò chuyện về các mối tương quan và ý nghĩa của chúng đối với cộng đồng và công việc của chúng ta.
- Hoạt động này cũng có thể được sử dụng để bắt đầu phần thảo luận về các mối liên quan xung quanh của quyền lực, điều gì tác động tới cuộc sống của chúng ta, và về những vấn đề rộng hơn chúng ta cần cân nhắc trong các dự án hành động vì xã hội.

Hoạt động 3.12

Các hệ thống mà chúng ta thuộc về

(45 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu về khái niệm “cộng đồng” là gì và mối tương quan giữa cộng đồng địa phương và cộng đồng toàn cầu.

Tóm tắt hoạt động

Học viên khám phá khái niệm về hệ thống và việc chúng ta được kết nối với nhau như thế nào ở cấp độ địa phương và toàn cầu.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giải thích khái niệm “hệ thống”: “Một tổ hợp các thành phần tương tác với nhau trong một cơ chế vận hành hoặc một mạng lưới tương quan lẫn nhau; một thể phức hợp.” Từ điển Oxfords.

Cách thực hiện một

1. Chia sẻ với cả lớp: “Hiểu biết về sự kết nối liên đới có thể giúp chúng ta giải quyết các vấn đề và lên kế hoạch cho các dự án hoặc các biện pháp can thiệp phù hợp. Điều này giúp chúng ta nhìn một vấn đề như một thể phức hợp và ngăn chúng ta vô tình tạo nên những tác động tiêu cực trong quá trình thực hiện công việc của mình.”

2. Chúng ta kết nối với những người khác và với thế giới quanh mình theo hàng nghìn cách khác nhau. Có thể thông qua trang phục chúng ta mặc, thực phẩm chúng ta ăn và công nghệ chúng ta sử dụng, chúng ta phụ thuộc vào những người khác ở nhiều cấp độ địa phương, quốc gia và toàn cầu. Điều này là bởi chúng ta có sự kết nối với nhiều hệ thống địa phương và toàn cầu.

3. Một hệ thống tồn tại là khi các thành phần kết nối với nhau để tạo ra những khả năng mới cho tập hợp đó. Nếu bạn kết nối các bánh xe đạp với

xích, xích với bàn đạp, và bàn đạp gắn vào khung xe đạp, bạn sẽ có một chiếc xe đạp - đây là một hệ thống. Hệ thống này làm việc cùng với nhau và sự thay đổi của một thành phần sẽ ảnh hưởng tới toàn bộ hệ thống.

4. Mời cả lớp đưa ra ví dụ về các hệ thống trong thực tế? Xem các ví dụ Bảng 15:

- Chính trị (các cấu trúc ra quyết định tại địa phương, vùng, quốc gia, toàn cầu)
- Kinh tế (các hệ thống tài chính)
- Môi trường (các dòng sông, các đại dương, các mô hình thời tiết)
- Công nghệ (điện, mạng internet, điện thoại di động)
- Văn hóa (báo chí, thời trang, âm nhạc, truyền hình, thể thao).

5. Các hệ thống không trung lập và có tác động khác nhau tới các nhóm người khác nhau. Mời cả lớp đưa ra ví dụ về việc các hệ thống có tác động tích cực và tiêu cực lên cuộc sống của các nhóm khác nhau. Ai hưởng lợi và ai chịu mất mát từ các hệ thống khác nhau này? Hệ thống y tế bỏ qua tác động của các quyết định ngân sách tới các nhóm khuyết tật tạo ra các tác động tiêu cực tới trải nghiệm của nhóm này khi sử dụng các dịch vụ y tế nào đó.

6. Mời học viên chia sẻ một số việc mà họ đã làm trong ngày hôm nay tính từ thời điểm họ ra khỏi giường, ví dụ: “giặt giũ, ăn sáng, ngồi trên xe bus tới buổi tập huấn”. Chia sẻ chi tiết.

7. Lựa chọn một ví dụ và tìm hiểu sâu xem hành động này kết nối như nào với các hệ thống tại địa phương.

8. Viết hành động này lên giữa bảng flipchart, ví dụ, Jakira ăn rau.

9. Mời cả lớp khám phá về các hệ thống địa phương liên quan tới:

- Rau được trồng trong một hệ sinh thái (nếu được trồng tại địa phương) kết nối với các loài động vật, côn trùng, cây cối và đất đai, các hợp phần này được kết nối với hệ thống thời tiết
- Đường xá và hệ thống giao thông vận chuyển rau tới cửa hàng
- Nền kinh tế địa phương.

Tổng kết hoạt động






- Bắt đầu bằng việc nhấn mạnh lại rằng chúng ta được kết nối với rất nhiều hệ thống địa phương và toàn cầu có kết nối tương quan lẫn nhau. Sau đó mời học viên chia sẻ suy nghĩ về việc bản thân được kết nối với các hệ thống địa phương và toàn cầu có thể ảnh hưởng tới cuộc sống của họ như thế nào?

- Có những dẫn chứng nào thể hiện việc kết nối địa phương và toàn cầu trong phòng tập huấn này? Ví dụ, chúng ta là thành viên của một mạng lưới Công dân Tích cực tại địa phương và toàn cầu.

Cách thực hiện hai: sâu hơn

1. Nếu muốn khám phá thêm các mối liên kết toàn cầu, lúc này có thể triển khai hoạt động Global snap lúc này trước đó chưa thực hiện (xem Hoạt động 3.11 Global snap)
2. Các ví dụ:
 - Trà lần đầu tiên được mang tới phương Tây từ Trung Quốc ở thế kỷ 17 (giao thương)
 - Việc sử dụng các vật liệu tương tự như giấy cổ xưa nhất được biết tới là tại Ai Cập (các mạch giao thương mang theo sự đổi mới)
 - Việc in ấn chữ viết (bằng các khối gỗ) cổ xưa nhất được biết tới là tại Trung Quốc
 - Nhiều các phát minh hiện tại như bóng đèn, điện thoại, tivi, máy tính và mạng internet không thể trở thành hiện thực nếu không có các khám phá bởi những người khác nhau tại các quốc gia trên các lục địa khác nhau.

Bảng 15: Ví dụ về các hệ thống địa phương - toàn cầu

Lĩnh vực	Một số gợi ý
<p>Công nghệ</p> 	<p>Internet: trong vòng 15 năm gần đây số lượng người sử dụng internet đã tăng từ khoảng mười phần trăm lên hơn 40 phần trăm dân số thế giới.</p> <p>Điện thoại di động: lần đầu tiên được phổ biến ra thị trường vào thập niên 1990. Hiện tại cứ sáu trên mười người đang sử dụng điện thoại di động.</p>
<p>Kinh tế</p> 	<p>Sự tăng trưởng của giao thương quốc tế và các tập đoàn đa quốc gia: Có những tập đoàn đa quốc gia có ngân sách lớn hơn cả Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của một số quốc gia. Nhu cầu và sinh kế của rất nhiều người phụ thuộc vào các quyết định và hành động của những công ty này. Nền kinh tế giữa các quốc gia cũng kết nối chặt chẽ tới nhau. Các thay đổi trong chính sách kinh tế, suy thoái hay tăng trưởng kinh tế ở một phần của thế giới có thể tạo ra một hiệu ứng rộng lớn tại một phần khác.</p>
<p>Chính trị</p> 	<p>Ngày càng xuất hiện nhiều sự hợp tác khu vực: ví dụ như Liên minh Châu Âu, Cộng đồng Phát triển Nam Phi và Cộng đồng Andean.</p> <p>Các tổ chức quốc tế có ảnh hưởng như Liên hợp quốc và Ngân hàng Thế giới.</p> <p>Các phong trào chính trị lan rộng với các tham vọng toàn cầu: ví dụ, chủ nghĩa cộng sản, chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa dân chủ.</p>
<p>Môi trường</p> 	<p>Nhận thức toàn cầu ngày càng tăng về các vấn đề môi trường dẫn tới những chính sách và các chiến dịch - ở cấp độ địa phương và toàn cầu - hướng tới quản lý các nguồn lực, ứng phó với biến đổi khí hậu và sự tàn phá môi trường tự nhiên.</p>
<p>Văn hóa</p> 	<p>Văn hóa đại chúng (Pop culture): các xu hướng toàn cầu về phong cách, hình ảnh và cách chúng ta giao tiếp vượt qua những khuôn khổ văn hóa truyền thống bao gồm cả ngôn ngữ và tôn giáo. Hai ví dụ: Facebook, một trang mạng xã hội, với gần hai triệu người dùng thường xuyên từ hàng trăm quốc gia. Các chương trình truyền hình thực tế đã trở nên phổ biến rộng rãi trên khắp thế giới trong vòng 10 năm gần đây. Một số ý tưởng về các chương trình truyền hình đã được chia sẻ trên các quốc gia khác nhau; phiên bản phổ biến nhất: “tìm kiếm ngôi sao ca nhạc tiếp theo của đất nước!”</p>

Nghiên cứu điển hình 10

Bình đẳng giới và hệ thống sản xuất, phân phối thực phẩm toàn cầu.

Các hệ thống sản xuất và phân phối thực phẩm toàn cầu đã chuyển dịch nhanh chóng trong thế kỷ 21: thế kỷ trước chúng kiến sản lượng thực phẩm lớn trong khi giá thành quốc tế thấp, nhưng bối cảnh hiện tại đánh dấu sự gia tăng giá cả thị trường và các trở ngại trong sản xuất, đặt ra các mối đe dọa đối với an ninh lương thực, thường với hậu quả về giới. Nông dân, đặc biệt nông dân nữ giới, phải chịu đựng gánh nặng của sự cắt giảm trong đầu tư công vào nguyên liệu đầu vào trong nông nghiệp, ví dụ như hạt giống và phân bón. Biến đổi khí hậu đang tạo ra sự chuyển đổi trong tiềm năng sản xuất lương thực với những hậu quả đặc biệt nghiêm trọng đối với phụ nữ tại hộ sản xuất nhỏ, những người ít được trang bị nhất

để thích nghi với các điều kiện thay đổi, do những hạn chế mà họ gặp phải trong việc tiếp cận thông tin, tín dụng và nguyên liệu đầu vào. Việc gia tăng các khoản đầu tư vào đất nông nghiệp, được gọi là “chiếm đất”, nhằm đáp ứng các biến động giá cả trong thị trường lương thực thế giới, đang gây khó khăn cho các nông dân nghèo, chịu thiệt thòi trong việc duy trì quyền tiếp cận đất đai của họ, thường dẫn đến thu hồi đất. Việc phụ nữ thiếu quyền quyết định trong các chương trình tái định cư cho người bị thu hồi đất và bị loại trừ khỏi việc tiếp cận các tài nguyên chung mà họ phụ thuộc vào chủ yếu, sẽ dẫn đến sự suy giảm thêm về sức khỏe và sự thịnh vượng của họ.

(Chuyển thể từ Khảo sát Toàn cầu về vai trò của Phụ nữ trong Phát triển 2014, UN Women.)

Nghiên cứu điển hình 11

Chùm nho uất hận - câu chuyện về một hệ thống

Một người nông dân đang phải đối mặt với việc bị trục xuất khỏi ngôi nhà và mảnh đất của chính anh ta bởi một người điều khiển chiếc máy kéo được cử tới từ ngân hàng:

Người điều khiển máy kéo nói với người nông dân: Đây không phải là do tôi. Tôi không thể làm gì khác. Tôi sẽ mất việc nếu tôi không làm. Và nếu - giả sử anh giết tôi?

Họ sẽ treo cổ anh, nhưng trước khi anh bị treo cổ ở đó, sẽ có một anh chàng khác ngồi trên máy kéo và đánh sập ngôi nhà. Anh giết đúng người người rồi.

Nông dân: Ai đã ra lệnh cho anh? Ai đã ra lệnh anh cho bạn? Tôi sẽ tìm hắn ta. Hắn ta chính là đáng kẻ để giết.

Người điều khiển máy kéo: Anh sai rồi. Anh ta đã nhận

Lệnh từ ngân hàng. Ngân hàng nói với anh ta: “Đẹp bỏ những người đó, đây là công việc của anh.”

Nông dân: Vậy thì, chắc chắn có một chủ tịch của ngân hàng.

Có một ban giám đốc...

Người điều khiển máy kéo: Mọi người nói với tôi rằng

ngân hàng nhận lệnh từ phương Đông. Các yêu cầu là: làm cho mảnh đất sinh ra lợi nhuận hoặc chúng tôi sẽ cho các anh đóng cửa.

Nông dân: Nhưng việc này kết thúc ở đâu? Tôi không muốn chết đói trước giết được người đã gây ra cơ sự này cho tôi.

Người điều khiển máy kéo: Tôi không biết. Có lẽ chẳng có ai để bắn cả. Có lẽ đó thậm chí không phải là một con người.

Nông dân: Tôi phải tìm ra, người thuê nhà nói rằng...

“Có cách để ngăn chặn điều này. Đây không phải là chuyện sấm sét hay động đất. Chúng ta phải đối mặt với một điều xấu xa được tạo ra bởi con người, và theo lời Chúa đây là thứ mà chúng ta có thể thay đổi được.”

Phần trên được trích dẫn từ Chùm nho uất hận (1939), một cuốn tiểu thuyết của John Steinbeck, về cuộc đại khủng hoảng, một thời kỳ nghèo đói sâu sắc của nông dân ở Hoa Kỳ.

Hoạt động 3.13

Trò chơi tam giác hệ thống

(50 phút)

Kết quả bài học

- Có khả năng xác định các vấn đề liên quan tới phát triển xã hội để giải quyết trong cộng đồng - các hệ thống và các kỹ năng trong tư duy hệ thống.

Tóm tắt hoạt động

Học viên hình thành một hệ thống bằng con người và chiêm nghiệm về việc xác định và làm việc với những điểm gây ảnh hưởng trong hệ thống có thể giúp họ lên các kế hoạch dự án hành động xã hội.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Chuẩn bị một tờ giấy lớn, trên đó vẽ một vòng tròn và đánh số xung quanh vòng tròn theo số lượng người tham gia, ví dụ nếu có 18 người, đánh số lần lượt từ 1 tới 18 quanh vòng tròn, và chuẩn bị giấy nhớ ghi sẵn các số từ 1 tới 18.

Cách thực hiện hoạt động 1

1. Chia sẻ với học viên rằng chúng ta sẽ khám phá khái niệm về hệ thống.
2. Mời tất cả học viên đứng thành vòng tròn. Đưa mỗi người một tờ giấy nhớ có ghi số; các con số sẽ là 1 đến 18 cho một nhóm có 18 người tham gia.
3. Mời học viên lựa chọn 2 người bất kì (ND: 2 số bất kì) trong vòng tròn và ghi nhớ hai số này (học viên không được nói với bất kỳ ai về những người (ND: những con số) mà họ đã chọn, đồng thời không chọn tập huấn viên). Những người mang các số này sẽ là những điểm tham chiếu của họ.
4. Giải thích cho học viên rằng họ sẽ được yêu cầu di chuyển để tạo thành khoảng cách bằng nhau giữa bản thân họ và hai điểm tham chiếu (nghĩa là, khoảng cách từ học viên tới cả hai người được bí mật lựa chọn luôn phải bằng nhau (ND: tạo thành một tam giác cân lấy học viên làm đỉnh)). Hãy làm ví dụ minh họa.
5. Sau đó, mời cả lớp di chuyển sao cho khoảng cách giữa bản thân họ và hai điểm tham chiếu

luôn bằng nhau, đồng thời khuyến khích học viên giữ im lặng, không nói chuyện với nhau hay để lộ ra những người tham chiếu của họ là ai.

6. Mời người tham gia dừng di chuyển (hệ thống ổn định). Lưu ý rằng hệ thống thường không ổn định ngay mà sẽ tiếp tục chuyển động - trong trường hợp này, tập huấn viên có thể sẽ phải yêu cầu cả lớp dừng lại.

7. Khi học viên đã dừng di chuyển, tập huấn viên có thể mời một học viên di chuyển và để cho nhóm tự ổn định lại lần thứ hai.

8. Nếu có thời gian, lặp lại việc di chuyển các học viên khác nhau từ hai đến ba lần và với mỗi lần di chuyển như vậy, mời học viên quan sát sự thay đổi của cả hệ thống của những người tham gia.

Tổng kết bài học

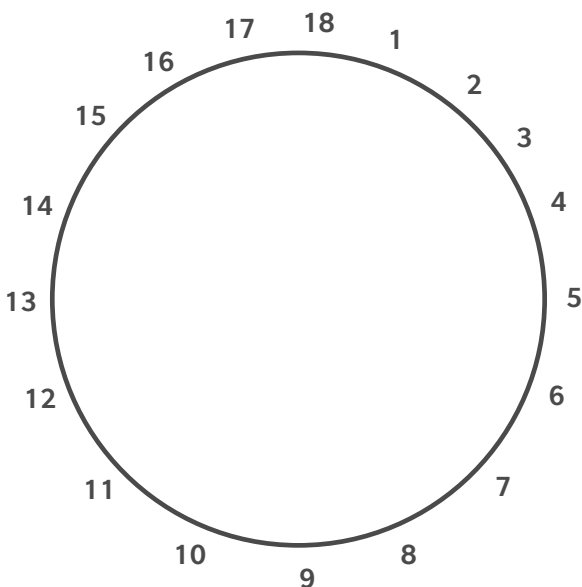
- Dừng hoạt động. Mời học viên tập hợp xung quanh vòng tròn trên bảng (vòng tròn trông giống như đồng hồ, nhưng với các số 1-18 viết xung quanh theo chiều kim đồng hồ).
- Mời học viên vẽ hai đường trên hình tròn nối từ con số của họ tới hai số tham chiếu mà họ đã lựa chọn. Kết quả của cả lớp nên trông giống Hình 37.
- Mời cả lớp thử xác định ai là người có ảnh hưởng nhiều nhất trên hệ thống này. (Người/ Những người có nhiều tác động nhất tới hành động của hệ thống.) Đó chính là người có nhiều kết nối nhất với các thành viên của nhóm. Hỏi cả lớp có nhận thấy rằng việc những người này di chuyển tạo ra ảnh hưởng tới toàn hệ thống hay không. Ai là những điểm cân bằng? (Những người với ít đường tham chiếu hơn.)
- Trong hệ thống này, có ai đó có vẻ có ít kết nối nhưng có thể có rất nhiều tác động? Điều này có thể xảy ra như thế nào?

- Đặt câu hỏi cho học viên: "Chúng ta thấy điều gì về hệ thống thông qua hoạt động này?" Khuyến khích các ý tưởng xoay quanh thực tế rằng với vai trò của một lãnh đạo, bạn có thể có những can thiệp hiệu quả hơn khi bạn hiểu về hệ thống của mình. Bạn có thể phòng tránh những hậu quả không mong muốn. Hoặc rằng khả năng xác định được một can thiệp nhỏ nhưng có tác động lớn tốt hơn hơn là xác định được 20 can thiệp với tác động không đáng kể là bao.

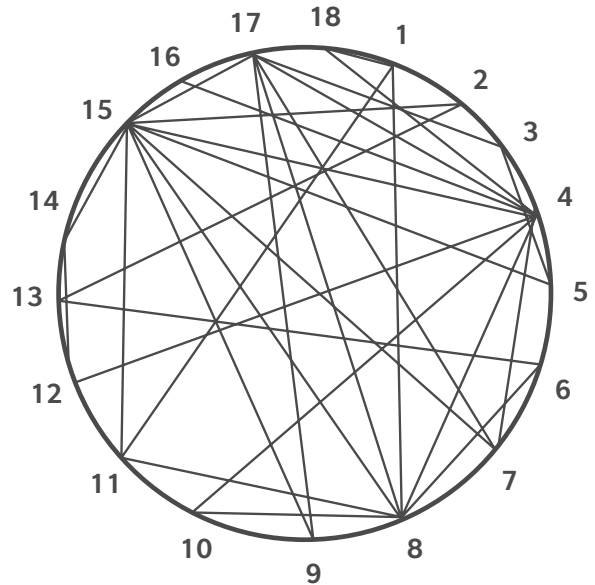
- Qua hoạt động này, chúng ta thấy tầm quan trọng của việc tìm ra các điểm gây ảnh hưởng như thế nào? Khi một số người khi di chuyển, chỉ có một vài thay đổi nhỏ hoặc thậm chí không có thay đổi nào diễn ra, đồng thời cũng có một số người khác khi di chuyển ngay lập tức tạo những thay đổi lớn cho toàn hệ thống. Nhấn mạnh về niềm tin rằng tất cả mọi người trong nhóm đều có tiềm năng để trở thành những điểm gây ảnh hưởng trong hệ thống của riêng mình.

Lưu ý dành cho tập huấn viên: từ việc hiểu hơn về những hệ thống mà chúng ta tham gia (các kết nối, những khu vực có sức ảnh hưởng, những thay đổi nhỏ có tác động lớn mà chúng ta có thể thực hiện), chúng ta có thể đưa ra các quyết định đúng đắn hơn và xác định được những hành động nhỏ có thể tạo ra những tác động lớn.

Hình 36: Hình thành hệ thống



Hình 37: Những điểm gây ảnh hưởng



Cách thực hiện hoạt động 2: Các hệ thống và cộng đồng của chúng ta

1. Mời học viên thảo luận trong nhóm nhỏ các câu hỏi sau:
 - Những sự thay đổi nhỏ nào có thể mang lại những tác động tích cực lâu dài trong cộng đồng lớn của chúng ta?
 - Những điểm gây ảnh hưởng nào có thể tạo nên những thay đổi đó trong cộng đồng của chúng ta?
2. Mời các nhóm chia sẻ về những điểm thảo luận chính của nhóm.
3. Chúng ta không nhất thiết phải xây dựng những chương trình hành động xã hội lớn mới có thể tạo nên sự khác biệt; những “thay đổi nhỏ” mang tính chiến lược cũng có thể tạo hiệu quả tương đương.

Cách thực hiện hoạt động 3: Phân tích sâu hơn

1. Giới thiệu các ví dụ trong Bảng 16 về những thách thức và cơ hội khi quan sát hệ thống trong quá trình lên kế hoạch hành động.
2. Quan sát cách làm việc với các hệ thống.

Bảng 16: Tư duy hệ thống trong quá trình lên kế hoạch hành động

Thách thức trong việc tác động tới hệ thống	Các Công dân tích cực có thể làm việc với hệ thống bằng cách
“Điều này quá to lớn để có thể thay đổi.”	Tập trung vào các thay đổi nhỏ tạo ra kết quả lớn. Những điểm gây ảnh hưởng nào bạn có thể tác động tới?
“Các hệ thống rất phức tạp” và hành động của chúng ta có thể tạo ra các hậu quả không lường trước.	Thực hiện đánh giá rủi ro (xem Hoạt động 4.12) hoặc phân tích trường lực (xem hoạt động 4.14) trước khi thực hiện dự án hành động xã hội. Thử nghiệm các ý tưởng khác nhau. Theo dõi và đánh giá sát sao các ý tưởng này. Rút ra và áp dụng các bài học kinh nghiệm trước khi mở rộng quy mô dự án lớn hơn.
Chúng ta chỉ thấy điều mình muốn thấy.	Thay đổi lăng kính để quan sát hệ thống từ nhiều góc độ khác nhau.
Những thay đổi mà chúng ta tạo với hệ thống có thể làm hệ thống tốt lên trong ngắn hạn, nhưng sau đó sẽ xấu đi.	Cân nhắc các yếu tố giúp hệ thống tích cực hơn: Những điều này có tồn tại bền vững hay không?
Nhìn vào bức tranh dài hạn: Đây là những nguy cơ?	Bạn nhìn thấy các cấu phần, chưa nhìn thấy toàn diện. Hãy nhìn vào bức tranh lớn tổng thể.

Đoạn dưới đây là một ví dụ tốt về việc tư duy thông qua vấn đề dẫn tới một cách nhìn toàn diện về hệ thống thay vì chỉ đơn giản là các cá nhân là một phần của nó.

Các điển hình nghiên cứu cho thấy việc tập trung vào thay đổi các hệ thống có thể dẫn tới những kết quả đầu ra thành công như thế nào:

- Tại Philippines, Chiến dịch Quốc gia về Cải cách ruộng đất đảm bảo tái phân bổ một nửa diện tích đất nông nghiệp của đất nước cho ba triệu hộ nghèo, góp phần đảm bảo quyền và sinh kế của họ.
- Tại Morocco, chính phủ đã và đang thực hiện xây dựng ngân sách dựa trên trách nhiệm giới -

xác định mục tiêu cho cả hai giới và cân nhắc các tác động giới trong tất cả các nguồn ngân sách chủ chốt - bắt đầu từ năm 2002. Ví dụ, hiện nay, khi quy hoạch một trường học, tiền được dành ra để đảm bảo số lượng nhà vệ sinh đủ cho nhu cầu sử dụng của các học sinh nữ. Hoặc trong nỗ lực của nhà nước khi lên kế hoạch tăng cường khả năng tiếp cận nước máy tại các khu vực nông thôn, chính phủ cũng thu thập thông tin về số lượng trẻ em gái phải vận chuyển nước - một trong những nguyên nhân khiến các em không đến trường.

Xem các trang tiếp theo về những ví dụ của tư duy hệ thống trong một dự án hành động xã hội tại địa phương.

Nghiên cứu điển hình 12

Xây dựng cầu nối giữa lực lượng cảnh sát và thanh niên. Năm 2009, mối quan hệ giữa lực lượng cảnh sát và các học sinh tại Sierra Leone trở nên chưa bao giờ tồi tệ đến thế. Trong một chuỗi các sự kiện thể thao giữa các trường cấp ba, các học sinh đã mang theo các loại vũ khí thô sơ như dao, gậy, đá và đánh đuổi các cảnh sát giữ trật tự. Đó là đỉnh điểm của sự mâu thuẫn kéo dài hàng năm trời.

Joseph Charley, Trợ lý Thanh tra của sở Cảnh sát tại Sierra Leone, cho rằng như vậy là quá sức chịu đựng. Tại Freetown, thủ đô và là nơi có tình trạng tồi tệ nhất, Cảnh sát trưởng mong muốn xây dựng cầu nối giữa lực lượng cảnh sát và các học sinh.

Vận dụng các công cụ được học trong các chương trình với Hội đồng Anh, anh áp dụng kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp để tiếp cận một nhóm học sinh gọi là nhóm Học sinh Phản đối Bạo lực. Các thành viên của nhóm này bày tỏ sự bất bình và các thông tin này được chủ tịch của câu lạc bộ chia sẻ lại với Joseph.

Chủ tịch nhóm học sinh thanh niên đã được sắp xếp văn phòng làm việc tại trụ sở chính của cảnh sát ở Freetown để gây dựng mối quan hệ tốt và đảm bảo rằng các kênh thông tin liên lạc luôn được cởi mở và duy trì tốt.

‘Sự tự tin và tin tưởng đã dần được khôi phục giữa hai bên’ Joseph chia sẻ. Anh đã nói điều này giúp cho mọi việc trở nên minh bạch hơn và các tương tác giữa hai bên không còn dấu hiệu của sự thù hận.

Căng thẳng đã giảm đi đáng kể giữa nhóm thiếu niên và cảnh sát, chủ yếu là nhờ cảnh sát được biết trước về những bất bình hoặc những vấn đề tiềm ẩn thông qua các đầu mối liên lạc ngay trong nhóm thiếu niên.

Nếu tin tức về tranh chấp băng đảng đến tai cảnh sát, các đại diện đàm phán của nhóm thanh niên sẽ đứng ra thu xếp thảo luận giữa các băng đảng. Dựa trên các nguồn tin này, các sự kiện có nguy cơ cao dẫn đến bạo lực đã được ngăn chặn kịp thời.

Chiến lược của Joseph cũng bao gồm một “thay đổi về hệ thống” để làm khác đi cách mà cả hai bên nhìn nhận về nhau. Ví dụ, khung giáo trình đào tạo của cảnh sát hiện nay bao gồm các chiến lược để xây dựng mối quan hệ tốt với học sinh. Kết quả của phương thức tiếp cận mới này là cảnh sát không còn tham dự các cuộc thi thể thao của thanh niên nữa và những sự kiện này hiện nay luôn được tổ chức trong một không khí rất hòa bình.

Joseph Charley, Học viên khóa trao đổi năm 2008-2009, Sierra Leone

Hoạt động 3.14

Các nguyên tắc hành động vì xã hội

(30 phút)

Kết quả bài học

- Động lực để hành động vì sự phát triển bền vững.

Tóm tắt hoạt động

Học viên thống nhất bộ các nguyên tắc khi triển khai các hành động vì xã hội.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Bút và giấy.

Cách thực hiện hoạt động

1. Mời học viên chia sẻ cách hiểu về khái niệm “các nguyên tắc”. Ví dụ: “Các nguyên tắc là những luật lệ chỉ dẫn các hành động của bạn.”
2. Mời cả lớp thảo luận điều gì tạo nên một nguyên tắc tốt. Chia sẻ rằng một nguyên tắc tốt đối với một Công dân Tích cực có thể được thực hiện bởi tất cả các Công dân Tích cực trên khắp thế giới, áp dụng cả ở cấp độ địa phương và toàn cầu.
3. Học viên tự chiêm nghiệm về nội dung tập huấn, các phần thảo luận đã trải qua và các kết quả bài học, suy nghĩ về câu hỏi: “Đâu là các nguyên tắc chủ chốt chúng ta muốn theo đuổi trong các hành động vì xã hội của mình?”
4. Sau năm phút, mời cả lớp chia thành các nhóm nhỏ bốn người, mỗi nhóm chia sẻ và thảo luận về những nguyên tắc chủ chốt mà họ nghĩ sẽ giúp nhóm mình trở nên hiệu quả và có tính hòa nhập cao. Nên chọn các nguyên tắc này có khả năng ứng dụng được cả ở cấp độ địa phương và toàn cầu.
5. Chia sẻ các nguyên tắc này và điều phối một phần đối thoại cho cả lớp để đồng thuận các nguyên tắc chủ chốt cho các hành động vì xã hội.
6. Khi quyết định các nguyên tắc của cả lớp:
 - Đồng thuận thông qua đối thoại. Bằng cách này cả lớp sẽ hiểu và cùng cam kết với các nguyên tắc. Để hiệu quả, có thể chia thành danh sách

các nguyên tắc đã được đồng thuận bởi tất cả mọi người và những nguyên tắc chưa được đồng thuận.

- Chia sẻ các nguyên tắc này với các nhóm Công dân Tích cực khác cả ở cấp độ quốc gia và toàn cầu. Dưới đây là một số ví dụ mà nhóm có thể cân nhắc:

- Nguyên tắc Ubuntu

- Nguyên tắc nắm giữ giả định một cách nhẹ nhàng

- “Công bằng, Tôn trọng, Bình đẳng và Nhân phẩm” từ Tuyên ngôn Toàn thế giới về Nhân Quyền.

7. Các ví dụ khác:

Sự tham gia và hòa nhập: để phát triển bền vững cần:

- hiểu biết về các cộng đồng và bối cảnh mà bạn đang làm việc cùng, bao gồm cả các kết nối tương quan lẫn nhau và các hệ thống có tác động tới sự thay đổi mà bạn mong muốn

- Một thay đổi mang tính hệ thống về quyền lực
- không phải một thay đổi nhỏ chỉ diễn ra một lần duy nhất.

- Hợp tác giữa các cá nhân và các nhóm khác nhau.

- Nỗ lực không ngừng, bao gồm việc theo dõi liên tục và can thiệp nếu cần.

Tất cả các điều này cần sự tham gia và tính sở hữu của các cộng đồng liên quan. Sự tham gia của các cộng đồng, việc đảm bảo tính sở hữu đối với các hành động vì xã hội và các kết quả đầu ra, việc hành động cùng cộng đồng, thay vì hành động thay mặt cộng đồng, không chỉ là các giá trị của Công dân Tích cực mà còn giúp xây dựng sự bền vững cho những mục tiêu mà bạn đang hướng tới.

- Nhạy cảm văn hóa: các chính sách và hành động nên có sự nhạy cảm về văn hóa. Điều này có nghĩa rằng các bên nên lưu ý về các phong tục và thông lệ văn hóa khi thiết kế các biện pháp can thiệp để đảm bảo rằng đây là những can thiệp mang lại hiệu quả tốt nhất. Hơn nữa, các can thiệp này nên tôn trọng các phong tục và thông lệ văn hóa, tránh các tổn hại không cần thiết tới các thông lệ văn hóa. Để đạt được điều này, chúng ta cần nâng cao nhận thức văn hóa, lưu ý về sự bất bình đẳng, trao quyền để giúp nhiều nền văn hóa khác nhau có khả năng dẫn dắt ý kiến và có cơ hội quyết định lối sống của riêng mình.
- Nhạy cảm giới: chính sách và hành động nên có sự nhạy cảm về giới. Nên ghi nhận các góc độ giới của vấn đề (các vấn đề có tác động và chịu tác động bởi các vai trò và quan hệ giới) và ghi nhận các nhu cầu, trải nghiệm, góc nhìn và mối quan tâm khác nhau của nữ giới và nam giới hình thành bởi các vị trí xã hội và vai trò giới khác nhau của họ.
- Để đạt được điều này chúng ta cần phải thách thức các định kiến giới, xây dựng nhận thức về giới bao gồm việc nam giới và nữ giới chịu kỳ thị theo các hướng như thế nào, đồng thời trao quyền cho nữ giới và nam giới để thực hành quyền của mình. Chúng ta cũng cần thách thức và chuyển hóa các mối quan hệ liên quan tới quyền

lực, các thái độ và hệ thống có tính chất bất bình đẳng, nhưng điều củng cố sự bất bình đẳng giới trên mọi cấp độ trong xã hội của chúng ta.

- Nhạy cảm với thanh niên: chính sách và hành động nên có sự nhạy cảm với thanh niên. Nên cân nhắc các nhu cầu và quyền của giới trẻ và vị trí của họ trong xã hội. Trong các chương trình phát triển khác nhau, nên dành lưu ý rằng các nhu cầu của họ riêng biệt và khác với nhu cầu của các thế hệ khác, đồng thời nên hỏi ý kiến và đưa giới trẻ tham gia vào cả chính sách và thực tiễn.
- Hợp tác và các giải pháp chung: các cộng đồng và chính phủ nên hỗ trợ sự hợp tác giữa các cộng đồng và ghi nhận việc chúng ta có những tầm nhìn, giá trị và cách đạt đến thành công khác nhau. Điều này đòi hỏi sự đối thoại và sự tham gia công bằng ở cả ở cấp độ địa phương và toàn cầu. Các quyết định được đề ra bởi công dân nên có ảnh hưởng trực tiếp ở địa phương, quốc gia và toàn cầu.

Tổng kết hoạt động

- Mời cả lớp cùng dành năm phút để động não về ý nghĩa của các nguyên tắc này khi xây dựng hành động vì xã hội trong thực tiễn.

Hoạt động 3.15

Nghiên cứu trong cộng đồng

(90 phút)

Kết quả bài học

- Có khả năng rút ra các nhận định cần thiết để áp dụng vào quá trình xây dựng dự án hành động xã hội.
- Động lực để hành động vì sự phát triển bền vững.
- Khả năng nhận diện các vấn đề phát triển xã hội cần giải quyết trong cộng đồng..

Tóm tắt hoạt động

Học viên thực hiện nghiên cứu trong cộng đồng địa phương để xác định và/hoặc làm rõ hơn các nhu cầu của cộng đồng thông qua việc tìm hiểu ý kiến từ người dân địa phương.

Cách thực hiện hoạt động

1. Dẫn lại bản đồ cộng đồng đã được hình thành ở Hoạt động 3.1, đặc biệt lưu ý về các khoảng trống/sự thiếu sót, các câu hỏi và lĩnh vực can thiệp khả thi. Chia sẻ rằng kết quả kì vọng của hoạt động này là một danh sách các mối quan ngại liên quan tới vấn đề được quan tâm và định danh tạm thời của vấn đề.
2. Làm việc với các nhóm để xác định rõ những loại thông tin cần có và cách thức thu thập thông tin.
3. Làm việc với các nhóm để xây dựng các câu hỏi chất lượng, rõ ràng và tránh thiên vị bất kì một ý kiến cụ thể nào.
4. Thống nhất phương pháp thu thập thông tin, ví dụ như thực hiện các cuộc trò chuyện tại

cộng đồng, bảng hỏi, tổ chức các phiên đối thoại, phỏng vấn nhóm, nghiên cứu thông qua internet, hỏi thăm các tổ chức và đơn vị tại địa phương để lấy thông tin. Nếu học viên thu thập thông tin về các vấn đề nhạy cảm như sức khỏe sinh sản và tình dục hoặc bạo lực giới, cần cân nhắc cách thu thập thông tin sao cho đảm bảo tính bảo mật và sự an toàn của đáp viên, đồng thời vẫn tạo không gian cho việc thảo luận cởi mở. Ví dụ, các cuộc phỏng vấn nhóm trong đó đáp viên và người điều phối có cùng giới tính thường hiệu quả hơn và tránh cảm giác bị đe dọa hơn là các nhóm có thành phần giới tính khác nhau.

5. Thảo luận xem nên nói chuyện với ai và nên đặt những câu hỏi nào. Hãy trò chuyện với những người xung quanh ta hàng ngày - ví dụ, hàng xóm, trẻ em, ông bà, thủ thư, nhân viên tại các cửa hàng, lái xe taxi và những người phục vụ bàn. Đọc các tờ báo địa phương và theo dõi các tin tức tại địa phương. Có thể thử hỏi các phóng viên hoặc biên tập viên của tờ báo địa phương về những góc nhìn, quan điểm về vấn đề mà họ đã được tiếp xúc. Trò chuyện với những nhà lãnh đạo tại địa phương - ví dụ: chính quyền địa phương, doanh nhân, lãnh đạo tôn giáo, nhà hoạt động, giáo viên - đồng thời đảm bảo có trao đổi với đại diện của các nhóm thiểu số trong các vị trí lãnh đạo cộng đồng, như các tổ chức của phụ nữ, của người khuyết tật và của người trẻ. Họ có thể có những góc nhìn, quan điểm khác nhau về vấn đề đáng được cân nhắc. Tận dụng các thư viện địa phương, tới thăm các tổ chức phi lợi nhuận và chính quyền địa phương

6. Sử dụng các dữ liệu mà bạn thu thập được để hoàn thiện:

- Phần 1: xác định và bản đồ hóa các mối quan tâm của cộng đồng qua việc đặt câu hỏi trong chính cộng đồng.
- Phần 2: Sắp xếp theo nhóm các mối quan tâm và các góc nhìn giống nhau. Kết quả đầu ra: Các mối quan tâm được nhóm thành cụm.
- Phần 3: Định danh vấn đề. Kết quả đầu ra: một mệnh đề mô tả vấn đề chung

Tổng kết hoạt động

- Tùy thuộc cách thức thực hiện nghiên cứu tại cộng đồng, danh sách các mối quan tâm sẽ hình thành và được sắp xếp theo nhóm, xếp thứ tự và/hoặc được mô tả là một vấn đề chung. Các phát hiện qua hoạt động nghiên cứu cần được kiểm chứng với ít nhất hai nguồn thông tin khác nhau trong cộng đồng; theo nguyên tắc tam giác. Các nguồn khác có thể bao gồm cả báo cáo của chính quyền địa phương, các số liệu về an toàn và an ninh, và các thông tin điều tra dân số.
 - Ngoài ra, nên lưu ý đến việc những người tham gia nghiên cứu sẽ nhận được thông tin phản hồi và kết quả nghiên cứu như thế nào.
 - Sau khi hoàn thành thu thập thông tin, cần phải “xoáy sâu” vào một hoặc hai phát hiện cụ thể và tiếp tục nghiên cứu sâu hơn để hiểu được chi tiết của vấn đề hoặc cơ hội đó.
-

Hoạt động 3.16

Chuẩn bị cho chuyến thăm tìm hiểu cộng đồng

(30 phút)

Kết quả bài học

- Động lực để hành động vì sự phát triển bền vững.
- Có khả năng xác định các bên liên quan đóng vai trò quan trọng trong cộng đồng.
- Có khả năng xác định các vấn đề liên quan tới phát triển xã hội để giải quyết trong cộng đồng.

Tóm tắt hoạt động

Học viên tới thăm các tổ chức hoặc các sáng kiến tại cộng đồng. Hoạt động này sẽ cho học viên cơ hội để quan sát việc áp dụng những công cụ được học vào thực tế hành động, đồng thời giúp học viên học hỏi và chia sẻ các kinh nghiệm lãnh đạo với các tổ chức và cộng đồng khác.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

1. Tập huấn viên tổ chức một buổi thăm quan tới một hoặc hai tổ chức cộng đồng.
2. Chuẩn bị hồ sơ giới thiệu về từng tổ chức/ cộng đồng để phát cho học viên. Ưu tiên tới thăm những tổ chức hoặc cộng đồng với người lãnh đạo có những câu chuyện tốt về tinh thần lãnh đạo và sẵn sàng để chia sẻ kinh nghiệm của họ với các học viên.

Cách thực hiện hoạt động

1. Tập huấn viên mời học viên tập hợp thành một hoặc hai nhóm tùy thuộc vào số lượng các cộng đồng hoặc các tổ chức tới thăm.
2. Tập huấn viên đưa ra bối cảnh của chuyến thăm và để học viên tự chuẩn bị chuyến đi. Học viên sẽ thảo luận các ý sau:

- a. Điều mà học viên muốn đạt được qua chuyến thăm này.
- b. Tác động mà học viên muốn tạo ra trong chuyến thăm này.
- c. Chia sẻ về những câu hỏi này với cả lớp.

Chiêm nghiệm sau chuyến thăm quan

- Chuyến thăm này đã được được những kết quả thành công nào?
- Chúng ta muốn các đáp viên chia sẻ gì về bản thân, về cộng đồng/tổ chức mà ta đã tới thăm và về chúng ta sau chuyến thăm một vài ngày và một vài tuần?
- Việc được coi là những người “tò mò và trao quyền” thay vì những “người giải quyết vấn đề” có ý nghĩa như thế nào đối với chúng ta?
- Làm sao chúng ta có thể đảm bảo rằng các hoạt động gắn kết cộng đồng của mình có tính hòa nhập? Ví dụ, những loại hình tổ chức mà chúng ta tới thăm, những dạng câu hỏi mà chúng ta đặt ra, những người mà chúng ta tương tác trong các tổ chức đó.
- Những câu hỏi nào có thể giúp phát triển sự ghi nhận về các khả năng mới?
- Khi mời cả lớp chia sẻ phản hồi về cách mà tôi đã đóng góp cho sự thành công của chuyến thăm này, tôi mong muốn họ nói gì?
- Sau khi hoàn thành chuyến thăm, tiến hành tổng kết hoạt động này. Những hành động can thiệp mà tổ chức này đã thực hiện tại cộng đồng địa phương là gì?

Hoạt động 3.17

Xác định lĩnh vực cần can thiệp thông qua hành động vì xã hội

(15 phút)

Kết quả bài học

- Động lực để hành động vì sự phát triển bền vững.

Tóm tắt hoạt động

Cung cả lớp xác định lĩnh vực cần ưu tiên tiếp theo để giúp xây dựng kế hoạch hành động vì xã hội.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Không.

Cách thực hiện hoạt động

1. Chia sẻ các thông tin sau với cả lớp:

Đây là thời điểm học viên có thể xác định lĩnh vực họ có thể can thiệp qua việc tổ chức một/nhiều dự án hành động vì xã hội.

- Các dự án hành động vì xã hội không nhất thiết phải có quy mô lớn hoặc tốn chi phí cao, các dự án này thường hiệu quả hơn khi có quy mô nhỏ với các can thiệp chiến lược (ND: các thay đổi nhỏ nhưng tác động lớn) có lợi cho cộng đồng chung.
- Cách lựa chọn hành động vì xã hội và lên kế hoạch các hoạt động này đóng vai trò rất quan trọng
- Quá trình và cách tiếp cận thường là một phần quan trọng của các kết quả đầu ra
- Đây là cơ hội vận dụng các kiến thức, kỹ năng và thái độ đã được học trong chương trình Công dân Tích cực, khám phá những góc nhìn, quan điểm khác nhau, thu hút sự tham gia, trao quyền và dẫn dắt những người khác.

- Việc đảm bảo rằng chương trình được “sở hữu” bởi một nhóm lớn đa dạng có thể giúp gia tăng tác động và tính bền vững của hành động vì xã hội

- Lựa chọn không chỉ tập trung vào các vấn đề mà còn nhìn nhận các cơ hội và nguồn lực mà cộng đồng/các cộng đồng của bạn sở hữu sẽ mở ra nhiều khả năng thúc đẩy các can thiệp có tác động lớn.

2. Cùng học viên khám phá cách họ mong muốn xác định dự án/các dự án hành động vì xã hội. Học viên có thể lựa chọn một trong các điểm sau nếu thấy đó là điều quan trọng họ muốn tiếp tục thực hiện:

- Tham khảo ví dụ về các hành động xã hội trên toàn thế giới
- Xây dựng sự đồng thuận về các nguyên tắc cho các hành động vì xã hội
- Chiếm nghiệm trong nhóm về các hành động can thiệp có thể tạo ra sự khác biệt bền vững trong cộng đồng lớn
- Thực hiện nghiên cứu trong cộng đồng địa phương
- Dành thời gian khám phá các nguyên nhân gốc rễ của vấn đề và bản đồ hóa sự ảnh hưởng của các bên liên quan khác nhau (chính quyền, báo chí, doanh nghiệp) với vấn đề.

Hoạt động 3.18

Hình dung về những thay đổi mà bạn muốn thấy

(90 phút)

Kết quả bài học

- Động lực để hành động vì sự phát triển bền vững.
- Khả năng nhận diện các vấn đề phát triển xã hội cần giải quyết trong cộng đồng

Tóm tắt hoạt động

Làm cách nào chúng ta có thể khiến cộng đồng của mình trở thành một nơi đáng sống hơn? Chúng ta mong muốn thấy những sự thay đổi nào?

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giấy nhớ, bảng hình dung, Hoạt động 3.5. Biểu đồ quyền lực

Cách thực hiện 1, Bước 1: Chiêm nghiệm về quá trình học tập và chuẩn bị cho việc hình dung sự thay đổi

Dẫn lại về các bản đồ cộng đồng đã được xây dựng và nhu cầu liên quan tới đối thoại và phát triển bền vững như xác định trong Hoạt động 0.5 Tầm nhìn Công dân Tích cực. Hãy đảm bảo rằng các thay đổi sẽ mang tới lợi ích cho cả cộng đồng. Hãy hình dung thật tươi sáng. Viết ra giấy.

1. Học viên có 15 phút để chiêm nghiệm về bài học đầu ra của các hoạt động sau: Hoạt động 1.6 Bức tường tuyệt vời, Hoạt động 3.10 Ubuntu - khám phá sự kết nối giữa chúng ta, Hoạt động 3.1 Bản đồ cộng đồng; và Hoạt động 3.15 Nghiên cứu trong cộng đồng.

2. Câu hỏi gợi ý:

- Tôi tìm hiểu được gì về cộng đồng/các cộng đồng của mình?
- Cộng đồng/Các cộng đồng của tôi có những điểm nào tích cực?
- Những nguyện vọng và hy vọng mà tôi được nghe là gì? Chúng có thể là gì?
- Tóm lược các chia sẻ trên giấy flipchart trong nhóm lớn.

Cách thực hiện 1, Bước 2: : Xác định những thay đổi mà chúng ta muốn thấy

1. Mời học viên dành thời gian suy nghĩ dưới góc độ cá nhân: những thay đổi mà họ mong muốn nhìn thấy trong cộng đồng của họ? (Có thể là gì?)

2. Mời học viên xếp thành hai vòng tròn: một vòng phía trong và một vòng phía ngoài. Vòng phía trong và vòng phía ngoài quay mặt đối diện nhau (ND: yêu cầu vòng phía trong và vòng phía ngoài nắm tay để đảm bảo số người cân bằng). Chia sẻ theo cặp về sự thay đổi mà họ mong muốn thấy trong cộng đồng/quốc gia của họ và lý do tại sao. Sau hai phút, mời vòng phía ngoài dịch chuyển và lặp lại. Sau khi cả lớp đã di chuyển bốn đến năm lượt, mời học viên trở về trong nhóm lớn.

3. Mời học viên suy nghĩ về các câu hỏi sau: “Anh/chị đã nghe được điều gì? Anh/chị mong muốn tạo ra những sự thay đổi nào? Anh/chị có nghe được điều gì tương tự như mong muốn của mình không? Có những nguyên nhân nào?” Hỏi cả lớp về những thông điệp/ý tưởng chính xuất hiện trong quá trình trao đổi.

Tổng kết hoạt động

- Bây giờ chúng ta có thể khám phá những thay đổi mà các nhóm muốn thấy. Mục đích là nhằm xác định những thay đổi giúp các thành viên trong nhóm làm việc cùng nhau để lên kế hoạch và triển khai hành động vì xã hội.
- Liên kết lại với hoạt động Bản đồ cộng đồng và Hoạt động Ai quyết định? Suy nghĩ về việc những thay đổi được kì vọng có tác động tới những nhóm khác nhau trong cộng đồng như thế nào.
- Chúng ta cũng có thể suy nghĩ về cách làm việc cùng với cộng đồng nhằm giúp họ hình dung ra những sự thay đổi mà họ muốn thấy.

Hoạt động 3.19

Thiết lập ưu tiên

(45 phút)

Kết quả bài học

- Có khả năng xác định các vấn đề liên quan tới phát triển xã hội để giải quyết trong cộng đồng.
- Động lực để hành động vì sự phát triển bền vững.

Tóm tắt hoạt động

Thiết lập ưu tiên đối với các thay đổi mà chúng ta mong muốn.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giấy nhớ, bảng tầm nhìn, Sơ đồ Quyền lực.

Hoạt động thiết lập ưu tiên được sử dụng để chuyển từ việc thảo luận về nhiều ý tưởng sang tập trung vào một vài ý tưởng. Hoạt động này có thể giúp cả lớp cùng nhau tập trung vào một số hành động vì xã hội quan trọng - thay vì mỗi cá nhân làm việc một cách riêng lẻ. Có nhiều cách thiết lập ưu tiên, và cần chú ý làm rõ về tiến trình thực hiện trước khi bắt đầu. Khi thiết lập ưu tiên đối với các thay đổi được kì vọng, hãy mời cả lớp lưu ý về địa điểm/linh vực và cách thức mà học viên có thể áp dụng tốt nhất những kỹ năng và kiến thức được phát triển trong vai trò Công dân Tích cực để đóng góp vào sự thay đổi dài hạn mang lại lợi ích cho cộng đồng lớn hơn.

Cách thực hiện hoạt động

(có thể sử dụng một phần hoặc toàn bộ các phần sau).

1. Trao đổi trong nhóm lớn về việc lựa chọn những sự thay đổi quan trọng mà học viên mong muốn tạo ra. Có những sự thay đổi nào giống nhau? Có cách nào để kết hợp chúng với nhau không? Trong khi học viên thảo luận, tập huấn viên nên ghi chú lại các ý tưởng mới và kết hợp chúng với nhau nếu có thể.

2. Tiêu chí đánh giá những sự thay đổi: Học viên được mời tham gia thống nhất các tiêu chí và xác định các thay đổi nào đáp ứng cao nhất các tiêu chí này.

Ví dụ về tiêu chí để đưa ra quyết định:

- Phản ánh được các nguyên tắc của cả lớp
- Tận dụng tối ưu các kỹ năng và kiến thức của học viên
- Một lĩnh vực mà trong đó, các hành động nhỏ có thể mang lại những lợi ích lâu dài cho cộng đồng lớn
- Thể hiện được những hy vọng và nguyện vọng hình thành trong hoạt động nghiên cứu/xây dựng bản đồ cộng đồng.

3. Quá trình bình chọn: các lựa chọn được viết trên flipchart, học viên viết tên/ký hiệu viết tắt của mình vào (những) ý tưởng mà họ thích hơn. Học viên được bình chọn hai ý tưởng. Đếm các phiếu bình chọn và kết luận ý kiến nào được bình chọn nhiều nhất.

4. Nếu áp dụng hình thức bỏ phiếu kín, hãy mời học viên viết (các) sự lựa chọn của họ lên một mảnh giấy và bỏ vào hộp. Kiểm phiếu. Khi cả lớp đã xác định được một số thay đổi quan trọng nhất, lớp có thể tìm hiểu sâu thêm về chúng bằng thông qua hoạt động Quán cafe thế giới (Xem hoạt động 4.6 Hình ảnh của sự thay đổi)

Hoạt động 3.20

Xây dựng bản đồ xung đột

(90 phút)

Kết quả bài học

- Có khả năng xác định các bên liên quan đóng vai trò quan trọng - trong các cộng đồng dễ chịu tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột - xây dựng bản đồ xung đột.
- Có khả năng nhận diện các vấn đề phát triển xã hội cần giải quyết trong cộng đồng - trong các cộng đồng dễ chịu tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột - bản đồ xung đột

Tóm tắt hoạt động

Học viên được giới thiệu về công cụ xây dựng bản đồ xung đột: một công cụ phân tích xung đột có thể được sử dụng để thể hiện mối quan hệ giữa các nhóm, các phe và các vai trò khác nhau trong một xung đột. Học viên xác định một vấn đề xung đột trong cộng đồng của mình - nếu có - và/hoặc cân nhắc các mối quan hệ có thể chịu ảnh hưởng bởi các hành động vì xã hội.

Lưu ý: Hoạt động này nên được thực hiện sau hoạt động xây dựng bản đồ cộng đồng nhằm giúp tập trung vào các vấn đề chính có ảnh hưởng tới sự an toàn, an ninh và hòa bình trong cộng đồng.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

- Kéo, đất sét dán, giấy màu hoặc giấy nhó (nhiều màu khác nhau).
- Giấy bảng flipchart và bút iết.
- Các bản đồ cộng đồng từ hoạt động xây dựng bản đồ cộng đồng.
- Các ký hiệu sử dụng trong bản đồ xung đột

Cách thực hiện hoạt động

1. Giới thiệu (5 phút): Giới thiệu với học viên về công cụ xây dựng bản đồ xung đột. Đây là một

công cụ phân tích xung đột trực giác để bản đồ hóa các xung đột nhằm thể mối quan hệ giữa các bên liên quan. Hỏi học viên công cụ này có thể được sử dụng như thế nào. Câu trả lời có thể là: để có hiểu biết tốt hơn về một vấn đề từ nhiều góc nhìn khác nhau; để suy nghĩ về điểm bắt đầu tiếp cận cho hành động vì xã hội; để cân nhắc vị trí của quyền lực và đặc điểm của quyền lực đó.

2. Hoạt động xây dựng bản đồ xung đột (50 phút): Chia sẻ với cả lớp về hoạt động xây dựng bản đồ xung đột trong cộng đồng của họ. Mời học viên quay trở về nhóm nhỏ họ đã tham gia trong hoạt động xây dựng bản đồ cộng đồng. Các nhóm nhanh chóng quan sát lại bản đồ cộng đồng và câu trả lời của mình cho các câu hỏi sau:

- Các chủ đề chính đã xuất hiện là gì? Đặc biệt là các chủ đề có liên quan đến các vấn đề xã hội, ví dụ như hệ thống thoát nước, bạo lực giới, sức khỏe, tự do, không gian, chất kích thích và việc làm.
- Có các vấn đề nào liên quan tới an ninh và sự an toàn được nêu ra không? Nếu có, các vấn đề này là gì?
- Các vấn đề này có ảnh hưởng khác nhau với các đối tượng khác nhau trong cộng đồng như nữ giới, nam giới, trẻ em trai và trẻ em gái không?

3. Chia sẻ với cả lớp một ví dụ về bản đồ xung đột nếu cần. Dưới đây là một số ví dụ về xung đột tại bang Jonglei tại Nam Sudan. Vấn đề xung đột chính trong bản đồ xung đột này là vấn đề mất trộm gia súc. Bản đồ thể hiện số lượng và sự phức tạp của các mối quan hệ xung quanh vấn đề này.

4. Tất cả các nhóm đều nên quan sát bản đồ cộng đồng của mình.

Với những nhóm làm việc về các vấn đề liên quan tới giải quyết xung đột, tập huấn viên cần cung cấp một tờ giấy bảng flipchart, bút viết, giấy/giấy nhớ, đất sét dán và một ký hiệu cho bản đồ. Mời các nhóm:

- Xác định một vấn đề xung đột trong cộng đồng mà cả lớp muốn bản đồ hóa; cân nhắc góc nhìn của các bên liên quan được vận dụng ra để xây dựng bản đồ.
- Xác định các nhóm đối tượng chính, các bên và các vai trò trong xung đột này; cân nhắc quyền lực và ảnh hưởng tương đối của các nhóm này; nhóm càng lớn thì vòng tròn càng lớn hơn.
- Cân nhắc các đối tượng khác có liên quan; bao gồm bản thân học viên và tổ chức của họ trong bản đồ - mô tả mối quan hệ giữa các nhóm, các bên và các vai trò này bằng việc sử dụng các ký hiệu được cung cấp; hoặc các ký hiệu do học viên đề ra.

Hình 38: Bản đồ xung đột








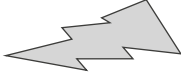



Tổng kết hoạt động (35 phút)

- Anh/chị cảm thấy thế nào sau hoạt động vừa rồi? Anh/chị cảm thấy thế nào sau hoạt động vừa rồi? Những phần nào anh/chị thấy dễ dàng hoặc khó khăn khi thực hiện?
- Anh/chị khám phá được điều gì về xung đột trong cộng đồng của mình?
- Anh/chị khám phá được điều gì về vai trò của bản thân/tổ chức của anh/chị trong xung đột này?
- Nhắc lại mục đích của công cụ này:
- Giúp trực quan hóa thực trạng - cách tiếp cận này giúp chúng ta xây dựng một góc nhìn tổng

quát về xung đột.

- Giúp chúng ta hiểu được sự vận động và các mối quan hệ giữa các vai trò/các bên liên quan.
- Giúp làm rõ vị trí của quyền lực nằm ở đâu.
- Giúp xác định các đồng minh hiện có/đồng minh tiềm năng khi làm việc trong bối cảnh xung đột hoặc giải quyết xung đột.
- Giúp xác định các điểm bắt đầu để thực hiện hành động.
- Giúp kiểm tra sự cân bằng của các hoạt động.
- Biết được liệu chúng ta đang làm việc với đúng người hay không? Đây là những mối quan hệ mà chúng ta nên xây dựng?
- Lưu ý về những hạn chế của công cụ này. Dù linh hoạt nhưng công cụ này chỉ thể hiện một thời điểm và quan điểm cụ thể. Tuy vậy, bản đồ xung đột có thể được sử dụng để thể hiện một vấn đề từ nhiều góc nhìn, quan điểm khác nhau. Các bên liên quan và vấn đề có thể được dịch chuyển và thay đổi khi tình huống tiến triển. Công cụ này cho phép bạn theo dõi sự vận động của các xung đột.
- Bản đồ này giúp thể hiện khoảng cách/sự khác biệt và các cơ hội chưa được tận dụng đối với các nhóm, các bên và các vai trò liên quan. Bản đồ giúp xác định các phương án hành động vì xã hội và các điểm bắt đầu để xoay chuyển cán cân quyền lực trong xung đột. Bản đồ này cũng giúp xác định ai là đối tượng phù hợp nhất để thực hiện việc này, chỉ ra những hoạt động nền tảng cần được thực hiện trước khi bắt đầu hành động vì xã hội và gợi ý về những mối quan hệ và kết cấu nào cần được xây dựng.
- Bản đồ xung đột cũng có thể được xây dựng để xác định các bên liên quan ở nhiều cấp độ khác nhau (ví dụ: cấp độ cơ sở, cấp trung vào cấp cao; cấp độ cộng đồng, quốc gia và khu vực) trong một xung đột và mối quan hệ giữa các bên này. Điều này có thể thúc đẩy quá trình tư duy về các khía cạnh địa phương và toàn cầu của chương trình Công dân Tích cực, các hoạt động/chiến lược vận động tiềm năng và quá trình xây dựng kế hoạch dự án hành động vì xã hội nói chung.

Bảng 17: Các ký hiệu xây dựng bản đồ xung đột

Các ký hiệu	Miêu tả ký hiệu
	<p>Các vòng tròn thể hiện các bên liên quan trong tình huống, kích thước tương ứng với quyền lực của họ trong vấn đề xung đột.</p>
	<p>Các đường thẳng thể hiện sự liên kết hoặc các mối quan hệ tương đối gần gũi, các đường càng đậm nét thì mối quan hệ càng mạnh mẽ, gần gũi hơn.</p>
	<p>Đường thẳng kép thể hiện một đồng minh.</p>
	<p>Các đường gạch chấm thể hiện sự liên kết không chính thức hoặc không liên mạch.</p>
	<p>Các mũi tên thể hiện hướng đi của sự ảnh hưởng hoặc hoạt động; mũi tên càng đậm thì tác hưởng càng mạnh.</p>
	<p>Hình tia chớp thể hiện sự bất hòa, xung đột.</p>
	<p>Hai đường gạch chéo qua một đường thẳng thể hiện sự kết nối bị phá vỡ.</p>
	<p>Đường cong gạch chấm thể hiện các vai trò bên ngoài có ảnh hưởng nhưng không tham gia trực tiếp vào xung đột; đây có thể chính là bạn hoặc tổ chức của bạn.</p>
	<p>Hình chữ nhật thể hiện xung đột, nên nêu rõ tên của xung đột là gì.</p>

Hoạt động 3.21

Tìm hiểu trạng thái, mối quan tâm và nhu cầu trong cộng đồng

(90 phút)

Kết quả bài học

- Khả năng nhận diện các vấn đề phát triển xã hội cần giải quyết trong cộng đồng.
- Nhận định về các trạng thái, mối quan tâm và nhu cầu (ND: viết tắt là “PIN”) của các nhóm, các phe và các bên liên quan trong xung đột.
- Xác định các nhóm và PIN mà học viên chưa nắm rõ trong cộng đồng của họ.
- Nâng cao năng lực thực hiện nghiên cứu tại cộng đồng.

Tóm tắt hoạt động

Học viên được giới thiệu về mô hình củ hành tây, một công cụ phân tích xung đột giúp tìm hiểu trạng thái, mối quan tâm và nhu cầu của các nhóm hoặc các bên khác nhau trong xung đột. Học viên bóc tách các lớp của xung đột và khám phá làm thế nào để xây dựng kiến thức về cộng đồng mà họ sống/làm việc.

Lưu ý: hoạt động này có thể thực hiện sau hoạt động xây dựng bản đồ xung đột nhằm mục tiêu tập trung vào mối quan hệ giữa hai nhóm/hai bên liên quan trong xung đột tại cộng đồng.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giấy bảng flipchart và bút viết bảng.

Cách thực hiện hoạt động

1. Giới thiệu với cả lớp rằng nhiệm vụ của họ là bóc tách các lớp xung đột trong cộng đồng của họ. Nếu học viên đến từ nhiều cộng đồng khác nhau, họ có thể làm việc trong các nhóm nhỏ hơn để đảm bảo hiểu biết tốt về cộng đồng đó.
2. Giới thiệu về mô hình củ hành tây như một hình tượng để tìm hiểu về xung đột. Lớp vỏ thể hiện trạng thái bên ngoài, hay chính là các quan điểm, lập trường được công khai thể hiện bằng việc bóc lớp vỏ bên ngoài, chúng ta để lộ ra các mối quan tâm, đây chính là điều mà các nhóm, các phe và các bên liên quan mong muốn đạt được. Phần giữa là những nhu cầu cần được đáp ứng.

(Xem Hình 39, có thể sử dụng hình này để giúp giải thích hình tượng).

3. Giải thích rằng một “trạng thái” là điều mà một nhóm, một phe hoặc một bên liên quan khẳng định rằng họ mong muốn. Đây thường là một tuyên bố hoặc một quan điểm, lập trường được thể hiện công khai.

Có thể dẫn ra các ví dụ như sau:

“Chúng tôi muốn độc lập”. “Mảnh đất này thuộc về chúng tôi”, hoặc “Chúng tôi muốn số lượng các đại diện các nhóm bình đẳng lẫn nhau trong chính quyền địa phương”. Các “mối quan tâm” lý giải tại sao một nhóm, một phe hoặc một bên liên quan mong muốn điều gì đó; nói theo cách khác, chúng thể hiện nguyên nhân đằng sau các trạng thái. Các “mối quan tâm” thường hữu hình và dễ được thương lượng hơn so các “trạng thái”. Ví dụ: khả năng tiếp cận với đất đai và tài nguyên, nâng cao tiếng nói chính trị, nhiều cơ hội sinh kế hơn. Các “nhu cầu” là những thành tố thiết yếu, không thể thiếu vắng với các bên liên quan. Đây là các yếu tố cơ bản và không thể thương lượng được, ví dụ như bản sắc, sự công nhận và sự an toàn.

4. Lưu ý rằng trong các cộng đồng rất dễ chịu tổn thương, bất ổn định và/hoặc chịu ảnh hưởng bởi xung đột, việc xác định các nhu cầu thực tế có thể gặp nhiều khó khăn, do sự thiếu sẵn sàng để chia sẻ cởi mở với những người khác và/hoặc do các nhóm, các phe hoặc các bên liên quan không hiểu rõ các nhu cầu thực sự của mình. Mời học viên chia sẻ tại sao các nhóm, các phe và các bên liên quan không sẵn lòng để bộc lộ các nhu cầu thực sự của mình, ví dụ:

- Không muốn thể hiện các điểm yếu hoặc phần dễ bị tổn thương cho người khác.
- Lo sợ rằng điều này sẽ làm gia tăng sự áp chế lên bản thân họ.
- Lo sợ rằng điều này sẽ làm suy yếu sự kiểm soát của họ.

5. Mời học viên chia sẻ ý kiến về nguyên nhân khiến một nhóm, một phe hoặc một bên liên quan cụ thể trong một mâu thuẫn nào đó có thể không tự nhận thức được những nhu cầu thực sự của mình. Ví dụ, do họ quá tập trung vào một bản sắc tập thể nhất định và không sẵn sàng nhìn nhận nhu cầu của các nhóm bên trong bản sắc/văn hóa đó.

6. Lưu ý rằng bản đồ cộng đồng hoặc bản đồ xung đột có thể đã thể hiện được các vấn đề và các nhóm khác nhau liên quan tới xung đột trong cộng đồng của họ. Mời học viên nhìn lại bản đồ mâu thuẫn và bản đồ cộng đồng của mình, từ đó liệt kê ra tất cả các nhóm khác nhau tham gia vào/liên quan tới xung đột. Sau đó, mời học viên vẽ ba vòng tròn đồng tâm trên giấy bảng flipchart (theo chiều ngang), chứa lại khoảng trống phía bên trái và bên phải để ghi chú các trạng thái, mối quan tâm và nhu cầu của hai nhóm, hai phe và/hoặc hai bên liên quan gây ra xung đột trong cộng đồng của họ. Trong một cộng đồng, có thể xây dựng nhiều mô hình củ hành tây nếu cần!

7. Luôn nhớ rằng các mối liên hệ về giới và các yếu tố khác như giai cấp, chủng tộc, dân tộc, tuổi tác và vị trí địa lý đều có tác động tới các bên liên quan trong một xung đột cũng như trạng thái, mối quan tâm và nhu cầu của họ. Việc làm rõ các nhu cầu và trạng thái của các nhóm này đóng vai trò quan trọng trong việc tìm hiểu hành động xã hội nào cần được thực hiện. Đồng thời cần biết rằng các giải pháp xử lý xung đột đôi khi có thể làm tổn hại tới quyền của phụ nữ hoặc cản trở tiến trình hướng tới bình đẳng giới nếu không đánh giá thận trọng sự khác biệt về giới: ví dụ, việc nhượng quyền sử dụng đất hoặc các nguồn tài nguyên có thể làm xoa dịu các cộng đồng có xung đột nhưng cũng có thể làm gia tăng đói nghèo phụ nữ nếu họ không được tham gia vào quá trình cải cách ruộng đất.

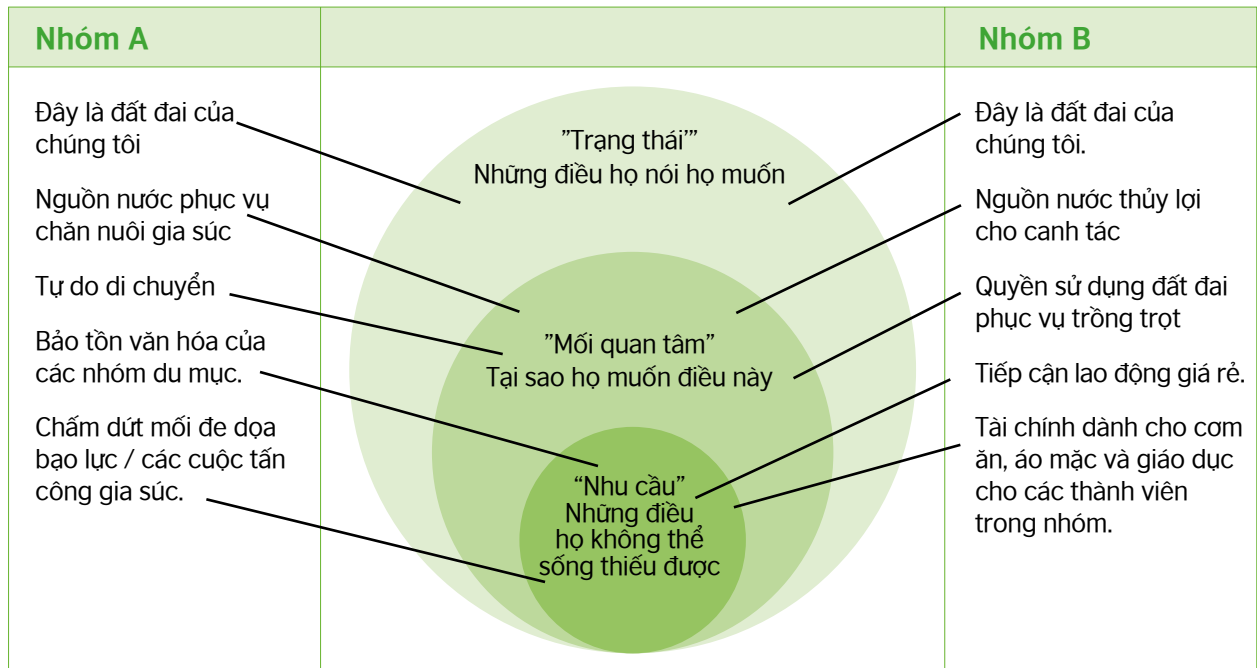
Tổng kết hoạt động

- Anh/chị cảm thấy như thế nào sau hoạt động này? Hoạt động này giúp phân biệt các trạng thái, nhu cầu và mối quan tâm như thế nào? Khi bóc tách dần từng lớp, anh/chị cảm thấy khó khăn hay dễ dàng hơn?
- Việc xác định các mối quan tâm để thực hiện hơn việc xác định các giá trị như thế nào? Các giá trị là các khái niệm về cách sống đúng và sai,

cách chúng ta thực hiện mọi việc và đối xử với những người khác. Tương tự như các nhu cầu, các giá trị không thể thương lượng được và có mối liên hệ chặt chẽ với bản sắc và văn hóa của chúng ta.

- Hoạt động này cho thấy điều gì khác về cộng đồng mà chúng ta đã biết? Có điều gì về cộng đồng của mình mà chúng ta vẫn chưa biết?
- Anh/chị có thể tìm ra những mối quan tâm trong cộng đồng như thế nào? Anh/chị cần biết và làm những gì để tìm ra những mối quan tâm này và xác định các nhu cầu thực sự?
 - Tập trung vào các trạng thái để xác định những mối quan tâm ẩn đằng sau đó
 - Đặt mình vào vị trí của người khác,
 - Đặt câu hỏi “tại sao?”, “tại sao không?” “điều gì không ổn với[]?” Hãy đặt những câu hỏi tốt,
 - Khám phá những mối quan tâm của bản thân và của người khác,
 - Một số mối quan tâm hiện hữu ngay trước mắt, một số được khác được khám phá ra.
- Anh/chị có thể sử dụng công cụ này trong cộng đồng như thế nào? Trong các bối cảnh (ND: các cộng đồng) xung đột và dễ bị tổn thương, công cụ này có thể giúp (tái) xây dựng niềm tin, sự hiểu biết và đối thoại giữa các nhóm, có thể được thực hiện trước hoặc là một phần trong nỗ lực giải quyết xung đột. Ví dụ, công cụ này có thể trở thành phần dẫn nhập để điều phối quá trình đối thoại, hoặc trở thành một phần trong nỗ lực đàm phán và hòa giải. Công cụ này cũng có thể được sử dụng nhằm xác định các nhu cầu ẩn giấu bên dưới các xung đột, giúp nhu cầu của các bên liên quan tới được ghi nhận và đáp ứng ở một mức độ nhất định.
- Nhìn chung, chúng ta đồng ý rằng có nhiều phạm vi để đàm phán hơn nếu xung đột hình thành dựa trên các mối quan tâm khác nhau. Khi xung đột hình thành dựa trên các nhu cầu và giá trị cơ bản, quá trình đàm phán sẽ trở nên khó khăn hơn rất nhiều. Với những xung đột do khác biệt nhu cầu và giá trị, việc đối thoại có thể giúp tăng cường hiểu biết về những người khác.

Hình 39: Các trạng thái, mối quan tâm, nhu cầu



Hoạt động 3.22

Những chiếc ghế quyền lực

(60 phút)

Kết quả bài học

- Các quan điểm/góc nhìn khác nhau về một cộng đồng.
- Có khả năng xác định các bên liên quan đóng vai trò quan trọng trong cộng đồng.
- Quyền lực và quá trình ra quyết định trong cộng đồng
- Rút ra nhận định nhằm hỗ trợ các hành động vì xã hội

Tóm tắt hoạt động

Hoạt động này khám phá khái niệm về quyền lực và quyền lực có thể được nhìn nhận từ nhiều góc độ khác nhau như thế nào. Hoạt động này tập trung vào cách mà chúng ta định vị bản thân mình trong mối quan hệ với các cấu trúc quyền lực đang tồn tại và gợi mở đối thoại xoay quanh vị trí của quyền lực trong các cộng đồng địa phương và toàn cầu của chúng ta.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

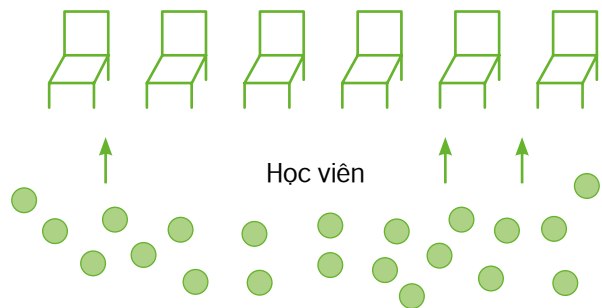
Sáu chiếc ghế có thể di chuyển được

Cách thực hiện hoạt động

1. Giải thích với cả lớp rằng đây là một hoạt động đòi hỏi học viên phải sử dụng một số kết quả mà họ đã thực hiện gồm các hình ảnh, ẩn dụ và trí tưởng tượng của họ.

2. Đặt sáu chiếc ghế thẳng hàng giữa phòng, đối diện với học viên ở vị trí khán giả. Tất cả ghế được xếp theo cùng chiều và cách đều nhau (xem Hình 40). Mời cả lớp họ thấy điều gì khi nhìn vào sáu chiếc ghế này? Nếu họ phải chọn, họ cảm thấy chiếc ghế nào có quyền lực?

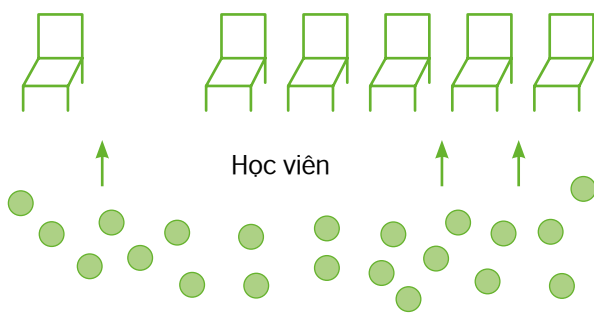
Hình 40: Những chiếc ghế quyền lực 1



Học viên hướng về phía “sân khấu” nơi sáu chiếc ghế được đặt bằng nhau và đối diện học viên.

3. Bây giờ dịch chuyển chiếc ghế cuối cùng trong hàng tách xa khỏi những chiếc ghế còn lại một chút, sao cho thấy được chiếc ghế này đang đứng riêng lẻ, còn năm chiếc còn lại đứng cùng nhau (xem Hình 41). Một lần nữa, hỏi cả lớp, họ cảm thấy chiếc ghế nào có quyền lực? Hoặc trong hình ảnh này thì quyền lực nằm ở đâu? Hãy tò mò và gọi mở, mời học viên chia sẻ tại sao. Điều gì đã làm cho chiếc ghế có quyền lực?

Hình 41: Những chiếc ghế quyền lực 2



Nếu trong phòng tập huấn không có ghế, tập huấn viên có thể sử dụng các nhánh cây, hoặc mời học viên đứng trên “sân khấu” thay thế vị trí của những chiếc ghế.

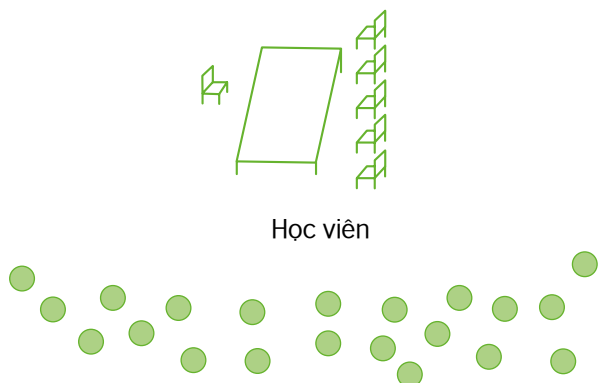
4. Khi học viên bắt đầu trao đổi về quyền lực, tập huấn viên nên đặt câu hỏi liên quan đến các cộng đồng của chúng ta. Ví dụ, cuộc trao đổi này về những chiếc ghế giúp chúng ta khám phá điều gì về cách chúng ta làm việc với quyền lực trong cộng đồng của mình? Có ai có thể đưa ra ví dụ về việc tách rời khỏi nhóm mang ý nghĩa một hành động quyền lực? Ví dụ, để gây ảnh hưởng tới những người ra quyết định hoặc tới cộng đồng, bạn có thể sẽ muốn làm việc chặt chẽ cùng với họ. Trong một số trường hợp, có thể nên tách ra khỏi nhóm để thể hiện một lựa chọn thay thế hoặc một hành động biểu tình.

5. Bây giờ tiếp tục việc di chuyển những chiếc ghế - một ở phía trước, sau đó tới hai cặp ghế và

một chiếc ghế riêng lẻ ở phía sau cùng. Lặp lại câu hỏi cho cả lớp, quyền lực nằm ở đâu? Điều gì đã thay đổi? Chiếc ghế ở trên cùng có phải là chiếc ghế quyền lực nhất không? Chiếc ghế ở phía sau cùng, nơi có thể quan sát thấy tất cả mọi thứ, thì sao? Một lần nữa tiếp tục cuộc trao đổi về vị trí của những chiếc ghế. Tập huấn viên có thể mở ra nội dung đối thoại mở rộng về quyền lực và tinh thần lãnh đạo, mời gọi chia sẻ từ kinh nghiệm của học viên về các phong cách lãnh đạo và quyền lực khác nhau có ảnh hưởng tới cộng đồng của họ. Ví dụ, chiếc ghế ở phía sau có thể đại diện cho những quyền lực ẩn, “quyền lực đằng sau ngai vàng”, những người không phải lúc nào cũng xuất hiện trước công chúng nhưng có ảnh hưởng tới các quyết định. Có ví dụ cụ thể nào trong chính cộng đồng của chúng ta?

6. Sau phần thảo luận, đưa thêm một tấm bảng vào trong sân khấu. Đặt năm chiếc ghế ở một phía và một chiếc ghế ở phía còn lại (xem Hình 42). Một lần nữa, hỏi cả lớp những câu hỏi tương tự. Có sự thay đổi nào xảy ra không?

Hình 42: Những chiếc ghế quyền lực 3



Phân tích sâu hơn

1. Tập huấn viên có thể mời một người tình nguyện tham gia vào cảnh này và sắp xếp ghế làm sao để người đó thấy một chiếc ghế có nhiều quyền lực nhất và quyền lực hơn những chiếc ghế còn lại. Khi đã thực hiện xong, hỏi cả lớp xem cách sắp xếp như vậy đã thỏa mãn hay chưa? Một lần nữa, nếu đã thỏa mãn, hỏi cả lớp tại sao việc bố trí như vậy thể hiện quyền lực? Cả lớp có đồng ý không? Có ai có ý tưởng nào khác không?

2. Nếu thấy cả lớp có vẻ thích thú cách tiếp cận trừu tượng này, tập huấn viên có thể phát triển hoạt động này bằng cách mời học viên tham gia cảnh và tạo ra một hình ảnh quyền lực.

3. Mời một học viên khác tham cảnh này và tạo một bức tượng “chiếm hữu quyền lực” khiến họ trở thành phần có quyền lực nhất trong bức tranh. Hỏi học viên xem cách bố trí như vậy đã thỏa mãn hay chưa? Có điều gì đã thay đổi không? Quyền lực đã được chuyển giao chưa? Điều gì đang xảy ra với cảnh này? Đây là câu chuyện mà hoạt cảnh thể hiện? Cả lớp có thể lần lượt lên “sân khấu”, mỗi người tạo nên một bức tượng khác với hy vọng bản thân trở nên quyền lực nhất. Tiếp tục hỏi cả lớp: Ai là người có quyền lực? Tại sao? Điều này thay đổi mọi thứ như thế nào? Hoạt cảnh này thể hiện điều gì?

4. Tiếp theo, hãy khám phá xem các vị trí khác nhau mà học viên đang thể hiện có thể đại diện cho các chiến lược khác nhau trong cách làm việc với quyền lực trong cộng đồng như thế nào. Có ví dụ cụ thể nào về thời điểm hoặc cách thức chúng ta có thể ứng dụng các chiến lược này không? Ví dụ, một số bức tượng có thể đại diện cho các chiến lược sau:

- Gây ảnh hưởng tới những người khác bằng sự sáng tạo (ví dụ một trong số các học viên tạo ra một hình khối điển cường để thu hút sự chú ý)

- Sử dụng sức mạnh cơ thể (nếu một bức tượng thể hiện hành động chiếm lấy quyền lực bằng cơ thể)

- Đóng vai trò cố vấn cho quyền lực (nếu một học viên thể hiện hành động thì thầm và tai của một bức tượng quyền lực khác)

- Nâng cao nhận thức về tình trạng lạm dụng quyền lực (chụp ảnh hoặc quay phim một khung hình mang tính bạo lực của quyền lực).

Mời cả lớp chia sẻ các ví dụ cụ thể về việc các chiến lược này có thể được ứng dụng khi nào và như thế nào trong thực tế trong cộng đồng của chúng ta.

Tổng kết hoạt động

Đây là một hoạt động phức tạp và các yêu cầu đối với học viên có thể khá trừu tượng. Học viên cảm thấy hoạt động này như thế nào? Học viên có cảm thấy lạ lẫm khi khám phá về quyền lực thông qua việc di chuyển những chiếc ghế quanh phòng không? Điều gì khiến học viên cảm thấy bất ngờ trong quá trình thực hiện hoạt động hoặc trong bất kỳ phần trao đổi nào? Những chiếc ghế đại diện cho điều gì?

Bên cạnh việc hé lộ rất nhiều về quyền lực và các chiến lược để làm việc cùng với quyền lực, hoạt động này cũng giúp chúng ta phát triển năng lực nghệ thuật của mình. Các nghệ sĩ hiểu rằng cách mà chúng ta sắp xếp đồ vật hoặc con người trong một không gian có thể ảnh hưởng tới cách con người cảm nhận và suy nghĩ. Dù cho đó là điêu khắc, phim ảnh, kịch nghệ, hội họa hay khiêu vũ, việc khám phá cách mà chúng ta có thể sử dụng không gian đóng vai trò chính yếu trong việc tạo ra tác phẩm nghệ thuật.

Chiêm nghiệm dành cho tập huấn viên

Học phần 3

Bạn cảm thấy như thế nào sau Học phần 3?

Có câu hỏi nào bạn mong muốn khám phá sâu thêm?

Đâu là những thách thức trong việc truyền tải Học phần 1 trong cộng đồng của bạn?

Đâu là những cơ hội cho việc truyền tải Học phần 1 trong cộng đồng của bạn?

Ghi chú cá nhân

Học phần 4

**Lập kế hoạch
và triển khai
dự án hành động
vì xã hội**

Trước khi bắt đầu học phần này các học viên cần xác định được:

- Vấn đề hay thay đổi nào họ muốn thấy trong cộng đồng của mình.
- Ai là người họ sẽ muốn làm việc cùng - Các học viên sẽ được xếp vào các nhóm.
- Những nguồn lực, thách thức và các mối quan hệ có quyền lực trong cộng đồng của họ.

Tập huấn viên nên khuyến khích học viên áp dụng những bài học và kỹ năng trong đối thoại và xây dựng bản đồ cộng đồng.

Lưu ý rằng có nhiều hướng tiếp cận để lên kế hoạch hành động vì xã hội. Những hướng tiếp cận khác nhau sẽ phù hợp với những dự án và cộng đồng khác nhau. Các tập huấn viên nên chọn những công cụ phù hợp với nhóm học viên của họ và tùy chỉnh.

Khi học viên không có kinh nghiệm, những công cụ sáng tạo đơn giản có thể được sử dụng để phát triển kế hoạch hành động. Xem phần các phương án thay thế sáng tạo cho bản đồ cộng đồng.

Nếu các học viên làm việc cho các tổ chức phi chính phủ và có nhiều kinh nghiệm, bạn có thể sử dụng Sách hướng dẫn về các khung logic của chương trình Công dân Tích cực.

Nếu học viên muốn triển khai hành động vì xã hội một mình, linh hoạt điều chỉnh các hoạt động để đảm bảo rằng họ có thể làm việc cùng với những người khác trong giai đoạn lên kế hoạch.

Hành động vì xã hội là gì?

Đây là hành động cải thiện cuộc sống của cộng đồng địa phương, có sự tham gia của các nhóm người làm việc cùng nhau một cách tự nguyện hoặc không vì lợi nhuận. Đây là một hành động tuân thủ các quy tắc, có sự tổ chức và được triển khai với sự cố vấn và hợp tác với những thành viên trong cộng đồng và những đối tượng chịu ảnh hưởng bởi sáng kiến này. Hành động vì xã hội nên:

- Tuân thủ các quy tắc của chương trình Công dân Tích cực (trang xx)

- Đóng góp vào tầm nhìn của chương trình Công dân Tích cực

- Tham gia tích cực - được lên kế hoạch, tổ chức và triển khai với những người khác trong cộng đồng

- Có tính hòa nhập - phản ánh nhu cầu và quan điểm của nhóm đối tượng bị lề hóa trong cộng đồng

- Xây dựng dựa trên các kỹ năng và kiến thức gặt hái được thông qua chương trình Công dân Tích cực

- Xây dựng trên các nguồn lực địa phương (kỹ năng, mối quan tâm, kiến thức và cơ sở vật chất).

Mặc dù dự án cần tập trung giải quyết các vấn đề địa phương, một cách lý tưởng, các học viên nên chọn một chủ đề phát triển xã hội có quy mô toàn cầu (một vấn đề có liên quan đến nhiều cộng đồng trên toàn thế giới). Ví dụ:

- Trao quyền cho thanh niên

- Bình đẳng giới

- Vận động cho giáo dục

- Phổ cập giáo dục trẻ em

- Phòng tránh xung đột và xây dựng hòa bình

- Bảo vệ môi trường

Có rất nhiều kỹ năng và công cụ phục vụ việc lên kế hoạch và triển khai dự án. Có rất nhiều chương trình độc lập với thời lượng từ 02 ngày cho đến 02 năm, chỉ tập trung vào quản lý dự án, bao gồm các khóa học cấp bằng, khóa học phát triển chuyên môn hay những chương trình Quản trị kinh doanh.

Điều này phản ánh rằng quản lý dự án là một kỹ năng có giá trị có thể tăng khả năng tìm kiếm việc làm.

Quản lý dự án là một kỹ năng sống thiết yếu. Những quy trình và công cụ đều đơn giản và logic. Học phần này sẽ giúp những phương pháp và công cụ trở nên dễ tiếp nhận để mọi người và các cộng đồng có thể phát huy hết tiềm năng của mình

Xây dựng hợp tác và đối thoại đa văn hóa trong cộng đồng

Có nhiều hướng tiếp cận trong việc lên kế hoạch hành động vì xã hội. Những cách tiếp cận khác nhau lại phù hợp với những dự án khác nhau về quy mô, tính chất hay tập trung về mặt địa lý.

Hành động vì xã hội tích cực được hình thành từ quan điểm và nhu cầu đa dạng của cộng đồng địa phương và những cộng đồng có khả năng bị ảnh hưởng xung quanh.

Chính vì lý do này, các dự án cộng đồng được triển khai bởi các Công dân Tích cực cần bao hàm hoạt động xây dựng sự hợp tác và đối thoại đa văn hóa. Một số ví dụ về cách đạt được điều này được cung cấp trong quá trình tập huấn và được liệt kê như sau:

- Xác định mối quan tâm của các bên liên quan thông qua bảng khảo sát, phỏng vấn nhóm hoặc các buổi gặp mặt
- Vận động công khai
- Tham gia đối thoại trực tuyến để tìm hiểu thêm về những chiến dịch và quan điểm trên toàn cầu về cùng một vấn đề
- Triển khai một dự án cùng các thành viên trong cộng đồng địa phương hoặc mạng lưới Công dân Tích cực toàn cầu (một ví dụ của khía cạnh toàn cầu)

Dưới đây là một số điểm chính mà nhóm cần cân nhắc khi lên kế hoạch cho hành động vì xã hội:

- Thực hành kiến thức đã học
- Xác định những (hành động nhỏ) mang tính cá nhân mà bạn có thể triển khai
- Xác định những cơ hội mang tính chiến lược cho nhóm hành động vì xã hội (Những thay đổi nhỏ mang lại kết quả lớn)

- Sử dụng những kỹ năng và mối quan tâm của cả nhóm, xây dựng tinh thần đội nhóm và hỗ trợ lẫn nhau.

- Sử dụng cách tiếp cận tích cực - Xây dựng trên thành công

- Cân nhắc những quy tắc của bạn

- Tham gia vào đối thoại cùng người khác

- Xây dựng nhóm những đồng minh

- Mời gọi thành viên cộng đồng tham gia trong quá trình ra quyết định và triển khai

Lên kế hoạch và triển khai dự án vừa là một môn khoa học, vừa là một nghệ thuật. Mặc dù có rất nhiều công cụ có sẵn hiện đang được sử dụng ở các cộng đồng, mọi thứ sẽ trở nên khó khăn hơn khi áp dụng vào thực tiễn. Các nhóm có thể phản đối, thời gian và sự hứng thú có thể biến chuyển và môi trường vận hành có thể thay đổi. Điều này không có nghĩa là thất bại: chính khả năng ứng biến và tiếp tục thực hiện là điều thể hiện quá trình học hỏi thành công và niềm hi vọng cho sự thành công trong tương lai.

Kết quả bài học: Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án:

- Kiến thức về các giai đoạn của dự án
 - Hiểu cách phân tích các bên liên quan
 - Cách phân tích và xác định vấn đề
 - Xây dựng khung chương trình
 - Xác định các biện pháp can thiệp
 - Viết một kế hoạch dự án
 - Theo dõi và đánh giá dự án
 - Phân tích rủi ro
 - Truyền thông
-

Hoạt động 4.1

Chu trình dự án

(60 phút)

Kết quả bài học

Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án

Tóm tắt hoạt động

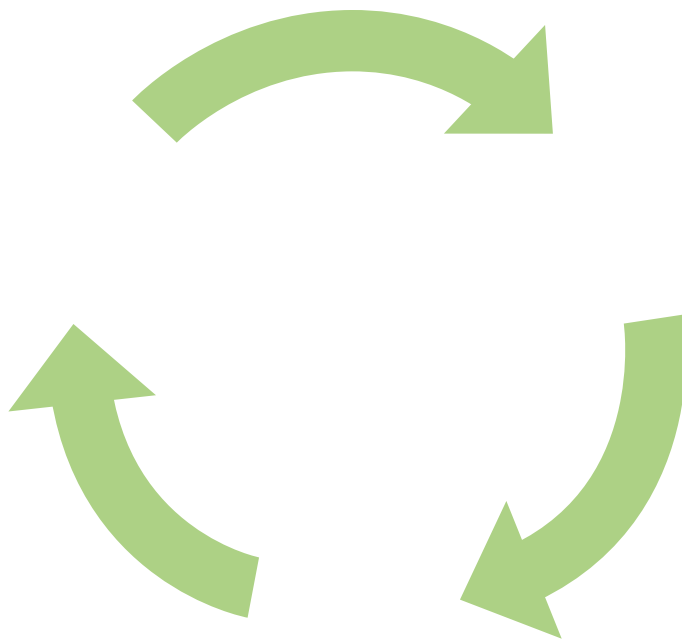
Các học viên sẽ học về khái niệm các chu trình của dự án và thảo luận làm như thế nào những kỹ năng và phương pháp họ đã học ở chương trình Công dân Tích cực có thể giúp họ lên kế hoạch và triển khai các dự án..

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Các vấn đề/thay đổi mà học viên muốn giải quyết nên được viết ra trên giấy bảng flipchart

Cách thực hiện hoạt động

1. Mời học viên hồi tưởng lại hành trình mà chúng ta đã trải qua cùng nhau, từ “Tôi” (Bản sắc và văn hóa”, “Tôi và Bạn” (Đối thoại) cho đến “Chúng ta” (Cộng đồng). Chia sẻ với cả nhóm: “Lên kế hoạch và triển khai những hành động vì xã hội đòi hỏi những kỹ năng và kiến thức mà chúng ta đã thu thập được trong hành trình vừa qua”.
2. Chia sẻ: “Lên kế hoạch và triển khai hành động vì xã hội một cách hiệu quả có thể được được minh họa bằng một chu trình”. Giới thiệu hình minh họa chu trình dưới đây.



3. Chia sẻ với học viên: “trong hành trình học tập của chúng ta, chúng ta đã thu thập nhiều kiến thức, học hỏi các kỹ năng và tham gia vào đối thoại.’ Mời học viên chia thành các thành nhóm 4 người. Đảm bảo tất cả các nhóm đều có thể nhìn thấy hình minh họa chu trình. Chuyển cho các nhóm giấy nhớ với 03 màu khác nhau. Các nhóm cần viết mỗi ý một tờ giấy nhớ, những kỹ năng và kiến thức họ đã thu nhận, có thể hỗ trợ trong giai đoạn Chiêm nghiệm (Giấy nhớ màu thứ nhất), giai đoạn Lên kế hoạch (Giấy nhớ màu thứ hai) và giai đoạn Triển khai (Giấy nhớ màu thứ ba) (10 phút)

4. Đặt một bản copy hình minh họa chu trình (lớn bằng 02 tờ flipchart) ở giữa và mời học viên đặt những tờ giấy nhớ xung quanh các giai đoạn tương ứng của chu trình.

Tổng kết hoạt động

1. Tổng kết hoạt động bằng cách mời các học viên chia sẻ về từng giai đoạn: Chúng ta đã chiêm nghiệm về tầm nhìn, bản sắc của mình, văn hóa và cộng đồng, chúng ta đã xác định vấn đề, sự thay đổi chúng ta muốn thấy, và chúng ta hiểu rõ hơn về quyền lực và quá trình đưa ra quyết định ở cộng đồng. Chúng ta đã phát triển những kỹ năng đối thoại sẽ giúp ích trong quá trình lên ý tưởng và triển khai dự án (10 phút)

2. Hỏi các học viên: Tại sao chúng ta lại minh họa quá trình lên kế hoạch và triển khai dự án như một chu trình? Sau khi chiêm nghiệm, lên kế hoạch và triển khai, chúng ta cần chiêm nghiệm mình đã đạt được thành công hay chưa và tại sao. Điều này có nghĩa việc đánh giá sẽ giúp chúng ta xác định được kế hoạch cho tương lai. Những dự án thành công trải qua chu trình này rất nhiều lần, hoàn thiện dần với thêm qua quá trình học hỏi

3. Chia sẻ: Tiếp tục tiến lên phía trước chúng ta sẽ hoàn thiện chu kỳ.

Chúng ta sẽ:

4. Chiêm nghiệm về những vấn đề chúng ta đã xác định/những thay đổi chúng ta muốn thấy, và xác định chính xác điều mà chúng ta muốn đạt được.

5. Lên kế hoạch cho ý tưởng hành động vì xã hội, thiết kế hướng tiếp cận và viết bản kế hoạch

6. Triển khai hành động vì xã hội tại cộng đồng với sự hỗ trợ của tập huấn viên/người hướng dẫn/đối tác.

7. Chiêm nghiệm và đánh giá liệu chúng ta đã đạt được thành công chưa và rút ra bài học cho tương lai.

8. Chia sẻ lộ trình thời điểm học viên được kỳ vọng sẽ hoàn thành các giai đoạn trên. Lưu ý rằng hành động vì xã hội sẽ cần các học viên dành thời gian để hỗ trợ việc triển khai và đánh giá dự án ở cộng đồng (Lưu ý một số quốc gia đã xác định số giờ tối thiểu cho từng học viên, được chia sẻ trước tập huấn)

9. Chia sẻ với các nhóm khái niệm cơ bản về hành động vì xã hội khi bắt đầu học phần và trả lời các câu hỏi.

10. (Không bắt buộc) Chia sẻ video và các ví dụ điển hình về các hành động vì xã hội trên thế giới. Bạn có thể tìm ví dụ tại trang web của chương trình Công dân Tích cực

11. Chia sẻ: Mỗi nhóm hành động vì xã hội sẽ cần điền vào mẫu kế hoạch hành động vì xã hội. Mẫu này bao gồm những điểm quan trọng mà chúng ta cần cân nhắc, giới thiệu mẫu dự án và kể tên các mục chính. Trước khi chúng ta bắt đầu thực hiện mẫu kế hoạch, chúng ta sẽ chiêm nghiệm thêm về những vấn đề chúng ta đã xác định/những thay đổi chúng ta muốn thấy.

Hoạt động 4.2

Cây vấn đề/mục tiêu

(120 phút)

Kết quả bài học

- Các kỹ năng kế hoạch và quản lý dự án - xác định và phân tích vấn đề
- Các kỹ năng kế hoạch và quản lý dự án - Xác định mục tiêu

Tóm tắt hoạt động

Học viên chiêm nghiệm về những vấn đề họ sẽ giải quyết thông qua hành động vì xã hội. Xác định và xây dựng bản đồ các nguyên nhân của vấn đề trước khi tưởng tượng lại các nguyên nhân thành các mục tiêu cho hành động vì xã hội.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Hình vẽ cây vấn đề, giấy nhớ và bảng flipchart

Cách thực hiện hoạt động

1. Chia sẻ với cả lớp: Bây giờ chúng ta sẽ chiêm nghiệm về những vấn đề chúng ta đã xác định. Giới thiệu hình vẽ cây vấn đề (5 phút)
2. Chia sẻ với cả lớp: Cây vấn đề là một phương pháp đơn giản để chỉ ra nguyên nhân và hệ quả của một vấn đề cụ thể. Viết ra một cây vấn đề sẽ giúp chia nhỏ nó thành những nhánh nhỏ để giải quyết hơn. Đây là cách giúp bạn xác định các khu vực tiềm năng cho hành động vì xã hội.
3. Cây vấn đề thường chỉ ra mối quan hệ tuyến tính giữa nguyên nhân và kết quả của một vấn đề, tuy nhiên trong đa số mọi trường hợp, thực tế thường phức tạp hơn.

4. Chia sẻ với cả lớp: Bước đầu tiên là đồng ý một vấn đề bao quát để phân tích. Mời các nhóm hành động vì xã hội thống nhất một định nghĩa bao quát về vấn đề (10 phút)

5. Mời các nhóm ghi vấn đề mà họ đã xác định vào giữa bảng flipchart. Mỗi nhóm sẽ thảo luận và xác định các nguyên nhân của vấn đề trên những tấm bia hoặc những mẫu giấy nhớ khác nhau, đặt chúng xung quanh hoặc ở dưới vấn đề. Chia sẻ với các nhóm rằng khi ý tưởng về các nguyên nhân xuất hiện thêm thì có thể viết hoặc sắp xếp lại. Chia sẻ với các nhóm rằng hoạt động này đòi hỏi đối thoại và kỹ năng làm việc nhóm, bởi vì thực tiễn sẽ phức tạp hơn rất nhiều - không có câu trả lời đúng cho câu hỏi (30 phút)

6. Nhắc các nhóm cân nhắc rằng nam giới và nữ giới, trẻ em trai và trẻ em gái các nhóm khác nhau trong cộng đồng có thể có các trải nghiệm khác nhau về vấn đề mà họ muốn giải quyết.

7. Đặt các cây vấn đề giữa phòng. Mời học viên thực hiện thăm quan triển lãm xung quanh từng cây vấn đề (10 phút)

8. Mời từng nhóm thuyết trình ngắn về cây vấn đề của họ và kêu gọi ý kiến đóng góp từ cả lớp nếu họ cảm thấy đây đã thể hiện chính xác và đầu là những điểm họ muốn thay đổi. Các nhóm hành động vì xã hội nên ghi chép lại những ý kiến - tham vấn rất quan trọng trong việc lên kế hoạch hành động vì xã hội, cho dù ta có đồng ý với những góp ý này hay không (25 phút)

Hình 44: Cây vấn đề

Kết quả

(Vấn đề bạn muốn giải quyết)

Vấn đề tập trung

(Những nguyên nhân chính yếu)

Nguyên nhân

(Những nguyên nhân thứ cấp)



Tổng kết hoạt động

1. Chia sẻ với cả lớp: Cây vấn đề có thể biến thành cây mục tiêu, giúp chúng ta xác định được những mục tiêu tiềm năng cho hành động vì xã hội của mình. Để làm được điều này, chúng ta sẽ sử dụng những vấn đề và nguyên nhân, viết lại thành những câu tích cực, ví dụ: “Gia tăng quấy rối của lực lượng cảnh sát” trở thành “Giảm thiểu quấy rối của lực lượng cảnh sát”. “Vấn nạn quấy rối tình dục ở mức độ cao và sự nhượng bộ đối với quấy rối tình dục” trở thành “Giảm cấp độ và sự nhượng bộ đối với quấy rối tình dục”. Vấn đề mà chúng ta viết ở giữa tờ flipchart sẽ được viết lại thành “Mục tiêu chung” - sẽ được bao gồm trong kế hoạch hành động vì xã hội.

2. Mời các nhóm xác định “mục tiêu cụ thể” mà họ muốn tập trung vào. Đây là lúc họ cần chọn một trong những nguyên nhân mà họ nghĩ mình sẽ tạo được ảnh hưởng và viết lại thành một mục tiêu - Xem ở trên.
3. Hỏi các nhóm: Ai là người hưởng lợi từ mục tiêu cụ thể này? Trong ví dụ trước, đó là thanh niên. Đây chính là “đối tượng mục tiêu” của hành động vì xã hội của chúng ta.
4. Lưu ý rằng họ có thể chọn mục tiêu tổng quát hay cụ thể sau. Chia sẻ với nhóm: Có một mục tiêu có thể đạt được rõ ràng là chia khóa thành công cho hành động vì xã hội. Điều này sẽ nằm trên cùng trong mẫu lên kế hoạch hành động vì xã hội.

Hoạt động 4.2 (Tiếp tục)

5. Chia sẻ với cả lớp rằng cây vấn đề có liên quan đến tư duy hệ thống và có khả năng mô tả những mối quan hệ phức tạp.

6. Để giúp học viên hình dung và khám phá những mối liên kết giữa các vấn đề, bạn có thể mời họ sử dụng “mục tiêu cụ thể”, viết ra ở giữa tờ flipchart, sau đó viết xung quanh những vấn đề khác có thể ảnh hưởng lên nó, sau đó vẽ những đường kết nối giữa chúng.

7. Tiếp tục quy trình bằng cách mời cả nhóm viết xung quanh những vấn đề cấp hai những vấn đề khác có ảnh hưởng lên chúng, tiếp tục vẽ những đường kết nối. Có thể có những đường kết nối được vẽ giữa nhóm những vấn đề cấp hai và nhóm những vấn đề cấp ba.

8. Bạn sẽ nhanh chóng phát triển lên một mạng lưới với những vấn đề gắn kết với nhau. Hỏi cả lớp họ thấy điều gì ở đây, điều này có ý nghĩa như thế nào đối với mục tiêu mà họ đã chọn, cũng như cách mà họ sẽ giải quyết. Gợi nhớ về những bài học trong phần hoạt động về tư duy hệ thống.

Hình 45: Cây mục tiêu

Kết quả

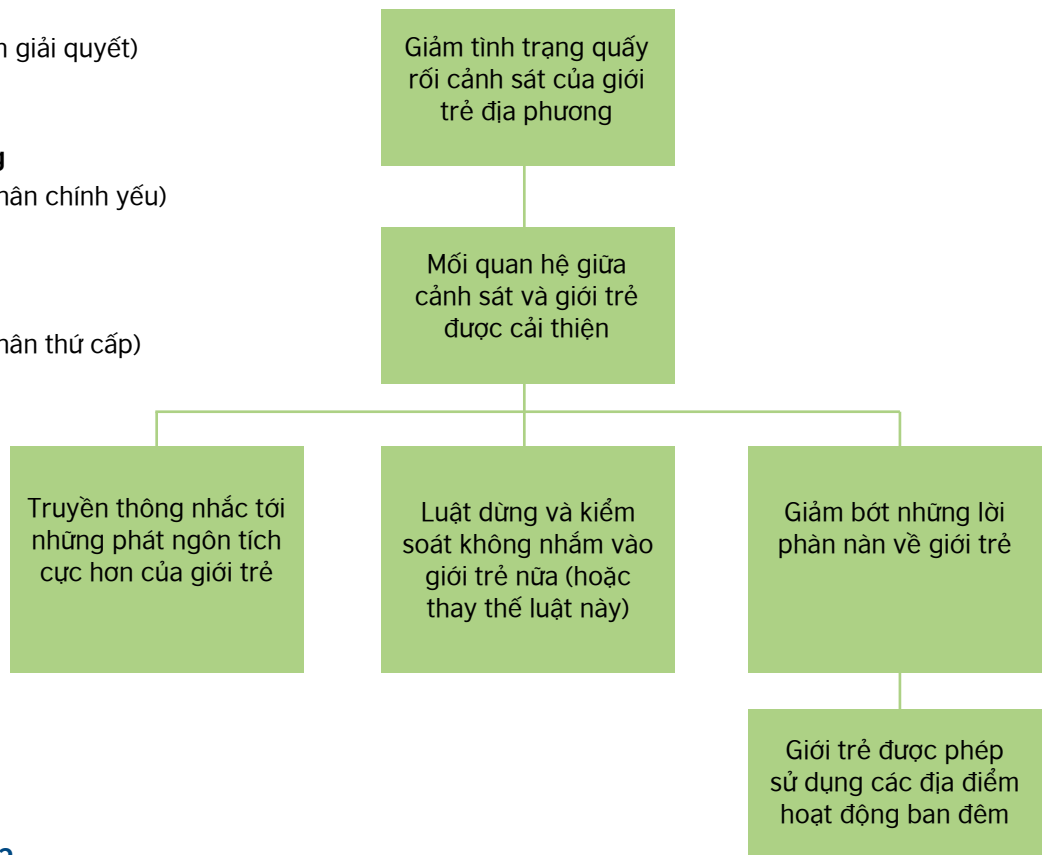
(Vấn đề bạn muốn giải quyết)

Vấn đề tập trung

(Những nguyên nhân chính yếu)

Nguyên nhân

(Những nguyên nhân thứ cấp)



Cách thực hiện 2

Một cách khác để thảo luận về các hành động vì xã hội là thông qua những loại thay đổi khác nhau. Bạn có thể trình bày bảng sau với các nhóm như là các ví dụ về các hành động vì xã hội truyền cảm hứng.

Bảng 18: Các loại hình thay đổi

Loại hình thay đổi	Diễn ra như thế nào?	Ví dụ
Thay đổi về hành vi và thái độ của cá nhân	Việc hiểu rõ vấn đề và thấu hiểu người khác tạo cảm hứng cho mọi người “tạo nên sự khác biệt”.	Một người tham dự sẽ lên tiếng ngay khi thấy hành vi phân biệt giới tính hay phân biệt chủng tộc.
Mối quan hệ và mạng lưới mới	Niềm tin và sự hiểu biết phát triển giữa những người tham dự thông qua đối thoại.	Trong một dự án hành động vì xã hội, các bạn trẻ xây dựng mối quan hệ với cảnh sát thông qua các buổi họp hàng tuần.
Quan hệ hợp tác mới trong công việc	Các cá nhân và tổ chức phát triển những mối quan hệ và những ý tưởng tạo giải pháp mới.	Chương trình Công dân Tích cực cổ vũ sự hợp tác giữa những cộng đồng đa sắc tộc để cùng giải quyết một vấn đề chung (ví dụ như vấn đề thiếu nước sạch).
Những thay đổi về tổ chức	Ban lãnh đạo và/hoặc các thành viên của một tổ chức có thêm hiểu biết sâu về tổ chức để tạo ra sự thay đổi trong tổ chức và cộng đồng xung quanh.	Sau khi tham gia vào những Chương trình đối thoại được tổ chức bởi Công dân Tích cực, ban lãnh đạo của các ngân hàng làm việc để cải thiện dịch vụ ngân hàng cho các cộng đồng dân tộc thiểu số.
Những thay đổi về chính sách công	Các công chức chính phủ giúp tổ chức đối thoại và cam kết làm việc cùng chương trình Công dân Tích cực để thực hiện các ý tưởng hành động. Hoặc Các thông tin từ các hoạt động đối thoại được thu thập và báo cáo với những người đưa ra quyết định.	Sau một buổi đối thoại giữa những người trẻ đến từ nhiều ngành nghề khác nhau và các công chức chính phủ, hội đồng thành phố đồng ý sẽ cải thiện dịch vụ cho giới trẻ và sẽ làm việc với giới trẻ để đạt được mục tiêu đó.
Những thay đổi về đặc tính cộng đồng	Sự tham gia rộng rãi của các thành viên trong cộng đồng vào các không gian đối thoại trong chương trình Công dân Tích cực sẽ tạo nên sự hiểu biết lẫn nhau, những ý tưởng mới và cam kết hợp tác để hành động vì cộng đồng.	Những mối quan hệ được xây dựng giữa cộng đồng thông qua các cơ hội đối thoại và làm việc cùng nhau để phát triển vườn rau cộng đồng.
Những thay đổi trong đời sống công cộng của cộng đồng	Các sáng kiến của chương trình Công dân Tích cực trở thành một phần trong cách thức làm việc của cộng đồng.	Văn hóa tái chế được xây dựng trong cộng đồng thông qua hoạt động nâng cao nhận thức của chương trình Công dân Tích cực.

Điều chỉnh từ “Hướng dẫn tập huấn viên đối thoại với công chúng”, tổ chức Everyday Democracy, www.everyday-democracy.org

Hoạt động 4.3

Các ý tưởng và giả định của chúng ta

(60 phút)

Kết quả bài học

- Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án - Phân tích rủi ro

Tóm tắt hoạt động

Khuyến khích học viên nhận thức rõ hơn về giả định của mình trong cuộc sống hàng ngày, bao gồm cả việc thảo luận các vấn đề và lên kế hoạch cho các dự án. Trong các nhóm nhỏ, học viên thảo luận về một câu tuyên bố thể hiện những vấn đề đang diễn ra tại cộng đồng của họ. Mỗi nhóm xác định những giả định trong tuyên bố, những khả năng thay thế và cách thu nhập các bằng chứng xác định tuyên bố này có thực tế hay không.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Các câu tuyên bố được in trên những mảnh giấy khác nhau

Cách thực hiện hoạt động

1. Chia sẻ với học viên: Khi chúng ta thể hiện ý kiến của mình về một vấn đề hay đề xuất ý tưởng cho một dự án, chúng ta dựa vào các ý tưởng và ý kiến về các giả định. Mời học viên tập trung theo nhóm 5 người. Mỗi nhóm sẽ nhìn vào những tuyên bố sau đây (chọn những tuyên bố thể hiện đúng bối cảnh địa phương). Các nhóm có 35 phút để xác định, thảo luận và viết ra trên giấy flipchart những điểm khác nhau là rất quan trọng trong hoạt động này:

- Đây là những giả định trong tuyên bố này?

- Có quan điểm hay kết quả thay thế nào cho các tuyên bố này không?

- Làm thế nào để người đưa ra quyết định hoặc người lên kế hoạch hành động vì xã hội có thể thu thập thông tin để kiểm chứng tính xác thực của những này? Lưu ý rằng mục đích không phải để chứng minh bằng chứng này là đúng hay sai, mà để xác định ra những cách chúng ta có thể thu thập thông tin một cách công bằng và không thiên vị.

Các tuyên bố bao gồm

‘Bằng việc đào tạo thêm 30 tập huấn viên cho chương trình Công dân Tích cực, chúng ta sẽ có thêm 30 người thủ lĩnh cộng đồng có động lực và kỹ năng để xây dựng niềm tin và sự hiểu biết lẫn nhau ở địa phương’

‘Việc giảm số lượng người nhập cư ở quốc gia này sẽ tạo nên nhiều công việc cho công dân nước chúng ta’

‘Bằng việc nâng cao nhận thức về quyền nữ giới, chúng ta sẽ giảm thiểu bạo lực gia đình.’

‘Nếu vào năm 2030 chúng ta có thể giảm thiểu được dấu chân carbon của mỗi người trên trái đất 50%, chúng ta có thể tránh được biến đổi khí hậu’

‘ Bằng việc giới thiệu thêm nhiều hệ thống ngân hàng được cải thiện ở Mỹ và châu Âu, cuộc khủng hoảng kinh tế có thể đã được phòng ngừa và tỷ lệ đói nghèo sẽ thấp hơn’

2. Mời mỗi nhóm chia sẻ cảm nhận của mình trong nhóm lớn..

3. Kết thúc bằng việc lưu ý rằng ngay cả khi chúng ta thu thập bằng chứng, chúng ta vẫn dựa vào các giả định. Quá trình học hỏi yêu cầu chúng ta liên tục đặt câu hỏi. Mời người học viên:

- Nhận thức về giả định của mình và luôn sẵn sàng chất vấn chúng bằng việc nghiên cứu và tham vấn (nữ giới, nam giới, trẻ em gái, trẻ em trai và những nhóm khác nhau trong xã hội), những người có khả năng chịu ảnh hưởng bởi hành động vì xã hội

- Tìm kiếm bằng chứng - xác định xem bằng cách nào bằng chứng có thể được thu thập một cách công bằng và mang tính xây dựng.

4. Đối với những nhóm chuyên sâu hơn, hoạt động này cung cấp một cơ hội để nhìn lại cách thu thập thông tin về một vấn đề thông qua hoạt động tham vấn các bên liên quan (hoạt động 4.8)

Hoạt động 4.4

Khám phá các ưu tiên với hoạt động Thế giới cà phê

(90 phút)

Kết quả bài học

- Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án - lên nội dung chương trình.
- Xác định các biện pháp can thiệp và kỹ năng đổi mới.

Tóm tắt hoạt động

Thế giới Cafe là một phương pháp áp dụng kỹ thuật lắng nghe và đưa ra ý kiến. Đây cũng là kỹ thuật giúp các ý tưởng trở nên chi tiết và rõ ràng hơn. Trong hoạt động này, Thế giới Cafe được sử dụng để khám phá những đề xuất khác nhau cho hành động vì xã hội. Phòng học sẽ được sắp xếp như một quán cafe với các nhóm học viên ngồi ở những bàn khác nhau. Mỗi bàn sẽ có một mục tiêu hành động vì xã hội và một người chủ tọa (người thư ký). Học viên sẽ ghé thăm từng bàn và chia sẻ ý tưởng để nhằm giúp hành động vì xã hội đạt được mục tiêu đề ra. Chủ tọa của mỗi bàn sẽ ghi chép những điểm thảo luận chính và thuyết trình lại cho cả nhóm.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Sắp xếp phòng học như một quán cafe với nhiều chiếc bàn và ghế xếp xung quanh, cùng một số đồ giải khát. Lưu ý với người điều phối: Ở mỗi bàn không nên có hơn 10 hoặc ít hơn 4 người tham dự. Mỗi nhóm 30 người nên có từ 4 đến 7 bàn. Tất nhiên điều này phụ thuộc vào số lượng nhóm hành động vì xã hội. Nếu có thể, các nhóm nên có

cả nam giới và nữ giới.

1. Cần có một mục tiêu rõ ràng khi sử dụng thế giới Cafe, có thể là để tham gia đối thoại, hoặc tạo ra các ý tưởng và giải pháp. Nhớ rằng, học viên nên tự đặt ra khung chương trình.
2. Trong Thế giới Cafe, bạn cần tìm ra những câu hỏi đáng để tham gia. Tìm hiểu thêm ở phần Xây dựng những câu hỏi hay (kỹ thuật điều phối). Những câu hỏi hay thường đơn giản và rõ ràng, gợi mở ý tưởng, thách thức học viên và những giả định của họ, tạo năng lượng, giúp mọi người tập trung, luôn luôn cởi mở với những ý tưởng và khả năng mới.
3. Thảo luận những câu hỏi mà nhóm muốn khám phá. Một số nhóm có thể muốn nhìn vào những cơ hội chia sẻ và học tập trong nhóm, hoặc thảo luận về những hành động vì xã hội. Một số khác có thể muốn đối thoại về một vấn đề khó khăn.
4. Nên giữ cho cách diễn đạt mang tính trung lập và chọn ra 3 đến 6 chủ đề mà học viên muốn thảo luận (Đảm bảo rằng mỗi chủ đề có ít nhất 5 người có hứng thú tham gia).

Cách thực hiện 1

1. Mỗi bàn có một mục tiêu hành động vì xã hội được đặt ở giữa (lý tưởng nhất là đại diện cho tất cả các nhóm hành động vì xã hội). Ở dưới mục tiêu là các câu hỏi sau:

- Mục tiêu này có giúp giải quyết một vấn đề trong cộng đồng? Có bằng chứng hay không? Làm như thế nào để bạn tìm hiểu thêm về nhu cầu của nhóm đối tượng mục tiêu?

- Bạn có ý tưởng nào cho hành động vì xã hội để đạt được mục tiêu này.

- Những thách thức và cơ hội trong việc đạt được mục tiêu này?

- Nhu cầu, thách thức, cơ hội có sự khác biệt hay không giữa nữ giới, nam giới và các nhóm xã hội khác trong cộng đồng?

2. Học viên được mời chia sẻ các ý tưởng. (Không bắt buộc) bạn có thể mời học viên bắt đầu hoạt động bằng cách suy nghĩ sáng tạo: chia sẻ càng nhiều ý tưởng càng tốt, tránh sự đánh giá, và sử dụng hình vẽ để thể hiện ý tưởng của mình. Khi Cafe thế giới chuyển qua vòng thứ hai hay ba, bạn có thể mời người tham dự bắt đầu chọn những ý tưởng mà họ đam mê, thực tế, có ảnh hưởng ý nghĩa và không đòi hỏi lượng thời gian và nguồn lực quá lớn để triển khai.

3. Một trong số các bàn sẽ được giữ chỗ để thảo luận câu hỏi sau: 'Khi triển khai hành động vì xã hội, đâu là những thách thức, cơ hội và các câu chuyện thành công?'

4. Mỗi bàn bây giờ có một chủ đề khác nhau. Chia sẻ với học viên rằng họ sẽ được mời ngồi vào các bàn. Sau 30 phút, họ sẽ được mời chuyển qua một bàn khác. Sẽ có tất cả 03 lượt, mỗi lượt 30 phút (học viên sẽ có cơ hội ghé thăm 03 bàn)

5. Học viên nên tự sắp xếp để tránh có nhiều hơn 10 người tại một bàn - Nếu bàn đã đủ người, họ có thể chờ lượt sau để tham dự.

Cách thực hiện 2

1. Một cách thực hiện thay thế là mời gọi thảo luận về các vấn đề có liên quan đến chương trình Công dân Tích cực sử dụng phương pháp Không gian mở; hoặc để sắp xếp một cuộc đối thoại hoặc tổ chức một sự kiện xã hội nơi các học viên được mời trò chuyện về một chủ đề nhất định.

Cách thực hiện 3

1. Trong trường hợp này, mỗi bàn có thể là một sự thay đổi (vấn đề mà các nhóm mong muốn giải quyết). Thống nhất những câu hỏi tích cực cho mỗi bàn nhằm giúp cả nhóm suy nghĩ một cách cụ thể về việc những thay đổi sẽ nhìn như thế nào và một số hành động mà Công dân Tích cực có thể bắt đầu.

Trong cuộc thảo luận này, các nhóm nên áp dụng bài học bằng cách thảo luận về: Điều gì tốt trong cộng đồng, những hệ thống, mối quan hệ quyền lực có liên quan đến sự thay đổi được thảo luận, đâu là những hành động nhỏ có thể tạo nên tác động lâu dài. Đây là cơ hội để lấy các ý tưởng tốt từ cả lớp. Tham khảo thêm phần các công cụ lên kế hoạch hành động vì xã hội để hỗ trợ quá trình này.

Hoạt động 4.5

Phong bì ý tưởng

(45 phút)

Kết quả bài học

Xác định các biện pháp can thiệp và kỹ năng đổi mới

Tóm tắt hoạt động

Đây là một phương pháp đơn giản để tạo ra nhiều ý tưởng cho các hoạt động hành động vì xã hội. Các nhóm hành động vì xã hội xác định một câu hỏi, và câu hỏi này được chuyển qua các thành viên trong nhóm. Cuối cùng, các nhóm hành động vì xã hội đúc rút lại trên những câu trả lời mà họ nhận được.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Phong bì và Giấy

Cách thực hiện hoạt động

1. Chia sẻ với cả lớp: Một phần quan trọng trong việc lên kế hoạch hành động vì xã hội là thu thập các quan điểm/góc nhìn của mọi người trong cộng đồng (nữ giới và nam giới, trẻ em gái và trẻ em gái). Chúng ta sẽ bắt đầu quá trình này ngay trong nhóm Công dân Tích cực.
2. Mỗi nhóm hành động vì xã hội thống nhất một câu hỏi dành cho các học viên/nhóm khác. Câu hỏi này giúp tạo ra các ý tưởng giúp đạt được mục tiêu hành động vì xã hội của nhóm. Ví dụ, một nhóm làm việc về giảm thiểu HIV/AIDS đối với nam và nữ thanh niên, có thể đặt ra câu hỏi “Hoạt động nào chúng ta có thể triển khai để giảm số lượng bệnh nhân HIV/AIDS từ 15-24 tuổi, cả nam lẫn nữ?” (15 phút). Nhắc

các nhóm nên tránh việc sử dụng ngôn ngữ trung tính về giới, ví dụ “mọi người”, và nghĩ về các hoạt động có thể giống hoặc khác đối với các giới tính khác nhau.

3. Mời các nhóm hành động vì xã hội viết ra câu hỏi ở phía trên cùng của các tờ giấy A4 và đặt nó vào những phong bì riêng biệt. Mỗi phong bì nên có tên của hành động vì xã hội ở trên (5 phút)
4. Mời cả lớp chia thành 5 nhóm với số lượng thành viên mỗi nhóm bằng nhau. Mỗi nhóm nên có (ít nhất 03) đại diện đến từ các nhóm hành động vì xã hội khác.
5. Giải thích quy trình: một bản copy phong bì của từng nhóm hành động vì xã hội với một câu hỏi bên trong đó được đưa cho mỗi nhóm và chuyền tay vòng quanh. Đến lượt ai, người đó sẽ viết lên tờ giấy A4 những câu trả lời. Mời cả nhóm thỏa sức sáng tạo và nghĩ ra càng nhiều ý tưởng nhất có thể. (30 phút)
6. Thu các phong bì lại, mời các nhóm trở về nhóm hành động vì xã hội của mình và trả lại phong bì cho họ. Các nhóm nên đọc kỹ những câu trả lời và xác định đâu là ý tưởng mà họ cảm thấy có tiềm năng sẽ thành công (15 phút)

Hoạt động 4.6

Hình ảnh của sự thay đổi

(90 phút)

Kết quả bài học

- Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án - Xác định và phân tích vấn đề

Tóm tắt hoạt động

Hoạt động này là một cách đơn giản để khuyến khích học viên hình dung và kết nối với hiện tại và tương lai tươi đẹp của vấn đề mà họ đang muốn giải quyết thông qua hành động vì xã hội của mình. Đây đồng thời là một kỹ thuật tạo ra ý tưởng cho các hoạt động cho hành động vì xã hội. Học viên sẽ minh họa hình ảnh trước và sau hành động vì xã hội, bằng cách biểu diễn kịch hoặc sử dụng những chất liệu sáng tạo. Hai “hình ảnh” nên được kết nối với nhau thông qua việc xác định các hoạt động cho hành động vì xã hội. Những học viên khác sẽ góp ý.

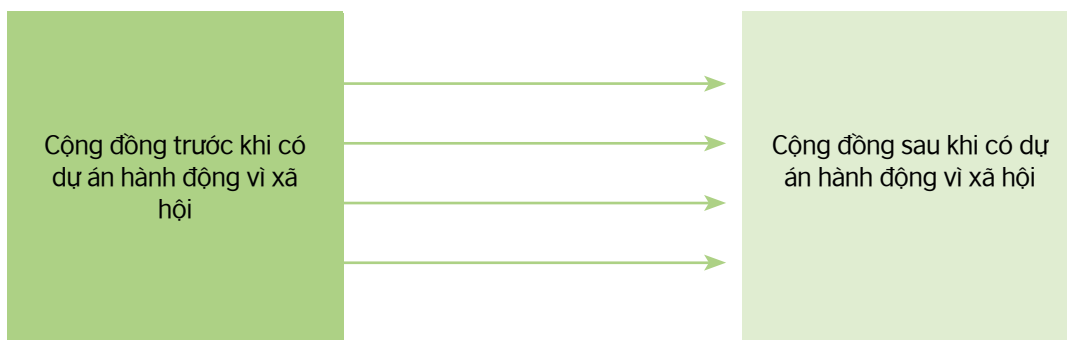
Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Những học liệu sáng tạo khác nhau, tạp chí và bút

Cách thực hiện hoạt động

1. Giải thích quy trình và thông báo các nhóm hành động vì xã hội có 7 phút để thuyết trình.
2. Mời các học viên tạo ra một hình ảnh sáng tạo về tình huống trong cộng đồng liên quan đến vấn đề họ đã quyết định giải quyết thông qua hành động vì xã hội. Họ có thể trình bày hình ảnh này thông qua việc đóng kịch hoặc hình ảnh cắt và dán/vẽ, hoặc một hình thức sáng tạo khác. (25 phút)

Hình 46: Những hình ảnh về sự thay đổi



3. Mời các học viên thống nhất 2-3 hoạt động cơ bản mà họ muốn thực hiện để giải quyết vấn đề. (25 phút)

4. Mời các học viên tạo ra một hình ảnh khác, thể hiện sự biến đổi của vấn đề trong cộng đồng của họ sau hành động vì xã hội, sử dụng các hình thức sáng tạo (20 phút)

5. Các học viên trình bày trước cả lớp hình ảnh về sự thay đổi từ hiện tại, tới hành động vì xã hội, cho đến tương lai (30 phút)

Tổng kết hoạt động

- Hỏi cả lớp hoạt động này khiến họ cảm thấy như thế nào? Có câu hỏi hay góp ý nào mà các nhóm muốn chia sẻ cho các nhóm khác? (10 phút)

Cách thực hiện 2

1. Bạn có thể sử dụng hình ảnh, đóng kịch hoặc các phương pháp sáng tạo khác để minh họa hình ảnh cộng đồng trước và sau (hành động vì xã hội)

Hoạt động 4.7

7 Ma trận Boston

(25 phút)

Kết quả bài học

- Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án -
Phân tích rủi ro

Tóm tắt hoạt động

Một công cụ có thể hỗ trợ học viên xác định tính khả thi của ý tưởng hành động vì xã hội của họ.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Phiên bản ma trận Boston trên bảng flipchart cho mỗi nhóm hành động vì xã hội (xem Hình 47).

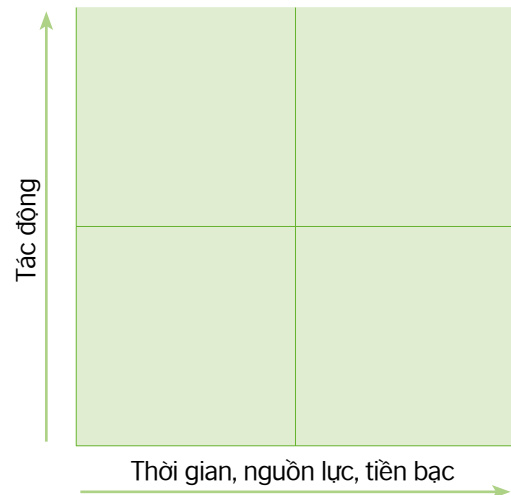
Cách thực hiện hoạt động

1. Mỗi nhóm hành động vì xã hội sẽ được phát một bản copy của “Ma trận Boston” (được thiết kế bởi Boston Consulting Group - Nhóm tư vấn Boston) trên một bảng flipchart. Mời các học viên viết ra những ý tưởng hành động vì xã hội trên giấy nhớ, thảo luận và đặt trên ma trận này. Họ có thể không cần thống nhất chính xác là các tờ giấy nhớ nằm ở đâu, nhưng đây là một phần của quá trình trao đổi.

2. Mời các nhóm đặt tên cho 4 ô thể hiện mức độ ảnh hưởng cao hoặc thấp, yêu cầu về nguồn lực ít hay nhiều. Ví dụ, ô phía dưới bên phải có thể được gọi là “Đừng làm những điều này!”.

3. Hỏi cả lớp: thông qua hình ảnh Ma trận Boston, đâu là hành động vì xã hội có sức hút với họ và tại sao?. Hỏi cả lớp: những hành động vì xã hội bạn có xác định có rủi ro không? Điều này có ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn hành động vì xã hội của bạn không? Tránh các định kiến giới trong việc đánh giá rủi ro cao hay thấp. Một số hành động có thể có nhiều rủi ro đối với nữ giới hơn là nam giới và ngược lại, ví dụ một hoạt động có thể gia tăng gánh nặng chăm sóc đối với nữ giới, hoặc gia tăng sự cô lập xã hội của nam giới.

Hình 47



Hoạt động 4.8

Thông báo, Lấy ý kiến, Thu hút tham gia

(75 phút)

Kết quả bài học

Các kỹ năng lập kế hoạch và quản lý dự án - hiểu cách phân tích các bên liên quan.

Tóm tắt hoạt động

Học viên tự đánh giá về các đối tượng sẽ chịu ảnh hưởng bởi hành động vì xã hội của mình và làm thế nào để thông báo, lấy ý kiến hoặc thu hút họ tham gia cùng, ghi lại các ý tưởng để chuẩn bị cho việc viết kế hoạch hành động vì xã hội.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Bảng kê các bên liên quan in ra khổ giấy lớn cho từng nhóm hành động vì xã hội.

Cách thực hiện hoạt động

1. Trước khi hoạt động bắt đầu, mời một học viên đồng ý đứng lên để các học viên khác đoán xem học viên này cảm thấy như thế nào về một vấn đề/sự việc, ví dụ như đồ ăn tại lớp tập huấn. Học viên này cần giữ im lặng khi mọi người đang đoán.
2. Hỏi cả lớp xem họ nghĩ học viên này cảm thấy như thế nào về vấn đề/sự việc. Ví dụ, để bắt đầu hoạt động, tôi sẽ mời cả lớp cùng quyết định như một tập thể xem học viên đó cảm thấy thế nào về đồ ăn trong khóa tập huấn này? Học viên thường sẽ ngẫu nhiên đưa ra những câu trả lời; nếu có thể, để cho quá trình này xảy ra trong một lát.
3. Hỏi cả lớp: Các bạn có nghĩ rằng các bạn đã đoán đúng không? Tại sao?

4. Hỏi học viên, người được chọn lúc ban đầu xem họ cảm thấy như thế nào? Cả lớp có đoán đúng không?

5. Tập huấn viên chia sẻ với cả lớp: Một trong những khía cạnh quan trọng của quá trình lên kế hoạch hành động vì xã hội là suy nghĩ về những người có liên quan hoặc chịu ảnh hưởng của hành động vì xã hội mà chúng ta đang lên kế hoạch và cách chúng ta sẽ lấy ý kiến hoặc thông báo cho họ. Chúng ta cần nắm giữ các giả định một cách nhẹ nhàng và lắng nghe người khác (đặc biệt là nhóm đối tượng mục tiêu).

6. Mời cả lớp suy ngẫm và viết lên những tờ giấy nhớ khác nhau tất cả những cá nhân, tổ chức, cơ quan ban ngành có khả năng chịu ảnh hưởng bởi hành động vì xã hội mà các họ đang lên kế hoạch. (ND: mỗi bên liên quan được viết trên một tờ giấy nhớ)

7. Mời cả lớp đặt những tờ giấy nhớ đã viết tên các bên liên quan lên bảng dưới đây theo mức độ quyền lực và mức độ chịu ảnh hưởng của các bên liên quan đó. Ví dụ, nếu đó là một doanh nghiệp địa phương nhỏ (có ít quyền lực), chỉ chịu ảnh hưởng thấp, ta sẽ đặt bên này ở ô vuông phía dưới bên trái.

8. Nhắc các nhóm nên cân nhắc vấn đề giới trong phân tích các bên liên quan: Họ đã cân nhắc việc nữ giới và nam giới (trong cộng đồng cũng như trong các tổ chức, cơ quan ban ngành) có thể chịu ảnh hưởng bởi dự án hành động vì xã hội như thế nào chưa? Làm thế nào để dự án có thể mang lại cơ hội ngang bằng cho nữ giới và nam giới.

Bảng 48: Thông báo, Lấy ý kiến, Thu hút tham gia

Mức độ chịu ảnh hưởng như thế nào?	Ít/không bị ảnh hưởng	Nhiều/chịu nhiều ảnh hưởng
Nhiều Quyền lực	Làm hài lòng các bên liên quan Ví dụ: Truyền thông, các nhà hoạt động xã hội địa phương hoặc các tổ chức phi chính phủ Hành động = Thông báo và tìm hiểu liệu họ có ủng hộ hay không đồng ý với dự án hành động vì xã hội	Quản lý các bên liên quan Ví dụ: Các nhà hoạch định chính sách, người đưa ra quyết định tại địa phương, nhà tài trợ Hành động = Lấy ý kiến và giữ liên lạc thường xuyên.
Ít Quyền lực	Giám sát tình huống Ví dụ: Một doanh nghiệp địa phương nơi dự án diễn ra Hành động = Chỉ kết nối khi bạn có nguồn lực và thực sự tạo ra hiệu quả cho dự án.	Thông báo, lấy ý kiến, thu hút tham gia với các bên liên quan Ví dụ: Nhóm đối tượng thụ hưởng của dự án hành động vì xã hội. Ví dụ: “Người thất nghiệp từ 16-18 tuổi tại Cộng đồng X” Hành động = Chia sẻ ý tưởng về dự án hành động vì xã hội, lấy ý kiến phản hồi, tìm kiếm cơ hội để kết nối với các cá nhân nằm trong nhóm đối tượng trong suốt quá trình lên kế hoạch và triển khai.

Cách thực hiện hoạt động

1. Chia sẻ với cả lớp: Khi lên kế hoạch cho hành động vì xã hội, cần đảm bảo có hoạt động kết nối với những cá nhân và tổ chức chịu ảnh hưởng. Mục tiêu chính là để lấy ý kiến của nhóm đối tượng mục tiêu và những cá nhân có nhiều kinh nghiệm về các nhu cầu của nhóm đối tượng mục tiêu vì hành động vì xã hội cần được lập kế hoạch hành động dựa trên một nhu cầu thiết yếu.

2. Các hoạt động có thể triển khai khi lập kế hoạch hành động:

- Thông báo và lấy ý kiến (đặc biệt là về nhu cầu) và thu hút tham gia (khi phù hợp) với nhóm đối tượng mục tiêu.

- Xin ý kiến từ các nhà hoạch định chính sách và nhà tài trợ.

- Xác định những nhóm có ảnh hưởng lớn như truyền thông - liệu họ có thể hỗ trợ? Hay họ sẽ phản đối dự án?

3. Mời học viên đưa ra những ví dụ về việc thông báo, lấy ý kiến và thu hút tham gia. Đây là thời

điểm phù hợp để chia sẻ các ví dụ (bao gồm cả những ví dụ trong phần sau, nghiên cứu cộng đồng)

4. Đã đến lúc hành động: Mời học viên làm việc trong nhóm hành động vì xã hội của họ nhằm xác định những cá nhân/tổ chức thuộc nhóm đối tượng mục tiêu trong bảng kê và xác định các hoạt động cần thiết để có thể là thông báo, lấy ý kiến hoặc thu hút tham gia. Những hoạt động này nên được đưa vào trong kế hoạch của dự án. Khuyến khích học viên tổ chức hoạt động này thật đơn giản! (30 phút)

- Thông báo: Tại sao lại hình thành dự án và dự án sẽ giải quyết cái gì?

- Lấy ý kiến: Đây là những câu hỏi mục tiêu mà nhóm dự án cần có câu trả lời và từ ai?

- Thu hút tham gia: có cách nào để thu hút sự tham gia của những bên liên quan khác MÀ sẽ tăng cường tính chủ động và tạo tác động?

5. Hỏi cả lớp: Đây là những hoạt động thông báo, lấy ý kiến, thu hút tham gia mà chúng ta có thể bắt đầu ngay hôm nay?

Hoạt động 4.9

Khung thời gian

(90 phút)

Kết quả bài học

- Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án.

Tóm tắt hoạt động

- Học viên học cách lên khung thời gian cho hành động vì xã hội của mình, xác định ai sẽ phụ trách và thời điểm nào mỗi hoạt động sẽ cần được hoàn thành.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Những đoạn dây hoặc dây thừng căng trên tường, dưới sàn nhà hoặc trên bàn; giấy

Cách thực hiện hoạt động

1. Hỏi cả lớp: “Khung thời gian là gì? Một danh sách các mốc thời gian thời điểm nào thì các hoạt động sẽ diễn ra. Một cách thể hiện các sự kiện theo thứ tự diễn ra. (5 phút)
2. Chỉ vào một đoạn dây căng trên tường hoặc dưới sàn nhà. Mời các nhóm kể tên những hoạt động cần có để pha một tách trà và cách sắp xếp chúng lên khung thời gian như thế nào. Ghi chép lại trên giấy nhớ và đặt lên khung thời gian. Đổ nước vào ấm, bật ấm lên, lấy tách trà, đĩa và thìa từ ngăn kéo, lấy trà và đường từ tủ bếp, đặt túi trà vào tách, đổ nước nóng vào tách trà, thêm một thìa đường (10 phút). Chia sẻ: Một khung thời gian hiệu quả thể hiện dòng hoạt động một cách logic.

3. Chia sẻ với cả nhóm: Chúng ta sẽ xây dựng một khung thời gian cho các dự án hành động vì xã hội của mình. Mỗi nhóm sẽ được giao một đoạn dây cũng như một khoảng tường hoặc sàn nhà. Mỗi nhóm cần liệt kê từng hoạt động cần được thực hiện và viết những tờ giấy nhớ khác nhau, sau đó đặt lên khung thời gian (60 phút)

4. Đùng quên:

- Thông báo, tham vấn và mời gọi tham gia với những bên chịu ảnh hưởng bởi hành động vì xã hội của bạn; bổ sung những hành động này lên khung thời gian của bạn

- Thu thập những nguồn lực mà bạn cần; bổ sung những hành động này lên khung thời gian của bạn.

- Làm như thế nào để bạn biết được hành động vì xã hội của bạn có đạt được thành công hay không? Bổ sung những hành động này trên khung thời gian để đánh giá dự án.

5. Mời các nhóm bổ sung các thông tin sau lên khung thời gian: Thời điểm nào thì mỗi hoạt động cần được hoàn thành? Ai sẽ là triển khai? (15 phút)

6. Chia sẻ với cả lớp: Những thông tin từ khung thời gian sẽ được sử dụng trong bảng kế hoạch hành động vì xã hội. Những khung thời gian này nên được trưng bày hoặc ghi chép lại.

Hoạt động 4.10

Những chỉ số thành công

(105 phút)

Kết quả bài học

- Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án - theo dõi và đánh giá

Tóm tắt hoạt động

Học viên tự đánh giá làm như thế nào họ có thể biết hành động vì xã hội của mình đã thành công hay chưa. Họ được giới thiệu về khái niệm những chỉ số và cách viết ra một hoặc nhiều chỉ số cho dự án hành động vì xã hội, xác định phương pháp xác minh những sự thay đổi. Bài thuyết trình bao gồm nội dung về những chỉ số, phương pháp xác minh và xác định điểm xuất phát thông qua việc tạo cơ hội cho học viên luyện tập viết những chỉ số, phương pháp xác minh theo quy trình hỗ trợ lẫn nhau.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Powerpoint, bút và giấy

Cách thực hiện hoạt động

1. Hỏi cả lớp: Mỗi người đều có một mục tiêu cụ thể cho hành động vì xã hội của mình, tuy nhiên làm như thế nào để biết nếu dự án của bạn đã thành công hay chưa? Bằng việc nhìn thấy những thay đổi và thu thập bằng chứng.

2. Chia sẻ với cả lớp: Xác định làm như thế nào để biết chúng ta đã thành công là rất quan trọng và cần được thống nhất trước khi triển khai hành động vì xã hội.

3. Hỏi cả lớp: Làm như thế nào để chúng ta biết liệu lớp học này có thành công trong việc xây dựng niềm tin và sự hiểu biết lẫn nhau? (5 phút). Học viên sẽ cho chúng ta biết rằng họ đã xây dựng được niềm tin và sự hiểu biết về các thành viên trong nhóm và họ đã cải thiện được kỹ năng đối thoại và xây dựng mối quan hệ. Sau 6 tháng, 80% các dự án hành động vì xã hội sẽ được đánh giá là thành công. Khi các học viên chia sẻ ví dụ của họ, nhắc lại rằng “Ah, vậy là bạn cảm thấy rằng “x” là một chỉ số thành công tốt”

4. Chia sẻ với cả lớp: Bây giờ chúng ta sẽ thảo luận cách xác định chỉ số thành công. Luôn nhớ rằng làm việc này trước khi các bạn triển khai một dự án, sau đó quản lý và đánh giá các chỉ số đã đề ra là rất quan trọng.

5. Chia sẻ với cả lớp rằng chúng ta sẽ nhìn vào các chỉ số. Trong bài thơ dưới đây, đâu là các chỉ số?

Những ngọn cây?

Có ai nhìn thấy được cơn gió?
Không phải bạn cũng không phải tôi
Nhưng ngay chỗ những hàng cây
nghiêng mình cúi đầu, chính là nơi
những cơn gió ngang qua



1. Mời cả lớp chia sẻ ý tưởng về những chỉ số cho các tình huống sau: (15 phút)

- Một người bị cháy nắng (Da đỏ và râm nắng)
- Một dòng sông sạch (Nhiều cá và động vật hoang dã, sự trong lành của dòng nước)
- Mức độ an toàn giao thông được cải thiện (Có ít tai nạn giao thông trên đường hơn)
- Giảm thiểu quấy rối tình dục ở nơi công cộng (có ít trường hợp được báo cáo, nhiều hơn sự tôn trọng và thấu hiểu lẫn nhau)
- Cải thiện chất lượng thực phẩm tại một nhà hàng (Nhiều khách hàng, phản hồi tốt hơn về chất lượng đồ ăn)
- Mối quan hệ tốt hơn giữa chồng và vợ (Ít tranh cãi, nhiều hơn sự thể hiện tình cảm, không có bạo lực)
- Cải thiện chất lượng giáo dục tại trường học (Cải thiện kết quả học tập của học sinh)
- Cải thiện sự tham gia của giới trẻ trong quá trình ra quyết định tại địa phương (Số lượng người trẻ gia tăng trong các cuộc họp mặt địa phương, nhiều người trẻ hơn trong các hội đồng hoạch định chính sách của chính quyền)

2. Mời các học viên làm việc với nhóm hành động vì xã hội của mình và thống nhất 1-2 chỉ số có thể cho họ biết nếu hành động vì xã hội của họ có đạt được mục tiêu cụ thể mà họ đã cùng thống nhất (25 phút)

3. Ví dụ về mục tiêu và chỉ số:

Mục tiêu: Chất lượng giáo dục tại một trường học được cải thiện

- Chỉ số: Kết quả học tập của học sinh nam và nữ được cải thiện trung bình 10% trong năm đầu tiên
- Chỉ số thay thế: Giáo viên (nam/nữ) của trường thể hiện sự cải thiện về kiến thức, hành vi và kỹ năng

Mục tiêu: Một khu chợ sạch sẽ và lành mạnh hơn

- Chỉ số: Phần trăm người mua hàng và chủ cửa hàng (nam/nữ) chỉ ra rằng chợ là một nơi sạch sẽ và lành mạnh tăng trung bình 10% sau 02 tháng triển khai hành động vì xã hội và 15% trong những tháng sau đó.

Mục tiêu: Tăng năng suất nông nghiệp của các nông dân địa phương

- Chỉ số: Năng suất trung bình của nữ giới và nam giới tham gia làm nông dân cao hơn 5% sau 01 năm và cao hơn 10% trong những năm sau đó.

Mục tiêu: Cải thiện nhận thức về sức khỏe sinh sản của thanh thiếu niên nam và nữ.

- Chỉ số: Sự thay đổi trong thái độ của thanh thiếu niên nam và nữ về sức khỏe sinh sản.

4. Chia sẻ với cả lớp: Xây dựng một chỉ số tốt phụ thuộc vào số lượng, chất lượng và thời gian. Mời học viên nhìn lại các chỉ số của mình, xem liệu các chỉ số này đã bao hàm các yếu tố số lượng, chất lượng và thời gian chưa. Đưa ra ví dụ:

Mục tiêu cụ thể: Tăng năng suất nông nghiệp đối với nhóm nông dân mục tiêu

Chỉ số cơ bản: “Năng suất sản xuất lúa của các nông dân quy mô nhỏ có sự tăng trưởng”

- Thêm số lượng: “Năng suất sản xuất lúa của các nông dân quy mô nhỏ tăng X tấn”
- Thêm chất lượng: “Năng suất sản xuất lúa (có cùng chất lượng so với năm 2009) của các nông dân quy mô nhỏ (sở hữu 03 héc-ta hoặc ít hơn) tăng X tấn”
- Thêm thời gian: “Năng suất sản xuất lúa (có cùng chất lượng so với năm 2009) của các nông dân quy mô nhỏ (sở hữu 03 héc-ta hoặc ít hơn) tăng X tấn vào đợt thu hoạch cuối năm 2010”

Nhắc cả lớp rằng các chỉ số có thể phân chia chia theo giới để giúp chúng ta hiểu rõ hơn mức độ ảnh hưởng của các biện pháp can thiệp trên nữ giới và nam giới. Điều này có nghĩa là các số liệu cần được thể hiện và phân tích theo giới. Ví dụ, nếu dự án của bạn hướng tới cả nông dân là nữ giới và nam giới, chỉ số của bạn có thể là :

- “Năng suất sản xuất lúa của nông dân là nữ giới tăng trưởng.”

- “Năng suất sản xuất lúa của nông dân là nam giới tăng trưởng.”

5. Chia sẻ với cả nhóm: Tưởng tượng rằng họ là những vị thám tử. Làm như thế nào để họ thu thập bằng chứng về việc một sự thay đổi đã diễn ra? Họ cần phải làm gì? Chỉ ra rằng thu thập thông tin tại thời điểm bắt đầu và sau khi kết thúc hành động vì xã hội rất quan trọng, đây chính là bằng chứng về sự thay đổi. Ví dụ về bằng chứng được sử dụng trong đánh giá dự án: “Tại thời điểm bắt đầu dự án, khu chợ rất bẩn và có ảnh hưởng xấu

tới sức khỏe. Bây giờ nó đã trở nên rất sạch sẽ. Bằng chứng của chúng tôi chính là những bằng chứng tham vấn công chúng và những bức ảnh được chụp trước và sau dự án”. Nếu bạn chỉ thu thập kết quả vào cuối dự án, bạn không thể chỉ ra rằng điều gì đó đã thay đổi.

6. Các chỉ số nên được bao gồm trong bản kế hoạch hành động vì xã hội và các hành động thu thập bằng chứng nên được bao gồm trong khung thời gian.

7. Chia sẻ với cả lớp: Bằng chứng về việc hành động vì xã hội của bạn có thành công hay không nên được chia sẻ với Hội Đồng Anh trong vòng 3-6 tháng sau khi kết thúc tập huấn.

8. Lưu ý rằng để có thể xây dựng những chỉ số hiệu quả, bạn cần có số liệu cơ sở và đặt chỉ tiêu. Lưu ý chúng ta đã thu thập số liệu cơ sở khi bắt đầu tập huấn, sử dụng bài tập những chiếc vòng chỉ tiêu (Hoặc bạn đã làm bài phân tích đánh giá nhu cầu) (5 phút)

Hoạt động 4.11

Viết kế hoạch hành động vì xã hội

(150 phút)

Kết quả bài học

- Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án - viết kế hoạch dự án.

Tóm tắt hoạt động

Học viên sử dụng các thông tin được tạo ra trong hoạt động trước để hoàn thành kế hoạch hành động vì xã hội dựa trên mẫu kế hoạch có sẵn.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Mẫu kế hoạch hành động vì xã hội.

Cách thực hiện hoạt động

1. Lưu ý dành cho tập huấn viên: Việc sử dụng Mẫu kế hoạch hành động vì xã hội nào cần phù hợp với nhóm học viên. Nếu đây là lần đầu tiên học viên lên kế hoạch hành động vì xã hội theo cách này, nên sử dụng mẫu kế hoạch đơn giản, trong đó tập trung vào một mục tiêu, một khung thời gian hoạt động và người phụ trách mỗi hoạt động. Còn nếu cả tập huấn viên và học viên làm việc cho các tổ chức phi chính phủ và có kinh nghiệm viết các kế hoạch hành động vì xã hội, có thể sử dụng các mẫu kế hoạch phức tạp hơn, ví dụ như khung logic (Xem chi tiết trong Hướng dẫn Khung Logic Công dân Tích cực).

2. Giới thiệu mẫu kế hoạch hành động vì xã hội. Làm rõ thông tin về các hoạt động trong chương trình được thể hiện như thế nào trên mẫu này. Ví dụ, chúng ta xác định:

- Một mục tiêu tổng quát, một mục tiêu cụ thể và nhóm đối tượng thông qua: 'cây vấn đề' hoặc thông qua 'vẽ bản đồ cộng đồng'.
 - Các hoạt động tiềm năng thông qua: 'Cafe thế giới vì hành động xã hội', 'con ếch ý tưởng', 'hình ảnh của sự thay đổi' và 'Thông báo, Lấy ý kiến, Thu hút tham gia'.
 - Nhu cầu thông qua: 'một hoạt động đối thoại', 'vẽ bản đồ cộng đồng', 'Cafe thế giới vì hành động xã hội' hoặc thông qua một hoạt động được để tiếp nối các kết quả của hoạt động 'Thông báo, Lấy ý kiến, Thu hút tham gia'.
3. (Dành cho các nhóm chuyên sâu) Chúng ta biết được mức độ thành công của các hành động vì xã hội thông qua: 'Chỉ số thành công'.
4. Nhận biết được các rủi ro thông qua: 'Nhận diện rủi ro' (phần này có thể được điền sau). Cho học viên thời gian để điền thông tin vào mẫu kế hoạch. Hỗ trợ và tư vấn nếu cần.

Hình 49: Kế hoạch hành động vì xã hội

Tên hành động vì xã hội:		Ví dụ: Phụ nữ ở Wau Wau	
Địa điểm:		Ví dụ: Wau, Nam Sudan	
Ai là người hưởng lợi (nữ giới, nam giới, trẻ em gái, trẻ em trai)?		Ví dụ: Thiếu nữ tại Wau trong độ tuổi 15-25.	
Mục tiêu chung của dự án là gì (có nên chỉ có một mục tiêu duy nhất không)? Tầm nhìn hoặc thay đổi lớn mà dự án của bạn muốn mang lại:		Ví dụ: Giảm bạo lực đối với nữ giới tại Wau.	
(Các) mục tiêu cụ thể của dự án: Các thay đổi cụ thể mà dự án muốn tạo ra: Các thay đổi dự kiến sẽ tác động như thế nào tới các nữ giới, nam giới, trẻ em gái và trẻ em trai và tới việc công bằng giới tính trong cộng đồng của bạn?		Ví dụ: 1. Tăng cường nhận thức trong cộng đồng về bạo lực trên cơ sở giới. 2. Tăng cường nhận thức của các thiếu nữ tại Wau về các dịch vụ hỗ trợ liên quan tới bạo lực trên cơ sở giới.	
Số thứ tự mục tiêu	Hoạt động	Ai	Khi nào
Nếu bạn cần thêm không gian trình bày, vui lòng tiếp tục ở trang sau.			

<p>Tại sao phát sinh nhu cầu về hành động vì xã hội này? Các dẫn chứng là gì? Bạn có xin tư vấn ý kiến từ các thành viên khác trong cộng đồng chưa? Đó là ai?</p>		
<p>Theo dõi và đánh giá: Làm thế nào biết được hành động vì xã hội này đã thành công? Cần thu thập những bằng chứng nào?</p>		
<p>Có những rủi ro nào và kế hoạch quản trị rủi ro là gì? Các rủi ro này tạo ra các ảnh hưởng khác biệt như thế nào tới nữ giới và nam giới, trẻ em gái và trẻ em trai?</p>		
<p>Nguồn lực</p>		
<p>Hoạt động</p>	<p>Nguồn lực cần cho hoạt động này</p>	<p>Nguồn lực được phân bổ như thế nào?</p>

Hoạt động 4.12

Nhận diện rủi ro

(60 phút)

Kết quả bài học

- Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án - Phân tích rủi ro

Tóm tắt hoạt động

Học viên sẽ làm việc cá nhân để xác định những rủi ro của dự án hành động vì xã hội và tìm ra phương án khắc phục.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giấy nhớ

Cách thực hiện hoạt động

1. Mời tất cả học viên làm việc cá nhân, viết lên giấy nhớ những rủi ro chính trong việc tổ chức và triển khai hành động vì xã hội của họ.
2. Mỗi rủi ro nên được viết trên một tờ giấy nhớ.
3. Mời các học viên dán những rủi ro này lên tường. Các rủi ro nên được gom theo nhóm, tương ứng với dự án hành động vì xã hội của họ.
4. Mời các học viên nhìn vào các tờ giấy nhớ trên tường từ nhóm của họ và chọn ra 02 rủi ro mà họ cảm thấy khó khắc phục nhất, sau đó viết lên những tờ giấy nhớ khác màu cách khắc phục những rủi ro này.
5. Các học viên nên đặt những tờ giấy nhớ về cách khắc phục bên cạnh những rủi ro tương ứng.
6. Bây giờ mời các nhóm tập trung vào các rủi ro của các nhóm khác, nếu có thể, viết ra cách quản lý hoặc phòng ngừa những rủi ro này.

7. Mời thảo luận về chủ đề rủi ro và những giới thiệu các phương pháp để quản lý và phòng ngừa rủi ro

8. Đưa thông tin này vào trong mẫu kế hoạch hành động vì xã hội.

9. Lưu ý dành cho tập huấn viên: Việc để các học viên cân nhắc về những hậu quả không mong muốn có thể diễn ra như một phần kết quả của hành động vì xã hội đóng vai trò rất quan trọng. Hành động vì xã hội đôi lúc có thể có ảnh hưởng tiêu cực lên cộng đồng. Vì vậy khi hiểu được điều này, khi lên kế hoạch cần cân nhắc cẩn thận những hậu quả có khả năng diễn ra trong ngắn và dài hạn, bao gồm cả kế hoạch để phòng ngừa hoặc quản lý. Lưu ý với các nhóm cần cân nhắc vấn đề giới trong việc phân tích rủi ro: Họ đã cân nhắc việc nữ giới và nam giới (trong cộng đồng cũng như trong tổ chức, đoàn thể) có thể có những rủi ro khác nhau như một phần kết quả của dự án hành động vì xã hội? Làm như thế nào để họ cân nhắc những mối một cách ngang bằng mối quan tâm của nữ giới và nam giới trong việc tối thiểu hóa rủi ro. Ví dụ, những sáng kiến giúp tăng thu nhập hộ gia đình có thể đảo lộn sự phân bổ quyền lực, dẫn đến những hậu quả không mong muốn, ví dụ sự gia tăng bạo lực gia đình mà nữ giới thường là nạn nhân chính. Kêu gọi sự tham gia của nam giới trong các hoạt động trao quyền kinh tế có thể giúp giảm thiểu khả năng họ cảm thấy bị đe dọa trước hoạt động trao quyền kinh tế cho phụ nữ.

Hoạt động 4.13

Phiên chợ dự án hành động vì xã hội

(105 phút)

Kết quả bài học

- Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án - Động lực cho hành động vì xã hội
- Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án - Làm việc nhóm hiệu quả

Tóm tắt hoạt động

Một hoạt động sôi nổi nhằm hỗ trợ việc xây dựng mạng lưới, khám phá và góp ý về các hành động vì xã hội. Mỗi nhóm hành động vì xã hội sẽ dựng một gian hàng trưng bày những thông tin về các dự án và bối cảnh triển khai cũng như những nhu cầu mà họ có. Các nhóm sẽ được mời di chuyển tự do ghé thăm các gian hàng khác cũng như mời mọi người đến gian hàng của mình - các tập huấn viên sẽ khuyến khích sự di chuyển và chia sẻ.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Không gian trong phòng để sắp xếp các gian hàng, bàn, flipcharts, giấy màu, tạp chí, báo, băng dính. Bảng hướng dẫn để giơ lên trong thời gian chuẩn bị. Âm nhạc

Cách thực hiện hoạt động

1. Giới thiệu hoạt động Chợ phiên dự án xã hội. Chia sẻ với các học viên rằng mỗi nhóm/dự án sẽ dựng một gian hàng sử dụng những nguyên vật liệu được cung cấp cùng với các nguyên vật liệu họ mang theo. Họ sẽ được tự do ghé thăm các gian hàng khác cũng như mời mọi người tới gian hàng của mình. Mỗi gian hàng nên trưng bày:

- (trên bảng flipchart) Thông tin về hành động vì xã hội của họ: Tên, địa điểm, nhóm đối tượng mục tiêu, mục tiêu và các hoạt động chính

- mỗi gian hàng nên có một danh sách những “điều mong muốn” viết to trên giấy màu và dán xung quanh gian hàng. Đây có thể là những nhu cầu cụ thể, mong muốn hợp tác, thông tin hay sự hỗ trợ mà nhóm hành động vì xã hội tìm kiếm từ những học viên khác của chương trình Công dân Tích cực

- Mỗi gian hàng nên có một không gian (một tờ A4 hoặc một tờ flipchart) để người tham gia có thể tham quan và để lại góp ý, chia sẻ.

2. Các nhóm hành động vì xã hội sẽ có 40 phút để chuẩn bị

3. Khai mạc phiên chợ bằng việc chơi nhạc hoặc sử dụng âm thanh của một phiên chợ thật. Khuyến khích mọi người di chuyển xung quanh, không chỉ đứng một chỗ tại gian hàng. Hội chợ sẽ diễn ra trong 45 phút và các gian hàng sẽ được giữ nguyên trong thời gian nghỉ giữa giờ.

Tổng kết hoạt động

Trong phần tổng kết, tìm hiểu thêm về (10 phút):

- Điều gì tạo cảm hứng cho các học viên?

- Có những phản hồi hay góp ý nào mà chúng ta cho đi và nhận lại?

- Có cơ hội nào để chúng ta hỗ trợ lẫn nhau hay không?

Hoạt động 4.14

Truyền thông về dự án hành động vì xã hội

(60 phút)

Kết quả bài học

- Kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án _ truyền thông

Tóm tắt hoạt động

Học viên tìm hiểu về các phương pháp truyền thông về dự án hành động vì xã hội một cách rõ ràng và đơn giản với những người đưa ra quyết định. Học viên tham gia nhập vai trong tình huống ở trong thang máy với thời lượng một phút để truyền thông về dự án của mình với một người có ảnh hưởng đến việc ra quyết định.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Đồng hồ bấm giờ

Cách thực hiện hoạt động

1. Mời học viên tập hợp theo nhóm dự án hành động vì xã hội. Mời mỗi nhóm tưởng tượng rằng một trong số các thành viên của nhóm vừa có một chuyến đi khảo sát nhu cầu của cộng đồng về, bước vào thang máy, mặc chiếc áo phông có chữ “Công dân tích cực”. Ngay tiếp đó là một người có ảnh hưởng đến việc ra quyết định bước vào và hỏi học viên đó “Công dân tích cực là gì?”. Người có ảnh hưởng đến việc ra quyết định sau đó ấn tầng 20 và điều này có nghĩa là học viên sẽ có 02 phút để giới thiệu về chương trình Công dân tích cực và dự án hành động vì xã hội mà nhóm đang xây dựng.

Học viên này cần trình bày thông tin này như là một điều quan trọng nhất mà người ra quyết định đã nghe được trong ngày hôm đó.

2. Mời các nhóm thảo luận để quyết định họ sẽ

nói gì với người ra quyết định trong vòng 02 phút đó.

3. Chia sẻ với cả nhóm “Ôi không! Người ra quyết định vừa ấn tầng 20 thì thay đổi ý định, đã ấn tầng 10. Điều này có nghĩa là bạn chỉ có một phút để chia sẻ về chương trình Công dân tích cực”. Mời các nhóm suy nghĩ lại để phần chia sẻ chỉ kéo dài 01 phút.

4. Bây giờ là thời gian cho phần nhập vai. Một tập huấn viên (hoặc ai đó không phải là học viên) sẽ đóng vai người ra quyết định. Diễn bối cảnh như ở trong thang máy và cho học viên một phút để chia sẻ ý tưởng của họ về Công dân Tích cực và dự án xã hội của mình (Thông thường hoạt động này sẽ có rất nhiều tiếng cười, những câu khẩu hiệu hay và các kĩ thuật thuyết phục).

Tổng kết hoạt động

- Bằng cách nào chúng ta có thể chia sẻ thông tin về chương trình Công dân Tích cực và dự án xã hội của mình tại địa phương cũng như toàn cầu? Tiếp cận truyền thông địa phương, phát tờ rơi hoặc chia sẻ thông tin trực tuyến.

- Chúng ta cần cân nhắc điều gì khi truyền thông về dự án hành động vì xã hội của mình cho người khác? Giữ cho thông điệp rõ ràng và đơn giản, hiểu rõ đối tượng là ai và điều chỉnh nội dung chia sẻ với họ, đảm bảo rằng tất cả các tài liệu và thông điệp chúng ta sử dụng có cân nhắc yếu tố về giới và sự đa dạng (không khẳng định các khuôn mẫu giới), thể hiện việc chủ động tham gia của cả nữ giới và nam giới, lưu ý về cách các nội dung này được đón nhận bởi các nhóm xã hội khác nhau trong cộng đồng.

Hoạt động 4.15

Hành động vì xã hội với vấn đề mâu thuẫn nhạy cảm - Công cụ phân tích miền động lực

(60 phút)

Kết quả bài học

- Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án - xác định và phân tích vấn đề
- Xác định diễn biến mâu thuẫn và hòa bình trong cộng đồng
- Đánh giá tác động của hành động vì xã hội được đề xuất đối với diễn biến mâu thuẫn và hòa bình

Tóm tắt hoạt động

Học viên được giới thiệu về công cụ phân tích miền động lực: một công cụ phân tích mâu thuẫn có thể được sử dụng để cân nhắc tương tác giữa một hành động vì xã hội và diễn biến mâu thuẫn và hòa bình trong cộng đồng. Bằng cách tập trung vào mục tiêu hoặc mục đích tổng thể của hành động vì xã hội, họ sẽ xác định những động lực tích cực (diễn biến hòa bình) và động lực tiêu cực (diễn biến mâu thuẫn) có thể gây ảnh hưởng đến hành động vì xã hội được đề xuất và theo đó tùy chỉnh các hoạt động cho phù hợp.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giấy flipchart và bút viết bảng

Cách thực hiện hoạt động

1. Giới thiệu hoạt động. Lưu ý rằng hành động vì xã hội được hiểu là có mục đích thay đổi những diễn biến xã hội, văn hóa, kinh tế và chính trị của một cộng đồng hay vấn đề. Chính vì thế, nó sẽ tạo tác động lên niềm tin và sự hiểu biết lẫn nhau giữa các thành viên trong cộng đồng và các nhóm, những cá nhân và bên liên quan của mâu thuẫn. Học viên có thể chia sẻ những ví dụ về các dự án hành động vì xã hội, dự án cộng đồng có những hậu quả ngoài ý muốn, tiêu cực cũng như tích cực (10 phút)
2. Bài tập phân tích miền động lực: Chia sẻ với cả nhóm về việc họ cần làm là đánh giá mức độ

tác động của hành động vì xã hội lên diễn biến hòa bình và mâu thuẫn trong cộng đồng, sử dụng công cụ phân tích miền động lực. Công cụ này cho phép học viên có thể triển khai một hướng tiếp cận hành động vì xã hội một cách nhạy cảm đối với mâu thuẫn. Chia học viên thành các nhóm hành động vì xã hội. Mời họ thực hiện các giai đoạn sau đây (30 phút)

- Giai đoạn 1: Mô tả ngắn gọn tình huống mà hành động vì xã hội của bạn muốn can thiệp. Giới thiệu mục tiêu tổng thể của hành động vì xã hội của bạn. Cân nhắc liệu mục tiêu này có gắn với nguyên cứu cộng đồng, được yêu cầu và/hoặc hỗ trợ bởi tổ chức của bạn hay không. Viết mục tiêu này lên phía trên một tờ giấy. Sau đó vẽ các đường thẳng để chia thành 03 cột bằng nhau.

- Giai đoạn 2: Liệt kê những động lực tích cực, là những động lực hỗ trợ cho mục tiêu này. Suy nghĩ về những hành vi, thái độ (bao gồm cả giả định), cấu trúc và hệ thống. Liệt kê những động lực này ở cột bên trái. Liệt kê những động lực tiêu cực, là những động lực gây khó khăn cho mục tiêu đề ra. Suy nghĩ về những hành vi, thái độ (bao gồm cả giả định), cấu trúc và hệ thống. Liệt kê những động lực này ở cột bên phải.

- Giai đoạn 3: Liệt kê các hoạt động trong hành động vì xã hội của bạn. Lựa chọn một hoạt động và mô tả ngắn gọn ở cột giữa.

3. Thể hiện tác động của hoạt động này lên tất cả những động lực tích cực và tiêu cực bằng cách nối những đường kẻ từ hoạt động được chọn đến các động lực tích cực và tiêu cực được liệt kê:

Tác động tích cực (giúp tăng cường động lực tích cực, giảm động lực tiêu cực),

Tác động tiêu cực (làm gia tăng động lực tiêu cực và giảm động lực tích cực)

Cần có thêm thông tin

4. Dưới đây là một ví dụ. Thảo luận về những kết quả bài học cho hành động vì xã hội của bạn và bất kì thay đổi nào bạn muốn đề xuất.

Tổng kết hoạt động

- Bạn cảm thấy như thế nào về hoạt động này? Điều gì dễ, điều gì khó?
- Khi xác định những động lực tích cực và tiêu cực, bạn đã cân nhắc quan điểm của những ai?
- Lưu ý rằng công cụ này giúp chúng ta minh họa một cách rõ ràng về tính nhạy cảm với mâu thuẫn của hành động vì xã hội của bạn; càng nhiều đường kẻ thẳng, càng nhạy cảm với mâu thuẫn.

Bạn đã học được điều gì về hành động vì xã hội mà bạn đề xuất? Có điều gì bạn muốn thay đổi

không? Bạn có chiến lược gì để thu thập những thông tin mà hiện tại bạn chưa có?

Bạn sẽ sử dụng công cụ này như thế nào trong giai đoạn lên kế hoạch hoặc các giai đoạn khác trong chu trình hành động vì xã hội của bạn? Lưu ý rằng công cụ này đã được sử dụng trong bước lên kế hoạch ban đầu trong bài tập này để đảm bảo rằng kế hoạch xã hội nhạy cảm với các mâu thuẫn. Cân nhắc những cách khác nó có thể sử dụng (ví dụ, đánh giá các hoạt động đang được thực hiện)

Lưu ý rằng công cụ này sẽ tập trung sự chú ý về một hoạt động trong hành động vì xã hội, để có được một bức tranh tổng quan, tất cả các hoạt động nên trải qua bài tập này.

Bảng 50: Phân tích miền động lực

Mục tiêu bao quát: Mục tiêu bao quát: Xây dựng sự tự tin cho nữ giới tị nạn trẻ trong cộng đồng để tham gia vào những quyết định có ảnh hưởng đến họ.		
Động lực tích cực	Hoạt động	Động lực tiêu cực
<p>Hành vi: Nữ giới tị nạn có tiếng nói về những vấn đề về sức khỏe và gia đình</p>	<p>Câu lạc bộ Tiếng Anh cho nữ giới tị nạn tuổi từ 17 đến 70. Một chương trình diễn ra hàng tuần, được tổ chức bởi các tình nguyện viên cộng đồng (chủ yếu là nam giới trẻ tuổi) tại một trung tâm cộng đồng công nghệ cao nơi nữ giới có thể học đọc và viết thông qua các hoạt động nhóm trên máy tính</p>	<p>Hành vi: Cáo buộc về những hành động quấy rối nữ giới tị nạn của nam giới trẻ tuổi tại cộng đồng Cộng đồng tị nạn thường bị cô lập xã hội</p>
<p>Thái độ Thành viên trẻ được xem là tương lai của cộng đồng Người trẻ cả nam lẫn nữ được giáo dục đồng đều</p>		<p>Thái độ Người tị nạn có nhiều dịch vụ hơn người trẻ tại cộng đồng địa phương Những thành viên trong cộng đồng không cởi mở với những người mới đến</p>
<p>Bối cảnh Có tồn tại quốc hội dành cho giới trẻ Giới trẻ có hoạt động tích cực trong cộng đồng</p>		<p>Bối cảnh Tỉ lệ mù chữ cao ở nữ giới tị nạn Các cộng đồng người tị nạn thường nằm ở khu vực ngoại ô Nữ giới tị nạn được xem là những người canh giữ cho văn hóa của họ</p>

Ví dụ này chỉ ra sự không rõ ràng trong việc những nguồn động lực tích cực và tiêu cực tác động lên hoạt động được đề xuất. Do vậy các hoạt động nghiên cứu thêm về cộng đồng là cần thiết. Trên phương diện sửa đổi cho hoạt động, nên mời gọi sự tham gia của nhiều tình nguyện viên là nữ giới, có thể từ chính cộng đồng người tị nạn. Nội dung học tập nên phản ánh những khía cạnh văn hóa của người tị nạn. Hoạt động cũng nên diễn ra tại một địa điểm gần với cộng đồng người tị nạn, hoặc hỗ trợ về phương tiện giao thông công cộng nên được cung cấp để khuyến khích sự tham gia.

Hoạt động 4.16

Giải quyết mâu thuẫn

(90 phút)

Kết quả bài học

- Các kỹ năng lên kế hoạch và quản lý dự án - Xác định và phân tích vấn đề
- Tổng quan về các phương án giải quyết mâu thuẫn
- Cân nhắc về việc các quá trình mời gọi sự tham gia để giải quyết mâu thuẫn bổ sung cho những kỹ năng và thái độ của Công dân Tích cực (nắm giữ giả định nhẹ nhàng, sự tham gia và hòa nhập, nhận diện và gọi tên và đặt ra những câu hỏi hiệu quả) như thế nào

Tóm tắt hoạt động

Các cách thức giải quyết mâu thuẫn được đưa ra thảo luận, trong đó nhấn mạnh vào các phương pháp mời gọi sự tham gia: thương thuyết, hòa giải, giảng hòa. Học viên chiêm nghiệm về những trải nghiệm của mình và liên hệ với những kỹ năng cần thiết để trở thành những Công dân Tích cực.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

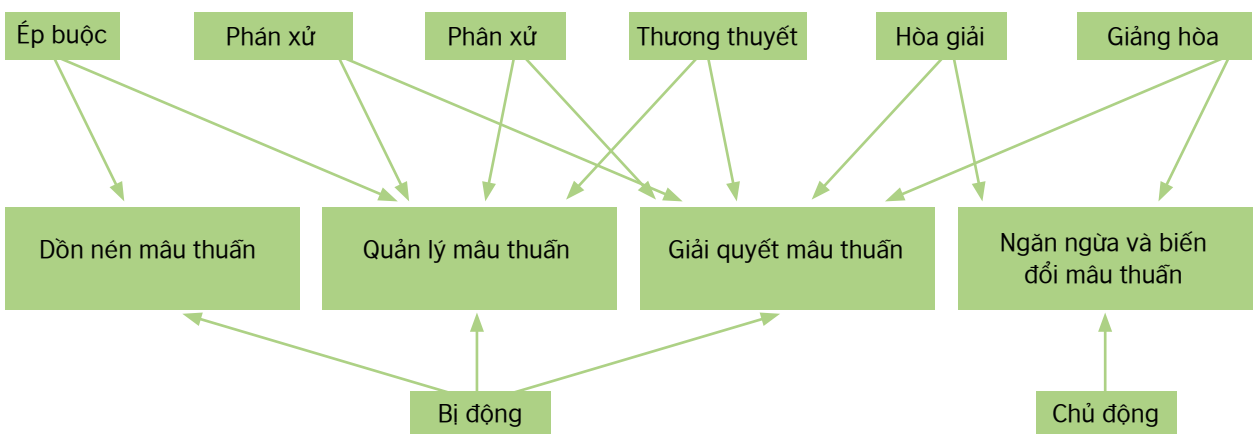
Tài liệu dành cho tập huấn viên - giải nghĩa các thuật ngữ liên quan tới mâu thuẫn. Dải phân bố các cơ chế giải quyết mâu thuẫn. Nguồn: Hướng dẫn của ACT Alliance về hỗ trợ tâm lý dành cho cộng đồng.

<http://actalliance.org/capacity-building/community-based-psychosocialtraining-manual/>

Tóm tắt hoạt động

1. Giới thiệu về dải phân bố các cơ chế giải quyết mâu thuẫn như một cách tiếp cận nhằm tìm hiểu khi giải quyết mâu thuẫn. Lưu ý rằng dải phân bố chuyển từ các cách tiếp cận mà các nhóm hoặc các bên liên quan tới mâu thuẫn có ít sự tham gia tới các cách tiếp cận với mức độ tham gia cao hơn. Khi các cách tiếp cận này thu hút nhiều sự tham gia hơn, có nhiều hơn các cơ hội ngăn ngừa mâu thuẫn xảy ra hoặc tái diễn, đồng thời thay đổi thái độ, giả định, hành vi, cơ cấu và các hệ thống gây ra, khởi động và dẫn dắt mâu thuẫn.

Hình 51: Dải phân bố các cơ chế giải quyết mâu thuẫn



2. Chia sẻ bài học đầu ra của hoạt động với học viên và mời học viên chia sẻ các ví dụ về giải quyết mâu thuẫn mà họ đã trải nghiệm hoặc có liên quan, ví dụ như đối thoại cộng đồng, họp cộng đồng, các sáng kiến hòa giải, các chương trình tái hòa nhập. Rút ra những điểm sau:

- Mức độ can thiệp (cấp độ cộng đồng, cấp độ bang, cấp độ quốc gia)
- Chiêm nghiệm về những người liên quan và quá trình đó diễn ra như thế nào (trong vai trò là người dẫn dắt/điều phối quá trình hoặc trong vai trò là người tham gia/người thụ hưởng). Ví dụ, số lượng người tham gia nữ và nam có đồng đều hay không? Họ có tham gia vừa trong vai trò dẫn dắt, vừa trong vai trò người tham gia/người thụ hưởng hay không?
- Chiêm nghiệm về kết quả giải quyết mâu thuẫn.
- Các cơ chế hiện tại về văn hóa, truyền thống và của cộng đồng, trong việc giải quyết mâu thuẫn hoặc bất hòa.

3. Chia cả lớp thành ba nhóm nhỏ và chia sẻ ví dụ về một trong các định nghĩa sau: thương thuyết, hòa giải, giảng hòa, với mỗi nhóm nhỏ.

Thương thuyết - Đối thoại trực tiếp giữa hai hoặc nhiều hơn bên liên quan tới mâu thuẫn, nhằm đạt được sự hiểu biết chung, dung hòa sự khác biệt, đạt được thỏa hiệp, mặc cả vì lợi ích cá nhân hoặc lợi ích nhóm, hoặc đạt được sự đồng tình về hành động.

Hòa giải - Một bên thứ ba không thiên vị, không có quyền quyết định, hỗ trợ các bên liên quan tới mâu thuẫn thương thuyết đạt được sự đồng tình được chấp nhận bởi tất cả các bên, thông qua việc dẫn dắt quá trình và giao tiếp.

Giảng hòa - Một không gian trao đổi giao thoa giữa niềm tin và sự nhân ái, giữa công lý và hòa bình.

4. Mời các nhóm suy ngẫm về ba câu hỏi sau:

- Anh/chị có suy nghĩ gì về định nghĩa này?
- Anh/chị sẽ thay đổi định nghĩa này như thế nào để phản ánh sự hiểu biết/kinh nghiệm của mình về giải quyết mâu thuẫn?
- Cách tiếp cận này bổ sung cho các kĩ năng và thái độ cần có của Công dân Tích cực như thế nào?

Tổng kết hoạt động

- Mời từng nhóm chia sẻ nhanh chóng câu trả lời của họ trước cả lớp. Lưu ý rằng các định nghĩa này không cố định. Ví dụ, đối với hòa giải, có thể sử dụng một cách tiếp cận giải quyết vấn đề trực tiếp hơn hoặc mang tính biến đổi cao hơn. Người hòa giải có thể là người trong hoặc ngoài cộng đồng, văn hóa. Người này có thể trung lập hoặc không trung lập.
- Kết thúc phần thảo luận bằng việc liên hệ giữa thái độ của Công dân Tích cực và các hành vi, đặc điểm của một người hòa giải (được thay đổi từ định nghĩa gốc của ACTS Alliance):
 - Đôi tai lớn để lắng nghe chủ động
 - Đôi mắt sáng rõ để đọc ngôn ngữ cơ thể, để lưu ý và gọi tên
 - Trí óc sắc bén, đầy chiêm nghiệm để đặt ra các câu hỏi tuyệt vời, nắm giữ các giả định một cách nhẹ nhàng, và lắng nghe người khác, hơn là chỉ nghe chính mình.
 - Một trái tim lớn để có thể đồng cảm nhưng vẫn trung lập
 - Đôi chân khỏe để thể hiện ngôn ngữ cơ thể với sự tự tin - lưu ý rằng các thái độ, tính cách và đặc điểm này có tác dụng riêng trong việc giải quyết mâu thuẫn và nên được phản ánh trong việc lập và triển kế hoạch hành động vì xã hội Công dân Tích cực.

Hoạt động 4.17

Vẽ bản đồ các bên liên quan thông qua nghệ thuật

(90 phút)

Kết quả bài học

- Các góc nhìn khác nhau về cùng một cộng đồng.
- Khả năng xác định các bên liên quan chủ chốt trong cộng đồng.
- Hệ thống và tư duy hệ thống trong giải quyết vấn đề.
- Hiểu biết về khái niệm cộng đồng và mối quan hệ giữa cộng đồng địa phương và toàn cầu.
- Quyền lực và việc ra quyết định trong cộng đồng.

Tóm tắt hoạt động

Hoạt động này có thể được triển khai độc lập hoặc, nếu qua biến đổi, có thể giúp tăng tính vận động trong một số hoạt động khác trong Học phần 3. Phiên bản này khám phá một cách sáng tạo các bên liên quan khác nhau trong một vấn đề hoặc một thách thức xã hội cụ thể. Hoạt động này có thể được sử dụng như một công cụ nhằm tìm hiểu thêm về các tác động, ý đồ, mong muốn và nhu cầu khác nhau trong các cộng đồng, ở cấp độ địa phương, quốc gia và toàn cầu.

Mời học viên ghi nhận không chỉ các suy nghĩ của họ trong hoạt động này mà còn cả các trải nghiệm bằng các giác quan khác hoặc bằng “bản năng” có khả năng cung cấp nhận định về vấn đề đang được tìm hiểu.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Ghế, giấy bảng flipchart, bút viết.

Cách thực hiện hoạt động

1. Đặt một chiếc ghế trống ở giữa phòng. Chiếc ghế đại diện cho một vấn đề trong các cộng đồng mà lớp học đã xác định ra và muốn khám phá sâu hơn, ví dụ như vấn đề thất nghiệp ở người trẻ.

2. Trên bảng flipchart, liệt kê tất cả các bên liên quan có mối liên hệ với vấn đề này. Ai hoặc điều gì có ảnh hưởng tới điều này? Ví dụ như cảnh sát, hội đồng địa phương, người trẻ. Hỏi cả lớp đánh giá mức độ ảnh hưởng của mỗi bên liên quan này.

3. Sau khi xác định xong các bên liên quan khác nhau, mời một tình nguyện viên đứng vào giữa. Người này đại diện cho một trong các bên liên quan và tạo ra một hình ảnh đại diện cho bên liên quan đó.

4. Người này nên nghĩ về mối tương quan giữa họ và vấn đề/thách thức - chiếc ghế trống. Vị trí càng gần chiếc ghế trống càng chứng tỏ họ cảm thấy mình có nhiều tác động tới vấn đề.

5. Hỏi cả lớp có đồng tình với vị trí này hay không.

6. Sau khi cả lớp đạt được sự đồng thuận, hỏi tình nguyện viên một số câu hỏi về bên liên quan đó. Họ nên trả lời câu hỏi như thể họ chính là bên liên quan này. “Anh/chị cảm thấy như thế nào về vấn đề này? Tại sao? Anh/chị muốn điều gì xảy ra?”

7. Lập lại quá trình này, thêm nhiều người (các bên liên quan) hơn vào không gian ở giữa và đặt các câu hỏi tương tự. Sau khi tất cả các bên liên quan đã ở trong vòng tròn, mời họ, vấn trong vai trò bên liên quan của mình, một lần nữa tóm tắt nhanh cho cả lớp họ cảm thấy như thế nào về vấn đề đang được nêu.

8. Hỏi các bên liên quan họ cần gì từ nhau để giúp mọi việc có tiến triển và thay đổi tình hình.

9. Học viên cũng có thể được mời đặt câu hỏi cho các bên liên quan. Tất nhiên, các tình nguyện viên này không phải các bên liên quan thực tế. Để biết được các bên liên quan thực sự cảm thấy như thế nào, chúng ta cần xin ý kiến họ. Điều này có thể đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển chiến lược hành động vì xã hội.

10. Tập huấn viên có thể tiếp tục khai thác hoạt động này bằng cách mời một học viên ngồi vào chiếc ghế và đóng vai vấn đề, phản hồi những gì mà các bên liên quan đang đề cập tới.

11. Sau khi lắng nghe các quan điểm khác nhau, học viên và các bên liên quan nên được khuyến khích để xác định một số điều họ cảm thấy sẽ tạo nên sự khác biệt về vấn đề này.

12. Mời học viên kết thúc việc đóng vai các bên liên quan. Cả lớp có thể thảo luận trong các nhóm nhỏ gồm 4-5 người về bất kì chiến lược nào có tiềm năng giúp vượt qua vấn đề - nên tập trung vào các lĩnh vực mà họ cảm thấy Công dân Tích cực có thể tạo ra ảnh hưởng.

Tổng kết hoạt động

Hoạt động này là một cách kết nối các bên khác nhau trong cộng đồng, khám phá động cơ, ý đồ và mong muốn của họ, đồng thời thể hiện được bức tranh lớn hơn.

Hoạt động này sẽ giúp ích như thế nào cho việc suy nghĩ về thay đổi trong các cộng đồng của

chúng ta? Hoạt động này có giúp chúng ta suy nghĩ khác đi về việc thay đổi sẽ diễn ra như thế nào hay không?

Hoạt động này có thể giúp chúng ta khám phá cách các bên liên quan tác động tới một vấn đề và việc các bên liên quan có liên hệ với nhau như thế nào - thay đổi một mối quan hệ có thể có tác động tới các mối quan hệ khác. Việc này giúp tránh cách tiếp cận kiểu “chúng ta và họ” khi thúc đẩy thay đổi/tiến độ.

Điều gì xảy ra nếu một người đóng vai một vấn đề đối lập cũng tham gia vào không gian ở giữa? Trong ví dụ trên, cả lớp có thể xác định rằng vấn đề đối lập là việc người trẻ có công ăn việc làm hoặc sự phát triển tại địa phương. Điều này sẽ ảnh hưởng tới các bên liên quan khác như thế nào? Họ cần trải qua hành trình nào để tiến gần hơn tới nhân tố mới này?

Hoạt động 4.18

Kinh nghiệm về doanh nghiệp xã hội

(10-20 phút)

Kết quả bài học

- Nâng cao nhận thức về khái niệm doanh nghiệp xã hội.
- Hiểu về những mức độ nhận thức khác nhau về doanh nghiệp xã hội trong nhóm.
- Hiểu về những nguyên tắc cơ bản về doanh nghiệp xã hội.
- Xây dựng sự tự tin về kinh nghiệm và kiến thức cho người tham dự.

Tóm tắt hoạt động

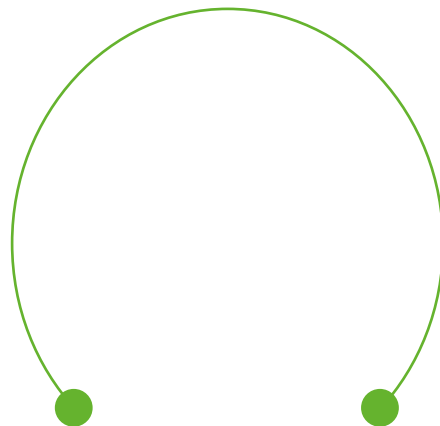
Người tham gia đứng thành một vòng hình móng ngựa, sắp xếp theo mức độ hiểu biết về doanh nghiệp xã hội. Người tham gia đứng ở một đầu nếu họ không biết gì về doanh nghiệp xã hội, và đầu còn lại nếu họ biết rất nhiều. Người tham dự sau đó sẽ giải thích lý do vì sao họ chọn đứng ở vị trí của mình bằng cách chia sẻ mức độ hiểu biết về doanh nghiệp xã hội với cả nhóm. Hoạt động này vừa tốt để tìm hiểu về mức độ nhận thức tự đánh giá của người tham gia, vừa là một hình thức học hỏi để thu nhận kiến thức từ cả nhóm.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Không cần thiết.

Cách thực hiện hoạt động

1. Giải thích với cả nhóm rằng trong 1 phút bạn sẽ yêu cầu họ đứng lên và chọn một vị trí để đứng trên hình móng ngựa. Sẽ hữu ích nếu bạn có thể bước đến gần hoặc chỉ vào khu vực hình móng ngựa. Lưu ý: kiểm tra nếu có người tham gia nào là người khuyết tật hoặc gặp khó khăn trong việc đứng quá lâu. Hoạt động này có thể thực hiện với một hàng ghế xếp theo hình vòng móng ngựa, cho phép người tham gia có thể di chuyển và ngồi xuống để thảo luận.
2. Yêu cầu cả nhóm đứng về một phía nếu họ cảm thấy mình không biết gì về doanh nghiệp xã hội, dịch dần ra xa nếu họ biết một chút, càng dịch ra xa nếu họ cảm thấy mình biết nhiều hơn.
3. Có thể nói quá lên khi mô tả kiến thức để giúp cả nhóm đánh giá được mình nên đứng ở đâu. Ví dụ, một người đứng ở đầu đối diện biết “tất cả mọi thứ về doanh nghiệp xã hội, có thể đã từng bắt đầu một hoặc hai doanh nghiệp, và biết rằng cảm thấy như thế nào khi thức dậy và sống cuộc đời của một doanh nhân xã hội”.



4. Hình móng ngựa quan trọng để những người biết ít và những người biết nhiều sẽ ở gần nhau hơn, không quá xa nhau. Nhờ vậy họ có thể đặt câu hỏi và chia sẻ kiến thức với nhau.

5. Nếu có thể thời gian, bạn có thể mời mỗi người tham gia chia sẻ những kiến thức hiện tại về doanh nghiệp xã hội: - Có ai muốn chia sẻ tại sao mình lại ở vị trí hiện tại không? - Bạn có thể chia sẻ điều gì về doanh nghiệp xã hội? - Mỗi người có thể chia sẻ một thông tin được không?

Tổng kết hoạt động

Những câu hỏi tổng kết hữu ích có thể là:

- Có ai có một khoảnh khắc “a-ha” không? Chúng ta đã học hỏi được điều gì về doanh nghiệp xã hội?

- Có ai muốn thay đổi vị trí sau hoạt động và phần thảo luận không? Mời người tham dự di chuyển sang vị trí mới nếu mức độ hiểu biết về doanh nghiệp xã hội đã thay đổi.

- Vì sao họ đã thay đổi vị trí của mình? Điều gì đã khiến họ thay đổi?

- Nếu có thể, nâng cao nhận thức của người tham gia rằng họ biết nhiều hơn về doanh nghiệp xã hội hơn họ vẫn nghĩ.

Hoạt động 4.19

Những thang bậc của doanh nghiệp xã hội

(20 phút)

Kết quả bài học

- Nâng cao nhận thức về khái niệm doanh nghiệp xã hội
- Hiểu rằng doanh nghiệp xã hội có thể tồn tại ở nhiều hình thái và cơ cấu, tùy thuộc vào mục đích và giá trị của họ.
- Khả năng áp dụng kiến thức để liên hệ doanh nghiệp xã hội của họ mình với mục đích và các giá trị.

Tóm tắt hoạt động

Người tham gia di chuyển từ phía này đến phía khác của căn phòng, xác định đâu là vị trí thích hợp của doanh nghiệp xã hội trên một phạm vi dựa vào quy định bởi ba 03 khía cạnh khác nhau tiêu chí. Đây là một bài tập hữu ích để thúc đẩy người tham gia đưa ra quyết định và cùng nhau tìm hiểu về khái niệm doanh nghiệp xã hội.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Không cần thiết

Cách thực hiện hoạt động 1

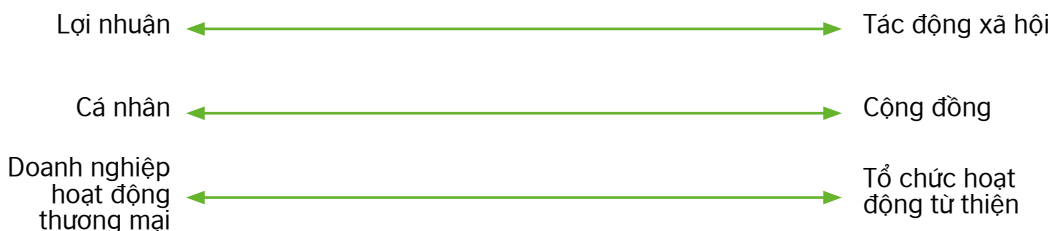
1. Giải thích rằng doanh nghiệp xã hội có thể có nhiều khái niệm khác nhau. Không tồn tại một cơ cấu tổ chức hay khái niệm pháp lý duy nhất.

Chúng ta có thể tìm hiểu khái niệm doanh nghiệp xã hội bằng việc suy nghĩ về thông qua cảm nhận của mình về những ưu tiên của doanh nghiệp xã hội mô hình này. Đưa ra ví dụ “Theo cảm nhận của chúng ta, lợi nhuận hay tác động xã hội là quan trọng hơn đối với doanh nghiệp xã hội?” Nếu cần thiết, giải thích rõ hơn rằng “tác động xã hội” được hiểu đơn giản là những thay đổi xã hội được tạo ra mang lại bởi một tổ chức thông qua các hoạt động của mình.

2. Sử dụng một không gian dài rộng, thoáng và mời cả nhóm đứng tại những vị trí trong không gian đó dựa vào hiểu biết của họ về việc “lợi nhuận” hay “tác động xã hội” quan trọng hơn đối với một doanh nghiệp xã hội. Ví dụ, chỉ vào một bên tường và yêu cầu học viên đứng gần hơn vào bức tường này nếu cảm thấy “lợi nhuận” là quan trọng hơn. Nếu cảm thấy “tác động xã hội” quan trọng hơn thì sẽ đứng gần vào bức tường đối diện.

Lưu ý: Kiểm tra liệu có người tham dự nào là người khuyết tật hoặc gặp khó khăn với việc đứng quá lâu. Hoạt động này có thể được thực hiện với một dây ghế, giúp cho phép người tham dự di chuyển và ngồi xuống thảo luận.

Bảng 53: Những thang bậc doanh nghiệp xã hội



3. Khi người tham dự đang đứng (hoặc nếu cần thiết, đang ngồi), mời ba hoặc bốn thành viên giải thích tại sao họ chọn vị trí đó. Chia sẻ rằng không có vị trí chỗ đứng nào là đúng hay sai và luôn có những những loại hình doanh nghiệp khác nhau. Tập huấn viên nên làm rõ rằng các doanh nghiệp xã hội có sự đa dạng về cơ cấu, từ “những doanh nghiệp” vừa và nhỏ được điều hành bởi một cá nhân hoặc đội ngũ ít người cho đến những “tập đoàn xã hội” doanh nghiệp lớn hơn cung cấp cơ hội việc làm cho một số lượng lớn người khuyết tật, hay là những mô hình “quỹ tín dụng xã hội” hoặc “hợp tác xã” được sở hữu và quản lý do cộng đồng và vì cộng đồng.

4. Lập lại các bước cho mỗi ví dụ được nêu trên.

Tổng kết hoạt động

Những câu hỏi tổng kết hữu ích có thể là:

- Chúng ta đã học được điều gì về mô hình doanh nghiệp xã hội?

- Các giá trị/ưu tiên đóng vai trò như thế nào trong việc xác định vị trí của doanh nghiệp xã hội ở các thang bậc khác nhau mà chúng ta đã cùng thảo luận?

- Những khía cạnh này có thực sự là đối nghịch nhau? Liệu một doanh nghiệp xã hội có thể vừa được quản lý bởi cộng đồng vừa vận hành như một doanh nghiệp hoạt động thương mại? Để vận hành như một doanh nghiệp hoạt động thương mại, có nhất thiết là doanh nghiệp xã hội có nhất thiết phải được quản lý bởi một cá nhân?

- Loại hình doanh nghiệp xã hội nào bạn cảm thấy phù hợp nhất để giải quyết các vấn đề xã hội mà bạn muốn giải quyết thay đổi? Điều gì sẽ chi phối quyết định của bạn trong bối cảnh riêng của mình?.

Hoạt động 4.20

Huy động nguồn lực

(30 - 45 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu các bước cơ bản của một kỹ năng thiết yếu trong doanh nghiệp xã hội.
- Hiểu được cách doanh nghiệp xã hội trở nên bền vững khi có nhiều nguồn thu nhập khác nhau.
- Áp dụng kiến thức để lên kế hoạch cho việc thiết kế một doanh nghiệp xã hội.

Tóm tắt hoạt động

Thành công khi nguồn lực bị giới hạn là kỹ năng thiết yếu đối với doanh nghiệp xã hội. Triển khai với những gì bạn có, xác định những nguồn lực chưa được sử dụng tới có thể có giá trị, khuyến khích các bên liên quan, tổ chức sắp xếp nhân sự và tài chính hướng tới đạt được mục tiêu thay đổi. Hoạt động này giúp người tham gia suy ngẫm về những nguyên tắc cơ bản về việc nguồn lực của họ bắt đầu từ đâu, và có thể thay đổi theo thời gian như thế nào để trở nên bền vững.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

Giấy cho mỗi thành viên trong nhóm và nhiều loại bút, màu, bút chì màu khác nhau.

Cách thực hiện hoạt động

1. Giới thiệu hoạt động bằng cách nhấn mạnh rằng vượt lên trên nguồn lực của chính mình của mình là một kỹ năng thiết yếu đối với doanh ng-

hiệp xã hội. Thúc đẩy Kêu gọi thảo luận về ý nghĩa của điều này. Ví dụ:

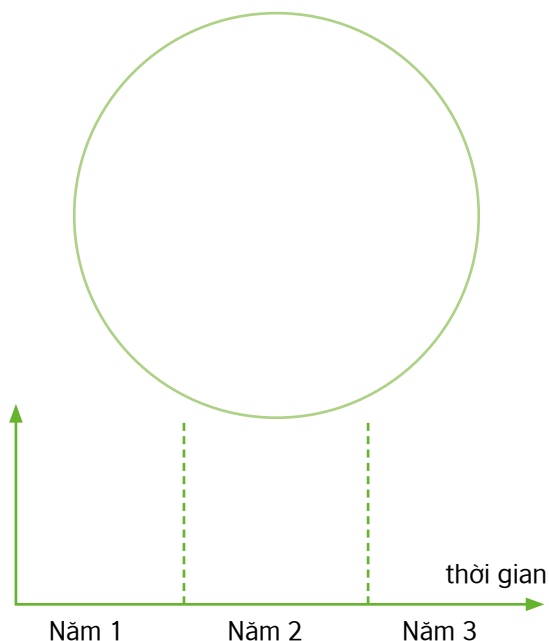
- Tìm kiếm các cơ hội để kiếm thu nhập
- Tận dụng các nguồn lực chưa được sử dụng
- Sắp xếp để mọi người đóng góp/quyên góp một thứ gì đó
- Chấp nhận rủi ro bằng một khoản nợ

Những hành động này đòi hỏi tầm nhìn, sự quyết tâm và lên kế hoạch rõ ràng để đảm bảo rằng bạn có thể giúp mô hình doanh nghiệp xã hội của mình bền vững.

2. Đa dạng hóa nguồn thu nhập: tập trung vào thu nhập (tiền), mời người tham gia vẽ một vòng tròn. Người tham gia có thể làm việc theo các nhóm hai người để liệt kê một danh sách các nguồn thu nhập tiềm năng cho doanh nghiệp của họ, ví dụ:

- Các nguồn tài trợ
- Các khoản vay
- Doanh thu từ sản phẩm 1
- Doanh thu từ sản phẩm 2

Để hoạt động diễn ra trong 15 phút cho hoạt động này, người tham dự có thể làm việc theo cặp đôi hoặc nhóm nhỏ. Trước khi chuyển sang bước tiếp theo, chia sẻ cùng xem một vài ví dụ của các nhóm với cả lớp. Mời các nhóm chia sẻ phản hồi mang tính xây dựng hữu ích cho nhau.

Bảng 5.4: Vòng tròn thu nhập và khung thời gian

3. Khung thời gian: Vẽ một khung thời gian như ở trên. Thêm 10-15 phút để người tham dự sử dụng màu sắc hoặc ký hiệu khác nhau để vẽ những đường trên biểu đồ, chỉ ra những nguồn thu nhập khác nhau mà họ đã xác định trên vòng tròn. Mời người tham dự suy nghĩ và chỉ ra các khoản tiền cần cho doanh nghiệp xã hội sẽ thay đổi như thế nào qua thời gian?

4. Cùng xem một số ví dụ với cả lớp và mời các nhóm đưa ra phản hồi mang tính xây dựng hữu ích.

5. Các thông tin từ hoạt động này có thể được sử dụng trong kế hoạch dự án hành động vì xã hội của người tham dự.

Tổng kết hoạt động

Những câu hỏi tổng kết hữu ích:

- Các bạn có cảm thấy đây là một góc nhìn thực tế về tương lai?

- Chúng ta có cần doanh nghiệp xã hội phát triển hay cần một nguồn thu nhập tốt để đảm bảo cho doanh nghiệp xã hội vận hành bền vững?

- Theo bạn, doanh nghiệp xã hội của bạn đã bền vững chưa? Nếu chưa, chúng ta có thể làm gì? Hãy chú ý vào phản ứng của chính bạn - bạn cảm thấy như thế nào?

- Đây là những nguồn lực khác chúng ta có thể nghĩ ra?

Hoạt động 4.21

Vai trò của bạn là gì?

(30 phút)

Kết quả bài học

- Hiểu biết rằng cần nhiều người với nhiều kĩ năng khác nhau để có thể điều hành một doanh nghiệp xã hội.
- Hiểu biết về thế mạnh của bản thân và của đội nhóm của mình, các vai trò và kĩ năng tiềm năng mà bạn nên phát triển.
- Xây dựng sự tự tin dựa trên thế mạnh của học viên.

Tóm tắt hoạt động

Học viên khám phá các thế mạnh có liên hệ tới các kĩ năng và phẩm chất liên quan tới việc điều hành một doanh nghiệp xã hội. Một trong những kết quả bài học quan trọng của hoạt động này đó là học viên hiểu rằng họ cần thu hút kĩ năng của những người khác để có thể điều hành một doanh nghiệp xã hội bền vững.

Chuẩn bị hoạt động và học liệu

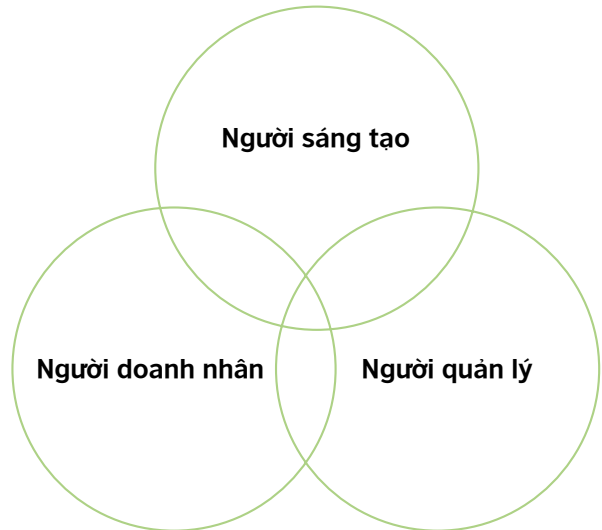
Giấy bảng flipchart, bút viết.

Cách thực hiện hoạt động

Bước 1 - Xác định thế mạnh

1. Vẽ ba vòng tròn chồng lên nhau trên một tờ giấy lớn, trên tường hoặc trên sàn, trong đó để

Hình 56: Biểu đồ Venn - Các vai trò



tên vai trò trên mỗi vòng tròn - người sáng tạo / người doanh nhân / người quản lý.

2. Yêu cầu cả lớp viết tên mình lên vị trí mà họ cảm thấy thế mạnh của mình rõ rệt nhất. Học viên lần lượt lại gần và chọn vị trí viết tên mình. Trong quá trình này, tập huấn viên có thể mời học viên chia sẻ điều gì đó về thế mạnh của họ.

3. Giải thích với cả lớp rằng tất cả chúng ta đều có các thế mạnh liên quan tới những vai trò này. Theo tác giả về doanh nghiệp xã hội Jerr Boshee, chúng ta có thể thực hiện cả ba vai trò, tuy nhiên chỉ có thể thực hiện tối đa hai vai trò một cách xuất sắc (Hình 55).

4. Điều phối việc thảo luận về thế mạnh.

- Hoạt động này khiến anh/chị cảm thấy như thế nào và tại sao lại như vậy?
- Đây là một hoặc hai vai trò mà anh/chị muốn tập trung vào? Các vai trò này liên quan tới công việc anh/chị đang/có thể thực hiện trong một doanh nghiệp xã hội như thế nào?
- Anh/chị có muốn đặt tên mình ở một vị trí khác trên lược đồ hay không? Mời học viên vẽ một đường thẳng từ tên của họ tới vị trí mong muốn và đánh dấu chéo ở đó.

Phân tích sâu hơn - Bước 2 - Lên kế hoạch vì sự bền vững

5. Giải thích rằng trong quá trình khởi nghiệp với nguồn lực cực kì hạn chế, mọi người trong các doanh nghiệp xã hội cần tham gia vào tất cả các hoạt động điều hành kinh doanh. Nhằm đảm bảo sức khỏe của cá nhân, đồng thời giúp doanh nghiệp bền vững, việc này không thể tiếp diễn trong một thời gian dài. Bạn sẽ cần một đội nhóm.

6. Vẽ lại các vòng tròn và sử dụng các câu hỏi liên quan tới các tiêu đề vai trò như trong Hình 55, tuy nhiên lần này tiêu đề có thể là vai trò công việc hoặc vị trí trong doanh nghiệp, xem ví dụ tại Hình 56.

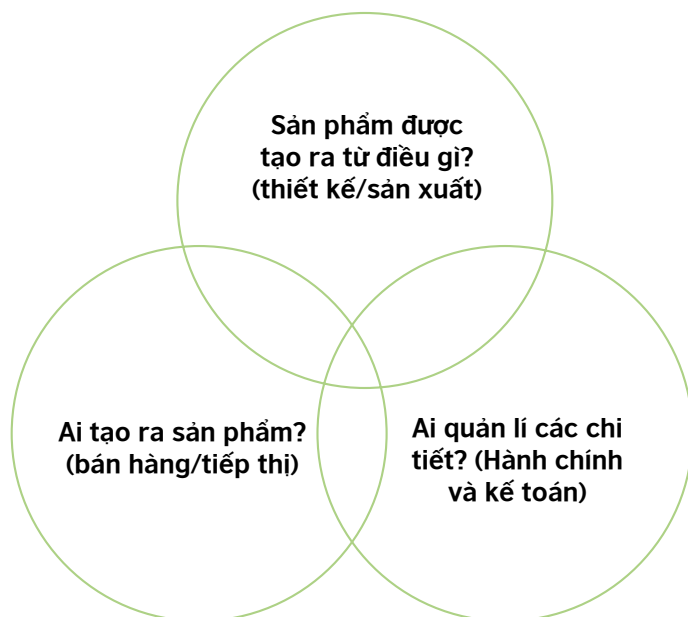
7. Mời học viên suy nghĩ về những lĩnh vực và kỹ năng mà bản thân muốn tập trung vào, cũng như các kỹ năng nào cần sự tham gia của người khác để khiến doanh nghiệp xã hội của mình bền vững.

Tổng kết hoạt động

Một số câu hỏi tổng kết có thể hữu ích:

- Có học viên nào muốn thay đổi vị trí sau khi tham gia hoạt động và thảo luận? Mời các học viên di chuyển tới vị trí mới nếu hiểu biết về doanh nghiệp xã hội của họ đã thay đổi.
- Tại sao anh/chị thay đổi vị trí? Điều gì đã thay đổi với anh chị?
- Anh/chị có quen ai đó có thể đáp ứng các vai trò còn lại hay không? Làm thế nào anh/chị tìm được và thu hút sự tham gia của những người này để khiến doanh nghiệp xã hội của mình càng bền vững hơn?

Hình 56: Biểu đồ Venn - Các vai trò (Phân tích sâu hơn)



Chiêm nghiệm dành cho tập huấn viên

Học phần 4

Bạn cảm thấy như thế nào sau Học phần 4?

Có câu hỏi nào bạn muốn khám phá thêm hay không?

Có những thách thức nào trong việc triển khai học phần này trong cộng đồng của bạn?

Có những cơ hội nào trong việc triển khai học phần này trong cộng đồng của bạn?

Ghi chú cá nhân

Phần 6

**Các chủ đề
phát triển
xã hội**

Trong phần này, chúng ta cùng khám phá các chủ đề phát triển cộng đồng thường gặp trong chương trình Công dân tích cực trên toàn thế giới. Chúng tôi đưa ra một số định nghĩa sơ lược về các cụm từ và khái niệm theo cách hiểu của chương trình Công dân tích cực. Việc tích hợp các nội dung này trong bộ công cụ Công dân tích cực là một cách hiểu nhưng không bắt buộc..

6.1

Lồng ghép chủ đề người khuyết tật trong Chương trình Công dân tích cực

Cách tiếp cận của chương trình Công dân tích cực lồng ghép các nội dung liên quan tới các dạng thức khuyết tật thường gặp được thể hiện trong việc áp dụng lăng kính hòa nhập vào quá trình triển khai chương trình, xây dựng nội dung, các đối tác và các dự án hành động vì xã hội. Điều này có nghĩa rằng thay vì tập trung vào việc phát triển các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết trực tiếp những vấn đề liên quan tới khuyết tật hoặc khiếm khuyết, bản thân chương trình sẽ là một hình mẫu thể hiện tính hòa nhập cao. Trên thực tế, điều này đòi hỏi nỗ lực từ tất cả các bên liên quan trong các công việc triển khai chương trình thường ngày; từ việc xây dựng chiến lược phát triển chương trình trên toàn cầu tới việc triển khai tại địa phương; trong đó áp dụng cách tiếp cận có sự cân nhắc tới nhu cầu của tất cả mọi người, thể hiện trong việc thiết kế, lập kế hoạch, triển khai và đánh giá chương trình, và đồng thời khuyến khích một lối tư duy mới.

Ở cấp độ chiến lược, bên cạnh việc điều chỉnh nội dung, chúng tôi nỗ lực để đảm bảo tính hòa nhập dành cho người khuyết tật trong việc sử dụng ngôn ngữ, thông điệp, thiết kế nội dung tập huấn và các hoạt động hỗ trợ chương trình nếu có thể.

Ở cấp khu vực hay quốc gia, thay vì thụ động chờ người khuyết tật đăng ký tham gia chương trình, quản lý chương trình tại địa phương nên chủ động xây dựng các mối quan hệ và khám phá lợi ích, hướng tiếp cận và tác động của chương trình cùng các đối tác tiềm năng thuộc các tổ chức liên quan tới người khuyết tật.

Ở cấp độ đối tác, chúng tôi hy vọng rằng các đối tác sẽ tự tin truyền đi các thông điệp tích cực đến

các nhóm đối tượng tiềm năng trong việc thu hút các Công dân tích cực đến với chương trình.

Đối với các tập huấn viên nguồn, chúng tôi kỳ vọng rằng với các khoá tập huấn dành cho các tập huấn viên nguồn, dù ở cấp độ quốc gia hay quốc tế, những người phụ trách thiết kế nội dung và triển khai tập huấn đều sẽ lưu tâm về các hướng dẫn mới nhất, đồng thời giới thiệu các hoạt động mới hoặc điều chỉnh các hoạt động sẵn có để trang bị kỹ năng và sự tự tin cho các tập huấn viên.

Đối với bản thân các tập huấn viên, những vấn đề liên quan tới việc chủ động nâng cao tính hòa nhập đối với các nhóm khuyết tật nên được đề cập trong quá trình tập huấn các tập huấn viên mới. Ngoài ra, việc theo dõi và cập nhật các hướng dẫn mới nhất liên quan tới hòa nhập người khuyết tật là cơ hội và trách nhiệm đối với các tập huấn viên đã có kinh nghiệm.

Việc lồng ghép yếu tố liên quan tới người khuyết tật không đơn giản chỉ là tránh phân biệt đối xử với một nhóm nào đó. Điều này thể hiện một lối suy nghĩ mới và khác biệt, điều sẽ trở thành trọng tâm của việc “thiết kế” giải pháp ngay từ ban đầu, điều chỉnh các nội dung sẵn có không chỉ để loại bỏ các chướng ngại vật mà còn để áp dụng các kiến thức học được. Tập huấn, hướng dẫn, sự nhạy cảm, hiểu biết về nhu cầu đa dạng và việc trân trọng các khả năng khác nhau, luôn là tâm điểm của sự nhận thức về các nhóm khuyết tật thường gặp, được thể hiện xuyên suốt toàn bộ chương trình.

Tại cấp độ của chương trình Công dân tích cực, có nhiều cơ hội xây dựng các dự án hành động xã hội với sự cân nhắc về nhu cầu của các đối tượng hưởng lợi và các thành viên tham gia dự án tiềm năng. Ngoài ra, chương trình có thể cung cấp cơ hội gắn kết một cách chủ động với các tổ chức liên quan tới người khuyết tật, nhằm phát triển các dự án cụ thể mà người khuyết tật thuộc nhóm hưởng lợi từ dự án, hoặc nhằm nâng cao hiểu biết và nhận thức về người khuyết tật của cộng đồng lớn.

Nhằm áp dụng các hướng tiếp cận phổ biến về chủ đề này một cách hiệu quả, chương trình Công dân tích cực cần lưu ý tham vấn ý kiến một cách khéo léo với các nhóm hưởng lợi hoặc các nhóm người dùng cuối tiềm năng, tránh các giả định và áp dụng “không có gì liên quan tới chúng ta mà lại không có sự tham gia của chúng ta”.

6.2

Chương trình Công dân tích cực trong các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột

Chương trình này thúc đẩy việc xây dựng nền hoà bình lâu dài thông qua thúc đẩy giá trị của sự khác biệt, sự kết nối, việc xây dựng kế hoạch dự án với sự cân nhắc về văn hóa và các cơ hội hợp tác.

Việc người phụ trách thiết kế và triển khai chương trình nhìn nhận bối cảnh và nhu cầu từ quan điểm, góc nhìn của học viên là rất quan trọng. Cần cân nhắc kĩ lưỡng về nội dung hoạt động, cách sử dụng giọng điệu, thuật ngữ, ngôn ngữ và thành phần học viên. Điều này đặc biệt quan trọng với các nhóm đến từ các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột. Việc thiết kế và triển khai chương trình cần được thực hiện một cách khéo léo để giảm thiểu những căng thẳng sẵn có và tăng cường cảm giác được trao quyền.

Dưới đây là gợi ý cơ bản về cách mà các tập huấn viên, khi làm việc với các cộng đồng dễ bị tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột, có thể áp dụng bộ công cụ này để thiết kế và triển khai một chương trình cho cộng đồng của mình.

Bộ công cụ này cũng giới thiệu những khái niệm quan trọng.

Một cách hiểu phổ biến về “xung đột” đó là một mối quan hệ giữa hai hoặc nhiều bên (các cá nhân hoặc các nhóm); đây là những người có, hoặc cho rằng mình có, các mục tiêu không tương thích. Như vậy, xung đột là một sự việc trong cuộc sống được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau, tác động tới nhiều cấp độ khác nhau trong quan hệ và tương tác xã hội, từ trong gia đình tới toàn cầu.

Tất cả mọi người trên thế giới trải nghiệm sự xung đột một cách thường xuyên, thậm chí hàng ngày, dưới nhiều hình thức khác nhau và tại nhiều địa điểm khác nhau, từ nơi làm việc, tới gia đình và cộng đồng.

Bộ công cụ

Bên cạnh những hoạt động chính được đánh số (1), bộ công cụ này cũng cung cấp các kiến thức và công cụ đặc thù dành cho các cộng đồng dễ tổn thương hoặc chịu ảnh hưởng bởi xung đột. Các hoạt động này sẽ được đánh số (4). Lưu ý rằng các hoạt động được đánh số (1) là các hoạt động chủ đạo và nên được triển khai trong tất cả các chương trình tập huấn.

Dưới đây là gợi ý cơ bản về cách mà các tập huấn viên, khi làm việc với các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột, có thể áp dụng bộ công cụ này để thiết kế và triển khai chương trình cho cộng đồng của mình.

Chương trình Công dân tích cực lan tỏa tầm quan trọng của bản sắc và văn hoá trong việc phát triển và triển khai các giải pháp bền vững trong tất cả mọi kịch bản về phát triển cộng đồng.

Bản sắc gắn liền với xung đột và một số ý kiến có thể gây tranh cãi cho rằng, bản sắc là nguồn gốc của sự xung đột. Xung đột cũng là một trong nhiều cách thể hiện bản sắc của mỗi người. Tập huấn viên nên cân nhắc về việc có nên giới thiệu chi tiết về khái niệm xung đột với học viên hay không, đồng thời tìm hiểu về nhận thức và trải nghiệm của học viên về nội dung này trong Học phần 1 Có thể triển khai một vài hoạt động được đánh số ở Học phần 1 để hỗ trợ việc tìm hiểu này.

Trong Học phần 2, chương trình tập trung giới thiệu việc đối thoại trong môi trường đa văn hoá như một công cụ phát triển xã hội giúp giảm thiểu hiểu lầm và xung đột trong các cộng đồng. Hoạt động 2.5 và 2.9 là hoạt động chủ đạo và liên quan đến xung đột. Lắng nghe ở ba và bốn cấp độ khuyến khích học viên hiểu về sự phức tạp trong những điều mọi người nói với mình và giảm thiểu sự hiểu lầm. Sử dụng thông điệp “tôi” là một cách khéo léo hơn để chia sẻ thông điệp về một cá nhân/nhóm khác. Học viên cũng có thể thực hành đối thoại bằng cách nhập vai theo một kịch bản gồm hai cộng đồng đang xung đột với nhau, hoặc thông qua hoạt động kịch tương tác.

Trong Học phần 3, bên cạnh các phương pháp nghiên cứu và lập bản đồ cộng đồng khác, hoạt động xây dựng bản đồ xung đột cũng là một phương thức lập bản đồ cộng đồng.

Trong Học phần 4, sau khi xác định các hành động vì xã hội, học viên được cung cấp các công cụ để tìm hiểu về những rủi ro của dự án đã lựa chọn trong bối cảnh cộng đồng của mình. Một nguyên tắc cơ bản khi làm việc trong các cộng đồng để chịu tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột, đó là các dự án cần tạo ra các tác động tích cực nhiều hơn tiêu cực □ hay còn gọi là nguyên tắc “không gây tổn hại” khi triển khai các hoạt động hỗ trợ nhân đạo tại các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột.

Cuối cùng, mặc dù các học viên có thể không trực tiếp hướng tới một chủ đề phát triển xã hội cụ thể nào khi xây dựng các hành động xã hội, họ thường xây dựng các dự án nhằm giải quyết các vấn đề nóng bỏng ngay tại cộng đồng của mình, ví dụ như các sự kiện đối thoại đa văn hoá (hội chợ hoặc ngày hội thể thao), nghiên cứu xã hội về thái độ, v...v...

Làm việc trong hoặc về xung đột

Khái niệm này mô tả mối quan hệ giữa một hoạt động với một cộng đồng dễ tổn thương hoặc chịu ảnh hưởng bởi xung đột. Làm việc trong (ND:

môi trường) xung đột hướng tới các hoạt động không nhằm ý định và/hoặc trực tiếp giải quyết các yếu tố gia tăng hoặc hậu quả của xung đột. Các hoạt động này có thể được thiết kế với lưu ý toàn diện về bối cảnh của cộng đồng, ví dụ như việc dạy tiếng Anh cho trẻ em tại trại tị nạn dành cho những người buộc phải thay đổi nơi sinh sống trong nước. Làm việc về xung đột (ND: Giải quyết xung đột) hướng tới các hoạt động trực tiếp xử lý nguyên nhân hoặc hậu quả của xung đột, ví dụ như việc gỡ mìn.

Đóng khung sự xung đột




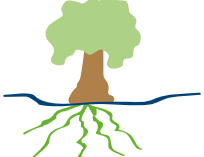
Hình số 57: Việc đóng khung sự xung đột diễn tả bốn cách nhìn nhận sự xung đột bằng cách sử dụng hình ảnh ẩn dụ của một cái cây và bộ rễ, trong đó bộ rễ được ví von như những căng thẳng tiềm ẩn hoặc sự xung đột, còn thân cây, cành cây và những chiếc lá đại diện cho các xung đột mở.

Xung đột mở diễn ra khi các bên liên quan có những mục tiêu không tương thích được thể hiện bằng những hành vi không tương thích. Xung đột mở có thể quan sát được, có nguyên nhân sâu xa và có thể lặp lại theo thời gian và thậm chí qua các thế hệ. Hình thức xung đột này phải được giải quyết bằng cách nhìn vào nguyên nhân và hậu quả của sự xung đột.

Xung đột chìm là một tình huống trong đó các bên liên quan có những mục tiêu không tương hợp nhưng không thể hiện ra bằng các hành vi không tương hợp. Trong trường hợp này, cần tập trung tìm kiếm những cách giải quyết mang tính xây dựng nhằm đưa những vấn đề này thành những vấn đề mở để có thể được giải quyết một cách hiệu quả.

Xung đột bề ngoài diễn ra khi các bên liên quan có cùng mục tiêu nhưng hành vi không tương hợp. Xung đột dạng này không có gốc rễ sâu xa và có thể phát sinh do hiểu lầm hoặc sự khác biệt trong cách thực hiện. Do đó, việc xây dựng lòng tin và sự hiểu biết lẫn nhau giữa các bên liên quan đóng vai trò quan trọng.

Hình số 57: Đóng khung sự xung đột

		Mục tiêu	
		các mục tiêu tương hợp	Các mục tiêu không tương hợp
	Không có xung đột		
	Xung đột bề mặt		
		Xung đột chìm	Xung đột mở

Không có xung đột diễn ra khi các bên liên quan có các mục tiêu và hành vi tương hợp. Các hệ thống và quy trình được thiết lập để bảo vệ hoặc chuyển hóa xung đột trước khi chúng hằn sâu hoặc trở thành vấn đề lớn (bạo lực hoặc bị kéo dài).

Tại cấp độ cộng đồng, một cộng đồng hoà bình thường có những quy trình được đề ra để xử lý các xung đột trước khi chúng trở nên tổn hại. Các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột thường dễ chịu tác động khi các xung đột bên ngoài và xung đột chìm trở thành xung đột mở. Các cộng đồng này thường có nhiều vấn đề chưa được giải quyết, các mục tiêu/lợi ích xung đột và các nhu cầu không được đáp ứng. Họ cũng thường dễ chịu tác động bởi các tổn hại về vận động, xã hội, kinh tế, tâm lý và môi trường cũng như bởi vòng xoay của xung đột bạo lực, sự nghèo đói và việc lề hoá.

Không có chiến tranh không có nghĩa là hòa bình.

Hiểu biết về xung đột, bạo lực và hoà bình

Xung đột trở thành bạo lực khi các bên liên quan không còn nỗ lực vì mục tiêu của mình một cách hòa bình nữa. Điều này xảy ra khi một cá nhân hoặc

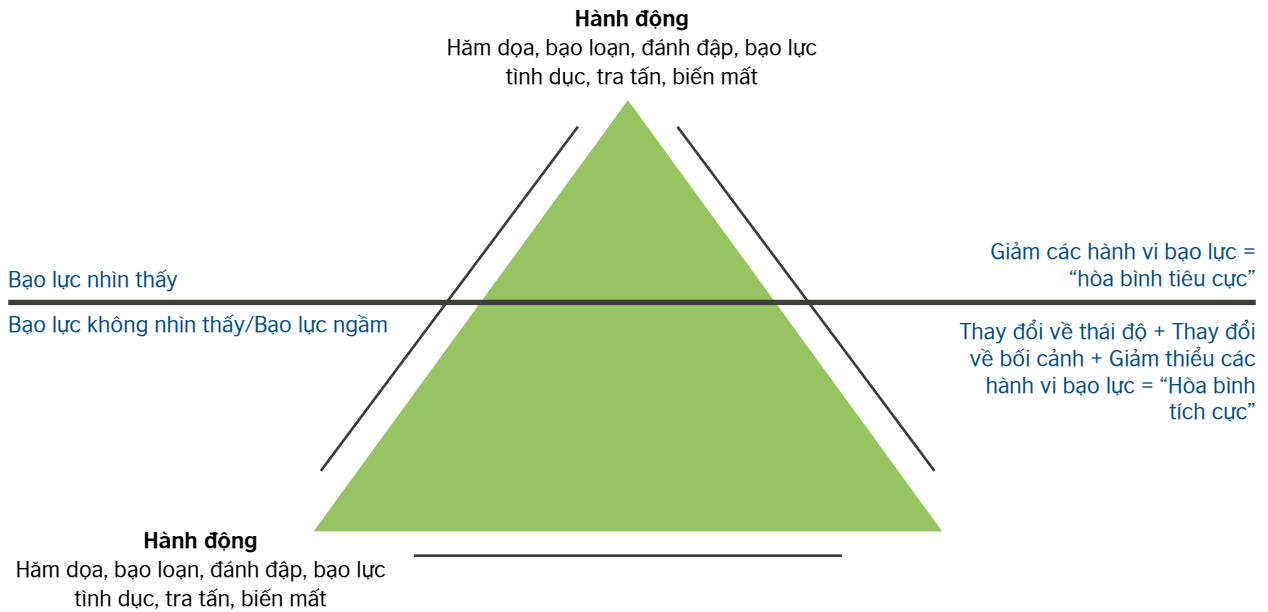
một nhóm người bị kìm nén trong việc đạt được toàn bộ tiềm năng của mình và cho rằng cách duy nhất để cải thiện tình hình là hủy diệt con người và tài sản.

Hình 5: Tam giác ABC, được điều chỉnh từ tam giác xung đột Galtung, là một mô hình tư duy giúp tìm hiểu về những sự vận động có thể biến xung đột thành xung đột bạo lực. Mô hình này cũng cho thấy “không có bạo lực không có nghĩa là hòa bình”.

Tương tự như khái niệm văn hóa và bản sắc trong hành trình học tập của chương trình Công dân tích cực, tam giác ABC cũng thể hiện các dấu hiệu nhìn thấy được và không nhìn thấy được của bạo lực.

Mô hình tam giác ABC thể hiện sự phụ thuộc lẫn nhau giữa bạo lực nhìn thấy được và không nhìn thấy được. Mô hình này cho thấy, để đạt được hòa bình, cần thay đổi cả thái độ và môi trường. Các Công dân tích cực trong các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột có thể đóng khung các vấn đề đã được xác định và mục đích hành động vì xã hội dựa trên cách chúng tác động tới thái độ, hành vi và môi trường.

Một cách hiểu khác về hòa bình đó là coi trọng thái độ, bối cảnh và những hành vi cụ thể ngang nhau. Theo cách này, hòa bình có thể được hiểu như sau:



‘Khi chúng ta dự đoán và giải quyết xung đột không bằng bạo lực và gắn kết với các quá trình thay đổi xã hội để cao tính hòa nhập nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống. Chúng ta làm như vậy ở thời điểm hiện tại mà không cần thỏa hiệp về khả năng duy trì như vậy trong tương lai, hoặc không cần thỏa hiệp về khả năng thực hiện tương tự của những người khác. Đây là tinh thần hòa bình tích cực, phụ thuộc lẫn nhau.’ (Tổ chức Cảnh báo Quốc tế).

Hành động

Hành động tương hợp

Hành động không tương hợp

Thái độ

Nguồn gốc của các thái độ, cảm giác và những giá trị mang tính bạo lực hướng tới dành cho người khác, ví dụ: sự thù ghét, sợ hãi, phân biệt chủng tộc, phân biệt giới tính, xung đột tôn giáo.

Chủ đề giới trong các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột

Vai trò, trải nghiệm và nhu cầu của nữ giới, nam giới, trẻ em gái và trẻ em trai trong các cộng đồng dễ tổn thương và chịu ảnh hưởng bởi xung đột thường có sự khác biệt. Ví dụ, trong các tình huống xung đột mà dẫn đến bạo lực, cả nữ giới và nam giới đều có thể chịu ảnh hưởng bởi bạo lực, nhưng nam giới thường là đối tượng của bạo lực súng đạn, trong khi nữ giới thường chịu ảnh hưởng bởi bạo lực giới, việc miễn cưỡng thay đổi chỗ ở và phân biệt xã hội. Cả nữ giới và nam giới đều có thể trở thành các nhân tố tích cực trong gia tăng hoặc duy trì xung đột, nhưng nữ giới

thường xuyên phải ngồi ngoài trong các cuộc đàm phán hoặc thương thuyết nhằm giải quyết xung đột.

Những biến động tạo ra do xung đột và tính dễ bị tổn thương có thể mang đến những cơ hội mới để thay đổi mối quan hệ giới và thúc đẩy các cộng đồng hòa bình, thịnh vượng và công bằng hơn. Tuy nhiên, những cơ hội này thường không được xem trọng bởi những người ra quyết định ở địa phương và quốc gia do bình đẳng giới thường không được coi là vấn đề ưu tiên.

Bối cảnh

Thế chế, hệ thống và cấu trúc của bạo lực, ví dụ: chính sách và các tập tục phân biệt đối xử (từ chối cung cấp các dịch vụ giáo dục, y tế), toàn cầu hóa kinh tế, sự phủ nhận quyền, phân biệt chủng tộc)

Ví dụ, 10 năm xung đột ở Nepal mang đến nhiều thay đổi đối với vai trò của nữ giới trong xã hội: họ trở nên tích cực hơn ở bên ngoài xã hội, thách thức các lực lượng an ninh và khẳng định quyền công dân của mình. Nhưng trong thời kỳ hậu xung đột tại Nepal, nhiều tổ chức phát triển tiếp tục bỏ qua tiếng nói của nữ giới, củng cố mối quan hệ bất bình đẳng giới tồn tại trước cuộc xung đột.

Trong các trường hợp như vậy, một câu hỏi quan trọng cần được đặt ra, đó là những nỗ lực phát triển quyền công dân có thể xem xét các nhu cầu và trải nghiệm khác nhau của nữ giới và nam giới như thế nào, trong đó bao gồm cả những người thuộc các thành phần xã hội và dân tộc khác nhau. Nâng cao năng lực của nữ giới để họ có thể có tiếng nói bình đẳng trong các hoạt động này là một khía cạnh quan trọng giúp đảm bảo tiếng nói của họ được lắng nghe.

6.3

Chương trình Công dân tích cực - Lồng ghép yếu tố nghệ thuật

Giới thiệu

‘Thưởng thức văn hóa là không đủ, chúng ta phải sáng tạo văn hóa. Thưởng thức nghệ thuật là không đủ, chúng ta phải trở thành nghệ sĩ. Trở thành một công dân không có nghĩa là sống trong cộng đồng, mà là chuyển hóa cộng đồng. Hãy ngẩng cao đầu, chân chạm đất (ND: giữ vững lý trí) và bắt tay làm việc.’

Augusto Boal, trích từ ‘Playing Boal’ DVD, sản xuất bởi CTO Rio

Từ cuộc biểu tình ở Ai Cập và việc khắc phục hậu xung đột ở Sri Lanka cho tới vấn đề sinh kế ở Ấn Độ, nghệ thuật đóng góp vào sự thịnh vượng và phát triển của cộng đồng chúng ta theo nhiều cách khác nhau.

Tại sao lồng ghép nghệ thuật vào chương trình Công dân Tích cực?

Việc lựa chọn hướng tiếp cận nghệ thuật để truyền tải hành trình học tập của chương trình Công dân tích cực có những lợi ích tiềm năng sau:

- Khuấy động các giác quan trong việc học bằng cách khuyến khích các Công dân tích cực khám phá, cảm nhận và tiếp thu hành trình học tập.
- Nâng cao năng lực các Công dân tích cực trở nên sáng tạo và suy nghĩ khác đi về bản thân, về người khác, về một vấn đề hoặc về cộng đồng của mình.
- Trao quyền cho các nền văn hóa và các cộng đồng thể hiện bản thân, để chia sẻ, học hỏi và hợp tác với những văn hóa/cộng đồng khác
- Tạo không gian chấp nhận rủi ro và khám phá các vấn đề phức tạp. Nghệ thuật có thể là một lá chắn vững chắc trong việc khám phá các vấn đề nhạy cảm trong cộng đồng.
- Nâng cao hiểu biết về việc nghệ thuật đóng góp như thế nào vào sự thịnh vượng và phát triển của bản thân mỗi cá nhân và của cộng đồng.

- Cung cấp công cụ và phương pháp cho các tổ chức có kỹ năng và kinh nghiệm về nghệ thuật để thông qua nghệ thuật xây dựng lòng tin và kỹ năng lãnh đạo xã hội trong cộng đồng.

Tăng cường khả năng tiếp cận và hiện diện của Công dân tích cực thông qua a) vận dụng các hoạt động nghệ thuật tại địa phương để thu hút trí tưởng tượng và truyền cảm hứng hành động trong cộng đồng b) khuyến khích việc khám phá các khái niệm quan trọng trong chương trình Công dân tích cực bằng cách tiếp cận nghệ thuật - thay vì dựa vào các cuộc thảo luận hoặc ngôn ngữ khái niệm.

Xuyên suốt bộ công cụ này, các cách tiếp cận nghệ thuật hướng tới trang bị cho các tập huấn viên những công cụ và kỹ thuật nhằm khơi gợi tính sáng tạo trong họ và trong cộng đồng xung quanh họ. Các tập huấn viên được khuyến khích cân nhắc các yếu tố văn hóa và nghệ thuật của địa phương, tiếp nối những hoạt động đã được triển khai trước đây và ghi nhận rằng mỗi người đều sáng tạo và mỗi người đều có một câu chuyện để chia sẻ.

Đối với một số người, các hoạt động mới và được điều chỉnh trong bộ công cụ nghệ thuật này có thể giống như các hoạt động của khóa tập huấn thông thường và không phải là nghệ thuật. Nhận xét này chính xác một phần. Ngay từ đầu, bộ công cụ này đã luôn bao gồm các hoạt động mời gọi sự tham gia và thường mang tính nghệ thuật để đạt được kết quả học tập đầu ra của chương trình. Tuy nhiên, việc bổ sung nội dung nghệ thuật như thế này mong muốn mang tới hai cơ hội thú vị mới:

1. Các hoạt động lồng ghép yếu tố nghệ thuật vừa đảm bảo bài học đầu ra, vừa khuyến khích học viên và tập huấn viên thể hiện được tính sáng tạo và biểu cảm cá nhân của mỗi người. Chính những điều này giúp sự tự tin, truyền cảm hứng về những ý tưởng hay, nâng cao khả năng giao tiếp và tăng cường sự cảm thông với những người khác. Ví dụ, cùng xem xét hoạt động “Những chiếc ghế quyền lực”. Hoạt động này khám phá một cách sáng tạo khái niệm “quyền lực” và quyền lực được nhìn nhận như thế nào từ nhiều quan điểm khác nhau. Hoạt động này giúp chúng ta định vị bản thân trong mối quan hệ với những

cấu trúc quyền lực hiện hữu và mở ra một cuộc trò chuyện về việc quyền lực nằm ở đâu trong cộng đồng địa phương và toàn cầu. Học viên có thể khám phá tất cả các bài học này thông qua một hoạt động chỉ với vài cái ghế trong một căn phòng trống! Ở phần cuối của hoạt động, học viên được mời tham gia vào không gian bên trong, và như vậy, tự đặt chính mình vào trung tâm trải nghiệm học tập của bản thân. Bằng cách này, các học viên cảm thấy có khả năng chủ động khám phá (hoặc chơi) với một vấn đề phức tạp và sâu sắc hơn.

2. Các cách tiếp cận khác ngoài hình thức tập huấn: Nội dung nghệ thuật là một lời mời khám phá các cách tiếp cận khác nhau để triển khai hành trình học tập - đây là những phương pháp mà không sử dụng bảng giấy flipchart, giấy nhớ hay không gian phòng học. Các tổ chức đối tác và các tập huấn viên là các chuyên gia nghệ thuật giàu kinh nghiệm được khuyến khích hợp tác với Hội đồng Anh để khám phá các cách tiếp cận thay thế. Ví dụ, lớp học có thể đạt được kết quả học tập thông qua các hoạt động như diễn kịch, âm nhạc, khiêu vũ hoặc chiếu phim. Để đạt được điều này, quá trình phát triển các hoạt động mang tính nghệ thuật cần được điều chỉnh để phản ánh sát nhất hành trình học tập của Chương trình Công dân tích cực. Học viên sẽ bắt đầu hành trình bằng việc thể hiện bản thân, phát triển năng lực tự nhận thức và sự tự tin trước khi khám phá các mối quan hệ với người khác và xây dựng các kỹ năng đối thoại. Hành trình sẽ diễn ra như một phần của quá trình sáng tạo nghệ thuật. Tiềm năng phát triển những cách thức mới đi trên hành trình học tập là vô tận. Thông qua việc lên kế hoạch và cung cấp các hỗ trợ cần thiết, chúng ta có nhiều tiềm năng hỗ trợ cho các tổ chức nghệ thuật tạo ra sự thay đổi có ý nghĩa và lâu dài trong cộng đồng.

Trong bối cảnh của chương trình Công dân tích cực, nghệ thuật được hiểu như thế nào?

Khi còn nhỏ, chúng ta chơi đùa và kể các câu chuyện giúp ta khám phá và hiểu hơn về thế giới xung quanh. Khi chúng ta lớn lên, chúng ta thường được dạy rằng trò chơi là dành cho trẻ em, hoặc chúng ta không giỏi về một lĩnh vực nào đó, và rằng chúng ta nên dừng việc nào đó lại vì rủi ro cao. Chúng ta bắt đầu nghi ngờ bản thân và tự kiểm duyệt các hành động của mình, chúng ta bắt đầu tin rằng “nghệ thuật là điều mà nghệ sĩ thực hiện”. Tuy nhiên, tất cả chúng ta đều là nghệ sĩ: khi chúng ta nấu một bữa ăn với bố mẹ hoặc nhảy một điệu nhảy ở nơi một góc phố cùng những người bạn cũ. Khi chúng ta có ý thức về tính sáng tạo của mình ngay cả ở trong bếp, trong vườn, trên sân nhảy, hoặc hát khi đang tắm, những điều này đều trở thành nghệ thuật.

Chương trình Công dân tích cực lồng ghép các yếu tố nghệ thuật tạo ra một không gian an toàn để khám phá và chấp nhận rủi ro. Thông qua các hoạt động sáng tạo và nghệ thuật, chúng ta có thể nhìn nhận bản thân và thế giới xung quanh khác đi và bắt đầu hình dung ra một hướng đi mới bằng việc đặt chân vào những vùng không quen thuộc một cách an toàn.

Việc xác định như thế nào là “nghệ thuật” và ai có thể tiếp cận nghệ thuật là một lĩnh vực thú vị để khám phá trong lĩnh vực nghệ thuật và phát triển. Ví dụ ở Brazil, nghệ thuật và sáng tạo hiện diện ở mọi nơi; những điệu nhảy, lễ hội và ca hát là trái tim rộn ràng của đất nước. Tuy nhiên, vẫn tồn tại sự tách bạch rõ rệt giữa tinh thần này với việc tiêu dùng các sản phẩm nghệ thuật được sản xuất bởi các chuyên gia. 95% người dân Brazil chưa bao giờ đặt chân tới nhà hát, 93% chưa từng tới các triển lãm nghệ thuật, nhưng Brazil hiếm khi được cho là một quốc gia “không biết gì về nghệ thuật”. Bộ công cụ này không nhằm mục đích xác định nghệ thuật là gì, do trên toàn thế giới, nghệ thuật có thể được hiểu theo nhiều cách khác nhau. Bộ công cụ muốn bật đèn xanh (ND: khuyến khích) tính sáng tạo và các suy nghĩ mới trong các cá nhân và tổ chức.

Các nội dung lồng ghép nghệ thuật hướng tới đối tượng nào?

Các hoạt động lồng ghép yếu tố nghệ thuật trong bộ công cụ này có thể được triển khai bởi các điều phối viên với nhiều mức kinh nghiệm khác nhau, dành cho nhiều nhóm học viên khác nhau. Dưới đây là hai cách triển khai chương trình Công dân tích cực lồng ghép yếu tố nghệ thuật:

1. Một đối tác không chuyên về nghệ thuật làm việc với các học viên đến từ cộng đồng với ít kinh nghiệm trong lĩnh vực nghệ thuật.

Đối tác lựa chọn và lồng ghép các hoạt động tập huấn với yếu tố nghệ thuật trong bộ công cụ vào triển nội dung tập huấn theo hành trình học tập. Kết quả sẽ tạo ra những dự án hành động xã hội phi nghệ thuật hoặc các vụ án hành động xã hội có tiềm năng lồng ghép nghệ thuật thông qua việc ứng dụng nghệ thuật để tạo ra các thay đổi xã hội và hạnh phúc cộng đồng. Tuy nhiên, khả năng các dự án hành động xã hội thể hiện các yếu tố thực hành nghệ thuật một cách bài bản là không cao.

2. Một đối tác hoạt động nghệ thuật làm việc với các học viên đến từ cộng đồng hoặc các nghệ sĩ địa phương.

Đối tác ứng dụng các hoạt động từ kinh nghiệm nghệ thuật của mình bên cạnh các hoạt động của chương trình Công dân tích cực. Cách tiếp cận này phát huy các kỹ năng và kinh nghiệm của tổ chức đối tác để khám phá và triển khai hành trình học tập, đồng thời giúp học viên nâng cao kỹ năng và hiểu biết về một loại hình nghệ thuật cụ thể. Trong trường hợp này, đối tác có thể không chọn áp dụng cách tiếp cận lớp học truyền thống mà thay vào đó, áp dụng các cách tiếp cận giúp tạo ra các tác phẩm nghệ thuật mới. Cách tiếp cận này thường tạo ra các dự án hành động xã hội với chất lượng nghệ thuật cao hơn (nghệ thuật với mục đích xã hội), tuy vẫn có khả năng xây dựng các dự án hành động xã hội phi nghệ thuật tùy thuộc nhu cầu của đối tác và học viên.

Chúng ta làm việc cùng những học viên và cộng đồng nào?

Hướng tiếp cận này hiệu quả với nhiều nhóm đối tượng và nhiều bối cảnh khác nhau. Tuy hướng tiếp

cận này có vẻ mới mẻ với nhiều người, các hoạt động liên quan là khá quen thuộc. Hướng tiếp cận lồng ghép trên nghệ thuật sẽ phù hợp cho

- Người trẻ, hoặc tại các cộng đồng ít lệ thuộc vào đọc và viết.
 - Các cộng đồng cảm thấy bế tắc. Một hướng tiếp cận sáng tạo có thể giúp tạo ra một cách làm và cách nghĩ mới.
 - Các nhóm và các cộng đồng bị lề hóa (ND: yếu thế) trong xã hội thường ít tự tin hơn. Ví dụ: các nhóm này có thể bao gồm tù nhân, người nhập cư hoặc nạn nhân bạo hành.
- nhóm các nghệ sĩ trong vai trò các thủ lĩnh xã hội hoặc làm việc cùng các thành viên cộng đồng, những người có năng lượng và nhiệt huyết nhưng không có kinh nghiệm nghệ thuật chính thống.
- Các cộng đồng đang gặp khó khăn trong việc tham gia đối thoại. Tắm khiên nghệ thuật có thể được áp dụng một cách hiệu quả trong việc diễn đạt hoặc khám phá những vấn đề khó nói/phức tạp.
 - Những người ra quyết định và những người có ảnh hưởng quan trọng, nhằm truyền tải thông điệp về các hệ quả liên quan tới con người và các tác động cảm xúc xuất phát từ những lựa chọn và quyết định của họ.

Bằng cách khám phá các bài học đầu ra thông qua một quá trình mang tính hợp tác, nghệ thuật và có chiều sâu, các học viên trở nên sáng tạo, can đảm và gắn kết nhiều hơn vào thế giới xung quanh. Thông qua một số hoạt động nghệ thuật, chúng ta bắt đầu suy nghĩ về khán giả và những câu chuyện xung quanh ta. Khán giả trong cộng đồng của chúng ta là ai? Những câu chuyện chúng ta muốn chia sẻ với họ và những câu hỏi chúng ta muốn đặt ra là gì? Làm thế nào chúng ta có thể sử dụng nghệ thuật để kết nối với mọi người trong cộng đồng của chúng ta ở mức độ sâu sắc hơn?

Dù dự án hành động xã hội có lồng ghép các yếu tố nghệ thuật hay không, cách tiếp cận mang tính nghệ thuật mang lại cho mọi người sự tự tin và sáng suốt để đứng lên và khiến cho tiếng nói của mình được lắng nghe. Quá trình này giúp học viên hiểu sâu hơn về cách con người hợp tác như thế nào, phát triển khả năng đồng cảm và cho phép chúng ta khám phá một cách sáng tạo sự năng động của các mối quan hệ và các hệ thống xung quanh ta; giữa các cá nhân, cộng đồng và toàn cầu.

Tất cả những điều này nâng cao khả năng xảy ra thay đổi xã hội trong cộng đồng và có thể truyền cảm hứng cho những người khác trong cộng đồng. Điều này có sức lan tỏa rất lớn - các kỹ năng và kinh nghiệm được phát triển trong sự an toàn của không gian lớp học có thể được áp dụng trong bối cảnh rộng lớn hơn nhiều và đóng góp vào sự biến đổi không ngừng của xã hội.

Các tập huấn viên

Bên cạnh việc trân trọng kinh nghiệm của nghệ sĩ được đào tạo bài bản, các hoạt động bổ sung của bộ công cụ này không thể hiện rằng các hoạt động lồng ghép yếu tố nghệ thuật chỉ có thể được điều phối bởi các nghệ sĩ chuyên nghiệp. Các hoạt động và kỹ thuật này được thiết kế để có thể được sử dụng bởi cả các tập huấn viên chưa có nhiều kinh nghiệm về nghệ thuật. Quan trọng là kỹ năng điều phối chứ không phải hình thức nghệ thuật nào. Chúng tôi hy vọng rằng bộ công cụ này giúp các tập huấn viên chấp nhận rủi ro với sự sáng tạo của mình để khuyến khích các học viên làm điều tương tự. Bằng việc bước ra khỏi không gian lớp học và bỏ qua các tờ giấy flipchart lớn, tập huấn viên hãy tìm cách tạo ra một không gian an toàn giúp học viên cảm thấy được trao quyền để kiểm soát quá trình sáng tạo và học tập của chính bản thân mình. Xem [chèn thêm liên kết tại đây] để tham khảo các ý tưởng liên quan tới việc điều phối lồng ghép các yếu tố nghệ thuật. Xem thêm lưu ý về chủ đề giới dành cho tập huấn viên.

Các tập huấn viên nên suy ngẫm và áp dụng các kỹ năng và sự sáng tạo vào công việc điều phối hành trình học tập, phát huy thế mạnh của mình. Nếu nấu ăn là đam mê của bạn, điều này có thể được sử dụng như một chất xúc tác để khám phá bản sắc và văn hóa không? Nếu bạn có kỹ năng

của một chú hề, điều này có thể sử dụng để khám phá về giao tiếp và ngôn ngữ cơ thể không? Hãy hình dung một cách sáng tạo về quá trình triển khai hành trình học tập. Nếu bạn đang làm việc với một đối tác có chuyên môn nghệ thuật, liệu có thể đạt được kết quả học tập của chương trình theo một cách khác hay không; ví dụ như sáng tạo một tiểu phẩm và biểu diễn tại cộng đồng? Hoặc thông qua nhiếp ảnh và tạo ra một triển lãm mang cộng đồng lại gần nhau hơn như một phần của dự án hành động xã hội?

Những học liệu/tài liệu nào cần có để triển khai hoạt động này? Đối với hầu hết các hoạt động được nêu ở đây, chúng ta chỉ cần học viên và không gian là đủ. Nếu có nhiều nguồn lực hơn, đừng ngại sử dụng chúng. Khi lồng ghép nội dung nghệ thuật, chúng ta cần nhận ra rằng cách tiếp cận này thường đòi hỏi nhiều nỗ lực từ những học viên và có thể đưa họ ra ngoài vùng an toàn của bản thân. Khi làm việc với sự sáng tạo và các cách tiếp cận trừu tượng hơn, chúng ta cũng làm việc với trạng thái “dễ chịu tổn thương” và vì vậy, cần đảm bảo rằng môi trường học tập phải an toàn cho học viên. Có thể thực hiện nhiều bước triển khai thực tế để tạo ra một bầu không khí phù hợp - khởi động, truyền năng lượng, đổi vai, check-in và check-out - để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo mục “cách tiếp cận để triển khai các nội dung nghệ thuật, bộ công cụ kỹ thuật số.”

Áp dụng nội dung nghệ thuật như thế nào?

Dưới đây là một số ví dụ về việc áp dụng nghệ thuật vào các học phần của chương trình Công dân tích cực.

Học phần 1 - Bản sắc và văn hóa

Thông qua nghệ thuật chúng ta có thể khám phá về việc bản sắc cá nhân và bản sắc xã hội của mỗi cá nhân được tạo ra và hình thành như thế nào. Khi được trao quyền để sáng tạo nghệ thuật của riêng mình, học viên có thể thách thức những giả định và hình thức hiện có, làm rõ lại bản sắc của bản thân và củavăn hóa xung quanh mình.

Thông qua việc viết một câu chuyện, hát một bài hát, vẽ một bức tranh hoặc thử nhập vai, chúng ta bắt đầu hiểu hơn về việc bản thân có tác động như thế nào tới cách sống của mỗi chúng ta.

Học phần 2 - Đối thoại đa văn hóa

Nghệ thuật có thể giúp chúng ta chia sẻ và học hỏi lẫn nhau thông qua các hình thức giao tiếp và giác quan khác nhau mà không cần nói một ngôn ngữ chung.

Âm nhạc, khiêu vũ, nghệ thuật thị giác, nấu ăn, sân khấu, có thể giúp chúng ta thể hiện ý tưởng và khám phá cảm xúc một cách bản năng. Nghệ thuật và sáng tạo cũng khuyến khích việc khám phá sự khác biệt. Ví dụ, nếu bạn và tôi đều nhìn vào một chiếc bàn, chúng tôi (rất có thể) sẽ đồng ý rằng cả hai đều đang nhìn thấy một chiếc bàn. Trong khi đó, nếu chúng ta nhìn vào một bức tranh trừu tượng hoặc một vũ điệu, chúng ta được khuyến khích để xem và diễn giải chúng theo những cách khác nhau mà không cảm thấy cần phải xác định ý nghĩa của chúng.

Học phần 3 - Các cộng đồng địa phương và toàn cầu

Việc khám phá các cộng đồng địa phương và toàn cầu thông qua nghệ thuật cho phép chúng ta chia sẻ về những điều mà chúng ta cảm thấy tự hào và hiểu thêm về những vấn đề và thách thức mà chúng ta đang đối mặt. Nghệ thuật có thể giúp chúng ta tạo ra những ý tưởng và cách suy nghĩ mới, nó phản ánh chính xác chúng ta là ai và chúng ta đến từ đâu. Nếu chúng ta tiếp cận một số vấn đề trong cộng đồng của mình bằng sự sáng tạo và tinh thần hợp tác, chúng ta đã có một bước đệm tốt để xác định các lĩnh vực tiềm năng để có thể bắt đầu tạo ra thay đổi tích cực.

Học phần 4 - Lập kế hoạch và triển khai hành động xã hội

Sau khi thảo luận về chủ đề hành động, nghệ thuật có thể được áp dụng làm cơ sở để phát triển một hành động xã hội dựa trên nghệ thuật. Thay vì các kế hoạch và chiến lược hành động trên giấy, học phần này được thiết kế để giúp học viên áp dụng các phương pháp học tập thông qua trải nghiệm để xây dựng các ý tưởng hành động xã hội của riêng mình, từ đó họ làm chủ được kết quả và cảm thấy tự hào về quá trình này. Chúng ta có thể lồng ghép nghệ thuật và quy trình sáng tạo để thử nghiệm các ý tưởng trong môi trường tập huấn an toàn.

6.4

Công dân tích cực và doanh nghiệp xã hội

Trong các cộng đồng trên toàn thế giới, doanh nghiệp xã hội được coi là một hướng tiếp cận bền vững và hiệu quả để giải quyết các vấn đề xã hội và môi trường.

Các tập huấn viên có thể lồng ghép doanh nghiệp xã hội như một chủ đề xuyên suốt trong quá trình triển khai chương trình Công dân tích cực nhằm khích lệ các thành viên trong cộng đồng khám phá các giải pháp với tinh thần doanh nhân để giải quyết các nhu cầu xã hội.

Nội dung doanh nghiệp xã hội được xây dựng nhằm phát huy các bài học đầu ra sẵn có của chương trình Công dân tích cực, cung cấp cho học viên một lăng kính doanh nghiệp xã hội. Chương trình mong muốn cung cấp nền tảng phát triển tư duy và các kỹ năng khởi đầu của doanh nghiệp xã hội. Chương trình không nhằm cung cấp thông tin chi tiết về cấu trúc pháp lý hoặc mô hình tài chính; thay vào đó, nhằm mục đích giúp học viên cân nhắc về doanh nghiệp xã hội, một cách tiếp cận có thể phù hợp với họ, và nhằm xác định những hỗ trợ và lời khuyên nào họ có thể cần sau này.

Tại nhiều quốc gia, doanh nghiệp xã hội là một khái niệm tương đối mới, trong khi tại một số quốc gia khác, đây là một mô hình đã được hình thành từ lâu và trở thành một phần quan trọng của nền kinh tế. Hướng tiếp cận Doanh nghiệp xã hội đặc biệt hiệu quả tại các cộng đồng mà tại đó, việc tiếp cận nguồn lực là một thách thức lớn.

Phần giới thiệu này cung cấp một góc nhìn tổng quát về các khái niệm chủ đạo cũng như làm thế nào để lồng ghép doanh nghiệp xã hội thành chủ đề xuyên suốt quá trình triển khai tập huấn.

Doanh nghiệp xã hội là gì?

Một tìm kiếm nhanh trên internet cho thấy có hơn 50 định nghĩa cho khái niệm “doanh nghiệp xã hội”. Chương trình Công dân tích cực cởi mở khám phá định nghĩa phù hợp nhất cho mỗi cộng đồng. Trong bộ công cụ này, doanh nghiệp xã hội được định nghĩa đơn giản là “sử dụng cách tiếp cận theo hướng kinh doanh để giải quyết các vấn đề xã hội và môi trường”.

Từ các ‘nhóm kinh doanh xã hội’ được quản lý bởi cá nhân hoặc nhóm nhỏ ‘các công ty xã hội’ tuyển dụng một số lượng lớn người khuyết tật, cho tới các ‘quỹ phát triển’ và ‘hợp tác xã’ được sở hữu và quản lý bởi và vì lợi ích của cộng đồng, doanh nghiệp xã hội thể hiện nhiều hướng tiếp cận khác nhau.

Tuy nhiên, khái niệm này được sử dụng ngày càng nhiều bởi các nhà hoạt động cộng đồng, doanh nhân, các tổ chức phi lợi nhuận và các chính trị gia như một thuật ngữ đơn giản đề cập đến một tổ chức với hoạt động kinh doanh vì lợi ích xã hội. Một số nguyên tắc chung có xu hướng ủng hộ phong trào toàn cầu này.

Cụ thể, doanh nghiệp xã hội:

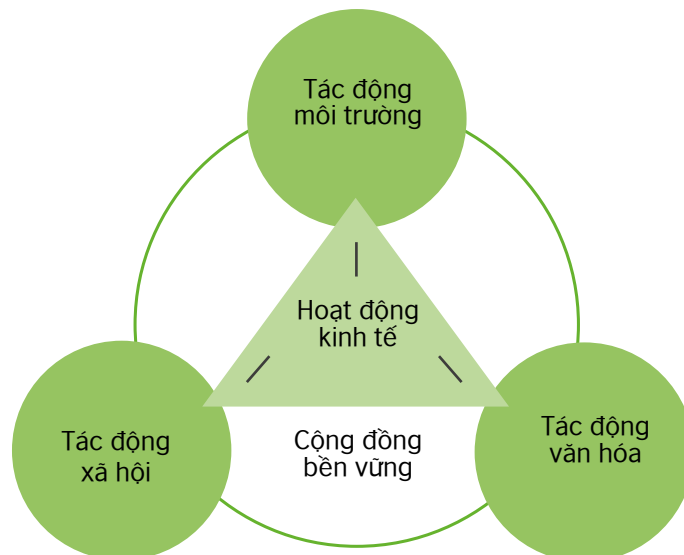
- Có mục tiêu tác động tới xã hội, môi trường và/hoặc văn hóa.
- Hướng tới khả năng bền vững và tự chủ tài chính thông qua hoạt động kinh doanh.

Lợi nhuận và tài sản được hình thành trong quá trình kinh doanh và được tái đầu tư để phục vụ việc đạt được tác động xã hội.

“Con người, Lợi nhuận, Hành tinh” như một tiêu đề được gắn kết với phong trào phát triển bền vững. Điều này cũng thường được mô tả như là “triple bottom line” (ND: Mô hình lý thuyết bộ ba phát triển bền vững) của doanh nghiệp xã hội, khác với các doanh nghiệp tư nhân lấy lợi nhuận làm mục tiêu chính. Gần đây đã có sự quan tâm nhiều hơn về cách cân bằng các mục tiêu xã hội, môi trường và văn hóa với tầm quan trọng của việc tài chính hoặc kinh doanh thương mại của một doanh nghiệp xã hội. Các vấn đề xã hội, môi trường và văn hóa ảnh hưởng đến cách các hoạt động kinh doanh diễn ra, đồng thời cũng là tác động cuối cùng mà doanh nghiệp tạo ra. Do đó, một cách hiểu mới về ‘Mô hình lý thuyết bộ ba phát triển bền vững’ có thể trở nên hữu ích.

Xem Hình 59 bên dưới.

Hình 59: Mô hình lý thuyết bộ ba phát triển bền vững mới, nguồn: Alan Kay, 2012



Các hoạt động kinh doanh thương mại thường linh hoạt, vì một số doanh nghiệp xã hội cung cấp dịch vụ cho nhà nước, trong khi một số khác với định hướng thị trường rõ ràng hơn. Hầu như tất cả các doanh nghiệp này đều kết hợp nhiều dòng thu nhập khác nhau, và không có kiểu kết hợp nào “tuyệt vời” hơn các kiểu khác. Để trở nên bền vững, nên lưu ý đảm bảo doanh nghiệp xã hội không phụ thuộc vào bất kỳ một nguồn thu nhập duy nhất nào. Doanh nghiệp cần xây dựng khả năng gia tăng thu nhập sau khi đã trang trải tất cả các chi phí đầu tư vào các hoạt động tạo tác động xã hội của mình.

Doanh nghiệp xã hội giúp các thành viên trong cộng đồng khám phá các giải pháp kinh doanh nhằm đáp ứng các nhu cầu xã hội.

Lồng ghép nội dung Doanh nghiệp xã hội trong hành trình học tập Công dân tích cực

Có hai cách tiếp cận chính để lồng ghép nội dung doanh nghiệp xã hội. Tập huấn viên có thể chọn nếu muốn khám phá khái niệm này trong mỗi học phần hoặc chỉ giới thiệu trong học phần 4 □ Lập kế hoạch và triển khai hành động xã hội. Các ví dụ về nội dung tập huấn theo hai hình thức này được thể hiện trong Bảng 8 và Bảng 9, Mục 3, Chuẩn bị cho khóa tập huấn.

Khi lồng ghép nội dung doanh nghiệp xã hội vào hành trình học tập và các hoạt động, tập huấn viên nên cân nhắc về những điểm cốt lõi của chương trình, tập trung vào hành trình chính, và coi doanh nghiệp xã hội là nội dung bổ sung.

Nội dung trong bộ công cụ này giúp các Công dân tích cực phát triển những kỹ năng, kiến thức và thái độ như là một phần trong hành trình học tập của mình như sau:

- Kiến thức về doanh nghiệp xã hội > liên quan tới bối cảnh của học viên
- Chất lượng lãnh đạo doanh nghiệp xã hội > sự tự tin và cảm nhận về mục đích rõ ràng
- Các kỹ năng xây dựng doanh nghiệp xã hội >

phát triển sản phẩm, xác định thị trường, và thành lập tổ chức.

Dưới đây là sơ lược về việc nội dung doanh nghiệp xã hội có thể được tìm hiểu xuyên suốt các học phần như thế nào. Công dân tích cực sẽ:

Giới thiệu về Công dân tích cực

- Nâng cao nhận thức về ý nghĩa của khái niệm/ mô hình “doanh nghiệp xã hội”
- Trân trọng các kiến thức hiện có về của doanh nghiệp xã hội trong cộng đồng
- Hiểu rằng doanh nghiệp xã hội có thể hỗ trợ tầm nhìn của chương trình Công dân tích cực như thế nào

Học phần 1 - Tôi: bản sắc và văn hóa

- Hiểu rằng các giải pháp doanh nghiệp xã hội có cơ hội thành công lớn hơn như thế nào nếu các doanh nghiệp này tích cực phản hồi và chia sẻ về những bản sắc và văn hóa hiện có.
- Xây dựng động lực và sự tự tin để phát triển doanh nghiệp xã hội.

Học phần 2 - Tôi và bạn: Đối thoại trong đa văn hóa

- Hiểu biết về những đặc điểm thường có của một doanh nhân xã hội
- Phát triển các kỹ năng nhìn nhận vấn đề bằng cách sử dụng các “khung tư duy” (BD: hướng tiếp cận) khác nhau - bao gồm mô hình doanh nghiệp xã hội.

Học phần 3 - Chúng ta cùng nhau: các cộng đồng địa phương và toàn cầu

- Khả năng xác định các tài sản cộng đồng
- Khả năng thực hiện nghiên cứu thị trường

Học phần 4 - Lập kế hoạch và triển khai dự án hành động xã hội

- Khả năng xác định liệu hoạt động kinh doanh gây nhiều hay hỗ trợ hiệu quả mục tiêu hành động xã hội
- Các kỹ năng xây dựng một doanh nghiệp xã hội, bao gồm kĩ năng lên kế hoạch về thị trường và tài chính.

Tầm nhìn doanh nhân, tính quyết đoán và sự mong muốn tạo ra một thế giới tốt đẹp hơn là xuất phát điểm cần thiết đối với doanh nghiệp xã hội. Ngoài ra, cũng cần một bộ công cụ đánh giá các cơ hội thị trường, rủi ro và tính thực tiễn trong việc triển khai. Việc quyết định kinh doanh cũng đồng nghĩa với nhu cầu kêu gọi đầu tư, đa dạng hóa nguồn thu và đảm bảo các chỉ số đầu tư tài chính và tác động xã hội được đạt chỉ tiêu.

Bên cạnh những kỹ năng và công cụ này, xuyên suốt chương trình, sự hỗ trợ từ các học viên khác đóng vai trò thiết yếu trong việc xây dựng sự khích lệ và niềm tin vào bản thân, những điều cần thiết cho các Công dân tích cực khi quyết định phát triển các giải pháp doanh nghiệp xã hội và vượt ra khỏi các nguồn lực hiện có.

Phân tích sâu hơn

Tập huấn viên và học viên có thể nhìn nhận về doanh nghiệp xã hội theo ba cấp độ:

Tư duy (cái đầu)

Tư duy của một doanh nhân xã hội sự cân bằng giữa đam mê theo đuổi công bằng xã hội và tinh thần doanh nhân. Doanh nhân xã hội là những người sáng tạo, thích thử nghiệm và quyết tâm để tìm ra phương thức mới nhằm giải quyết các nhu cầu xã hội và cộng đồng mà hiện tại chưa được đáp ứng bởi nhà nước hoặc các công ty tư nhân. Các doanh nhân xã hội nhìn thấy cả giá trị tài chính và giá trị xã hội chưa được ghi nhận hoặc sử dụng trong các tài sản cộng đồng.

Doanh nghiệp xã hội thường cố gắng tận dụng tối đa có thể thế mạnh của các nhà nước, tư nhân, và phi lợi nhuận:

- Khối tư nhân: kinh doanh > đáp ứng nhu cầu, định hướng thị trường, nguyên tắc kinh doanh.
- Khối nhà nước: chính phủ > chịu trách nhiệm, công bằng và minh bạch.
- Khối phi chính phủ: mục tiêu xã hội > hợp tác cùng nhau để đáp ứng nhu cầu xã hội, văn hóa và môi trường.

Doanh nghiệp xã hội cần có tư duy sáng tạo, kết

nối các sản phẩm và phương thức làm việc mới với các cơ hội thị trường, chấp nhận rủi ro và dẫn dắt các bên liên quan, đội nhóm và cộng đồng hướng tới một tầm nhìn chung.

Giá trị (trái tim)

Mỗi doanh nghiệp xã hội được dẫn dắt bởi các giá trị của chính họ, những điều độc đáo đối với tổ chức, cộng đồng hoặc mục đích của họ. Hiểu và quyết định các giá trị của riêng mình là một chìa khóa để dẫn tới sự thành công của doanh nghiệp xã hội, hướng mọi điều họ làm tới việc đạt được mục tiêu xã hội.

Có thể tham khảo các giá trị cốt lõi của doanh nghiệp xã hội trong Luật Doanh nghiệp xã hội Scotland (www.se-code.com); các giá trị này giúp phân biệt các doanh nghiệp này với các đơn vị thuộc lĩnh vực nhà nước hoặc tư nhân. Ví dụ, nguyên tắc rằng công bằng xã hội và bảo vệ môi trường là những yếu tố cần quan tâm trong các hoạt động kinh tế, rằng các tập quán kinh doanh trung thực và công bằng, rằng doanh nghiệp xã hội là các nhà tuyển dụng tốt với cấu trúc tiền lương cố định theo tháng (ND: thay vì theo giờ) và cùng hợp tác thông qua các hoạt động thương mại giữa các doanh nghiệp xã hội với nhau. Học viên có thể muốn nghiên cứu các ý tưởng tương tự trong các cộng đồng của mình. Một trong các giá trị cốt lõi là các giải pháp mà doanh nghiệp xã hội đưa ra nhằm giải quyết các vấn đề thường đầy mạnh cơ hội trao quyền cho cộng đồng. Cộng đồng có thể tham gia vận hành của doanh nghiệp thay vì chỉ là người hưởng lợi hoặc nguồn tài trợ. Thường thì chính người dân trong cộng đồng là người phát hiện ra nhu cầu cho một dịch vụ hoặc hạ tầng hiện đang được đáp ứng. Trong một số trường hợp khác, đó là sự phản ứng tập thể của cộng đồng với những vấn đề toàn cầu. Doanh nghiệp xã hội thường luôn bắt nguồn từ từ chính cộng đồng, theo hướng tiếp cận từ dưới lên, trong đó các thành viên trong cộng đồng đóng vai trò dẫn dắt các hành động xã hội. “Nếu tồn tại một vấn đề trong cộng đồng, giải pháp cũng sẽ nằm trong chính cộng đồng này.”, thuật ngữ gọi điều này là cách tiếp cận “dựa trên tài sản cộng đồng” được định hướng bởi các giá trị và nhu cầu của cộng đồng.

Sự đa dạng giữa các doanh nghiệp xã hội cũng tương tự như sự đa dạng giữa các công ty thương mại truyền thống. Có những tổ chức lớn và đã thành lập từ lâu, có những doanh nghiệp start-up nhỏ và cũng có những doanh nghiệp nằm ở giữa hai nhóm này

Doanh nghiệp xã hội là một phần của nền kinh tế thị trường và đem lại những tác động xã hội ở tầm địa phương, vùng, quốc gia và quốc tế. Các doanh nghiệp xã hội giải quyết các vấn đề liên quan tới y tế và chăm sóc xã hội, vô gia cư, thay đổi khí hậu, nạn thất nghiệp ở giới trẻ, thương mại công bằng và bình đẳng giới.

Doanh nghiệp xã hội là một khái niệm (ND: cách tiếp cận/mô hình), thay vì một tư cách pháp nhân duy nhất. Vì vậy, các doanh nghiệp xã hội có cấu trúc vận hành và pháp lý đa dạng, bao gồm các hợp tác xã của công nhân, quỹ trung gian, các công ty xã hội, các doanh nghiệp cộng đồng và các tổ chức kinh doanh từ thiện. Một số quốc gia có những cấu trúc pháp lý chính thức dành riêng cho doanh nghiệp xã hội, ví dụ như các công ty vì lợi ích cộng đồng tại Anh (CIC), tuy nhiên, nhiều quốc gia khác sử dụng các cấu trúc kinh doanh từ thiện hoặc kinh doanh thương mại. Điểm mấu chốt là cấu trúc pháp lý này được chọn để hỗ trợ các tổ chức đạt được mục tiêu xã hội đề ra.

Hành trình thử nghiệm và tác động

Trong vòng 30 năm, chúng ta chứng kiến sự gia tăng đáng kể các hoạt động thương mại, sản phẩm và chủ đề kinh doanh mà các doanh nghiệp xã hội tham gia vào. Công dân tích cực sẽ đóng góp vào lĩnh vực này, giúp các nhà lãnh đạo cộng đồng tăng cường kĩ năng và sự tự tin để phát triển các giải pháp bền vững cho các vấn đề xã hội và môi trường toàn cầu.

Nếu một trong những ý tưởng ban đầu không thành công, hãy nhớ về cách tư duy của một doanh nhân xã hội: thất bại là điều có thể thấy trước, và thành công sẽ tới sau một vài thử nghiệm nữa thôi.

Trên hết, doanh nghiệp xã hội là lời mời để suy nghĩ lại về cách chúng ta đạt được bất kì điều gì

Chúc may mắn với các ý tưởng doanh nghiệp xã hội của bạn!

6.5

Công dân tích cực, bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới

Phần này sẽ giới thiệu những thuật ngữ và khái niệm liên quan tới bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới cũng như sự liên quan của chúng với quyền công dân nói chung và chương trình Công dân tích cực nói riêng. Ngoài ra, các tập huấn viên cũng được hướng dẫn cách sử dụng bộ công cụ này để:

- Áp dụng lăng kính giới xuyên suốt hành trình học tập Công dân tích cực (trọng tâm và nên được triển khai trong mọi chương trình).
- Xây dựng và triển khai một chương trình cho cộng đồng của mình, trong đó tập trung vào vấn đề bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới (không bắt buộc).

Bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái: những khái niệm chính

Khái niệm “giới” đề cập tới những cơ hội và quy chuẩn trong xã hội liên quan tới việc việc là nam giới và nữ giới. Ví dụ, các vai trò giới truyền thống thường cho rằng nữ giới sẽ chăm sóc con cái và nam giới là người kiếm tiền duy nhất trong gia đình. Những quy chuẩn này được hình thành chủ yếu bởi những yếu tố văn hoá và không cố định.

Ngược lại, “giới tính” đề cập tới những khác biệt sinh học giữa nữ giới và nam giới. Ví dụ, nữ giới có thể sinh con và nam giới thì không. Những khác biệt sinh học này thường cố định, mặc dù trong vài trường hợp chúng có thể thay đổi nếu một người là người chuyển giới hay liên giới tính.

“Bất bình đẳng giới” là sự đối xử không công bằng giữa các cá nhân dựa trên cơ sở “giới” của họ. Mức độ và nguyên nhân của bất bình đẳng giới khác nhau trên toàn thế giới, nhưng đều chịu tác động bởi sự không cân bằng về quyền lực trong lịch sử và cấu trúc giữa nữ giới và nam giới. Nữ giới và các trẻ em gái thường gặp bất lợi hơn bởi sự phân biệt giới tính và có địa vị thấp hơn so với nam giới và các bé trai trong mọi xã hội, dẫn tới việc họ có ít tự do cá nhân hơn, ít nguồn lực và cơ hội phù hợp với mong muốn của mình hơn, đồng thời hạn chế cơ hội tác động tới việc ra các quyết định có ảnh hưởng trực tiếp tới xã hội và cuộc đời của họ.

Tuy nhiên, bất bình đẳng giới có thể gây ảnh hưởng tiêu cực tới cả nữ giới và nam giới. Ví dụ, tình trạng bạo hành nữ giới tại nhà, nơi làm việc và các địa điểm công cộng cao gây tổn thất nặng nề tới sức khoẻ và kinh tế của cá nhân, gia đình và xã hội người nữ giới. Nhưng các khuôn mẫu giới, như là việc kì vọng nam giới phải cạnh tranh và táo bạo có thể khiến họ bỏ lỡ việc tận hưởng những mối quan hệ thân mật và đáng trân trọng.

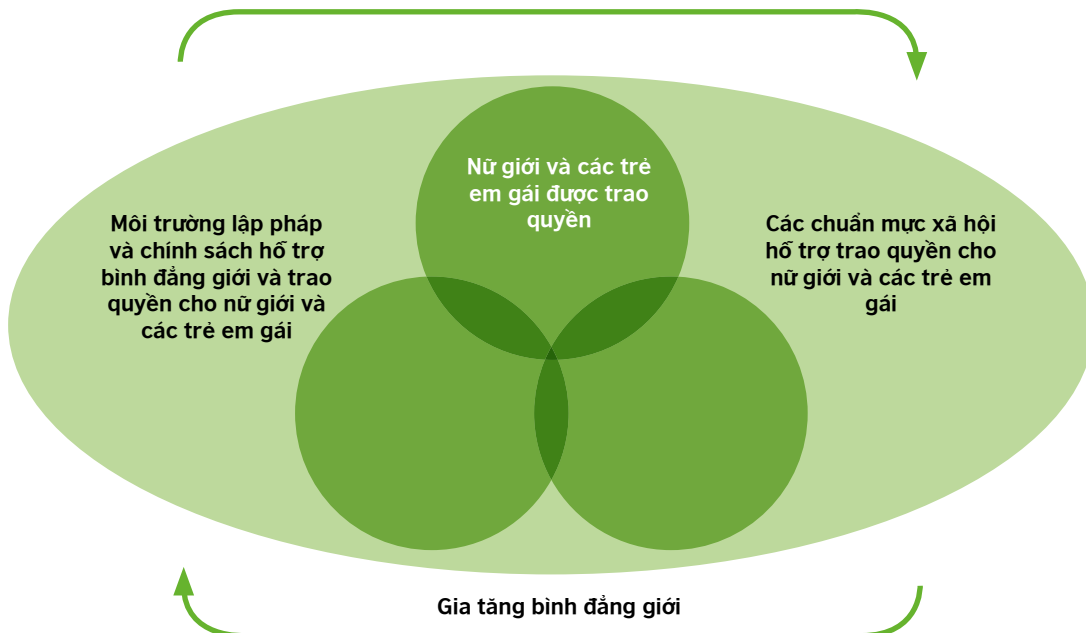
Bình đẳng giới sẽ đạt được khi nữ giới và nam giới có được những cơ hội, kết quả, quyền và nghĩa vụ giống nhau trong mọi khía cạnh của cuộc sống, ví dụ như những cơ hội bình đẳng về tự chủ tài chính qua công việc, tận hưởng sự công bằng trong tiếp cận các cơ hội giáo dục và chăm sóc y tế, và tham gia đời sống xã hội một cách đồng đều. Bình đẳng giới vừa là quyền con người, vừa là điều kiện

tiên quyết cho sự phát triển bền vững và nền kinh tế, xã hội vững mạnh. Chưa có một quốc gia nào đạt được bình đẳng giới hoàn toàn.

Một khía cạnh quan trọng của việc tuyên truyền và đạt được bình đẳng giới đó là trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái. Đây là điều kiện cần để giải quyết các ảnh hưởng không cân bằng mà bất bình đẳng giới mang lại cho họ trong mọi khía cạnh của cuộc sống, bao gồm xã hội, kinh tế, pháp luật, chính trị và văn hoá.

Trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái đòi hỏi sự tập trung trong việc phát hiện và khôi phục sự mất cân bằng quyền lực ở mọi cấp độ và tăng cường cơ hội giúp nữ giới có thể lựa chọn, làm chủ cuộc sống, tiếp cận quyền và đóng góp vào sự phát triển của xã hội của mình.

Biểu đồ 60: Phương pháp tổng thể để gia tăng bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới và các trẻ em gái (theo Nữ giới và các trẻ em gái: Cách tiếp cận của Hội đồng Anh, 2015)



Vì sao chủ đề “giới” đóng vai trò quan trọng trong chương trình Công dân tích cực?

Khái niệm về quyền công dân gắn liền với các mối quan hệ và các biểu hiện của quyền lực - quan hệ giới cũng là một trong các biểu hiện đó, bên cạnh chủng tộc, tầng lớp, độ tuổi, tình trạng khuyết tật và dân tộc. Mặc dù vậy, “giới” là có ảnh hưởng xuyên suốt tất cả những dạng biểu hiện còn lại. Vì vậy, trên thế giới, nữ giới chịu bất lợi trong việc tiếp cận nguồn lực và quyền lực so với nam giới của cùng chủng tộc, tầng lớp hay dân tộc. Điều này dẫn tới việc nhiều nữ giới chịu đồng thời hai hoặc ba dạng phân biệt, ví dụ như một người đồng thời là một nữ giới, một người khuyết tật và một người thuộc một dân tộc nào đó.

Tình trạng loại trừ quyền công dân dựa trên cơ sở giới thường gắn liền với việc chia tách vai trò bên ngoài/ở nhà cho rằng vai trò của nam giới thuộc về thế giới bên ngoài của chính trị và công ăn việc làm, còn nữ giới thuộc về chăm sóc và nuôi dạy con cái ở nhà. Việc chia tách này cũng thường loại trừ những người nam giới mà không theo các tiêu chuẩn của giới thông thường, ví dụ như những người nam giới nhập cư và những người nam giới có quan hệ tình dục với nhau.

Vì vậy, bên cạnh tính tích cực/chủ động, quyền công dân của mọi tầng lớp trong xã hội - địa phương, quốc gia, quốc tế - cũng cần mang tính bao trùm/hòa nhập (tạo cơ hội tham gia đồng đều cho nữ giới, nam giới, các trẻ em gái và trẻ em trai) và mang tính chuyển hóa (thách thức các quyền lực không công bằng trong thái độ, hành động, thể chế, chính sách, v...v...) nhằm mang lại sự thay đổi thật sự và lâu dài cho cả nữ giới và nam giới.

Việc nhìn nhận quyền công dân dựa trên quan điểm giới có nghĩa rằng:

- Không giả định rằng tất cả mọi người đều bắt đầu từ một vị trí công bằng.
- Bắt đầu với sự hiểu biết sâu sắc về thực tế cuộc sống của cả nữ giới và nam giới, trẻ em gái và trẻ em trai, trong bất kì hoàn cảnh hay cộng

đồng nào - ví dụ, các mà các nữ giới và các nam giới di cư trải qua khó khăn và cơ hội để trở thành một công dân tích cực rất khác nhau, tương tự như vậy, cuộc sống và trải nghiệm của nữ giới và nam giới, hay bé gái và bé trai, trong các quốc gia chịu ảnh hưởng bởi xung đột cũng có thể khác nhau rõ rệt.

- Đưa ra các vấn đề thường bị bỏ qua khi nhắc tới quyền công dân, ví dụ như bạo lực gia đình, bản năng giới tính/hoạt động tình dục, việc sinh đẻ và gia đình, ra trước công chúng bằng các cách chẳng hạn như đưa các chủ đề này vào chương trình nghị sự chính sách chính trị.
- Cân nhắc ngoài vai trò của chính phủ và cơ quan nhà nước (kể cả ở cấp độ địa phương, quốc gia hay quốc tế) và tầm ảnh hưởng của các cơ quan này lên cuộc sống và các lựa chọn của chúng ta, còn có tác động của gia đình và người thân, các hệ thống pháp luật truyền thống, nhà tuyển dụng và các cơ quan kinh tế khác, cũng như các tổ chức xã hội dân sự (các tổ chức phi chính phủ, các phong trào nữ giới), v...v...
- Xây dựng các cơ hội để thách thức việc bất bình đẳng giới và lan tỏa việc trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái ở nhiều cấp độ khác nhau - trong gia đình và cộng đồng, trong thể chế chính trị và các cơ quan có quyền ra quyết định - và qua các hoạt động, sáng kiến cụ thể. Ví dụ như, lan tỏa việc tham gia tổ chức của nữ giới trong các tổ chức chính thống (ví dụ: hội đồng địa phương, các đảng phái chính trị, các nghiệp đoàn) và các tổ chức không chính thống (ví dụ: các tổ chức xã hội dân sự, các nhóm cộng đồng), nâng cao nhận thức của họ về “tác động” qua phát triển năng lực và thúc đẩy mạng lưới quan hệ với những người đang làm việc trong các lĩnh vực tương tự, xây dựng nhận thức của cả nữ giới và nam giới về bất bình đẳng giới và các tác động của nó, đồng thời thách thức việc bất bình đẳng giới và phân biệt giới một cách có hệ thống ở các cơ quan địa phương và quốc gia, ví dụ như cơ hội không đồng đều giữa nữ giới và nam giới trong việc tiếp cận các dịch vụ y tế và giáo dục.

Lồng ghép nội dung bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái trong chương trình Công dân tích cực

Chương trình Công dân tích cực tuyên truyền về bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái theo hai cấp độ:

1. Phổ thông (nội dung then chốt) - tất cả các điều viên được khuyến khích áp dụng lăng kính giới xuyên suốt hành trình học tập Công dân tích cực. Điều này không có nghĩa là biến chương trình Công dân tích cực thành một khóa tập huấn về giới, mà giúp phổ biến cách tiếp cận với lưu ý về giới xuyên suốt khóa tập huấn để các nguyên tắc này được áp dụng một cách tự nhiên.

Hướng dẫn dưới đây khuyến khích suy nghĩ về việc làm thế nào để nhận ra và đề cập tới các vấn đề giới trong quá trình triển khai chương trình Công dân tích cực. Bạn cũng có thể tìm thấy một số gợi ý, lời khuyên, ví dụ, điển hình nghiên cứu và bài tập được lồng ghép vào các học phần khác nhau để hỗ trợ tập huấn viên áp dụng lăng kính giới trong việc truyền tải nội dung của bộ công cụ này.

2. Chủ đề tập trung (không bắt buộc) - dành cho những tập huấn viên muốn xây dựng và triển khai một chương trình Công dân tích cực đặc biệt chú trọng vào bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái, với các bài tập bổ sung trong học mỗi phần giúp học viên suy nghĩ về vấn đề bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái một cách sâu sắc hơn và nghiêm túc hơn. Bộ công cụ cũng cung cấp một số ý tưởng và hướng dẫn chi tiết về việc phát triển một dự án hành động xã hội nhằm thúc đẩy một khía cạnh nào đó liên quan tới bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái trong cộng đồng.

(1) Nội dung phổ thông (nội dung then chốt)

Triển khai một chương trình Công dân tích cực với sự nhạy cảm về giới không có nghĩa là tập trung các hoạt động tập huấn vào chủ đề này. Thực tế, phần lớn hoạt động trong bộ công cụ thậm chí không trực tiếp nhắc tới các vấn đề bình đẳng giới, mà thay vào đó nói về:

- Đảm bảo rằng có đủ hoặc cân bằng số lượng và số lượng học sinh nữ trong lớp
- Triển khai chương trình với sự quan tâm tới nhu cầu và mối quan tâm của cả nữ giới và nam giới.

- Tạo ra một môi trường mà tất cả các học viên - cả nữ giới và nam giới - có thể tham gia một cách tích cực, cảm thấy an toàn, được tôn trọng và có thể chia sẻ ý kiến của mình, kể cả nếu chúng khác với ý kiến của những người khác.

Điều này có nghĩa gì trong thực tiễn?

Chuẩn bị cho chương trình Công dân tích cực

Công tác chuẩn bị trước tập huấn

Hãy đảm bảo rằng bạn hiểu về các vai trò giới và các nhu cầu khác nhau của nữ giới và nam giới trong cộng đồng: mỗi cộng đồng mỗi khác, và nhu cầu của một số học viên có thể sẽ khác với những người khác.

Bạn nên hỏi thăm ý kiến của những học viên tiềm năng, cả nữ giới và nam giới về nhu cầu và lĩnh vực mà họ quan tâm. Nên cân nhắc mối quan hệ tổng thể giữa nữ giới và nam giới trong cộng đồng mục tiêu. Đây có phải một cộng đồng bảo thủ mà trong đó nữ giới và nam giới thường không hoạt động chung? Nếu vậy, nên cân nhắc triển khai chương trình Công dân tích cực cho các nhóm học viên cùng giới tính, sau đó kết hợp các nhóm này lại với nhau.

Hoặc, nếu bạn thấy điều kiện phù hợp để tổ chức một lớp gồm nhiều giới tính, hãy nhớ rằng có thể vẫn sẽ cần điều chỉnh một số hoạt động nhất định. Ví dụ, một số trò chơi làm quen và bài tập yêu cầu sự tiếp xúc cơ thể, tuy nhiên, trong một số nền văn hoá, việc tiếp xúc như vậy giữa nữ giới và nam giới là không phù hợp (tham khảo thêm phần xử lý các vấn đề nhạy cảm).

Cuối cùng, bạn nên tìm hiểu về các bối cảnh liên quan tới bình đẳng giới trong xã hội/đất nước của mình trước khi có thể bắt đầu trao đổi với học viên từ một góc nhìn với những hiểu biết nhất định. Ví dụ, đất nước của bạn đã có những cam kết quốc gia nào liên quan tới bình đẳng giới nào và tiến độ triển khai các hoạt động này tới đâu? Bên cạnh đó, hãy nghĩ về những lĩnh vực hay nhóm người sẽ tham gia chương trình Công dân tích cực: ví dụ, nếu bạn chuẩn bị làm việc với sinh viên đại học, nên tìm hiểu về các vấn đề bình đẳng giới trong học đường. Khi bạn tiến hành nghiên cứu, nên giữ một góc nhìn cân bằng cách tiếp nhận thông tin từ cả các cơ quan chính phủ và các tổ chức xã hội dân sự, bao gồm các tổ chức nữ giới.

Tự nhận thức về bản thân

Tập huấn viên cần có khả năng tự nhận thức về những định kiến và thành kiến của bản thân. Chúng có thể bao gồm các niềm tin, giá trị và thái độ cá nhân về nữ giới và nam giới, trẻ em gái và trẻ em trai, nhưng đồng thời cũng về giàu-nghèo, các xu hướng tình dục khác nhau, văn hoá, tôn giáo, khả năng/khuyết tật hay các dân tộc khác với dân tộc của bạn. Những điều này tác động tới cách bạn điều phối chương trình Công dân tích cực, cách dùng từ, các ví dụ và các câu nói đùa. Điều này rất quan trọng bởi, trong vai trò một tập huấn viên, bạn nên xem xét một cách có chủ đích và liên tục các thành kiến của mình cũng như việc chúng tác động tới vai trò của bạn như thế nào. Nếu bạn không áp dụng các phương pháp thể hiện sự tôn trọng vấn đề bình đẳng giới và coi đó như một suy nghĩ thoáng qua, có khả năng là các học viên cũng sẽ không coi trọng vấn đề này. Bạn nên có một cuốn sổ cá nhân để theo dõi quá trình học tập và phát triển của bản thân, đồng thời thường xuyên suy ngẫm lại về những điều này.

Ai nên tham gia

Nếu bạn làm việc với một lớp học gồm nhiều giới tính, nên đảm bảo rằng số lượng cân bằng giữa học viên nữ giới và nam giới. Nếu đó là lớp học chỉ bao gồm một giới tính, hãy làm rõ lý do khiến chương trình quyết định như vậy. Ví dụ, nếu 'bài tập về nhà' (ND: công tác chuẩn bị trước tập huấn) cho thấy nữ giới trong cộng đồng ít có cơ hội phát triển và ra quyết định hơn nam giới, bạn có thể tập trung chương trình này chỉ dành cho nữ giới. Hoặc nếu bạn thấy rằng để đạt hiệu quả cao hơn trong việc giải quyết một vấn đề cụ thể, nên thu hút sự tham gia từ cả nữ giới và nam giới trong cộng đồng.

Việc tuyển sinh các học viên sẽ dễ dàng hơn nếu bạn kết hợp với các tổ chức và mạng lưới tại địa

phương với kinh nghiệm gắn kết những nhóm này, dù là nam giới hay nữ giới. Vì vậy, nếu triển khai chương trình Công dân tích cực nhằm trao quyền cho các bạn gái vị thành niên, nên kết hợp với các tổ chức có kinh nghiệm làm việc với các bạn gái vị thành niên để được kết nối với nhóm này.

Hãy nhớ rằng việc đảm bảo số lượng học viên nữ và học viên nam đồng đều chỉ là một phần trong việc tổ chức một chương trình với sự nhạy cảm về giới! Bên cạnh những con số, chất lượng chương trình đóng vai trò rất quan trọng.

Thời gian và địa điểm

Khi lên kế hoạch về thời gian, địa điểm và độ dài của các khóa tập huấn, hãy cân nhắc các điều kiện thực tế hàng ngày của học viên và cách chúng ảnh hưởng tới nữ giới và nam giới khác nhau như thế nào

- Bởi nữ giới vẫn là người chăm lo chính cho con cái, người ốm và người lớn tuổi, chương trình có thể cần đưa ra đề nghị về chăm sóc trẻ em hợp lý, hoặc chi trả cho một người đi cùng để chăm sóc đứa trẻ, hoặc lên lịch cho buổi tập huấn ngoài giờ mà người nữ giới phải thực hiện những trách nhiệm này, nếu khả thi.
- Hãy cân nhắc xem địa điểm có đủ an toàn và dễ dàng tiếp cận cho cả nữ giới và nam giới. Trong một số văn hoá, việc di chuyển của nữ giới bị giới hạn chặt chẽ, kể cả với những người nữ giới có công ăn việc làm, và điều này có thể hạn chế khả năng tham gia của họ. Sắp xếp phương tiện đi lại từ địa điểm tổ chức một cách an toàn, hoặc tổ chức các khóa tập huấn gần với nhà của nữ giới có thể gia tăng khả năng tham gia của họ.
- Độ dài của các buổi tập huấn cũng cần được cân nhắc - nếu một chương trình Công dân tích cực diễn ra trong một tòa nhà và cách xa nhà của học viên, điều này có thể gây khó khăn cho các học viên nữ vì trách nhiệm chăm sóc của họ.

Triển khai chương trình Công dân tích cực

Môi trường học tập phù hợp cho cả học viên nữ và học viên nam

Trong một nhóm có cả nam và nữ, nữ giới thường ít lên tiếng hơn nam giới. Nam giới cũng thường có xu hướng làm chủ các cuộc trò chuyện và thể hiện quan điểm của mình như thể quan điểm của cả nhóm. Trong một số trường hợp, nữ giới cần nam giới phát biểu ý kiến trước khi có thể đưa ra ý kiến của mình, điều này đôi khi dẫn tới việc họ có ít thời gian chia sẻ hơn. Tuổi tác và địa vị kinh tế-xã hội cũng có thể ảnh hưởng khả năng một người cảm thấy thoải mái phát biểu trước đám đông.

Chương trình Công dân tích cực chú trọng vào các phương pháp kêu gọi sự tham gia từ học viên và các hoạt động theo nhóm nhỏ; điều này có thể giúp đảm bảo sự tham gia tích cực của nữ giới. Những gợi ý dưới đây cũng có thể giúp xây dựng một môi trường học tập chú tâm tới giới tính hơn:

- Trong một số trường hợp, nên bố trí việc thảo luận riêng biệt giữa các nhóm học viên nam và các nhóm học viên nữ, bởi nữ giới có thể cảm thấy không thoải mái chia sẻ ý kiến của mình trước nam giới, đồng thời, nam giới cũng có thể thích thảo luận các vấn đề trong một nhóm toàn nam giới. Trường hợp này thường áp dụng khi chia sẻ về các chủ đề nhạy cảm, ví dụ như xu hướng tình dục, hình ảnh cơ thể, mặc dù việc này có thể khác nhau giữa các nền văn hoá khác nhau. Việc sắp xếp một tập huấn viên nữ và một tập huấn viên nam dẫn dắt những cuộc thảo luận trong các nhóm có cùng giới tính có thể sẽ hữu ích, mặc dù việc này không phải lúc nào cũng thực tế. Nếu bạn tổ chức những cuộc thảo luận riêng biệt như vậy, nên đưa các nhóm cùng giới tính lại với nhau để tạo điều kiện chia sẻ và học hỏi những góc nhìn/quan điểm khác nhau của nữ giới và nam giới về một vấn đề cụ thể.
- Khuyến khích học viên lên tiếng và chia sẻ góc nhìn của mình bằng cách sử dụng những cách diễn đạt như 'Tôi rất muốn nghe ý kiến từ ai đó chưa từng phát biểu trong lớp hoặc luân phiên câu trả lời giữa các học viên nữ và các học viên nam khi đặt câu hỏi về một vấn đề.'
- Đảm bảo rằng bất kỳ ví dụ, điển hình nghiên cứu hay tài liệu học tập nào được phát triển dành cho và cùng với các học viên đều không mang những khuôn mẫu giới, đồng thời chia sẻ các câu chuyện và hình ảnh minh họa về cả nữ giới và nam giới cũng như những trải nghiệm và nhu cầu của họ.
- Đảm bảo rằng học viên nữ và học viên nam có cơ hội như nhau khi tham gia mọi hoạt động của chương trình. Ví dụ, khi bạn mời các nhóm nhỏ để ghi lại và chia sẻ những ý kiến của mình, hãy đảm bảo rằng cả học viên nữ và học viên nam đều có cơ hội thực hiện điều này. Tương tự, nếu bạn mời các nhóm thuyết trình hoặc thực hành đóng vai, hãy đảm bảo rằng cả học viên nữ và học viên nam đều có cơ hội chia sẻ như nhau.
- Hãy đảm bảo rằng chương trình làm rõ sự khác biệt về trải nghiệm của nữ giới và nam giới bằng các cách ví dụ như luôn luôn khuyến khích học viên đưa ra các ví dụ cụ thể thể từ trải nghiệm của cả nữ giới và nam giới, đồng thời nhấn mạnh những điểm khác biệt, tương đồng và ý nghĩa của những điều này liên quan tới các khía cạnh khác nhau của chương trình Công dân tích cực, cụ thể là dự án hành động xã hội.
- Tránh sử dụng ngôn ngữ 'phi giới tính' trong mọi hoạt động, ví dụ như sử dụng từ 'mọi người', 'trẻ nhỏ', 'cộng đồng' - thay vào đó, hãy cởi mở chia sẻ bạn đang nhắc đến nữ giới hay nam giới, bé gái hay bé trai. Điều này sẽ giúp tránh việc tổng quát hóa và tránh ngụ ý rằng tất cả mọi người đều trải qua những vấn đề theo cùng một cách, có nhu cầu và góc nhìn/quan điểm giống nhau.
- Đừng giả định rằng nữ giới và nam giới là những nhóm đồng nhất, có chung sở thích và nhu cầu chỉ bởi vì họ có cùng giới tính. Hãy cố gắng chỉ ra những ý tưởng và trải nghiệm khác nhau giữa những người học viên nữ và học viên nam trong lớp.
- Đừng giả định rằng nữ giới sẽ để ý về vấn đề giới nhiều hơn nam giới, hoặc rằng họ có thể có khả năng chia sẻ về các vấn đề giới nhiều hơn. Một số nam giới là những nhà phát ngôn tuyệt vời về bình đẳng giới, cũng giống như một số nữ giới có thể phản đối mạnh mẽ việc thách thức các thái độ và hành động phân biệt đối xử giới.

Xử lý những vấn đề nhạy cảm

Việc thảo luận về các mối quan hệ quyền lực và các vấn đề bình đẳng giới (ví dụ, hoạt động 1.8, các hoạt động 3.3-3.7 trong bộ công cụ) có thể làm nảy sinh nhiều cảm xúc và vấn đề nhạy cảm, kể cả trong những nhóm và chương trình đã hình thành từ lâu, nơi mà “giới” là một chủ đề mọi người đã quen thảo luận. Ví dụ, mọi người thường sợ bị coi thường hoặc tấn công vì cởi mở về những gì mình nói. Điều này có thể xảy ra cho dù nhóm có trộn lẫn giới tính hay không.

Tập huấn viên thường muốn né tránh những chủ đề nhạy cảm này, tuy nhiên điều này có thể khiến học viên cảm thấy thất vọng hoặc cảm thấy mình không có quyền/sức mạnh thay đổi điều gì. Điều này cũng dẫn tới việc đánh mất cơ hội giúp học viên phát triển các kĩ năng và chiến thuật để ứng biến với những luận đề làm giảm giá trị tầm quan trọng của bình đẳng giới.

Những gợi ý dưới đây sẽ giúp bạn tìm được cách xử lý các chủ đề nhạy cảm:

- Xây dựng các nguyên tắc làm việc rõ ràng để khóa tập huấn không trở thành nơi thể hiện sự phàn nàn. Ví dụ, tất cả các học viên nên đưa ra ý kiến của mình một cách đầy tôn trọng. Nếu xảy ra tình trạng tranh cãi, hãy gợi nhắc học viên về những nguyên tắc đã đặt ra.
- Dự đoán trước những vấn đề có thể phát sinh bằng việc làm “bài tập về nhà” (ND: bằng việc nghiên cứu và chuẩn bị kĩ lưỡng trước khóa tập huấn) (xem phần chuẩn bị). Nên tập duyệt trước (ví dụ như trong khóa tập huấn dành cho tập huấn viên) cách bạn sẽ xử lý trong các tình huống khác nhau, ví dụ như khi một học viên nữ cố gắng phát biểu nhưng liên tục bị gián đoạn, hoặc khi một học viên nam phàn nàn về việc các học viên nữ nhận được quá nhiều sự quan tâm trong nhóm.
- Việc tồn tại các niềm tin và giá trị trái ngược nhau là bình thường và nên được tôn trọng, tuy nhiên cần lưu ý chỉ ra sự khác biệt giữa sự thật và ý kiến. Nếu ai đó thể hiện ý kiến mà không tuân theo quy tắc của chương trình, tập huấn viên nên thách thức các ý kiến đó và đưa ra quan điểm/góc nhìn thống nhất với tinh thần của chương trình Công dân tích cực. Ví dụ, nếu học viên nói

rằng ‘nếu một người nữ giới bị cưỡng hiếp, đó là bởi vì cô ta đã có những hành động mời gọi, một cách để xử lý tình huống này là cảm ơn học viên đó đã chia sẻ ý kiến của mình và hỏi những học viên khác có ý kiến nào khác hay không, bởi khả năng cao sẽ có các học viên khác không đồng tình. Nếu không có học viên nào khác chia sẻ, tập huấn viên có thể đưa ra ý kiến bằng cách nói rằng, ví dụ, ‘tôi biết rằng nhiều người sẽ không đồng tình với ý kiến trên. Hầu hết mọi người, cả nam và nữ, đều cho rằng chúng ta nên tôn trọng quyền nói “không” của nữ giới và sẽ không đổ lỗi cho cô’ hoặc đưa ra một thực tế là ‘luật pháp nói rằng mọi người đều có quyền nói không với quan hệ tình dục, và bất kể người nữ giới mặc gì hay làm gì, cô ấy đều có quyền không bị đổ lỗi.’

- Nếu bạn thấy trước có thể có nhiều căng thẳng, hãy thử chia nhóm học viên theo giới tính để bắt đầu cuộc thảo luận, sau đó mời cả lớp quay trở lại thảo luận trong vòng tròn lớn hoặc thảo luận giữa các nhóm nhỏ với đa dạng giới tính sau.
- Các công cụ trực quan có thể sẽ hiệu quả trong việc giúp nữ giới và nam giới tập trung vào các vấn đề bình đẳng giới mà không cảm thấy bị đe dọa. Ví dụ, nếu bạn muốn làm một hoạt động vẽ bản đồ nhằm khám phá ai là người kiểm soát các nguồn lực trong một cộng đồng, bạn có thể sử dụng những bức tranh khác nhau về một người nữ giới và một người nam giới, bên cạnh đó là một bộ thẻ học thể hiện hình ảnh những tài nguyên trong cộng đồng (ví dụ như đất đai, tài sản, gia súc, tiền back, dịch vụ địa phương, v...v...), sau đó mời học viên nối các nguồn tài nguyên này vào hình ảnh người nữ giới và người nam giới dựa trên việc ai sở hữu hoặc đưa ra quyết định liên quan tới mỗi điều này.
- Đôi khi, nếu muốn giảm sự căng thẳng trong lớp, hãy thử liên hệ tới một dạng phân biệt đối xử khác để giúp học viên hợp tác với nhau trở lại. Ví dụ, hãy thử so sánh sự tác động của ngôn ngữ và các hành động phân biệt chủng tộc với tác động của việc phân biệt giới tính đối với nữ giới; đây có thể là một cách hiệu quả để thách thức những thái độ cổ hủ về vai trò của nữ giới và nam giới.
- Đừng chú tâm tới những ‘kẻ gây rối’ tiềm năng trong lớp nhiều hơn quan tâm tới các học viên còn lại.

Triển khai một dự án hành động xã hội với sự cân nhắc về giới

Kể cả nếu bạn không định xây dựng một dự án hành động xã hội đặc thù cho vấn đề bình đẳng giới hay trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái, việc các học viên có sự suy nghĩ về những sự khác biệt giới và tình trạng bất bình đẳng giới trong cộng đồng khi lên kế hoạch, triển khai và đánh giá sự can thiệp của dự án.

Nữ giới thường gặp khó khăn trong việc tham gia và hưởng lợi từ các dự án này và những dự án phát triển khác bởi vị thế không công bằng của họ so với nam giới. Hiểu biết về các vai trò giới, trách nhiệm giới, và bất bình đẳng (bên cạnh các tổ xã hội khác như tuổi tác, chủng tộc, tình trạng khuyết tật, xu hướng tình dục, v...v...) tác động như thế nào tới một dự án hành động xã hội sẽ giúp gia tăng mức độ hiệu quả và bền vững của kết quả dự án, đồng thời nâng cao khả năng dự án sẽ thành công trong việc thu hẹp khoảng cách bình đẳng giới hiện tại sao cho cả nữ giới và nam giới đều hưởng lợi như nhau và cảm thấy được trao quyền từ quá trình này.

Trong thực tế, điều này cho thấy cần có sự cân nhắc về đa dạng giới tính ở từng giai đoạn trong vòng đời của dự án - trong giai đoạn lên kế hoạch ban đầu, trong giai đoạn triển khai, và trong giai đoạn đánh giá mức độ hiệu quả của dự án (xem Học phần 4 trong bộ công cụ). Hãy đặt ra cho học viên các câu hỏi sau, đặc biệt trong giai đoạn kế hoạch dự án, để khơi gợi học viên cân nhắc về các khía cạnh giới tính từng giai đoạn dự án hành động xã hội của mình. Bạn cũng có thể tìm thấy một số lời khuyên và gợi ý lồng ghép trong các hoạt động trong học phần 4 của bộ công cụ Công dân tích cực có thể giúp bạn hướng dẫn học viên trong quá trình này.

Lên kế hoạch và triển khai các dự án hành động xã hội với sự cân nhắc về giới: Danh sách các vấn đề cần quan tâm

Lên kế hoạch

- Các vấn đề bất bình đẳng giới trong lĩnh vực can thiệp của dự án là gì? Nữ giới và nam giới có chung vấn đề và nhu cầu không? Chúng là gì?

- Những yếu tố nào ảnh hưởng tới bất bình đẳng giới (văn hoá, truyền thống, tôn giáo, tình hình kinh tế, chính trị, pháp luật, v...v...)?

- Những điều này có thể cản trở hay nâng cao khả năng thành công của dự án như thế nào? Dự án có thể tác động tới những yếu tố này như thế nào?

- Dự án của bạn thách thức hay củng cố thêm sự bất bình đẳng giới hiện tại (như sự phân công lao động không công bằng - cả trong và ngoài gia đình, nhiệm vụ, trách nhiệm, khả năng tiếp cận nguồn lực và cơ hội, sự tham gia vào việc ra quyết định) trong cộng đồng của bạn?

- Ai là đối tượng mục tiêu (trực tiếp và gián tiếp) của dự án? Ai sẽ hưởng lợi? Ai sẽ thua thiệt?

- Nữ giới (học viên Công dân tích cực, nữ giới trong cộng đồng, các tổ chức nữ giới) đã từng được tư vấn về 'vấn đề' mà dự án đang cố gắng giải quyết chưa và giải pháp đề ra là gì?

- Có những rào cản nào ngăn nữ giới và nam giới tham gia vào dự án này (ví dụ như trách nhiệm gia đình, thiếu kĩ năng hoặc thông tin, thiếu sự an toàn, các rào cản văn hoá)? Làm thế nào bạn có thể giải quyết những vấn đề này để đảm bảo rằng họ sẽ hưởng lợi và tham gia đồng đều (ví dụ, tăng cường tuyên truyền thông tin và nâng cao nhận thức để phát triển các kĩ năng và hiểu biết hiện tại của nữ giới hay nam giới)?

- Có những rủi ro tiềm năng nào đối với cả nữ giới và nam giới trong dự án này, chúng giống nhau/ khác nhau như thế nào và làm thế nào để bạn có thể giảm thiểu những rủi ro này?

Triển khai

- Các cách tiếp cận được đề ra trong quá trình lên kế hoạch nhằm đảm bảo sự tham gia đầy đủ và tích cực của nữ giới và nam giới có hiệu quả không? Có điều gì cần được điều chỉnh không?

- Bạn có đang thu thập dữ liệu về những góc nhìn/quan điểm và các kết quả khác nhau giữa nữ giới và nam giới, giữa trẻ em gái và trẻ em trai không?

Đánh giá

- Bạn đã đối chiếu dữ liệu về dự án hành động xã hội của mình theo cách phân tách giới tính chưa (xem phần ‘Sau khi triển khai chương trình Công dân tích cực’ phía dưới)?
- Dự án đã đáp ứng những nhu cầu khác nhau của nữ giới và nam giới như thế nào?
- Sự bất bình đẳng giới đã giảm thiểu sau dự án hành động xã hội của bạn chưa?
- Chúng ta đã học được điều gì về tác động của hành động đối với nữ giới, nam giới và bình đẳng giới trong cộng đồng của mình? Chúng ta cần làm gì khác trong tương lai, nếu có, hay không?

Sau khi triển khai chương trình Công dân tích cực

Theo dõi và đánh giá với sự cân nhắc về giới

- Ở mức tối thiểu, mọi dữ liệu theo dõi và đánh giá (bao gồm định tính, ví dụ như số lượng học viên tham gia, và định lượng, ví dụ như ý kiến về sự hiệu quả của chương trình) được tổng hợp bởi các tập huấn viên cần được trình bày và phân tích theo cách phân tách giới tính, nghĩa là dữ liệu thu thập và thể hiện theo từng giới tính.
- So sánh thái độ và hành động của học viên về vấn đề bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái trước và sau chương trình để xác định mức độ thay đổi/tác động của chương trình.
- Với các tổ chức mong muốn tập trung dự án hành động xã hội của mình vào chủ đề bình đẳng giới hay trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái, cần đánh giá kết quả và tác động của dự án hành

động xã hội của bạn dựa vào những chỉ số cụ thể về bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới và trẻ em gái như được đề ra khi xác định trọng tâm của dự án. Một lần nữa, những thước đo này có thể định lượng, ví dụ như việc gia tăng các sáng kiến giải quyết vấn đề bạo lực giới hay số lượng học viên nữ thành lập doanh nghiệp xã hội sau khóa tập huấn, và định tính, ví dụ như phần trăm học viên nữ cho rằng mình ít bị hạn chế hơn khi tham gia vào các hội đồng địa phương. Dữ liệu về các chỉ số định tính có thể được thu thập thông qua các phương pháp đòi hỏi sự tham gia như các cuộc thảo luận nhóm tập trung hay phỏng vấn.

Những giải pháp bền vững

Việc thách thức những mối quan hệ giới thái độ, hành động và tập tục bất bình đẳng, mang tính phân biệt đối xử cần nhiều thời gian. Một dự án hành động xã hội được lên kế hoạch tốt có khả năng tạo ra sự thay đổi tích cực cho cuộc sống của những người nữ giới và nam giới trong cộng đồng, nhưng để những thay đổi đó bền vững đòi hỏi sự cân nhắc kĩ lưỡng. Một số điều cần lưu ý từ thời điểm bắt đầu là: những đối tác nào bạn cần hợp tác để đảm bảo sự thay đổi lâu dài; làm thế nào bạn có thể xây dựng nguồn lực tại địa phương (kĩ năng, tài chính và nhân lực) để tìm hiểu và giải quyết các khía cạnh giới trong vấn đề của bạn; có cần thực hiện nghiên cứu sâu hơn hay thu thập thêm dẫn chứng để chứng minh sự cần thiết của việc duy trì các nỗ lực trong vấn đề này hay không; đồng thời bạn đã xây dựng các cơ hội cho nữ giới và trẻ em gái phát triển kĩ năng lãnh đạo và xây dựng mạng lưới quan hệ chưa, để họ có thể tiếp tục ủng hộ cho chính lợi ích của mình sau khi triển khai các hành động xã hội.

Hình 49: Kế hoạch phát triển bản thân

1.										
2.										
3.										
Khoanh tròn những mô tả đúng với bạn sau khi tham gia khóa tập huấn:										
Về kỹ năng điều phối										
Không có kỹ năng				Kỹ năng tốt				Chuyên gia		
Về khả năng hỗ trợ học tập và chia sẻ giữa các nhóm khác nhau:										
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
Về sự tự tin và năng lực để truyền tải hành trình học tập:										
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	

Các điểm mạnh:

--

Các điểm cần phát triển:

--

Phản ánh cá nhân (từ hành trình học tập):

--

Điều gì có thể giúp bạn tiếp tục phát triển và rèn luyện để trở thành một tập huấn viên Công dân Tích cực?

--

Ghi chép cá nhân:

--

Danh mục tài liệu

- Jake Chapman, System Failure 2. (Demos, 2004)
- Hannah Lownsbrough, Joos Beunderman, Equally Spaced, (Demos, 2007)
- Ian Chandler, Advocacy and Campaigning, (Bond, 2010)
- Paulo Freire, Pedagogy of the Oppressed, (Penguin, 1993)
- Naomi Klein, No Logo, (Flamingo, 2000)
- Peter Robb, A Death in Brazil, (Bloomsbury, 2005)
- Chinua Achebe, Things fall apart, (Penguin, 2006)
- John Steinbeck, Grapes of Wrath, (Penguin Classics, 2000)
- Marshall McLuhan, The Medium is the Massage, (Penguin Classics, 2008)
- Momodou Sallah and Sophie Cooper, Global Youth Work, (National Youth Agency, 2008)
- Stephen L Elkin, Democracy and Citizen Competence, (Penn State Press, 1998)
- Development Education Association, Training and Practice Manual, (DEA, 2007)
- Merry White, Material Child: the coming of age in Japan and America, (University of California Press, 1994)
- Claude Levi-Strauss, Myth and Meaning Cracking the Code of Culture, (Schocken, 1995)
- Anne Hope, Sally Timmel, Training for transformation (IDTG, 1984)
- Intercultural dialogue
- Christopher Wagner, Sustained Dialogue, Campus Network: www.sustaineddialogue.org/
- Sarah vL Campbell A Guide for Training Public Dialogue Facilitators, Everyday Democracy, studycircles.org
- Mapping Dialogue, Pioneers of Change (April 2006) www.collectivewisdominitiative.org/paperspioneers_dialogue/10_open.pdf
- David Cooperrider, Diana Whitney and Jacqueline Stavros, Appreciative inquiry handbook (2003).
- Sue Annis Hammond, Sue, The Thin Book of Appreciative Inquiry.
- <https://www.library.wisc.edu/>
- Logical Framework
- Ortengren, K , The Logical Framework Approach, (SIDA 2004).
- Greta Jensen, The Logical Framework Approach How To Guide, (DFID, 2013).
- Logical Framework Analysis for Beginners. (BOND, 2001)
- The Logical Framework A Handbook. World Bank (2008)
- European Commission, EQUAL Partnership Development Toolkit, (2005).
- Centre for International Development and Training, University of Wolverhampton A Guide for Developing a Logical Framework.
- Jim Rugh, Comparisons between terminologies of different donor agencies for results/logical frameworks (2002).
- UNDP Signposts of development, RBM in UNDP: Selecting indicators (2002).
- Smart Toolkit.
- Logical Framework, A list of useful documents, Monitoring and Evaluation News. Available online at: <http://mande.co.uk/2008/lists/the-logical-framework-a-list-of-useful-documents/>
- Linda Booth Sweeney and Dennis Meadows, The Systems Thinking Playbook, Chelsea Green Meadows (2010).
-

Websites

www.activecitizens.britishcouncil.org

[www.facebook.com/pages/
ActiveCitizens/104825699563373?v=wall](https://www.facebook.com/pages/ActiveCitizens/104825699563373?v=wall)

www.powercube.net

Các thuật ngữ

Dưới đây là phần giải thích cho các cụm từ trọng tâm được sử dụng trong chương trình này.

Chúng tôi đưa ra các định nghĩa cơ bản cho các cụm từ trọng tâm trong khuôn khổ của chương trình này - đồng thời cũng hiểu rằng sẽ mở ra rất nhiều các đối thoại và cách diễn dịch rộng hơn. Để biết thêm chi tiết về các khái niệm này vui lòng xem phần giới thiệu của từng học phần.

Các tác nhân

Các nhóm, cá nhân và cơ quan có đóng góp tạo ra mâu thuẫn và/hoặc chịu ảnh hưởng của mâu thuẫn (theo hướng tích cực và tiêu cực), và/hoặc tham gia vào giải quyết mâu thuẫn.

Các năng lực

Khả năng và tiềm năng của các cá nhân khác nhau tạo ảnh hưởng lên bối cảnh một cách tích cực hoặc tiêu cực. Có thể được xác định dưới dạng các nguồn lực, tài sản, mạng lưới xã hội và cú tri, hoặc các bên hỗ trợ, đồng minh vv.

Cộng đồng

Một cộng đồng có thể được dẫn tới một vị trí địa lý (ví dụ, Nairobi) hoặc một cộng đồng của mối quan tâm/lợi ích chung (quyền cho người khuyết tật) hoặc cả hai, ví dụ: những người bảo vệ quyền cho người khuyết tật tại Kenya.

Mâu thuẫn/xung đột

Xung đột là một khái niệm chung với nhiều ý nghĩa khác nhau đối với các nhóm khác nhau trong các bối cảnh khác nhau. Xung đột thường được hiểu là biểu hiện của một hiệu ứng tiêu cực có bạo lực. Xung đột cũng có thể được hiểu như một quá trình phức tạp biểu thị cho sự thay đổi trong một xã hội. Xung đột xảy ra khi hai hoặc nhiều bên tin rằng mối quan tâm/lợi ích của họ không tương đồng, thể hiện thái độ thù địch hoặc có những hành động làm tổn hại đến khả năng thực hiện các mối quan tâm/lợi ích của các bên khác. Quá trình sẽ trở nên rất bạo lực khi các bên không cùng tìm kiếm các giải pháp để đạt đến mục tiêu của mình một cách hòa bình. Tóm lại, không phải tất cả các xung đột về mối quan tâm/lợi ích đều mang tính bạo lực; nhưng tất cả các xung đột đều có yếu tố xung đột về mối quan tâm/lợi ích.

Nguyên nhân của xung đột

Đây là các yếu tố góp phần tạo ra sự bất công, và thường được nhóm thành ba loại:

- **Cấu trúc:** các yếu tố này có thể được nhìn nhận như là kết cấu của xã hội và có thể rất hiển nhiên trong các cấu trúc xã hội và cách chính sách, chính trị và kinh tế, và là các điều kiện tiên quyết của mâu thuẫn/xung đột.
- **Gần gũi:** các yếu tố này góp phần vào một môi trường nơi xung đột có thể xuất hiện hoặc leo thang.
- **Kích hoạt:** đây thường là những hành động đơn lẻ hoặc chuỗi sự kiện, hoặc thậm chí biết trước các hành động này có thể tạo ra hoặc gây leo thang xung đột bạo lực.
- **Ngăn ngừa xung đột:** các hành động, chính sách, thủ tục hoặc các cơ quan hành động có chủ đích nhằm tránh các mối đe dọa hoặc sử dụng vũ lực và các hình thức có liên quan đến việc cưỡng chế bởi nhà nước hoặc các nhóm để giải quyết tranh chấp chính trị, hoặc để tránh sự tái diễn của xung đột bạo lực.

Động lực xung đột

Sự tương tác giữa cá nhân, các tác nhân và nguyên nhân xung đột.

Giải quyết xung đột

Các hoạt động được thực hiện trong ngắn hạn với mục đích cụ thể là chấm dứt xung đột bạo lực.

Nhạy cảm với xung đột

Khả năng của một tổ chức hiểu bối cảnh mà tổ chức đó đang hoạt động; hiểu tương tác giữa một biện pháp can thiệp và bối cảnh; và hành động dựa trên sự hiểu biết về tương tác này để tránh tác động tiêu cực và tối đa hóa tác động tích cực.

Sự biến đổi của xung đột

Chuyển đổi các hệ thống, cấu trúc và các mối quan hệ có thể làm phát sinh bạo lực và bất công. Một quá trình dài hạn trên phạm vi rộng và các hành động toàn diện và các tác nhân khác nhau xuyên suốt cách lĩnh vực của xã hội để cùng nhau phát triển các mục tiêu chiến lược vì sự thay đổi.

Đối thoại

Đối thoại trong Công dân Tích cực đề cập đến các cuộc hội thoại trong đó những người có niềm tin và quan điểm khác nhau cùng học hỏi và chia sẻ lẫn nhau. Với hướng tập trung vào học tập và chia sẻ này làm cho đối thoại khác với một số hình thức khác của hội thoại, chẳng hạn như tranh luận hoặc đàm phán.

Giới

Các bản sắc, thuộc tính, kỳ vọng, cơ hội, vai trò và mối quan hệ được xây dựng về mặt xã hội và văn hóa, gắn liền là nữ và nam trong một nền văn hóa, kinh tế, xã hội nhất định và giai đoạn xã hội.

Phản ứng của giới

Tạo một môi trường phản ánh một sự hiểu biết về các thực tế khác nhau về cuộc sống của nam giới và nữ giới, trẻ em trai và trẻ em gái và nhấn mạnh các nhu cầu và tiềm năng tương ứng của họ

Các mục tiêu

Các mục tiêu dài hạn.

Bản sắc và văn hóa

Bản sắc được liên kết chặt chẽ với câu hỏi “Tôi là ai?” Đây là cách mà chúng ta nhìn nhận về bản thân mình và bị ảnh hưởng bởi cách người khác nhìn nhận chúng ta. Trong khuôn khổ của chương trình này bản sắc có thể được định nghĩa là cảm nhận độc đáo của bạn về bản thân mình (bản sắc cá nhân của bạn) cũng như các nền văn hóa có liên quan tới bạn (bản sắc xã hội của bạn). Một nền văn hóa được hình thành bởi các niềm tin, hành vi và thái độ đã được học hỏi và thực hành trong một cộng đồng. Các cộng đồng tồn tại với văn hóa riêng của họ.

Tác động

Có thể rất rộng theo hướng tích cực hoặc tiêu cực. Trong mối quan hệ với các tình huống mâu thuẫn mô tả một tương tác theo hướng các đóng góp của nó vào sự leo thang hoặc giảm thiểu bạo lực.

Sự tương tác

Đề cập đến mối quan hệ hai chiều giữa một biện pháp can thiệp và bối cảnh của nó (tác động của biện pháp can thiệp đến bối cảnh và tác động của bối cảnh đến biện pháp can thiệp).

Mối quan tâm/lợi ích

Động lực chính của các tác nhân.

Biện pháp can thiệp

Đề cập đến phạm vi hoạt động được thực hiện bởi một tổ chức trong một bối cảnh cụ thể.

Kết quả

Tác động của một hành động nhất định hoặc sự khác biệt mà hành động tạo ra.

Đầu ra

Các sản phẩm cụ thể của một hành động nhất định với ý nghĩa nhằm đạt đến một kết quả mong muốn.

Xây dựng hòa bình

Các hoạt động và biện pháp thực hiện trong trung và dài hạn, tập trung tìm cách giải quyết các cơ sở mang tính cấu trúc của xung đột.

Lập kế hoạch

Quá trình mà qua đó các vấn đề cụ thể đã được xác định, mối liên kết nhân quả của vấn đề được phân tích và giải pháp hiệu quả được phát triển. Kết quả của quá trình này thường được thể hiện trong một chương trình được thiết kế với các mục tiêu, hoạt động, quy trình thực hiện các chỉ số kiểm chứng tiến trình được xác định trước.

Lập kế hoạch, xung đột - nhạy cảm

lập kế hoạch xung đột - nhạy cảm được kết hợp cùng với phân tích xung đột vào trong quy trình lập kế hoạch. Mục đích của việc này là để có một tác động mang tính xây dựng vào bối cảnh và tránh làm bối cảnh xấu đi và thúc đẩy hòa bình và các giải pháp hiệu quả hơn.

Vị trí

Đề cập đến các lập trường của các vai trò về các vấn đề cụ thể trong một bối cảnh nhất định.

Các mối quan hệ

Sự tương tác giữa các tác nhân ở nhiều cấp độ khác nhau và nhận thức của họ về những tương tác này.

Cách tiếp cận dựa trên quyền

Một khung khái niệm cho quá trình phát triển cá nhân thường dựa trên các chuẩn mực nhân quyền quốc tế và được chỉ đạo hoạt động thúc đẩy và bảo vệ nhân quyền. Về cơ bản, cách tiếp cận này tích hợp các tiêu chuẩn, chuẩn mực và nguyên tắc nhân quyền quốc tế hệ thống quyền vào các kế hoạch, chính sách và quy trình của sự phát triển.

Hành động vì xã hội

Hành động vì xã hội là hành động để nâng cao của cuộc sống cộng đồng địa phương. Hành động vì xã hội liên quan đến các nhóm người làm việc cùng nhau, trên cơ sở tự nguyện hoặc phi lợi nhuận, nhằm cải thiện cộng đồng.

Kẻ phá hoại

Các cá nhân và tổ chức tin rằng hòa bình đe dọa đến quyền lực, thế giới quan và lợi ích của họ và những người tìm cách phá hoại những nỗ lực để đạt được hòa bình.

© British Council 2017 / H069

Hội đồng Anh là tổ chức quốc tế của Vương quốc Anh về quan hệ văn hóa và cơ hội giáo dục.